LÊ DUẨN

Thanh niên với cách mạng xã hội chủ nghĩa

THANH NIÊN

Đồng chí LÊ DUẨN

LÊ DUẨN

Thanh niên với cách mạng xã hội chủ nghĩa

(In lần thứ tư)

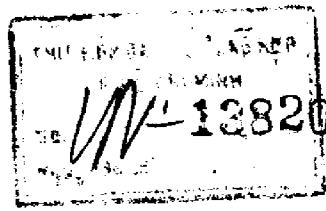

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp chống Mỹ cứu nước đã mở ra cho dân tộc Việt Nam ta một kỷ nguyên mới vô cùng rực rỡ. Nhân dân cả nước đang bắt tay vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhằm đưa nước nhà từ một nước nghèo nàn lạc hậu thành một nước văn minh giàu mạnh có một nền công, nông nghiệp hiện đại, nền văn hóa và khoa học tiên tiến, đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc. Yêu cầu đó đòi hỏi Đoàn viên và thanh niên chúng ta phải tiếp tục vươn lên để xứng đáng là đội hậu bị của Đảng ; là lực lượng xung kích trong giai đoạn cách mạng mới. Muốn hoàn thành tốt trách nhiệm vẻ vang đó, đoàn viên và thanh niên phải ra sức học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất và năng lực của mình. Để giúp các đồng chí cán bộ, đoàn viên và thanh niên nhận thức sâu sắc hơn nữa về đường lối cách mạng của Đảng ; vai trò và nhiệm vụ của thanh niên trong giai đoạn cách mạng hiện nay, về phương hướng, nội dung rèn luyện và xây dựng lập trường tư tưởng, đạo đức và ý thức làm chủ tập thể theo quan điểm giai cấp

công nhân, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn: « THANH NIÊN VỚI CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA » của đồng chí Lê Duẩn, Tổng bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam. Tập sách này chúng tôi đã xuất bản vào những năm 1965; 1967 1968. Mỗi lần tái bản đều có bổ sung và được đông đảo cán bộ, đoàn viên và thanh niên hoan nghênh nhiệt liệt. Tái bản lần này, chúng tôi bổ sung thêm một số bài nói gần đây của đồng chí Lê Duẩn tại các cuộc hội nghị và họp mặt với thanh niên.

Cùng với các văn kiện của Đảng, các trước tác của Hồ Chủ tịch về công tác thanh niên; Tác phẩm này của đồng chí Lê Duẩn là bó đuốc soi đường cho thanh niên cả nước ta. Vì vậy đối với cán bộ, đoàn viên và thanh niên ta, việc học tập nắm vững nội dung tác phẩm này của đồng chí Lê Duẩn là điều rất cần thiết để củng cố hơn nữa niềm tin vào thắng lợi tất yếu của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước, để nâng cao nhận thức và năng lực hoàn thành những nhiệm vụ vinh quang mà Đảng và nhân dân đã trao cho Đoàn ta.

***Nhà xuất bản** THANH NIÊN*

TIẾP TỤC NÂNG CAO HƠN NỮA TINH THẦN CÁCH MẠNG CỦA ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN

(BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG TOÀN MIỀN BẮC, HỌP TỪ 19 ĐẾN 27 THÁNG GIÊNG 1959).

Thưa các đồng chí,

Hôm nay tôi thay mặt Trung ương Đảng đến thăm các đồng chí và phát biểu một vài ý kiến. Mấy ngày nay Trung ương Đảng chú ý theo dõi hội nghị của các đồng chí và được biết hội nghị đạt được kết quả tốt, Trung ương rất vui mừng và hoan nghênh các đồng chí.

Bây giờ tôi xin nói về mấy vấn đề :

1. Tiếp tục nâng cao hơn nữa nhiệt tình cách mạng cho toàn thể đoàn viên và thanh niên.

2. Nắm vững mục tiêu chiến đấu của Đoàn thanh niên lao động.

3. Nhận rõ vị trí của Đoàn thanh niên trong cách mạng.

4. Ra sức củng cố sự lãnh đạo của các cấp bộ Đoàn, củng cố và phát triển tổ chức của Đoàn.

I — TIẾP TỤC NÂNG CAO HƠN NỮA NHIỆT TÌNH CÁCH MẠNG CHO TOÀN THỂ ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN

Bốn năm từ ngày hòa bình lập lại tới nay, Đoàn thanh niên lao động đã kế tục truyền thống anh dũng của Đoàn thanh niên cứu quốc trong kháng chiến và đã lập được nhiều thành tích vẻ vang. Phong trào thanh niên ở nông thôn, xí nghiệp, bộ đội, trường học, cơ quan đều có nhiều tiến bộ. Trong các phong trào chung của toàn dân như phong trào « Vắt đất ra nước, thay trời làm mưa », phong trào « Sạch làng tốt ruộng », phong trào lao động xã hội chủ nghĩa, phong trào xóa nạn mù chữ, v.v..., cũng như trong phong trào thi đua tiến nhanh vượt mức kế hoạch của quân đội, Đoàn thanh niên lao động đều xứng đáng với trách nhiệm đi đầu. Đó là vinh dự của Đoàn, của toàn thể thanh niên, đồng thời cũng là vinh dự của Đảng và của cả dân tộc. Đảng ta rất tự hào về Đoàn thanh niên lao động quang vinh của mình.

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tích, phong trào thanh niên chúng ta hiện nay vẫn còn nhiều khuyết điểm và khó khăn. Nhìn chung

phong trào chưa được thật đều và mạnh. Chúng ta cần kịp thời tổng kết kinh nghiệm, tìm ra thiếu sót, vạch rõ nguyên nhân để sửa chữa và đẩy mạnh phong trào tiến lên hơn nữa.

Nguyên nhân làm cho phong trào thanh niên chưa được đều và mạnh, có thể có nhiều. Nhưng vấn đề căn bản nhất là, tinh thần cách mạng của một số khá lớn đoàn viên và thanh niên chưa đáp ứng được đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng nặng nề hiện nay. Thanh niên nước ta có một tinh thần cách mạng rất cao. Điều đó không ai có thể nghi ngờ được. Thanh niên ta đã hy sinh rất anh dũng trong kháng chiến, đã tích cực hăng hái trong cải cách ruộng đất cũng như trong công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh v.v., nhưng cũng phải thấy rằng, khi tình hình cách mạng chuyển biến một số điều kiện và hoàn cảnh khách quan thay đổi có thể làm cho một số thanh niên không nhận rõ được đối tượng, nội dung, yêu cầu của cách mạng trong thời kỳ mới. Do đó tinh thần cách mạng đáng lẽ phải được nâng cao thì lại có phần nào bị giảm sút.

Trong kháng chiến, thanh niên ta thấy rất rõ kẻ thù trước mắt là bọn đế quốc thực dân đang cướp nước và bọn phong kiến bán nước. Thanh niên cảm thông được tất cả nỗi đau khổ của người dân nô lệ, do đó căm thù địch sâu sắc và quyết tâm đấu tranh một sống một chết với chúng.

Nhưng ngày nay, một nửa nước đã có hòa bình; kẻ địch trước mắt là đế quốc đã bị đuổi khỏi miền Bắc, giai cấp địa chủ phong kiến đã bị đánh đổ. Chúng ta đang tiến hành cuộc cách mạng mới mà nội dung là cải tạo nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu mấy nghìn năm nay, biến nền kinh tế sản xuất nhỏ, phân tán thành nền kinh tế sản xuất lớn, hiện đại để giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất, để cải thiện dần dần đời sống, đưa nhân dân ta đến một cuộc đời mới. Nếu không nhận thức đầy đủ cuộc cách mạng mới này thì cũng có thể có một số thanh niên không biết được kẻ thù trực tiếp để chiến đấu.

Hiện nay ở nông thôn, đang có phong trào cách mạng của nông dân, từ làm ăn riêng lẻ tiến lên xây dựng tổ đổi công và hợp tác xã. Đây là một cuộc cách mạng rất vĩ đại, làm thay đổi phương thức sản xuất, lề lối sinh hoạt hàng nghìn năm của nông dân, xóa bỏ tận gốc cơ sở sản sinh ra những tội ác bóc lột, những cảnh đau thương đói rét triền miên, để xây dựng nên một cuộc đời mới hạnh phúc, vui tươi. Nhưng có một số thanh niên không nhận thấy nội dung cuộc biến đổi cách mạng ấy, vì quá quen và bị trói buộc bởi tư tưởng, tập quán làm ăn cũ. Họ thấy vào hợp tác xã cũng đi cày, đi cấy như xưa, làm nhiều ăn nhiều, làm ít ăn ít, không thấy có thay đổi gì bao nhiêu, cho nên họ không có tinh thần say sưa phấn khởi trước phong trào hợp tác hóa.

Ở nhà máy, cũng có một số thanh niên thấy rằng trước mình làm thợ, nay cũng vẫn làm thợ, không có thay đổi gì nhiều. Họ không thấy được nhà máy trước kia là của tư bản đế quốc, nay đã trở về nhân dân ; trước kia họ là người làm thuê, bị bóc lột, ngày nay họ làm chủ nhà máy, họ đang làm việc cho mình và cho xã hội. Sản xuất của họ không phải để cho bọn tư bản đế quốc hưởng mà chính là để nâng cao đời sống của nhân dân lao động và đưa nền kinh tế quốc dân tiến lên. Chính vì không nhìn thấy sự biến chuyển cách mạng bên trong như vậy, cho nên một số thanh niên công nhân chưa thật say sưa lao động, ra sức thi đua cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động.

Ở trường học cũng vậy, một số thanh niên sinh viên, học sinh trước đi học, mong muốn trở thành kỹ sư, bác sĩ với một cuộc đời ăn sung mặc sướng, nay nghe nói học tập để trở thành người lao động phục vụ nhân dân, họ tự đặt câu hỏi : « Như thế thì cách mạng đem lại cái gì cho mình, phải chăng cách mạng làm cho địa vị của mình sút kém hơn trước ? ». Họ không thấy được rằng trước kia làm việc cho đế quốc, dù đồng lương có cao hơn thu nhập của nhân dân lao động, chẳng qua cũng là làm nô lệ, một thứ nô lệ được thuê đắt tiền hơn mà thôi. Tiền lương cao mà đế quốc trả cho họ chẳng qua chỉ là một phần trong số tiền mà chúng bóc lột công nông, bóc lột nhân dân nước ta. Ngày nay sinh viên, học sinh chúng ta

cố gắng học tập, không phải để rồi trở thành thành viên trong guồng máy áp bức bóc lột của đế quốc, phong kiến mà là để trở thành một bộ phận trong tổ chức lao động của nhân dân, là để trở thành người chủ của đất nước. Chúng ta học tập để phục vụ cho Tổ quốc, cho nhân dân. Vinh quang ấy, một số học sinh, sinh viên chưa nhận rõ, cho nên trong khi phong trào cách mạng của toàn thể nhân dân đang phát triển, thì họ cảm thấy hình như mình bị thiệt thòi do đó họ chưa thật hăng hái, phấn khởi học tập.

Trong kháng chiến, nhiều thanh niên đã hy sinh tất cả, ăn thiếu, mặc rách, không hề phàn nàn, đòi hỏi. Có đồng chí làm liên lạc, ở trong rừng suốt năm, chỉ ăn ngô rang, vẫn hăng hái xung phong làm nhiệm vụ dẫn đường cho cán bộ, bộ đội vượt muôn ngàn gian lao, nguy hiểm. Nhưng trong hoàn cảnh hòa bình hiện nay, ngay trong những người anh hùng ấy, cũng có người bâng khuâng về lương bậc, hưởng thụ, địa vị, tiền đồ, mà không thật an tâm công tác. Đáng lẽ đi vào cách mạng xã hội chủ nghĩa tinh thần cách mạng của họ phải cao hơn trước, thì thực tế có người lại giảm sút ý chí đấu tranh. Mỗi thanh niên cần phải xây dựng một tiền đồ, một lý tưởng tốt đẹp. Không có tiền đồ, không có lý tưởng tốt đẹp thì không phải là người thanh niên tiên tiến. Nhưng xây dựng tiền đồ không phải là xây dựng địa vị cá nhân. Cá nhân là cái nhỏ, cái tầm thường, có khi là cái xấu. Đem cái bé nhỏ,

cái tầm thường để làm sự nghiệp thì sự nghiệp ấy không ra ngoài cái tầm thường, cái bé nhỏ. Tại sao lại không lấy sự nghiệp vĩ đại của nhân dân, của Tổ quốc làm sự nghiệp của mình ? Có hòa mình vào trong sự nghiệp vĩ đại của nhân dân, thanh niên mới có lý tưởng đẹp đẽ, mới có những hành động cao cả. Hơn nữa sự sống của cá nhân mình được bảo đảm cũng là nhờ có hoạt động chung của mọi người. Do đó, mình phải làm việc cho mọi người để đền ơn đáp nghĩa. « Ta vì mọi người, mọi người vì ta », đó mới là chân lý.

Làm ruộng, làm thợ, làm người bán hàng mậu dịch, không phải không có tiền đồ. Các anh hùng, chiến sĩ thi đua như Trịnh Xuân Bái, Lê Minh Đức, Nguyễn Tấn Anh, v.v. chẳng phải vì luôn luôn tận tụy với cách mạng, hết lòng vì nhân dân, vì Tổ quốc mà làm nên sự nghiệp vẻ vang đó sao ? Để đưa Đoàn thanh niên lao động và toàn thể thanh niên ta tiến lên, dũng cảm góp phần xây dựng sự nghiệp vĩ đại của nhân dân, chúng ta cần phải tiếp tục và không ngừng nâng cao tinh thần cách mạng của đoàn viên và thanh niên ; nếu không, thanh niên sẽ không làm tròn nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang của mình trong giai đoạn mới.

Làm cách mạng cần có hai điều kiện quan trọng nhất :

— Có tình cảm cách mạng sôi nổi, hăng say.

— Có hiểu biết sâu sắc về khoa học cách mạng.

Trong hai điều kiện ấy, tình cảm cách mạng là cơ sở, là điều kiện cần có trước; có tình cảm cách mạng đầy đủ thì sẽ có quyết tâm học tập, nâng cao tri thức cách mạng của mình.

Trong kháng chiến trước đây, lúc đầu chúng ta phải đương đầu với giặc, hầu như chỉ có tay không. Nhưng chúng ta đã sáng tạo ra vũ khí và mọi thứ để có thể đánh thắng địch. Bí quyết thành công là tinh thần cách mạng của nhân dân ta, của tập thể và của từng người chúng ta. Trong các chiến dịch, có khi chỉ một vài chiến sĩ mà phá được hàng loạt súng ống, giết hàng trăm, hàng nghìn quân địch, bắt được hàng chục tù binh. Làm được điều đó căn bản là do tinh thần cách mạng quyết định.

Có tinh thần cách mạng cao thì không có khó khăn gì mà không vượt qua, không có việc gì mà không làm nổi. Trong một xã, nếu chi đoàn thanh niên có tinh thần cách mạng cao thì phong trào sẽ tiến lên mạnh mẽ, dù có khó khăn cũng khắc phục được. Có tinh thần cách mạng cao thì dù thiếu phương tiện cũng có thể sáng tạo ra phương tiện, vì tất cả phương tiện đều do tay người ta, sức người ta làm nên. Đoàn thanh niên lao động hiện có 590 ngàn đoàn viên, nếu tất cả đều có đầy đủ tinh thần cách mạng thì Đoàn sẽ là một lực lượng vô cùng to lớn, có thể vượt qua bất cứ khó khăn nào.

Ở miền Bắc, chúng ta đang tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, giải quyết vấn đề ai thắng ai giữa hai con đường tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Trong cuộc cách mạng này, chúng ta không những phải đấu tranh xóa bỏ chế độ người bóc lột người, phá bỏ quan hệ sản xuất cũ mà còn phải đấu tranh xóa bỏ những tư tưởng, tập quán, lề thói xấu do chế độ bóc lột, do nền sản xuất cá thể, phân tán để lại, nhằm giải phóng con người khỏi những thành kiến, những sự ràng buộc đã kìm hãm tính tích cực, tính sáng tạo của họ. Chúng ta không những đấu tranh cải tạo xã hội mà còn phải đấu tranh để chinh phục và cải tạo thiên nhiên, bắt thiên nhiên phục vụ cho nhu cầu của con người. Đây là một cuộc cách mạng vô cùng sâu sắc, vĩ đại. Nếu thanh niên không có quyết tâm cách mạng, không có gan coi thường khó khăn do chế độ xã hội cũ hoặc do thiên nhiên gây ra thì chúng ta sẽ không làm nên được việc gì to lớn.

Đối với thanh niên, không có gì làm họ say mê bằng cách mạng. Khi còn trẻ, mỗi lần được ngồi ba bốn người nói chuyện về cách mạng, chúng tôi thấy trong lòng phấn khởi như muốn bay, muốn nhảy, tưởng chừng muốn đem sức mình lay chuyển cả đất trời mới hả dạ. Nhưng ngày nay có một số thanh niên, khi hội họp, bàn bạc công việc lớn lao của nhà nước, lại cảm thấy như là bị bắt buộc, trong sinh hoạt và công tác hằng ngày thì tỏ ra mệt mỏi, thiếu

hứng thú. Điều đó chứng tỏ họ còn thiếu tinh thần cách mạng. Cần nhận rõ rằng bất cứ một công tác nào của thanh niên nằm trong tổ chức lao động của nhân dân đều là một hành động cách mạng có một ý nghĩa rất sâu xa là xây dựng, là biến đổi cuộc đời cũ hàng nghìn năm đau khổ để đem lại một cuộc đời ấm no tươi đẹp cho ngày mai. Không hứng thú với công tác, với sinh hoạt hàng ngày là thiếu tình cảm cách mạng. Người ta có thể có nhiều hứng thú, ví như ái tình cũng là tình cảm say sưa của tuổi trẻ. Nhưng đối với người thanh niên tiên tiến, tình cảm say sưa với cách mạng còn cao hơn tình ái nhiều. Biết bao thanh niên đã hy sinh tình ái để đi làm cách mạng. Tình ái chỉ thỏa mãn tình cảm say sưa giữa hai cá nhân, còn cách mạng có thể thỏa mãn tình cảm say sưa của hàng chục triệu người, nó làm cho tình cảm cá nhân ta chan hòa vào tình cảm rộng lớn của hàng chục triệu người. Đó mới thật là hạnh phúc dồi dào của con người.

Tình cảm cách mạng không phải tự nhiên mà có được, nó phải do quá trình cách mạng rèn luyện nên. Nếu thấy trong người mình chưa có tình cảm cách mạng sâu sắc thì chính là do bản thân mình rèn luyện chưa đầy đủ. Tình cảm cách mạng phải được bồi dưỡng luôn luôn. Vả lại, cách mạng phát triển không ngừng thì con người chúng ta, tư tưởng chúng ta cũng phải cách mạng không ngừng. Cuộc đời của Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ kính yêu của chúng ta,

là một cuộc đời cách mạng không ngừng ; tấm gương vĩ đại ấy phải được toàn thể đoàn viên Đoàn thanh niên lao động, tất cả anh chị em thanh nên ta ra sức học tập và lấy đó để soi rọi vào tâm hồn mình.

Cách mạng là một cuộc chiến đấu không ngừng giữa thế lực cách mạng và thế lực phản cách mạng, là một cuộc chiến đấu không ngừng giữa cái tiên tiến đẩy ta lên và cái lạc hậu muốn kéo lùi ta lại. Những thế lực phản cách mạng, lạc hậu ấy rất ngoan cố. Có khi nó nằm ngay trong bản thân mỗi người chúng ta, biểu hiện thành cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể. Nếu chúng ta không rèn luyện tinh thần cách mạng thì khi gặp hoàn cảnh khó khăn, những tư tưởng cá nhân chủ nghĩa trong người sẽ trỗi dậy và kéo ta lùi bước. Cho nên muốn thành người cách mạng, trước hết phải làm cách mạng tư tưởng phải luôn luôn tự phê bình, phê bình. Đây là một cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn gian khổ. Nếu không có khí phách anh hùng của người cộng sản, không có quyết tâm cách mạng rất cao thì không thể chiến thắng. Mà nếu để chủ nghĩa cá nhân chiến thắng là chúng ta sẽ hết cách mạng, sẽ không thể tiếp tục tiến lên được.

Làm cách mạng không chỉ đòi hỏi phải có tình cảm cách mạng mà còn đòi hỏi phải có hiểu biết về cách mạng, phải có tri thức cách mạng. Chỉ có tình cảm cách mạng mà thôi thì chưa

đủ. Phải biết kết hợp nhiệt tình cách mạng sôi nổi, hăng hái với việc hiểu biết sự vật một cách khoa học, chính xác. Làm cách mạng là làm chủ sự vật, chỉ huy sự vật, buộc nó phải phát triển theo dự kiến của mình và phục vụ cho lợi ích của quần chúng nhân dân. Nếu không hiểu biết quy luật cách mạng thì làm sao có thể chỉ huy, chỉ đạo cách mạng được? Cho nên Lê-nin nói: «Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng».

Tri thức cách mạng giúp chúng ta thấy rõ được mục tiêu chiến đấu, phương hướng hoạt động. Nếu chỉ hăng say mà đi không đúng đường thì sẽ bị rơi xuống hố, có khi gây tổn thất lớn cho cách mạng.

Tri thức cách mạng còn giúp cho tình cảm cách mạng được củng cố đầy đủ. Chỉ có tình cảm mà không thấy rõ mục tiêu chiến đấu, hoạt động cách mạng không kết quả thì tình cảm cách mạng không những không nâng lên mà có thể bị giảm sút.

Cho nên thanh niên ta không những phải chú trọng rèn luyện cho mình tình cảm cách mạng luôn luôn sôi nổi, mà còn phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác — Lê-nin để nắm được tri thức cách mạng. Có như thế mới trở thành người cách mạng đầy đủ.

Tóm lại, vấn đề quan trọng nhất đối với thanh niên chúng ta hiện nay là trau dồi tinh thần cách mạng. Mong rằng Đoàn thanh niên

lao động sẽ coi công tác tư tưởng, công tác giáo dục thanh niên là công tác quan trọng nhất trong thời gian tới, sẽ tăng cường việc giáo dục, nâng cao nhiệt tình cách mạng cho đoàn viên và toàn thể thanh niên, để đẩy phong trào thanh niên tiến lên mạnh mẽ hơn nữa.

Mong rằng toàn thể nam nữ đoàn viên và thanh niên nước ta sẽ ra sức trau dồi tình cảm cách mạng, nâng cao ý chí chiến đấu đồng thời nỗ lực học tập, tự trang bị cho mình những tri thức cách mạng cần thiết để có đủ phẩm chất, đủ năng lực làm tròn vai trò tiên phong của mình.

II — NẮM VỮNG MỤC TIÊU CHIẾN ĐẤU CỦA ĐOÀN

Đấu tranh cách mạng phải có mục tiêu nếu không thì sẽ mất phương hướng.

Mục tiêu cách mạng cuối cùng của Đoàn thanh niên là gì? Là phấn đấu để thực hiện chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới. Đó cũng là mục tiêu phấn đấu cuối cùng của Đảng. Ngày nay thực hiện chủ nghĩa cộng sản không còn là lý tưởng xa xôi mà đã trở thành vấn đề thực tế. Nhân dân Liên Xô đang tưng bừng phấn khởi thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm (1959-1965), nhằm xây dựng cơ sở vật

THƯ VIỆN THÀNH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH
bis—TN
Số
024948

chất kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản, với một quy mô vĩ đại chưa từng có trong lịch sử. Ở Việt Nam chúng ta, tuy cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc mới bắt đầu, nhưng chắc chắn trong đời mình, các đồng chí sẽ đi vào xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Đoàn viên và thanh niên cần hiểu rõ mục tiêu vĩ đại và vẻ vang nói trên để hướng tất cả tinh thần, trí tuệ và năng lực của tuổi trẻ vào việc thực hiện mục tiêu ấy.

Để đi tới mục tiêu cuối cùng, trong từng thời gian nhất định, chúng ta lại có mục tiêu cụ thể trước mắt. Ở nước ta hiện nay, mục tiêu cách mạng trước mắt của toàn Đảng, toàn dân là đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Đó cũng là mục tiêu phấn đấu trước mắt của thanh niên. Gần đây trong thanh niên đã bắt đầu có phong trào cách mạng, hăng hái tham gia công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đó là điều rất tốt. Nhưng đối với công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, thì có một số thanh niên chưa nhận thức thật rõ.

Phải thấy rằng trải qua Cách mạng tháng Tám và chín năm kháng chiến vô cùng anh dũng chống thực dân Pháp, lực lượng của chúng ta đã lớn mạnh rất nhiều, do đó nhập

dân ta mới đánh đuổi được giặc Pháp, giải phóng được miền Bắc. Nhưng mặt khác, phải thấy rằng chúng ta tuy đã mạnh, nhưng chưa đủ mạnh để có thể giải phóng cả nước, vì vậy miền Nam nước ta còn trong tay đế quốc Mỹ và tay sai. Muốn đấu tranh giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, phải làm cho lực lượng ta mạnh hẳn lên về mọi mặt. Chúng ta ra sức xây dựng miền Bắc vững mạnh chính cũng là để tạo điều kiện để mau chóng thống nhất nước nhà. Trong lao động, công tác, học tập, một mặt, thanh niên cần thấy rõ cái vinh quang vĩ đại của dân tộc ta, mặt khác, phải luôn luôn ghi nhớ là chúng ta còn nỗi nhục nhã, đau khổ là còn nửa nước chưa được giải phóng. Thấy được nỗi nhục nhã, đau khổ ấy, chúng ta càng có tình cảm cách mạng sôi nổi, càng tăng thêm tinh thần và nghị lực chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn trong công tác, càng quyết tâm xây dựng miền Bắc vững mạnh làm cơ sở cho đấu tranh thống nhất nước nhà.

Hội nghị lần thứ 14 của Trung ương Đảng vừa rồi đã vạch rõ nhiệm vụ chung cũng như nhiệm vụ cụ thể của các ngành công nghiệp, nông nghiệp, văn hóa, giáo dục, y tế v.v. trong ba năm tới. Nghị quyết của hội nghị là cương lĩnh hành động cụ thể của toàn Đảng, toàn dân ta trong thời gian trước mắt. Đoàn thanh niên có trách nhiệm đi hàng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch ba năm ấy.

Mỗi chi đoàn xã, xí nghiệp, trường học, cơ quan, đơn vị quân đội, v.v. cần dựa theo nhiệm vụ kế hoạch ba năm của Nhà nước để đề ra mục tiêu cụ thể của địa phương, đơn vị mình, như trong ba năm tới, thanh niên địa phương, đơn vị mình sẽ đạt tới mức nào về sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, nghiệp vụ, v.v.. Mỗi đoàn viên, thanh niên cũng phải tự định rõ mục tiêu phấn đấu của mình trong ba năm tới.

Trong đấu tranh cách mạng tuy có lúc thành công, có lúc thất bại ; nhưng cuối cùng cách mạng nhất định phải thành công, chứ không được phép thất bại. Cho nên, mục tiêu phấn đấu đề ra phải được cân nhắc kỹ càng, sao cho vừa phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ chung của Đảng, vừa phù hợp với yêu cầu và khả năng của quần chúng thanh niên ở mỗi địa phương, đơn vị ; và một khi mục tiêu đã định ra thì phải quyết tâm thực hiện cho kỳ được. Chỉ có từng chi đoàn, từng cá nhân định ra mục tiêu cho mình thì mục tiêu ấy mới sát đúng và mới chắc chắn thực hiện được.

III — NHẬN RÕ VỊ TRÍ CỦA THANH NIÊN TRONG CÁCH MẠNG

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, thanh niên phải là lực lượng tiên phong trong phong trào cách

mạng của quần chúng. Nói tiên phong đây có nghĩa là tư tưởng phải tiên phong, ý thức cách mạng phải tiên phong, tinh thần chiến đấu phải tiên phong. Nếu tư tưởng, tinh thần cách mạng kém hơn người khác thì không có thể có tác dụng tiên phong được. Cho nên, trước hết, cần phải chú trọng nâng cao tinh thần cách mạng cho thanh niên, làm cho thanh niên thành lực lượng có trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa cao hơn các từng lớp khác trong quần chúng.

Thanh niên là những người có bầu máu nóng, dám nghĩ dám làm những việc mới. Cách mạng xã hội chủ nghĩa phá bỏ cái cũ thối nát, lỗi thời, xây dựng cái mới tươi đẹp, tiến bộ, cho nên thanh niên có đủ điều kiện đi tiên phong trong cuộc cách mạng ấy.

Muốn làm được tác dụng tiên phong trong cách mạng, không những phải giác ngộ xã hội chủ nghĩa cao, mà còn phải có ý thức tổ chức, có ý thức kỷ luật, có tinh thần tự giác trong lao động, học tập, công tác hàng ngày. Cách mạng xã hội chủ nghĩa thay đổi phương thức sản xuất cũ, đồng thời thay đổi cơ cấu xã hội — kinh tế cũ, từ tổ chức theo lối thủ công, phân tán tiến lên một tổ chức khoa học, theo quy mô lớn của công nghiệp hiện đại. Nếu thanh niên không có ý thức tổ chức, kỷ luật đầy đủ thì không thể xóa bỏ được lề lối tổ chức chật hẹp, cũ kỹ từ bao đời nay để xây dựng nên xã hội mới dựa trên một tổ chức khoa học,

hợp lý hơn. Do đó vấn đề rèn luyện ý thức tổ chức, kỷ luật cho thanh niên cũng là một vấn đề rất lớn.

Ngoài ra, để có thể làm được vai trò tiên phong, thanh niên còn phải có sức khỏe dồi dào. Thanh niên phải chú ý rèn luyện thân thể cường tráng, để đủ sức phá núi ngăn sông, làm nổi những việc to lớn khó khăn mà người khác không làm được.

Trong chín năm kháng chiến trước, thanh niên ta đã tỏ ra xứng đáng là lực lượng tiên phong. Trong đời sống của con người, vấn đề khó khăn nhất là hy sinh tính mạng; thanh niên đã dám hy sinh tất cả, đem cái chết của riêng mình để mưu cầu sự sống còn chung của cả dân tộc. Với truyền thống vẻ vang đó, thanh niên ta nhất định sẽ có đầy đủ tinh thần hy sinh anh dũng, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, hiến dâng tất cả cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Tác dụng tiên phong không phải tự nhiên mà có được. Nó phải là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài của Đoàn thanh niên; nó đòi hỏi những cố gắng học tập, rèn luyện không ngừng của các cấp bộ Đoàn, từ Trung ương Đoàn đến mỗi một đoàn viên và thanh niên.

Đoàn thanh niên lao động phải lãnh trách nhiệm của một tổ chức tiên phong. Nhưng

nhiệm vụ cách mạng là nhiệm vụ của tất cả quần chúng thanh niên, không phải chỉ một mình Đoàn thanh niên mà làm được. Trong quần chúng thanh niên, bao giờ cũng có ba hạng người : tiên tiến, trung gian, lạc hậu. Đoàn phải đi sát quần chúng thanh niên hơn nữa, không những đi sát phần tử tiên tiến mà còn phải đi sát, lôi cuốn những phần tử lạc hậu. Như vậy mới mở rộng được phong trào thanh niên, dìu dắt toàn thể thanh niên cùng tiến lên. Nếu Đoàn thanh niên chạy trước, bỏ rơi quần chúng, thì sẽ mất tác dụng tiên phong. Để làm tròn nhiệm vụ của một tổ chức tiên phong, Đoàn thanh niên phải nắm vững đường lối quần chúng, đi sát quần chúng thanh niên, hiểu rõ quyền lợi, nguyện vọng của thanh niên, giáo dục, dìu dắt họ cùng mình tiến lên. Ở miền Bắc nước ta hiện nay, có thanh niên vùng tự do, có thanh niên vùng tạm bị chiếm cứ, có thanh niên thành thị, nông thôn, miền núi, vùng tôn giáo, v.v., tình hình mỗi vùng một khác. Từ trước tới nay chúng ta chưa chú ý điều tra, nghiên cứu kỹ để hiểu rõ tình hình, nguyện vọng của các tầng lớp thanh niên, để có chủ trương vận động họ cho sát, do đó chưa gây được một phong trào thanh niên thật mạnh mẽ, rộng rãi. Điều đó cũng làm giảm bớt một phần tác dụng tiên phong của Đoàn thanh niên : vì vậy, các đồng chí chú ý sửa chữa thiếu sót đó.

IV — RA SỨC CỦNG CỐ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC CẤP BỘ ĐOÀN; CỦNG CỐ TỔ CHỨC CỦA ĐOÀN

Trong thời gian qua, công tác của các cấp bộ Đoàn thanh niên từ trung ương đến cơ sở có nhiều thành tích và tiến bộ, nhưng cũng đang gặp nhiều khó khăn. Trung ương Đảng sẽ chú ý giúp đỡ Đoàn thanh niên khắc phục khó khăn. Nhưng điều căn bản là Đoàn thanh niên phải chủ động, tự mình giải quyết lấy. Theo tôi nghĩ, khó khăn căn bản của phong trào thanh niên hiện nay không phải là thiếu phương tiện công tác, mà chính là ở chỗ tinh thần cách mạng của đoàn viên và thanh niên chưa được nâng cao đầy đủ, đồng thời tri thức cách mạng cũng còn thiếu, như chưa nhận rõ mục tiêu phấn đấu và vai trò của thanh niên trong cách mạng. Đó là những vấn đề căn bản phải giải quyết trước tiên. Trên kia tôi đã nói về vấn đề tư tưởng, bây giờ tôi nói về vấn đề tổ chức.

Đoàn thanh niên là cánh tay của Đảng, là tổ chức quần chúng gần Đảng nhất. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, Đoàn có nhiệm vụ động viên, tổ chức, giáo dục toàn thể thanh niên làm cách mạng. Về công tác, Đoàn phải dựa vào đường lối của Đảng và tiến hành những hoạt động độc lập thích hợp với đặc điểm của thanh niên. Tổ chức của Đoàn có

được củng cố vững mạnh thì mới bảo đảm làm cánh tay đắc lực của Đảng, mới đủ sức hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng giao cho.

Phong trào thanh niên là phong trào cách mạng của quần chúng, mà quần chúng thanh niên thì ở ngay tại xã, xí nghiệp, cơ quan, trường học, đơn vị quân đội, v.v... Người trực tiếp lãnh đạo quần chúng thanh niên, trước hết là tổ chức cơ sở của Đoàn tức là các chi đoàn. Muốn lãnh đạo được phong trào cách mạng của quần chúng thanh niên, trước hết phải củng cố chi đoàn, làm cho chi đoàn trở thành người đại biểu xứng đáng cho Trung ương Đoàn ngay tại mỗi địa phương, đơn vị đồng thời đại biểu được cho ý chí, nguyện vọng của quần chúng thanh niên ở cơ sở. Phải làm cho chi đoàn có đủ năng lực thực hiện các chủ trương của Trung ương Đoàn, đồng thời biết căn cứ vào tình hình địa phương, đơn vị, mà giải quyết các vấn đề bức thiết của quần chúng thanh niên. Làm được như vậy thì sự kết hợp giữa trên và dưới, giữa lãnh đạo và quần chúng sẽ được chặt chẽ. Đoàn thanh niên là phải làm cho các chi đoàn tiến lên tự động công tác được. Đó là một trong những vấn đề mấu chốt để tăng cường sức chiến đấu của Đoàn.

Có thể củng cố chi đoàn thanh niên thành tổ chức vững mạnh như vậy được không? Tôi thấy nhiều chi đoàn đã làm được. Chỗ nào

chưa làm được thì phải cố gắng mà làm; ba tháng, năm tháng, một năm hay lâu hơn nữa cũng phải phấn đấu làm cho được. Chỗ nào đã làm được tốt cần tổng kết kinh nghiệm để phổ biến cho các nơi khác.

Tỉnh đoàn, huyện đoàn phải trực tiếp giúp đỡ củng cố chi đoàn. Phải nắm sát chi đoàn, phân đoàn; phải có bản đồ ghi rõ chỗ nào khá, trung bình, kém và có kế hoạch cụ thể để củng cố chi đoàn thông qua các đợt công tác. Thí dụ trong đợt sản xuất Đông — Xuân này củng cố mấy chi đoàn, đợt sau củng cố mấy chi đoàn v.v.. Cứ như vậy, qua mỗi đợt công tác lại củng cố tổ chức, thì nhất định chúng ta sẽ đưa các chi đoàn yếu, kém trở nên vững mạnh.

Còn về sự lãnh đạo của Trung ương Đoàn thanh niên, tôi nghĩ rằng điều quan trọng nhất là nắm sát được cơ sở, nắm sát được phong trào cách mạng của quần chúng thanh niên, phát hiện kịp thời những kinh nghiệm sáng tạo của quần chúng, tổng kết, phổ biến và phát huy những kinh nghiệm đó để đẩy mạnh phong trào thanh niên tiến lên.

Đoàn có tờ báo Tiền Phong, phải biết sử dụng nó làm công cụ đắc lực để lãnh đạo thanh niên. Phải làm cho tờ báo đại biểu đầy đủ hơn nữa cho phong trào thanh niên, kịp thời phổ biến những kinh nghiệm những sáng tạo của chi đoàn, của đoàn viên và thanh niên, kịp thời nêu lên và vạch ra hướng giải quyết

đúng đắn những vấn đề bức thiết về sinh hoạt và tư tưởng của thanh niên. Các cán bộ Đoàn phải làm cho cán bộ, đoàn viên có ý thức với tờ báo của Đoàn, cố gắng viết bài, tổ chức phát hành báo, đọc báo, làm cho tờ báo thật sự là công cụ chiến đấu, là người tổ chức, lãnh đạo, giáo dục tập thể của thanh niên.

Đoàn thanh niên lao động về thực chất là một tổ chức thanh niên cộng sản. Đảng với Đoàn có khác nhau nhưng có chỗ giống nhau. Lý tưởng của Đảng là lý tưởng của Đoàn, đường lối nhiệm vụ của Đảng cũng là đường lối, nhiệm vụ của Đoàn. Đoàn là người kế tục sự nghiệp cách mạng quang vinh của Đảng, là mầm non của Đảng, là lực lượng hậu bị để bổ sung hàng ngũ của Đảng.

Đảng tiến bộ bao nhiêu là Đoàn tiến bộ bấy nhiêu, và ngược lại Đoàn tiến bộ bao nhiêu thì cũng sẽ giúp cho Đảng tiến bộ thêm bấy nhiêu. Vì thế, Đảng rất chú ý tới công tác của Đoàn, rất chú ý làm cho quan hệ giữa Đảng với Đoàn ngày càng chặt chẽ. Đảng cho phép các bí thư chi đoàn được dự các cuộc hội nghị chi bộ Đảng bàn về công tác nhằm tạo điều kiện cho các bí thư chi đoàn nắm được các chủ trương công tác của Đảng để phổ biến cho đoàn viên và thanh niên. Điều đó chứng tỏ sự quan tâm của Đảng đối với Đoàn.

Nhưng cũng có nơi có lúc, sự quan tâm của các cấp bộ Đảng đối với công tác của Đoàn chưa đầy đủ. Thiếu sót ấy cần được sửa

chữa. Trong đoàn viên cũng có nhiều đồng chí thắc mắc chưa được vào Đảng. Về vấn đề này Trung ương Đảng đã có chỉ thị phải chú ý kết nạp những đoàn viên thanh niên xứng đáng. đủ điều kiện vào Đảng. Nhưng nhiều nơi thi hành chậm, đó là khuyết điểm ; Trung ương sẽ nhắc các cấp sửa chữa. Nhưng nếu vì một lý do nào đó mà còn có những đoàn viên chưa vào Đảng thì các đồng chí ấy cũng không nên thắc mắc bởi vì chúng ta đều phấn đấu cho lý tưởng, mục tiêu cách mạng của Đảng. Đảng vẫn coi các đồng chí là người của Đảng và Đảng mong rằng các đồng chí cố gắng hơn nữa để được đứng trong đội ngũ của Đảng.

Thưa các đồng chí,

Như tôi đã nói ở trên, trong công tác, các đồng chí đã đạt được nhiều thành tích đáng kể và cũng đang có những khó khăn phải giải quyết.

Từ trước đến nay, ta thường nghĩ muốn giải quyết khó khăn thì điều cấp bách nhất là phải có đủ phương tiện công tác, mà chưa thấy việc quan trọng nhất là giải quyết vấn đề tư tưởng và nhận thức, là phải phát động tinh thần cách mạng của quần chúng. Thí dụ như ở Liên khu IV nhiều nơi đoàn viên chiếm 70% trong tổng số thanh niên ; nếu chúng ta phát động được tư tưởng của số đoàn viên ấy, bồi dưỡng cho họ có quyết tâm cách mạng

đầy đủ thì tôi nghĩ rằng khó khăn sẽ có thể khắc phục được và phương tiện công tác cũng có thể giải quyết được bởi vì phương tiện chẳng qua là do con người làm ra.

Khó khăn của chúng ta hiện nay dù sao cũng không bằng khó khăn lúc cách mạng mới bắt đầu. Trải qua quá trình cách mạng lâu dài, chúng ta đã khắc phục biết bao nhiêu khó khăn và đã chiến thắng nhờ ở tinh thần quyết tâm cách mạng của chúng ta. Mặt khác, ở miền Bắc dù có khó khăn gì chăng nữa cũng không bằng khó khăn ở miền Nam; nhưng thanh niên miền Nam thân yêu của chúng ta vẫn đang đi đầu trong cuộc đấu tranh vô cùng gay go gian khổ đó, và đã thu được nhiều thành tích lớn lao. Đó là những tấm gương sáng cho thanh niên chúng ta.

Tôi tin rằng, với quyết tâm cách mạng của toàn thể đoàn viên và thanh niên, các đồng chí sẽ vượt qua mọi khó khăn trở ngại và sẽ chiến thắng vẻ vang, góp phần đưa phong trào cách mạng của cả nước tiến lên!

THANH NIÊN LÀ LỰC LƯỢNG NÒNG CỐT TRONG CÁCH MẠNG

(BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG VIỆT NAM, THÁNG BA 1961).

Các đồng chí thân mến,

Trước hết, tôi thay mặt Trung ương Đảng gửi đến các đồng chí lời chào mừng nồng nhiệt nhất. Hôm khai mạc, chúng tôi đã nghe báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn. Bản báo cáo đó rất tốt. Trung ương Đảng đánh giá cao những thành tích tốt đẹp, những thắng lợi to lớn mà Đoàn thanh niên lao động đã thu được. Đoàn có thể tự hào đã làm tròn một cách xuất sắc vai trò cánh tay đắc lực của Đảng, và tỏ ra xứng đáng là người kế tục trung thành truyền thống anh hùng của dân tộc Việt Nam ta.

Sáng nay Bác Hồ đã đến nói chuyện với các đồng chí. Trước đây, Bác Hồ đã lập ra Thanh niên cách mạng đồng chí hội. Thanh niên cách mạng đồng chí hội chính là tiền thân của Đảng cộng sản Đông Dương. Hơn 30 năm qua, từ khi

có Đảng, có phong trào cách mạng thì sự nghiệp đấu tranh của dân tộc, của Đảng, đồng thời cũng là sự nghiệp của những thanh niên Việt Nam yêu nước và cách mạng. Năm 1930, hầu hết các đồng chí trong các cấp ủy Đảng từ trung ương, xứ ủy, đến các tỉnh ủy, chi ủy đều rất trẻ, phần lớn mới ở lứa tuổi hai mươi. Lớp người trẻ tuổi đó đã hăng hái hoạt động, và xây dựng nên những cơ sở đầu tiên của cách mạng nước ta. Bọn đế quốc, mặc dù có nhiều kinh nghiệm đàn áp cách mạng, vẫn không phá nổi phong trào cách mạng của chúng ta. Trong những thời kỳ khác nhau, qua các phong trào 1930 — 1931 mà đỉnh cao là Xô-viết Nghệ Tĩnh, phong trào dân chủ 1936 — 1939, phong trào cứu quốc 1940 — 1945, đến Cách mạng tháng Tám, rồi chín năm kháng chiến thần thánh chống thực dân Pháp, và sáu năm khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế và văn hóa ở miền Bắc, chúng ta đều thấy những người đứng ra lãnh nhiệm vụ nặng nề, khó khăn nhất phần lớn là thanh niên.

Tôi nhắc lại những chặng đường cách mạng đó là để các đồng chí nhận rõ vai trò lịch sử của thanh niên. Không phải bây giờ khi đã có các đồng chí lớn tuổi, các bậc đàn anh gánh vác các trọng trách của Đảng và Nhà nước rồi thì vai trò của thanh niên không còn quan trọng nữa. Cũng như lớp thanh niên trước kia, tuổi trẻ ngày nay phải có tinh thần trách nhiệm rất cao trước nhân dân, trước Đảng.

Cách mạng phát triển không ngừng. Sự nghiệp cách mạng còn rất nặng nề, to lớn, còn đòi hỏi những sự hy sinh, những sự đổi mới.

Phải có lớp lớp thanh niên đông đảo giàu lòng hăng hái, dám gánh vác trách nhiệm, không sợ khó khăn, nhạy cảm với cái mới và nhanh chóng tiếp thu cái mới thì sự nghiệp cách mạng mới được đẩy mạnh và tiếp tục tiến lên. Như vậy, thanh niên chẳng những là lực lượng xung kích mà còn đóng vai trò nòng cốt trong cách mạng nữa.

TẤT CẢ ĐỂ SẢN XUẤT, ĐỂ CÔNG NGHIỆP HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Các đồng chí thân mến,

Theo nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng, cả nước ta hiện nay có hai nhiệm vụ chiến lược:

— Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

— Đấu tranh giải phóng miền Nam, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Vì nước ta tạm thời chia làm hai miền, có hai chế độ chính trị xã hội, hơn nữa, hai nền kinh tế khác nhau, do đó tạm thời hai miền có hai quy luật phát triển khác nhau, hai nhiệm vụ cách mạng khác nhau. Nhưng dân tộc Việt Nam là một, đất nước Việt Nam là một ; cho nên hai nhiệm vụ đó không thể tách rời mà

liên quan rất chặt chẽ với nhau; ta không được xem nhẹ một nhiệm vụ nào.

Các đồng chí là những người đang trực tiếp làm cách mạng xã hội chủ nghĩa cho nên tôi nói nhiều về nhiệm vụ cách mạng ở miền Bắc; như thế tuyệt nhiên không phải là coi nhẹ nhiệm vụ đối với cách mạng miền Nam. Ở miền Bắc, hiện nay chúng ta đã căn bản hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa và đang bước vào thời kỳ lấy xây dựng chủ nghĩa xã hội làm trọng tâm, đồng thời tiếp tục hoàn thành triệt để việc cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội. Đại hội lần thứ III của Đảng đã vạch rõ nhiệm vụ trung tâm trong cả thời kỳ quá độ ở miền Bắc nước ta là thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng cơ sở kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Song đối với vấn đề công nghiệp hóa, còn nhiều đồng chí chưa nhận rõ ý nghĩa, nội dung cụ thể và quá trình phát triển của nó. Cho nên, tôi muốn nói với các đồng chí một vài ý kiến về vấn đề này.

Đặc điểm của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta là tiến lên chủ nghĩa xã hội từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, đại bộ phận là sản xuất nhỏ, chứ không phải xuất phát từ một nền sản xuất lớn tư bản chủ nghĩa. Nếu không thấy rõ đặc điểm này thì không thể hiểu đúng nội dung công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và cũng không hình dung được quá trình phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là gì ?

— Là trang bị cho các ngành nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng... những cơ sở kỹ thuật hiện đại. Nền kinh tế nước ta hiện nay đại bộ phận là nông nghiệp và thủ công nghiệp ; mới có 5% lao động sử dụng máy móc, còn 95% là lao động thủ công. Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là chuyển đại bộ phận lao động thủ công thành lao động sử dụng máy móc, là biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Có đồng chí ở nông thôn tưởng rằng công nghiệp hóa chỉ là xây dựng các xí nghiệp công nghiệp mà không thấy công nghiệp hóa cũng là phục vụ cho nông nghiệp. Một máy cày 15 mã lực cày trong một ngày được 3 héc-ta rưỡi. Cày bằng trâu bò thì phải hơn 30 người mới làm được bấy nhiêu diện tích. Nếu ta dung máy cày thì chỉ cần một người, còn 29 người có thể làm việc khác ; như thế sẽ tăng thêm nhiều của cải cho xã hội. Muốn như vậy ta phải có công nghiệp nặng, mà then chốt, là ngành chế tạo cơ khí. Có công nghiệp nặng, có cơ khí thì mới có điều kiện biến nền sản xuất nhỏ của nước ta thành nền sản xuất lớn, biến lao động thủ công thành lao động sử dụng máy móc, mới thực hiện được « cơ giới hóa, điện khí hóa ».

Sau ba năm cải tạo kinh tế, miền Bắc chúng ta đã xây dựng nên quan hệ sản xuất tiên tiến, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa với hai hình thức sở hữu: sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể. Chúng ta đã căn bản xóa bỏ chế độ người bóc lột người, song cơ sở vật chất và kỹ thuật vẫn còn lạc hậu, vẫn là thủ công. Đó là mâu thuẫn lớn nhất làm cho quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa chưa thật vững vàng, làm cho kinh tế, văn hóa chưa phát triển nhanh, mạnh được. Nếu không có đại công nghiệp thì rất khó khăn trong việc củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới. Vì vậy, nhiệm vụ của chúng ta là phải phấn đấu trong khoảng 15, 20 năm biến nền sản xuất nhỏ lạc hậu của miền Bắc thành nền sản xuất lớn tiên tiến, làm cho hầu hết công việc lao động sản xuất nặng nhọc đều cơ giới hóa. Đó là mục đích, là phương hướng phấn đấu của toàn dân ta, trước hết là của Đoàn thanh niên lao động quang vinh.

Muốn đi tới đích đó, điều căn bản là phải dựa vào nền kinh tế nông nghiệp của ta mà tiến lên. Tất nhiên chúng ta có dựa vào nền đại công nghiệp của các nước anh em một phần, nhưng chủ yếu là dựa vào sức mình, dựa vào nền nông nghiệp của mình, ngoài ra không có cách nào khác, không còn con đường nào khác. Do đó, nông nghiệp giữ một vai trò rất quan trọng; nó là cơ sở để phát triển công nghiệp.

Hiện nay, 85% số hộ nông dân lao động đã vào hợp tác bậc thấp. Ta sẽ hợp nhất nhiều

hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn, khoảng 150, 200 hộ, đưa hợp tác xã bậc thấp lên bậc cao. Trong vài ba năm nữa, chúng ta cần và có thể hoàn thành việc này. Đưa hợp tác xã lên quy mô lớn, chúng ta sẽ giải phóng và tăng cường lực lượng sản xuất, thúc đẩy được nông nghiệp phát triển nhanh chóng và tạo điều kiện thuận lợi để từng bước tiến lên thực hiện cơ giới hóa, làm thay đổi bộ mặt nông nghiệp nước ta.

Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là một sự nghiệp vĩ đại của toàn Đảng, toàn dân ta. Thanh niên ở xí nghiệp, công trường, nông trường, hợp tác xã, tuy công tác và nhiệm vụ có khác nhau, nhưng đều có trách nhiệm như nhau đối với việc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà. Thanh niên công nhân và thanh niên nông dân đều là những lực lượng cách mạng to lớn. Cả hai mặt trận công nghiệp và nông nghiệp đều quan trọng. Thanh niên nông dân không được xem thường công nhân, ngược lại, thanh niên công nhân không được đánh giá thấp nông dân. Bản thân thanh niên nông dân cũng không nên coi nhẹ nông nghiệp mà nảy sinh ra tư tưởng muốn rời bỏ nông thôn để chạy ra thành thị. Nếu ai cũng nghĩ và làm như vậy thì lấy ai xây dựng nông thôn mới, và làm sao xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại được ?

Nói nông nghiệp không phải chỉ nói về đất đai mà còn nói về lực lượng lao động ở nông thôn nữa. Muốn cho nông nghiệp trở thành cơ sở vững chắc để phát triển công nghiệp, chúng ta phải luôn luôn bồi dưỡng nhiệt tình cách mạng, cổ vũ lòng hăng hái của nông dân. Có một số thanh niên nông thôn nghĩ lầm rằng công nghiệp hóa sẽ làm cho đời sống nông dân thêm khó khăn. Như thế là không hiểu rõ rằng mục đích của công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhằm phục vụ đời sống nhân dân. Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là để trang bị kỹ thuật hiện đại cho công nghiệp và giải phóng sức lao động ở nông thôn. Ta có khoảng 7 triệu người lao động nông nghiệp. Với bình quân mỗi người ba sào ruộng thì đời sống nông dân rất khó khăn, chật vật. Chúng ta phải làm sao để mỗi người có được 1/2 héc-ta, chứ chỉ ba sào thôi thì không thể no đủ được. Làm sao chỉ cần độ 4 triệu dân lao động ở nông thôn mà năng suất lao động gấp hai, gấp ba hiện nay, tức là bằng 14, 15 triệu người, còn lại 3 triệu người sẽ đi vào công nghiệp để sản xuất các tư liệu sản xuất và hàng tiêu dùng. Làm được như vậy thì đời sống của nhân dân ta mới thay đổi, mới hết khó khăn và thật sự có ấm no, hạnh phúc.

Nói công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là phải nói tới tích lũy vốn. Không có vốn thì không có cách nào để công nghiệp hóa đất nước. Vậy tích lũy vốn như thế nào? Hiện nay, với kỹ

thuật thủ công lạc hậu, nền kinh tế của ta chỉ mới sản xuất đủ ăn, khả năng tích lũy có ít; trong khi đó, sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa đòi hỏi rất nhiều vốn. Đó là khó khăn đồng thời là một mâu thuẫn trong việc phát triển kinh tế.. Thí dụ như muốn xây dựng khu gang thép Thái Nguyên, phải bỏ ra 400 triệu đồng vốn, tức là bằng giá trị sản lượng cả một vụ chiêm của miền Bắc hoặc bằng 5 năm lợi tức công nghiệp của nước ta hiện nay. Công suất khu gang thép đầu tiên này sau khi xây dựng xong chỉ mới được vài chục vạn tấn/ năm, nhưng để công nghiệp hóa đất nước ta phải có nhiều xí nghiệp liên hợp luyện kim lớn và hàng triệu tấn sắt thép. Như vậy tích lũy vốn là một yêu cầu cực kỳ quan trọng và cấp thiết nhất là trong điều kiện sản xuất của ta còn thấp kém. Điều đó đòi hỏi ở mỗi thanh niên chúng ta một tinh thần hy sinh phấn đấu rất cao. Để xây dựng hệ thống thủy nông Bắc — Hưng — Hải, Nhà nước phải đầu tư 7 triệu đồng. Nếu 7 triệu người lao động ở nông thôn mỗi tháng tiết kiệm 1 đồng, tức là mỗi ngày hơn ba xu, thì trong một năm ta sẽ có một số vốn đủ xây 10 công trình «Bắc — Hưng — Hải». Cả miền Bắc mà có 10 hệ thống thủy nông như Bắc — Hưng — Hải thì lợi cho nông nghiệp nước ta biết bao? Góp gió thành bão như thế cũng là một cách tập trung vốn để công nghiệp hóa nước nhà. Đẩy mạnh sản xuất để bảo đảm cho nhân dân

ăn no, mặc đủ, và trên cơ sở đó, mọi người hết sức tiết kiệm góp vốn để công nghiệp hóa đất nước; đó là con đường đúng đắn duy nhất, con đường có lợi cho đời sống nhân dân hiện nay và cho con cháu chúng ta sau này, chứ quyết không phải là con đường làm ảnh hưởng không tốt đến đời sống của nhân dân. Với nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu hiện nay, nếu làm đến đâu ăn hết đến đấy, hoặc làm ít ăn nhiều thì chẳng những ta sẽ nghèo mà còn có thể gặp những bước gay go, nguy hiểm nữa. Chúng ta ai cũng muốn dân giàu nước mạnh, chứ không quay lại cuộc đời nghèo khổ ngày xưa. Toàn dân ta, trước hết là thanh niên, phải nhận thức sâu sắc điều đó để ra sức phấn đấu, tích cực góp phần tích lũy nhiều vốn cho sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

Trong thời kỳ kháng chiến, khẩu hiệu của chúng ta là: tất cả để chiến thắng. Hàng vạn thanh niên đã xông ra tiền tuyến giết giặc cứu nước, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh. Do đó, chúng ta đã đánh thắng đế quốc Pháp, Mỹ, và giành được vinh quang ngày nay. Giờ đây, miền Bắc đang bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Khẩu hiệu hành động của thanh niên miền Bắc phải là: «Tất cả để sản xuất, để công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa». Nếu hôm qua, thanh niên không tiếc xương máu, thì hôm nay thanh niên không được tiếc mồ hôi. Phải dốc lòng hăng hái lao động quên mình,

không ngại khó khăn, gian khổ thì mới nhanh chóng xây dựng nước nhà tới giàu mạnh được.

Một vấn đề quan trọng có ảnh hưởng tới sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là trình độ hiểu biết về khoa học kỹ thuật của nhân dân ta, trình độ tay nghề của công nhân ta còn thấp kém. Các nước anh em giúp ta máy móc, nhưng ta sử dụng chưa thành thạo, cho nên chỉ đạt khoảng một nửa công suất. Vì vậy, việc học tập để nắm vững khoa học, kỹ thuật là một nhiệm vụ rất quan trọng và cấp bách của thanh niên; bởi vì nếu không chiếm lĩnh được trận địa khoa học, kỹ thuật thì không thể nói tới xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, một nền nông nghiệp hiện đại được. Đây là một nhiệm vụ nặng nhọc. Sản xuất ra của cải vật chất đòi hỏi phải lao động gian khổ; học tập để hiểu biết khoa học, kỹ thuật cũng không kém phần khó khăn. Phải siêng năng, cần mẫn, quyết chí, bền gan, phải chịu gian khổ, khó khăn để học cho kỳ được. Có như thế, thanh niên mới có điều kiện làm tròn nhiệm vụ đối với nước nhà.

Trong thanh niên, có một số người còn phân vân không hiểu lao động chân tay có quan trọng hay không? Cần quan niệm dứt khoát rằng lao động chân tay rất quan trọng. Không có lao động chân tay thì không có sản xuất và xã hội không thể tồn tại; không lao động chân tay thì không xây dựng chủ nghĩa xã hội

được. Nhưng không nên nghĩ đơn giản chỉ có lao động chân tay mới quý, còn lao động trí óc không đáng quý hoặc không quan trọng bằng. Những người lười học thường bám vào « lý lẽ » đó để xem nhẹ việc học tập khoa học, kỹ thuật. Như thế không đúng. Lao động chân tay là nguồn gốc của sản xuất. Nhưng xã hội càng văn minh thì cuộc sống càng đòi hỏi người lao động phải có kiến thức và khoa học kỹ thuật. Càng nắm được khoa học kỹ thuật bao nhiêu, người lao động chân tay càng giảm được cường độ lao động đồng thời sản xuất càng nhiều của cải bấy nhiêu, và điều đó chứng tỏ người lao động làm chủ thiên nhiên và làm chủ xã hội ngày càng nhiều. Trong xã hội xã hội chủ nghĩa, lao động chân tay và lao động trí óc không đối lập nhau, mà có quan hệ với nhau và bổ sung cho nhau. Thanh niên cần hiểu rõ mối quan hệ khăng khít và ý nghĩa quan trọng của hai thứ lao động đó để xác định thái độ lao động, học tập cho đúng.

Hiện nay, đứng trước những khó khăn về kinh tế, có người bâng khuâng thắc mắc vì sao miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội năm, sáu năm rồi mà đời sống vẫn còn chật vật.

Chúng ta đều biết nền kinh tế miền Bắc chủ yếu dựa vào nông nghiệp ; nhưng nông nghiệp của ta còn phụ thuộc vào thiên nhiên. Năm vừa qua, mùa màng mất nặng, sản lượng lương thực hụt mất một triệu tấn. Mấy năm nay, ta

sản xuất được 5 triệu tấn thóc hằng năm, vừa đủ nuôi 16 triệu dân miền Bắc. Nay hụt 1 triệu tấn, nghĩa là hụt mất số lương thực của hơn 3 triệu người. Nguyên nhân mất mùa chủ yếu là do thời tiết không thuận, đầu vụ bị hạn, khi lúa trổ bị rét, cuối vụ bị úng, trong khi đó cơ sở vật chất — kỹ thuật còn non kém chưa đủ sức chống đỡ thiên tai. Ta chưa công nghiệp hóa đất nước, chưa hiện đại hóa được nông nghiệp thì không sao tránh khỏi tình trạng cứ ba bốn vụ lại mất mùa một vụ. Do mất mùa, mức ăn có giảm xuống, trước ăn mười phần, nay chỉ ăn bảy, tám. Song có điều khác trước là không có tình trạng 3 triệu người đói và không ai chết đói, mà chỉ có việc mỗi người tạm thời giảm bớt một phần khẩu phần lương thực hằng ngày của mình. Nhìn bề ngoài thì tưởng rằng việc đó là trái ngược với bản chất của chủ nghĩa xã hội; nhưng xét kỹ thì chính điều đó lại biểu hiện tính hơn hẳn của chế độ xã hội chủ nghĩa. Bởi vì nhờ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nhân dân đã vui lòng bớt ăn để san sẻ, giúp đỡ cho những người túng thiếu, do đó mà tránh được nạn đói như năm 1945. Đời sống nhân dân ta tuy còn khó khăn, nhưng có điều chắc chắn là dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, chúng ta không bao giờ phải quay lại cảnh nghèo khổ, chết chóc khủng khiếp như trước nữa.

Sản xuất là mặt trận chính hiện nay trên miền Bắc. Đó là một nhiệm vụ vẻ vang. Sản xuất là để thỏa mãn nhu cầu vật chất và văn

hóa của nhân dân, để có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, trường học ngày một tốt hơn. Như vậy mục đích của chủ nghĩa xã hội nói cho cùng là để cải thiện đời sống. Tuy nhiên, muốn đạt được mục đích đó chúng ta phải nhìn xa trông rộng. Phải hiểu sản xuất không chỉ để phục vụ cho bản thân và gia đình mình mà còn phục vụ cho đồng bào cả nước, cho sự nghiệp công nghiệp hóa nước nhà, không phải chỉ nhằm thỏa mãn nhu cầu trước mắt mà phải nghĩ tới lợi ích lâu dài. Nghĩa là phải thấy cả hai yêu cầu: tiêu dùng và tích lũy, cải thiện đời sống và tái sản xuất mở rộng. Đó là hai mặt của một vấn đề. Vì lợi ích lâu dài thì trước mắt phải biết hạn chế tiêu dùng để tích lũy; bởi vì có tích lũy mới có tái sản xuất mở rộng, mà sản xuất có mở rộng thì mức sống mới ngày càng nâng cao, và chỉ khi nào sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa hoàn thành, của cải xã hội dồi dào thì mới có một bước nhảy vọt về cải thiện đời sống.

Trong khi nhấn mạnh vấn đề tích lũy để công nghiệp hóa đất nước, chúng ta không coi nhẹ việc cố gắng cải thiện từng bước điều kiện ăn ở và làm việc của đoàn viên và thanh niên.

Trung ương Đảng đã đề ra mục tiêu phấn đấu trong kế hoạch 5 năm thứ nhất là đưa mức sống ở nông thôn lên ngang mức sống của trung nông lớp trên. Đó là một mục tiêu phải thực hiện và có thể đạt được. Những thành quả sản xuất của hợp tác xã Đại Phong là bằng

chứng cụ thể. Muốn đạt được mục tiêu đó, một mặt phải ra sức phát triển kinh tế tập thể của hợp tác xã ; mặt khác, phải hướng dẫn xã viên làm tốt phần kinh tế phụ gia đình. Ngoài số ruộng đã đưa vào hợp tác xã, nông dân đều có đất 5% và còn có nhiều thì giờ làm việc gia đình, ngoài thì giờ lao động cho hợp tác xã. Trong kinh tế phụ, chăn nuôi và trồng cây ăn quả là những nghề cần được khuyến khích. Tôi nghĩ rằng nhà nào cũng có thể nuôi năm, bảy con gà, con vịt, trồng một vườn rau, trồng mười lăm, hai mươi cây chuối, mươi cây đu đủ, đào một cái ao để nuôi cá. Có những gia đình có thể làm nhiều hơn như nuôi lợn, nuôi ong và làm thêm các nghề thủ công nữa. Nếu mỗi nhà làm được như vậy, trong khi kinh tế tập thể của hợp tác xã bảo đảm đủ lương thực và các thu nhập khác, thì đời sống xã viên nhất định được cải thiện từng bước, và chẳng bao lâu mức sống chung của nông dân sẽ đuổi kịp mức sống của trung nông lớp trên.

Cải thiện điều kiện lao động cho công nhân cũng là vấn đề trước mắt rất quan trọng. Tôi vừa gặp đồng chí Nguyễn Thị Con. Đồng chí ấy đứng rất nhiều máy dệt, nhưng sức vóc gầy yếu. Tôi có suy nghĩ là phải làm thế nào để anh chị em công nhân giữ được sức khỏe để phục vụ lâu dài. Trước hết phải làm sao cải tiến bữa ăn. Lâu nay việc cung cấp thực phẩm cho các khu công nghiệp không được đầy đủ. Trong điều kiện của ta, các khu công nghiệp

mới xây dựng đều có vùng nông thôn khá rộng; vậy các xí nghiệp công nghiệp cần và có thể đặt quan hệ với các hợp tác xã nông nghiệp giúp đỡ hợp tác xã đẩy mạnh trồng rau, quả, chăn nuôi lợn, gà và các loại gia cầm, gia súc khác để tăng thêm nguồn thực phẩm bán cho xí nghiệp. Ở những nơi có đất trồng trọt như khu mỏ Hồng Gai — Cẩm Phả, khu apatít Lào Cai v.v. cần thiết phải động viên thanh niên công nhân tham gia sản xuất để tự giải quyết một phần thực phẩm, không nên trông chờ, ỷ lại vào sự cung cấp của Nhà nước. Cố nhiên, phải làm một cách có tổ chức, chứ không nên để cho công nhân tùy tiện lấn chiếm đất công và phát triển lối làm ăn riêng lẻ như người nông dân cá thể. Ngoài vấn đề thực phẩm, cần mở rộng diện tích trồng đậu tương và làm sao sản xuất được sữa đậu tương cho công nhân, nhất là những người làm việc nặng nhọc, độc hại. Chúng ta cũng phải nghĩ tới việc sản xuất nước ngọt, chế biến những món ăn có chất dinh dưỡng với các loại hoa màu.

Tóm lại, cải thiện đời sống là mục đích của sản xuất, là một nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đi đôi với thi đua sản xuất, đoàn viên và thanh niên phải tích cực tham gia vào việc tổ chức và cải thiện đời sống của mình. Cũng như trên các mặt trận đấu tranh khác, trên mặt trận này, đoàn viên và thanh niên phải là lực lượng xung phong, gương mẫu. Nói chính

trị chung chung mà không lo tổ chức tốt đời sống thì chưa phải là cách mạng. Đoàn viên và thanh niên hãy chứng minh quyết tâm cách mạng của mình bằng hành động thực tế.

LÀM HẬU THUẪN CHO SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ

Ở miền Bắc hiện nay, nếu ta chỉ nói sản xuất mà thôi thì chưa đủ. Nước ta còn bị chia cắt; Mỹ — Diệm đang nô dịch, khủng bố nhân dân và thanh niên ta ở miền Nam. Chúng đang ráo riết chuẩn bị chiến tranh và lén lút hoạt động phá hoại miền Bắc. Cho nên toàn Đảng, toàn dân ta còn có nhiệm vụ rất quan trọng không thể xao lãng là bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hòa bình, bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Thanh niên ta phải căm thù sâu sắc bè lũ Mỹ — Diệm, phải có ý thức cảnh giác hằng ngày hằng giờ và luôn luôn sẵn sàng chiến đấu. Thanh niên quân đội đang ngày đêm luyện tập để bảo vệ an ninh của đất nước. Đảng, nhân dân và thanh niên ta tự hào về thành tích của quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Hôm nay, tôi nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí thanh niên quân đội. Song, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc không phải chỉ là nhiệm vụ riêng của thanh niên quân đội, mà còn là nhiệm vụ chung của toàn thể thanh niên Việt Nam ta. Thanh niên phải tham gia luyện tập quân sự, góp phần tích cực vào việc tăng cường lực lượng quốc

phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội, bảo vệ hòa bình và làm hậu thuẫn cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

Các đồng chí không trực tiếp làm nhiệm vụ ở miền Nam; nhưng tôi muốn nhắc để các đồng chí thấy rằng giữa lúc chúng ta ngồi họp ở đây thì hàng triệu thanh niên miền Nam đang anh dũng đấu tranh chống Mỹ — Diệm. Trong mấy tháng qua, hàng chục triệu nhân dân và thanh niên đã biểu tình, mít tinh, đấu tranh chống chế độ phát xít cực kỳ man rợ của Mỹ — Diệm. Mỗi lần quần chúng mít tinh, biểu tình đấu tranh như vậy, địch lại bắt bớ hàng chục, hàng trăm người để tra tấn, có người bị moi gan xé thịt. Nhưng thanh niên miền Nam không run sợ, không chùn bước. Họ kiên quyết chiến đấu, kiên quyết tiến lên. Họ làm vinh dự cho thế hệ thanh niên Việt Nam ta. Trách nhiệm của thanh niên miền Bắc là phải hăng hái sản xuất, hăng hái lao động và sẵn sàng làm mọi nhiệm vụ để cống hiến nhiều nhất cho chủ nghĩa xã hội, và góp phần đấu tranh thống nhất nước nhà. Đoàn viên thanh niên cộng sản phải suy nghĩ về những sự hy sinh đau khổ của đồng bào và thanh niên miền Nam để gạt hẳn những tư tưởng lệch lạc chỉ quan tâm đến vấn đề được mất cho cá nhân, vì những tư tưởng đó không phù hợp với con người xã hội chủ nghĩa, không có lợi cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, và làm tổn thương tới ý chí chiến đấu, tới tình cảm cách mạng của thanh niên chúng ta.

TĂNG CƯỜNG HƠN NỮA CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CỦA ĐOÀN

Các đồng chí thân mến,

Trong lời chúc mừng Đại hội, Trung ương Đảng đã căn dặn các đồng chí cần tăng cường xây dựng tổ chức của Đoàn, tăng cường lãnh đạo tập trung dân chủ. Mấy năm qua, Đoàn thanh niên lập được nhiều thành tích, không những do đoàn viên và thanh niên anh dũng phấn đấu, tích cực công tác mà còn do các cấp bộ Đoàn làm việc tốt. Tuy vậy, các đồng chí cũng còn nhiều thiếu sót. Hôm nọ tôi có hỏi xem cán bộ, đoàn viên nào không đọc báo Tiền Phong không, và tôi được biết là có rất nhiều. Đó là một khuyết điểm lớn. Đoàn lãnh đạo phong trào thanh niên không chỉ qua hệ thống tổ chức mà còn qua tờ báo nữa. Tờ báo là phương tiện tuyên truyền tổ chức phong trào rất đắc lực. Nhưng chúng ta chưa sử dụng tốt phương tiện đó, chưa làm cho mọi đoàn viên, thanh niên đều được đọc và ham đọc báo Đoàn để qua đó, mà thấu suốt tư tưởng, đường lối, phương hướng nhiệm vụ của Đoàn. Ban chấp hành các cấp bộ Đoàn, mỗi đoàn viên thanh niên đều phải đọc báo Tiền Phong. Điều đó phải trở thành một kỷ luật. Ai không làm tức là không chấp hành đầy đủ nhiệm vụ tìm hiểu và tuyên truyền đường lối của Đoàn. Chúng ta cũng thấy rằng công tác Đoàn ở cơ sở chưa

vững vàng, sâu sát lắm. Đoàn chưa nắm thật chắc cơ sở của mình. Xây dựng cơ sở, nắm vững cơ sở là rất quan trọng. Cách mạng là do quần chúng làm. Quần chúng có hiểu thì họ mới làm được. Ngược lại, nếu họ chưa hiểu thì không một công tác nào có thể thành công. Nói cơ sở là nói quần chúng, lực lượng quyết định của mọi phong trào cách mạng ; qua các phong trào thi đua làm phân bón, cải tiến nông cụ, v.v. các đồng chí đã kết hợp củng cố tổ chức Đoàn ; song việc đó làm chưa đủ, cơ sở của Đoàn hiện nay vẫn chưa vững mạnh. Ban chấp hành Đoàn ở tỉnh, huyện phải nắm vững chi đoàn ; và Trung ương Đoàn phải xuyên qua tỉnh, huyện mà nắm cơ sở. Khâu quan trọng là nắm cho được tổ chức và hoạt động của Đoàn ở cấp xã. Tổ chức Đoàn ở các xã làm gì, hoạt động ra sao tỉnh Đoàn, huyện Đoàn phải biết rõ, qua đó Trung ương Đoàn mới nắm được. Ngồi viết công văn, chỉ thị, tài liệu dựa vào sách vở mà không xuất phát từ thực tiễn, từ tình hình bên dưới thì không sát với yêu cầu của cách mạng, của phong trào ; như vậy thì công tác Đoàn sẽ không sinh động và thu được ít kết quả. Các cấp bộ Đoàn phải nắm hoạt động của chi đoàn và phong trào thanh niên ở xã. Các đồng chí ở xã phải liên hệ với quần chúng, phải thông qua sản xuất, thông qua hoạt động thực tế mà xem quần chúng có tâm tư, nguyện vọng gì để tuyên truyền giáo

dục họ, hoặc giúp đỡ họ giải quyết những khó khăn, mắc mứu trong sản xuất và đời sống.

Trong công tác của Đoàn, vấn đề lớn nhất là lãnh đạo thanh niên tham gia sản xuất. Trong khi kháng chiến, giết giặc cứu nước là nhiệm vụ chính ; còn trong giai đoạn cách mạng hiện nay ở miền Bắc, thì xây dựng, sản xuất là nhiệm vụ hàng đầu. Nếu trong ban chấp hành các cấp của Đoàn không có những cán bộ có kiến thức về sản xuất thì không lãnh đạo sản xuất được, cũng như trước đây không biết quân sự thì không lãnh đạo kháng chiến được. Lãnh đạo sản xuất một mặt phải nắm vững đường lối chính trị sản xuất cho ai ? Sản xuất để làm gì ? ; đồng thời phải am hiểu kỹ thuật sản xuất, nghĩa là phải biết rõ sản xuất như thế nào ? Đó là hai mặt không thể thiếu. Không nắm vững đường lối chính trị thì sẽ đi chệch đường, nhưng nếu không biết sản xuất thế nào, không biết làm thủy lợi, làm phân bón, ngâm ủ giống đúng kỹ thuật v.v. thì sẽ gây trở ngại và hạn chế sự phát triển của sản xuất. Khai hội nhiều, sinh hoạt nhiều, làm ảnh hưởng tới thì giờ sản xuất cũng là sai trong việc lãnh đạo sản xuất. Do đó cán bộ phải nắm vững cả chính trị, tức là thấu suốt đường lối cách mạng của giai cấp công nhân, thấu suốt tư tưởng của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, đồng thời phải nắm được kỹ thuật sản xuất. Đoàn thanh niên là cánh tay là người giúp việc đắc lực của Đảng. Đảng thông qua Đoàn mà lãnh đạo thanh niên ;

phổ biến đường lối, chủ trương cho thanh niên và động viên thanh niên thực hiện. Thanh niên là lực lượng rất to lớn, rất quan trọng trong việc đẩy mạnh sản xuất. Các cấp lãnh đạo của Đoàn phải giúp Đảng phát hiện những vấn đề mà Đảng chưa nhìn thấy. Đoàn cần đi sâu vào mặt trận sản xuất để không những bổ khuyết cho hoạt động của Đoàn mà còn để giúp cho sự lãnh đạo của Đảng nữa. Cho nên tăng cường sự lãnh đạo của các cấp bộ Đoàn cũng có nghĩa là tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với thanh niên. Vì vậy Đoàn phải luôn luôn chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách của Đảng, đồng thời giúp cho Đảng nắm sát tình hình để kịp thời bổ sung hoàn chỉnh những chủ trương chính sách đó. Các cấp bộ Đoàn phải giúp các cấp ủy Đảng củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên mặt trận sản xuất, trong công tác quản lý kinh tế và các mặt công tác khác. Đoàn phải đào tạo, bồi dưỡng được nhiều cán bộ trẻ có năng lực làm lực lượng dự trữ bổ sung vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

ĐỂ VƯƠN TỚI CHÂN TRỜI RỰC SÁNG TRƯỚC MẮT CHÚNG TA

Đảng ta sắp tiến hành chỉnh huấn. Đợt giáo dục này nhằm gây dựng cho toàn Đảng, toàn dân, trong đó có các đồng chí đoàn viên thanh niên mấy quan điểm dưới đây :

1 — Quan điểm làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa: Ở miền Bắc hiện nay, sau khi đánh đổ thực dân, phong kiến, dùng chính quyền dân chủ nhân dân làm chức năng của chuyên chính vô sản, tiến hành cải tạo nền kinh tế theo chủ nghĩa xã hội thì nhân dân lao động chúng ta đã thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Tuy vậy, ý thức làm chủ ấy chưa thật rõ ràng, sâu sắc. Vì vậy trong công tác chính trị, tư tưởng đối với công nhân, nông dân và tất cả mọi người lao động, phải chú ý trước hết xây dựng tư tưởng làm chủ tập thể, coi đó là nội dung cơ bản nhất trong việc đào tạo con người mới, là động lực mạnh mẽ nhất thúc đẩy họ đem hết nhiệt tình ra xây dựng đất nước. Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, công nhân không chỉ làm chủ nhà máy của mình, nông dân không chỉ làm chủ đồng ruộng và hợp tác xã của mình, trí thức, học sinh không chỉ làm chủ viện nghiên cứu và trường học của mình, mà tất cả công nhân, nông dân, trí thức còn làm chủ tập thể đối với cả nước. Của cải xã hội không phải là tài sản riêng của một giai cấp, một tầng lớp nào mà là của chung của tất cả nhân dân lao động. Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa không chỉ là phát triển công nghiệp và chỉ nhằm phục vụ cho giai cấp công nhân, mà nó còn phục vụ cho việc phát triển nông nghiệp và đem lại lợi ích cho nông dân. Ngược lại, hợp tác hóa và phát triển nông nghiệp chẳng những để nâng cao mức sống

của nông dân, mà còn phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa đất nước. đem lại lợi ích cho toàn xã hội — Xây trường học, bệnh viện, nhà máy, nông trường v.v. đều nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất và văn hóa của mọi thành viên trong xã hội. Phải làm cho nhân dân lao động hiểu thật sâu sắc vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội để xây dựng ý thức làm chủ tập thể cho họ. Đó là điều quan trọng hàng đầu trong lúc này.

2 — Quan điểm phục vụ sản xuất, phục vụ nhân dân : Quan điểm này không chỉ biểu hiện ở tinh thần tiết kiệm mà còn biểu hiện ở ý thức tìm mọi cách tham gia sản xuất, làm lợi cho sản xuất, thúc đẩy sản xuất. Cái gì góp phần làm cho sản xuất phát triển, tiến bộ, đưa lại lợi ích thiết thực phục vụ nhân dân thì phải làm cho kỳ được. Việc gì chỉ cốt phô trương, hình thức, không thiết thực phục vụ sản xuất hoặc cản trở, làm hại sản xuất thì phải hết sức tránh. Phải làm cho mọi ngành, mọi người đều nắm vững quan điểm đó. Ngay như quân đội hiện nay phải coi việc luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu là nhiệm vụ chính, nhưng cũng phải có quan điểm phục vụ sản xuất. Vì thế, việc quân ủy trung ương chủ trương toàn quân phải tăng gia sản xuất nông nghiệp để tự túc một phần lương thực, thực phẩm là rất đúng.

Hiện nay có một số ngành và địa phương do không nắm vững quan điểm này, cho nên đã phạm khuyết điểm, lệch lạc nghiêm trọng làm hạn chế nhiệt tình cách mạng của quần chúng và làm ảnh hưởng xấu tới sản xuất.

3 — Quan điểm cần kiệm xây dựng nước nhà : Xuất phát từ một nước nghèo, một nền kinh tế lạc hậu, chúng ta phải hết sức cần kiệm xây dựng đất nước. Chúng ta ai cũng muốn ăn no, mặc ấm để có sức mà sản xuất. Nhưng do trình độ sản xuất còn thấp kém, cho nên nếu đòi ăn no, mặc ấm ngay trước mắt thì không còn của cải dư thừa để tái sản xuất mở rộng. Vì vậy, muốn đạt tới mục đích ăn no, mặc ấm thì trước mắt phải tìm mọi cách đẩy mạnh sản xuất, đồng thời phải ra sức thực hành tiết kiệm, tiết kiệm tiền của, tiết kiệm thì giờ lao động. Thí dụ như hiện nay để nhập máy móc chúng ta cần phải xuất một số nông sản như lạc, chuối, cà phê v.v. như vậy thì ta phải tự giác giảm bớt ăn lạc, ăn chuối, uống cà phê. Có như thế thì mới có máy để phát triển sản xuất. Chính vì bây giờ chúng ta ăn chưa thật no, mặc chưa thật ấm mà chúng ta phải cần kiệm và hết sức tránh lãng phí.

Như trên tôi đã nói, chỉ cần mỗi người tiết kiệm một ngày ba xu thì một năm ta có đủ tiền để xây mười công trình đại thủy nông như « Bắc — Hưng — Hải ». Cần kiệm quan

trọng lắm. Không cần kiệm, không có chủ nghĩa xã hội, không có tương lai tươi sáng đâu.

4 — Quan điểm tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội : Đó là phương châm xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta. Phương châm đó phải trở thành ý thức, thành tư tưởng của nhân dân lao động miền Bắc. Đó là một thực tế khách quan. Một mặt, cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi các ngành kinh tế phải phát triển với tốc độ tương đối cao thì mới đáp ứng được nhu cầu của nền kinh tế và của đời sống nhân dân. Hiện nay, nông nghiệp chưa bảo đảm đủ lương thực, thực phẩm cho nhân dân, chưa cung cấp đủ nguyên liệu cho công nghiệp. Ngược lại, công nghiệp cũng chưa thỏa mãn được nhu cầu của nông nghiệp, của các hợp tác xã đang chuyển lên bậc cao, về công cụ cải tiến, phân bón và máy móc nông nghiệp. Vì vậy, cả hai ngành nông nghiệp, công nghiệp đều phải vươn lên nhanh chóng để phục vụ cho nhau và thúc đẩy nhau cùng phát triển. Mặt khác, từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn, từ phân tán đến tập trung, từ thủ công lên cơ giới, chúng ta có điều kiện, có khả năng tiến nhanh. Phải thấy cái mới một khi lao động xã hội được tổ chức lại. Trước đây, làm ăn riêng lẻ, nông dân khó có thể xây dựng được cơ sở vật chất — kỹ thuật qui mô lớn cho nông nghiệp, nhưng bảy triệu nông dân được tổ chức lại thì có thể làm

được nhiều việc lớn trước đây chưa ai dám nghĩ tới. Chúng ta phải chống tư tưởng rụt rè, bảo thủ. Phải làm cho cái mới nảy nở ngày càng nhiều để mau chóng biến đổi bộ mặt miền Bắc nước ta. Chúng ta phấn đấu tiến nhanh song lại phải tiến bước một cách vững chắc, làm cho các mặt của nền kinh tế quốc dân phát triển nhịp nhàng, cân đối, bảo đảm cho sản xuất xã hội được ổn định và bình thường.

Đó là bốn quan điểm cần xây dựng. Trong vấn đề rèn luyện tư tưởng, vừa có xây dựng tư tưởng mới, vừa có xóa bỏ tư tưởng cũ, song phải lấy xây dựng làm chính. Xây dựng tinh thần làm chủ tập thể thì đồng thời phải chống chủ nghĩa cá nhân; vì nó làm mơ hồ, trở ngại và hạn chế ý thức làm chủ tập thể. Phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân mới xây dựng được tinh thần làm chủ tập thể; ngược lại, xây dựng tinh thần làm chủ tập thể là để chống chủ nghĩa cá nhân. Hai mặt đó quan hệ chặt chẽ với nhau. Đồng thời cũng phải đấu tranh phê phán, ngăn ngừa những cái có hại tới quyền làm chủ tập thể của nhân dân như tệ quan liêu, mệnh lệnh v.v. Đi đôi với xây dựng quan điểm phục vụ sản xuất, quan điểm cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải chống tư tưởng tham ô, lãng phí, lười lao động. Để tiến lên chủ nghĩa xã hội, phải cổ vũ tư tưởng dám nghĩ, dám làm, tác phong nhạy bén với cái mới; phải đấu

tranh với tư tưởng bảo thủ, rụt rè. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, cái mới luôn luôn nảy nở phát triển, nhưng những tư tưởng cũ, tập quán cũ thường cố níu ta lại. Trong các từng lớp nhân dân, thanh niên là những người tiếp thu nhanh những cái mới, song, trong gia đình, trong xã hội những tư tưởng cũ còn hạn chế, kìm hãm mặt tích cực đó của thanh niên, vì vậy một mặt thanh niên phải tự mình đấu tranh để thực hiện cái mới, đi vào cái mới, mặt khác Đảng và Đoàn phải hết lòng ủng hộ thanh niên, tạo điều kiện tốt cho thanh niên đấu tranh xóa bỏ cái cũ, làm theo cái mới, truyền bá cái mới.

Muốn thực hành cái mới, trước hết phải nhận thức được cái mới ; bởi vì nếu cứ mang tư tưởng cũ, thì sẽ không thấy ra cái mới. Thí dụ như khi giải thích điều lệ mới của Đảng, nhiều đồng chí cắt nghĩa công nhân Việt Nam ở miền Bắc hiện nay là người không có tư liệu sản xuất, chỉ có hai bàn tay trắng. Đó là nhận thức cũ, quan niệm cũ. Nói thế không đúng, bởi vì người công nhân ở miền Bắc hiện nay là người chủ tư liệu sản xuất, họ chẳng những là chủ nhà máy mà còn làm chủ Nhà nước, làm chủ về khoa học kỹ thuật nữa. Người công nhân được cử đi học năm, bảy năm tốt nghiệp kỹ sư, chẳng những không mất « chất » công nhân như có đồng chí nói, mà trở thành người công nhân lành nghề, nắm

vững kỹ thuật. Ta cần đào tạo nhiều cán bộ kỹ thuật theo con đường đó. Một vấn đề tưởng đơn giản như vậy nhưng với quan niệm cũ thì nhìn không sáng. Vì vậy cho nên, đoàn viên và thanh niên cần tự kiểm tra tư tưởng và kiên quyết đấu tranh gạt bỏ sự ràng buộc của những nếp cũ trong nhận thức, trong sự suy nghĩ của mình để vươn tới những chân trời mới rực rỡ đang mở ra trước mắt chúng ta.

SỐNG, LÀM VIỆC, HỌC TẬP THEO GƯƠNG NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN

Mấy tháng nay, đoàn viên và thanh niên sôi nổi thảo luận khẩu hiệu hành động do Trung ương Đoàn đề ra: « Sống, làm việc, học tập theo gương những người cộng sản ». Đó là một chủ đề tư tưởng rộng lớn, và cuộc thảo luận thật là bổ ích.

Trong ba mươi năm đấu tranh gian khổ nhưng vô cùng anh dũng của Đảng ta, đã có biết bao tấm gương vĩ đại của những người cộng sản. Vì thì giờ có hạn, hôm nay tôi chỉ kể lại với các đồng chí một mẩu chuyện của một người cộng sản mà tôi đã cùng sống và đã chứng kiến những giờ phút cuối cùng của cuộc đời. Người đảng viên cộng sản, người

thanh niên cộng sản ấy là đồng chí Vũ Văn Hiếu quê ở Nam Định [1], mồ côi cha mẹ, ở với người cô tham gia cách mạng từ năm 16, 17 tuổi, và đã bị thực dân Pháp bắt đày ra Côn Đảo với án chung thân. Khi chính phủ của Mặt trận Bình dân lên cầm quyền ở Pháp, bọn phản động thuộc địa ở Đông Dương phải trả lại tự do cho đồng chí. Trở về với cách mạng, đồng chí Hiếu lại tiếp tục hoạt động. Năm 1940, đồng chí Hiếu lại bị địch bắt một lần nữa cùng với đồng chí Nguyễn Văn Cừ và tôi trong một căn nhà trọ tại Sài Gòn. Đồng chí Cừ và tôi lúc bấy giờ có chân trong Ban chấp hành Trung ương Đảng. Khi bắt chúng tôi, địch có lấy được một số tài liệu của Đảng. Đồng chí Hiếu bèn bàn với chúng tôi : « *Các anh không được nhận tài liệu đó là của các anh ; hãy để tôi nhận là của tôi. Các anh có trách nhiệm lớn trong Đảng. Bị địch đánh đập, nếu chẳng may các anh có hy sinh thì thiệt hại lớn cho Đảng. Còn tôi thì mặc chúng nó đánh, tôi không bao giờ khai, và nếu tôi có chết cũng không tổn hại mấy cho Đảng* ». Liền mấy tháng trời, đồng chí Hiếu bị địch tra tấn cực kỳ dã man, nhiều lần chết đi sống lại.

---

(1) Trong những lần xuất bản trước, tác giả ghi đồng chí Hiếu họ Nguyễn, quê ở Hải Phòng. Nhưng theo tài liệu mới sưu tầm được, thì đồng chí Hiếu họ Vũ và quê tỉnh Nam Định cũ. Được phép tác giả, chúng tôi xin sửa lại cho đúng.

nhưng địch không moi được một điều gì có lợi cho chúng. Ba-danh[1], tên trùm mật thám Pháp gian ác, quỷ quyệt khét tiếng lúc bấy giờ, tuy biết những tài liệu đó là của đồng chí Cừ và tôi, nhưng hắn không làm sao cho đồng chí Hiếu khai ra được. Bọn đế quốc lại đày đồng chí Hiếu và chúng tôi ra Côn Đảo. Phòng giam tôi bị nhốt lúc đó chứa khoảng 140 đồng chí, nhưng vài ba năm sau chỉ còn có mấy chục người, số đông đã chết dần chết mòn hết vì chế độ nhà tù quá khắc nghiệt. Chúng tôi phải sống gần như trần truồng, ăn uống cơ cực, lại luôn luôn bị tra tấn và bệnh tật giày vò. Đồng chí Hiếu lúc ấy bị bệnh lao. Một hôm, anh em xin được cho đồng chí ấy một bộ quần áo, nhưng đồng chí Hiếu không chịu mặc. Nằm cạnh tôi, đồng chí Hiếu bảo: « *Tôi biết tôi không sống được nữa. Tôi đang cố nghĩ xem có cách gì làm lợi cho Đảng mà nghĩ không ra. Giờ chỉ có cách là tôi đưa bộ quần áo này cho anh mặc để anh sống mà hoạt động cho Đảng* ». Nghe nói vậy, tôi vô cùng xúc động. Nhưng tôi không đồng tình với đồng chí Hiếu và khuyên đồng chí cứ mặc. Đồng chí Hiếu khóc nức nở bảo tôi: « *Chỉ còn một việc này để tôi được phục vụ Đảng trước khi nhắm mắt, sao anh không cho tôi làm nhiệm vụ với Đảng* ». Hôm sau, đồng chí Hiếu chết.

---

(1) Bazin

Thưa các đồng chí,

Trong giờ phút cuối cùng của đời mình, bị bệnh tật giày vò đau đớn và sắp mất cái quí nhất của đời mình là sự sống, đồng chí Vũ Văn Hiếu, người đảng viên cộng sản ấy, vẫn nghĩ đến Đảng, nghĩ cách phục vụ lợi ích của Đảng. Thật là một tấm gương sáng cho chúng ta. Đến nay, hằng ngày tôi vẫn luôn luôn suy nghĩ và tự hỏi mình đã làm gì và còn phải làm gì cho Đảng. Đảng không có mục đích nào khác ngoài mục đích phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, phục vụ cho thanh niên, và thiếu niên, nhi đồng. Các đồng chí cộng sản lớp trước đã hiến cả cuộc đời mình cũng là để mưu cầu cuộc sống hạnh phúc thật sự cho nhân dân lao động, cho các thế hệ đời sau, tức là cho lứa tuổi thanh niên. Vì vậy, từ diễn đàn Đại hội này, tôi xin nhắc các đồng chí, những cán bộ, đoàn viên của Đoàn thanh niên quang vinh của Đảng rằng *Các đồng chí phải sống cho Đảng*. Sống, làm việc, học tập theo gương những người cộng sản, trong lúc này theo tôi, có ba điều chính :

Một là : Không bao giờ khuất phục địch.

Hai là : Phải hy sinh, hy sinh nhiều hơn nữa

Ba là : Lao động quên mình xây dựng chủ nghĩa xã hội, anh dũng đấu tranh thống nhất Tổ quốc.

Ba điều trên, đoàn viên và thanh niên ai cũng phải thực hiện. Ở miền Nam, thanh niên ta

hằng ngày phải đương đầu với địch. Bọn Mỹ và tay sai bắt được người yêu nước, chúng không bắn chết ngay mà chúng hành hạ bằng mọi cực hình, chúng mổ bụng, moi gan, song địch càng tàn bạo, nhân dân và thanh niên càng căm phẫn chúng và không ai chịu khuất phục. Thanh niên miền Nam đã cùng các từng lớp nhân dân, đứng dậy giương cao ngọn cờ cứu nước. Theo gương những người yêu nước, những người cộng sản, thanh niên miền Nam quyết một lòng chiến đấu đến cùng và nhất định sẽ chiến thắng.

Ở miền Bắc, những người lao động trước kia bị áp bức, bóc lột, nay tự hào được làm chủ nước nhà. Tất nhiên, những người thuộc giai cấp bóc lột chưa được hưởng quyền làm chủ, nhưng nếu họ chịu cải tạo thành người lao động, thì họ sẽ được đứng vào hàng ngũ những người làm chủ. Thanh niên đang được Đảng và Nhà nước giao phó nhiệm vụ vẻ vang làm trụ cột xây dựng đất nước giàu mạnh. Trước kia ta chỉ làm chủ từng gia đình nhỏ bé ; bây giờ cả miền Bắc, cả nước là một nhà, thanh niên chúng ta là người làm chủ tập thể. Tất cả đoàn viên và thanh niên các dân tộc anh em trong nước, từ miền xuôi đến miền núi, đều phải nghĩ như thế, phải xây dựng tư tưởng làm chủ, phải đứng trên tư thế người làm chủ tập thể mà gánh vác trách nhiệm, đồng tâm

nhất trí xây dựng ngôi nhà Việt Nam cho thật tươi vui, hạnh phúc.

Tôi muốn nói thêm một điểm với các đồng chí nữ thanh niên. Trước kia, trong cuộc đấu tranh oanh liệt chống ngoại xâm của dân tộc, Bà Triệu đã làm vẻ vang cho nhân dân Việt Nam nói chung, và cho giới nữ nói riêng.

Nối tiếp và phát huy truyền thống anh hùng đó, được Đảng hết lòng giáo dục dìu dắt, nữ thanh niên ngày nay có thể và phải làm giỏi, làm tốt không kém nam thanh niên. Trong cuộc đấu tranh xây dựng miền Bắc, giải phóng miền Nam, nhất định chị em nữ thanh niên sẽ vươn lên mạnh mẽ, lập nên những thành tích xuất sắc hơn bất cứ thời kỳ nào trước đây.

Thời Bà Triệu, nhân dân ta tự hào truyền cho nhau câu hát:

« Ai coi lên núi mà coi
Coi Bà Triệu Ẩu cưỡi voi khổng bành »

Thời nay, nhân dân ta sẽ phải ngạc nhiên trước những chiến công mới của nữ thanh niên Việt Nam:

« Ai coi hãy đến mà coi
Coi người gái Việt xây đời tự do »

Các đồng chí, hãy xứng đáng hơn nữa với trách nhiệm lịch sử mà Đảng và nhân dân tin cậy ủy thác cho thế hệ trẻ!

CÀNG YÊU NGƯỜI BAO NHIÊU THÌ CÀNG YÊU NGHỀ BẤY NHIÊU

(BÀI NÓI TẠI NGÀY HỘI CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI, NGÀY 29 THÁNG 6 NĂM 1962).

Thưa các đồng chí,

Hôm nay, nhân ngày Hội của nhà trường, tôi rất sung sướng được đến thăm các đồng chí. Tôi được biết rằng trường Đại học Sư phạm đã đạt được nhiều thành tích tốt đẹp ; những thành tích ấy đã tỏa ra khắp các trường học khác và ra ngoài nhân dân. Trung ương Đảng rất phấn khởi và nhiệt liệt hoan hô thành tích của các đồng chí.

Về nghề nghiệp của các đồng chí, tôi không hiểu rõ lắm, nhưng tôi nghĩ rằng các đồng chí làm thầy giáo cũng giống như những người làm công tác chính trị vậy. Làm chính trị trước nhất là tuyên truyền giáo dục nhân dân làm cách mạng ; dạy học cũng là công tác tuyên truyền giáo dục, tuyên truyền giáo dục đối với

những người nhỏ tuổi. Chúng ta gặp nhau ở cùng một điểm và có thể nói chuyện với nhau được ; vì vậy hôm nay tôi phát biểu với các đồng chí một số ý kiến.

DÂN TỘC TA COI TRỌNG ĐẠO LÝ LÀM NGƯỜI VÀ BIẾT LÀM NGƯỜI

Chúng ta ai cũng nhận là dân tộc Việt Nam ta rất hiếu học. Ngày xưa ở thành thị cũng như ở thôn quê, khi đẻ con ra, người Việt Nam ta lo hai việc, một là lo cho con khỏi đói, hai là lo sao cho con « kiếm được năm ba chữ để làm người ». Lẽ đương nhiên là muốn sống, người ta cần ăn, nhưng như thế vẫn chưa đủ mà còn phải biết làm người. Bởi vậy, ông bà chúng ta trước đây dù nghèo khó đến đâu cũng cố hết sức cho con đi học, kiếm năm ba chữ, không phải để làm quan mà để làm người. Có lẽ do biết coi trọng đạo lý làm người và biết làm người mà dân tộc Việt Nam ta đã đấu tranh tồn tại được và trưởng thành nên một dân tộc độc lập, một quốc gia độc lập. Đạo lý làm người đó đã hun đúc nên dân tộc Việt Nam, tạo cho dân tộc ta có một sức sống mãnh liệt và cũng nhờ thế mà ngày nay chúng ta mới có được những trang lịch sử vô cùng oanh liệt và vẻ vang.

Từ khi chủ nghĩa Mác — Lê-nin trở thành hệ tư tưởng lãnh đạo thế giới, Đảng ta đã vận

dụng chủ nghĩa Mác — Lê-nin vào hoàn cảnh Việt Nam để lãnh đạo cách mạng, đưa cuộc cách mạng của nhân dân ta đi đến thắng lợi. Tại sao dân tộc ta, một dân tộc nhỏ yếu, lại làm cách mạng thành công? Chúng ta không thể cắt nghĩa một cách chung chung rằng nguyên nhân thắng lợi chỉ là do có sự lãnh đạo của Đảng, do có chủ nghĩa Mác — Lê-nin mà thôi. Cũng có những nước thuộc địa cùng hoàn cảnh như ta, cũng có Đảng lãnh đạo, có chủ nghĩa Mác — Lê-nin, có thời cơ thuận lợi nhưng cách mạng ở các nước đó chưa thành công. Đành rằng phải có sự lãnh đạo của Đảng, phải có chủ nghĩa Mác — Lê-nin, nhưng cần phải nhận rõ rằng chủ nghĩa Mác — Lê-nin đã đi vào dân tộc Việt Nam một cách sâu sắc, tư tưởng cách mạng của chủ nghĩa Mác — Lê-nin và đạo lý làm người của dân tộc ta đã kết hợp làm một; chủ nghĩa Mác — Lê-nin đã hòa với truyền thống cách mạng sẵn có của dân tộc làm thành sức mạnh của dân tộc cho nên cách mạng nước ta càng có điều kiện thuận lợi để giành thắng lợi. Hay nói một cách khác, nhờ có dân tộc Việt Nam, con người Việt Nam đã được đào tạo tôi luyện hàng nghìn năm trước, tiếp thụ được chủ nghĩa Mác — Lê-nin nên mới có Cách mạng tháng Tám, mới có cuộc kháng chiến trường kỳ vĩ đại trong chín năm và mới có cuộc đấu tranh cứu nước thần thánh ở miền Nam nước ta hiện nay. Cố nhiên, trong

thời đại ngày nay, thắng lợi của cách mạng Việt Nam cũng là một sản phẩm của cách mạng thế giới, không có những điều kiện khách quan thuận lợi do cách mạng thế giới thì cách mạng Việt Nam còn gặp khó khăn. Nhưng sự thành công của một cuộc cách mạng không phải là kết quả của sự xuất khẩu cách mạng của dân tộc này đối với một dân tộc khác.

Dân tộc ta vốn là một dân tộc hiếu học. Muốn bắt chúng ta làm nô lệ, đế quốc Pháp đã tìm mọi cách kìm hãm dân tộc ta trong vòng ngu muội. Nhưng bọn đế quốc đã không duy trì được ách nô dịch của chúng vì chúng không tiêu diệt nổi tinh thần quật khởi, sức sống của dân tộc Việt Nam bắt nguồn từ những truyền thống lâu đời của nhân dân ta. Thực dân Pháp đã coi chính sách ngu dân là một vũ khí lợi hại nhất để thống trị nước ta. Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta đã hết sức coi trọng việc thanh toán hậu quả tai hại của chính sách ấy trong công cuộc giữ nước và dựng nước. Hồ Chủ tịch đã đề ra nhiệm vụ cấp thiết trước mắt lúc bấy giờ là chống giặc ngoại xâm, chống giặc đói và giặc dốt.

Những nhiệm vụ cơ bản đó rất phù hợp với tình hình Việt Nam và thực tế là ba cuộc đấu tranh cách mạng ấy là ba thứ khí giới mạnh nhất của chúng ta để chiến thắng quân thù.

Từ trước đến nay, nghề thầy giáo luôn luôn có một vị trí hết sức quan trọng trong xã hội.

Trong thời kỳ nước ta bị đô hộ, những người trí thức có tâm huyết thường đi dạy học, coi nghề dạy học là nghề trong sạch nhất. Dưới chế độ nào cũng vậy, nhân dân Việt Nam liên hệ chặt chẽ với tầng lớp trí thức của dân tộc mà tiêu biểu nhất là giáo giới. Quần chúng rất quý trọng giáo giới, coi họ là tinh hoa của dân tộc. Chủ nghĩa yêu nước, tư tưởng cách mạng thông qua lớp trí thức dân tộc đó mà đi vào quần chúng cách mạng. Chúng ta có thể tự hào rằng từ năm 1930, dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng của giai cấp vô sản, giáo giới đã đi vào hàng ngũ những chiến sĩ cách mạng và rất nhiều thầy giáo đã bị đế quốc đưa ra tòa đại hình ngay từ những năm đầu của cách mạng.

SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VĂN HÓA, SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CẤP BÁCH ĐẾN DƯỜNG NÀO

Hiện nay, trong thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa, công tác giáo dục vô cùng quan trọng. Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng đã vạch ra đường lối chung tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta. Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một quá trình bao gồm ba cuộc cách mạng : một là cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất nhằm xóa bỏ chế độ người bóc lột

người ; hai là cuộc cách mạng kỹ thuật nhằm chủ yếu phát triển lực lượng sản xuất, biến nền sản xuất nhỏ thủ công nghiệp thành nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, đưa nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại ; ba là cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa nhằm làm cho chủ nghĩa Mác — Lê-nin chiếm ưu thế tuyệt đối trong đời sống tinh thần của nhân dân ta, và xây dựng cho nước ta có một nền văn hóa, khoa học tiên tiến. Ba cuộc cách mạng đó liên quan khăng khít với nhau, trong đó cách mạng tư tưởng và văn hóa có một vị trí quan trọng. Không có cách mạng tư tưởng và văn hóa thì cách mạng kỹ thuật không thể thành công và cũng không thể củng cố, kiện toàn quan hệ sản xuất mới đã được xác lập.

Nước ta hiện nay còn nghèo, nhưng chúng ta đã có những quan hệ sản xuất rất tiên tiến ; chế độ người bóc lột người và nguồn gốc đẻ ra nó đã căn bản bị thủ tiêu. Nhưng quan hệ sản xuất đó còn dựa trên một lực lượng sản xuất nhỏ bé và thủ công. Quan hệ sản xuất mới chỉ được bảo đảm khi nào có cơ sở sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa và hiện đại. Sự hợp tác tương trợ trong phe ta có thể giúp chúng ta xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ; nhưng khó khăn lớn nhất của chúng ta là thiếu cán bộ, thiếu công nhân và kỹ thuật viên lành nghề. Do đó, muốn làm cách

mạng xã hội chủ nghĩa thành công, muốn đi vào cách mạng kỹ thuật, chúng ta không thể không đặc biệt coi trọng cách mạng tư tưởng và văn hóa.

Như các đồng chí đều biết, máy móc ở nước ta chỉ mới sử dụng được 50% công suất; như vậy tức là vì trí thức chúng ta kém, mà chúng ta phải mất một nửa tài sản. Trong nông nghiệp, năng suất lao động còn thấp vì trình độ văn hóa, kỹ thuật của nhân dân ta còn kém, vì chúng ta chưa có nhiều kỹ thuật viên lành nghề. Trong phong trào hợp tác hóa cũng vậy, không phải hợp tác xã nông nghiệp không có khả năng phát triển sản xuất mà khó khăn nhất là công tác quản lý, mà quản lý kém, một phần quan trọng là do trình độ văn hóa còn thấp. Tình trạng phổ biến ở hợp tác xã là thiếu người làm kế hoạch, làm kế toán thành thạo; công tác tài vụ không rành mạch nên có nơi trong hợp tác sinh ra nghi ngờ lẫn nhau. Những điều trên đây chứng minh sự nghiệp cách mạng văn hóa, sự nghiệp giáo dục cấp bách đến dường nào, và văn hóa trở thành một yếu tố quan trọng gắn liền với lực lượng sản xuất. Trong công việc phát triển lực lượng sản xuất, vấn đề kỹ thuật, vấn đề cán bộ là quyết định. Hai vấn đề ấy đòi hỏi cán bộ phải có tri thức, quần chúng lao động phải nắm được tri thức. Văn hóa, tri thức sẽ tăng cường hơn nữa lực lượng sản xuất. Muốn có sản xuất lớn cơ

khí hóa, phải có công nghiệp nặng. Muốn tăng cường lực lượng sản xuất, về mặt văn hóa, phải có một thứ « công nghiệp nặng » khác, đó là ngành sư phạm. Vì những lẽ đó, ngành « công nghiệp nặng » này phải phát triển nhanh, mạnh và đúng hướng.

Nêu lên những điểm trên đây, tôi rất lấy làm ngạc nhiên khi thấy nhiều người trong các đồng chí cho rằng « nghề dạy học không có tiền đồ ». Nhận thức như vậy là trái với lịch sử của dân tộc ta, là ngược lại nguyện vọng tha thiết hàng ngày của nhân dân ta, ngược lại yêu cầu rất cơ bản của cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay. Mấy năm nay các đồng chí dạy tốt; nếu có một số đồng chí nào đó chưa thật yên tâm với nghề dạy học, có lẽ vì các đồng chí ấy chưa nhận thức thật đầy đủ vị trí đặc biệt quan trọng của ngành sư phạm mà thôi.

Chủ nghĩa Mác — Lê-nin chỉ rõ rằng « lao động sáng tạo ra lịch sử ». Các bậc thánh hiền ngày xưa đều không thể hiểu nổi nguyên lý ấy. Lịch sử từ trước tới nay quyết không phải là sản phẩm của những người xuất chúng nào đó, mà là do những người lao động sáng tạo ra. Theo nghĩa ấy mà nói, lao động là quang vinh. Theo quy luật phát triển của xã hội, đã hình thành sự phân công lao động, có lao động chân tay, lao động trí óc, có ngành này, ngành khác. Nghề dạy học cũng như mọi ngành nghề khác

cũng là đóng góp vào sự sinh tồn và tiến bộ của xã hội. Chúng ta không thể hiểu khác được. Nếu hiểu khác đi là không nhận rõ giá trị con người và làm tổn thương giá trị con người. Các đồng chí là những thầy giáo hoặc sắp ra trường làm thầy giáo lại càng phải hiểu rõ nguyên lý ấy, vì đó là phẩm giá của con người.

CHỨC NĂNG VÀ TRỌNG TRÁCH CỦA THẦY GIÁO LÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

Thầy giáo vừa dạy cho học sinh có tri thức, vừa phải rèn luyện con người. Có hai loại tri thức : tri thức về tự nhiên và tri thức về xã hội. Phải làm cho tất cả học sinh nắm cho vững, nắm đầy đủ những tri thức về mọi mặt. Tri thức là công cụ để bảo vệ và phát triển đời sống của loài người. Nhưng trong việc nâng cao tri thức còn phải rèn luyện con người. Nói đến rèn luyện con người, trước hết là nói giáo dục lòng nhân ái của con người, vì lòng thương người là đạo lý của cuộc sống, là đạo lý làm người. Có những người tri thức đã đi vào con đường đối lập với nhân dân, vì họ không có lòng nhân ái. Không có lòng nhân ái thì không thể có lòng yêu nước, thương nhận dân được.

Nói lao động sáng tạo là nhận thức vấn đề bằng lý trí nhưng muốn nhận chân nguyên lý ấy phải có tình cảm, phải thông qua tình cảm. Từ trước đã có nhiều tôn giáo nói đến lòng nhân ái. Người ta đã quả quyết rằng có người giàu kẻ nghèo là do Trời, Phật định đoạt, hoặc chỉ có người quân tử mới được sống cao quý, còn kẻ tiểu nhân thì phải sống bần cùng. Cách cắt nghĩa như vậy không làm sao tạo ra được lòng nhân ái, và nếu có một thứ nhân ái nào đó thì cũng chỉ là giả tạo mà thôi ; vì nếu người nghèo đói là do Trời, Phật định đoạt thì hà tất phải thương yêu họ, nếu những kẻ tiểu nhân phải sống bần cùng thì những người tay bùn chân lấm hà tất phải đáng kính trọng, thương yêu, và lao động còn có ý nghĩa vinh quang gì nữa ? Chỉ có lòng nhân ái thật sự khi nào người ta thấy rõ giá trị của lao động và hiểu sâu sắc rằng lao động là sáng tạo, là lẽ sinh tồn của nhân loại. Có hiểu rõ ý nghĩa lao động trong cuộc sống của con người thì mới có lòng nhân ái chân chính. Chính chủ nghĩa Mác — Lê-nin đã phá tan những đám mây mù duy tâm tôn giáo ấy, và nhờ thế đã đem giá trị của người trả lại cho con người, con người mới hiểu được con người, giữa người và người mới có tình thương, có quan hệ bè bạn, lòng nhân ái thật sự mới phát triển và chan hòa ra được.

Tôi nói nhiều đến vấn đề này vì nghề thầy giáo là kết tinh cái tinh hoa của con người. Nhiệm vụ của thầy giáo là xây dựng tâm hồn của học sinh. Đối tượng công tác của các đồng chí là con người, những con người đang có tâm hồn trong trắng, những con người mà lịch sử và xã hội sẽ giao phó những nhiệm vụ nặng nề và rất vinh quang trong tương lai. Cho nên, thầy giáo muốn dạy học tốt phải hiểu con người một cách sâu sắc. Hơn nữa, thầy giáo phải hiểu rõ hơn ai hết con người Việt Nam, lịch sử Việt Nam với tất cả truyền thống vẻ vang của dân tộc. Phải xuất phát từ những tư tưởng, tình cảm của thời đại và những giá trị tinh thần vốn đã có của dân tộc và trên cơ sở ấy mà xây dựng tri thức, tình cảm cho học sinh phù hợp với giai đoạn mới của lịch sử. Dạy học tức là trang bị cho các em những tri thức khoa học, đồng thời phải rèn luyện các em về đạo đức. Cái gốc của đạo đức, của luân lý là lòng nhân ái. Trong lúc kháng chiến, khi bắt được tù binh Pháp, chẳng những quân đội và nhân dân ta không bạc đãi họ mà còn nhường bớt những khẩu phần cơm ít ỏi của mình cho họ. Đó không phải chỉ vì chính sách khoan hồng của Đảng đã được giáo dục trong nhân dân và quân đội, mà chính đó là biểu hiện của lòng nhân ái vốn có của dân tộc ta. Nếu trong trường học, chúng ta chỉ dạy cho học sinh hiểu một số kiến thức mà không dạy

cho các em lòng thương người, thì đó là một điều rất tai hại. Học sinh học ở trường, liệu về nhà có biết thương cha mẹ, thương anh em không ? ngoài xã hội, liệu có thương yêu bè bạn, kính già yêu trẻ, quí trọng người lao động không ? đến khi ra trường liệu các em có đủ nhân phẩm để làm người hay không ? Đó là mối lo âu của các bậc cha mẹ, và đó cũng là những đòi hỏi mà nhà trường và thầy giáo phải suy nghĩ và giải đáp. Một điều rất đáng lo ngại là trong chương trình giáo dục hiện nay không chú trọng đầy đủ đến luân lý, đến đạo đức. Điều đó cần phải được sửa chữa.

Khoa sư phạm rất khó khăn, phức tạp, vì mục tiêu của nó là đào luyện con người. Chúng ta biết rằng tự nhiên có quy luật riêng của tự nhiên, xã hội có quy luật riêng của xã hội ; tư tưởng, tình cảm cũng có quy luật riêng của tư tưởng, tình cảm. Dạy khoa học tự nhiên, ta có thể dùng định lý, dùng công thức. Nhưng xây dựng con người, xây dựng tình cảm không thể theo công thức được. Học sinh có thể trở thành tốt, nhưng cũng có thể trở nên xấu. Phát huy cái tốt, hạn chế cái xấu là công việc của thầy giáo.

Thầy giáo phải dạy cho học sinh có lòng nhân ái, nếu bản thân thầy giáo không có lòng nhân ái thì không thể nào dạy được. Cho nên, thầy giáo không phải chỉ dạy bằng công thức, bằng những câu, chữ có sẵn, mà phải dạy bằng tất

cả tâm hồn của mình. Nếu bản thân thầy giáo không có tình cảm cách mạng, thì dù đọc thông thạo chủ nghĩa Mác — Lê-nin đến mấy đi nữa cũng không thể nào làm công tác giáo dục tốt được. Giáo dục lòng nhân ái cho học sinh tức là xây dựng cho các em lòng yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, thương đồng bào, yêu lao động, lòng dũng cảm, trung thực và tinh thần quốc tế vô sản. Tình cảm không phải đơn thuần là một phản ứng sinh lý mà là một sản phẩm xã hội, có nội dung giai cấp. Tình cảm luôn luôn mang theo dấu ấn giai cấp ; thương, ghét, vui, buồn đều có dấu ấn giai cấp. Cho nên không thể có lòng yêu nước, yêu lao động, lòng dũng cảm, trung thực đứng ra ngoài hệ tư tưởng của một giai cấp nhất định. Nếu không đứng hẳn trên lập trường của giai cấp công nhân, của những người lao động thì không thể có lòng nhân ái được. Xây dựng nhân sinh quan mới là phải xây dựng cả về mặt lý trí và tình cảm. Muốn nhận thức được, phải có lý trí, đồng thời phải có tình cảm. Lý trí và tình cảm gắn chặt với nhau, và nhất trí với nhau. Khi chúng ta nói chế độ bóc lột là xấu, là phải lên án, đó mới là hiểu vấn đề theo lý trí, chỉ khi nào nhận thức về lý trí đã kết hợp với tình cảm thì chúng ta mới hiểu được sâu sắc vấn đề ấy và mới có hành động cách mạng kiên quyết đấu tranh chống lại sự bóc lột. Xóa bỏ nghèo đói và lạc hậu là sự nghiệp

vĩ đại nhưng có thể có người không hiểu nổi cái vĩ đại đó. Chỉ khi nào chúng ta thông cảm sâu sắc rằng cái cảnh người mẹ sinh con ra không đủ miếng cơm manh áo cho con, đành để con đói rét là cái đau khổ nhất, tủi nhục nhất của loài người thì chúng ta mới thấy rằng việc đấu tranh để cho tất cả các bà mẹ có đủ cơm áo để nuôi con mình là hành động hết sức vĩ đại. Cho nên dù phải đổ rất nhiều mồ hôi hay cả máu nữa để xóa bỏ nghèo đói và lạc hậu thì chúng ta cũng không bao giờ từ chối. Hy sinh giết giặc cứu nước là anh hùng, nhưng phấn đấu làm cho con người không còn nghèo đói đau khổ nữa há không phải là một sự nghiệp anh hùng hay sao ?

Chức năng và trọng trách của thầy giáo là xây dựng con người mới, là đào tạo học sinh thành lớp người có phẩm chất chính trị, trung thành vô hạn với Tổ quốc, với nhân dân và có đủ năng lực để tham gia xây dựng đời sống no ấm, hạnh phúc cho nhân dân và cho mình. Thầy giáo phải nắm đầy đủ và sâu sắc mọi mặt tri thức, đồng thời phải rất coi trọng chính trị. Tất nhiên các ngành khác đều cần có chính trị, nhưng đối với ngành sư phạm, thì chính trị rất là cần thiết vì chính ngành sư phạm đang xây dựng con người mới, con người xã hội chủ nghĩa. Nhân đây, tôi nói với các đồng chí nỗi lo lắng của Hồ Chủ tịch và Trung ương Đảng. Ngành sư phạm của chúng ta đã phát

triển tốt và có nhiều thành tích. Các thầy giáo nói chung là dạy tốt. Nhưng thầy giáo của chúng ta phần lớn đều còn trẻ quá. Các đồng chí có được trang bị về mặt tri thức khoa học nhưng chưa được rèn luyện nhiều lắm trong cuộc sống, chưa được thử thách trong đấu tranh cách mạng. Do đó, các đồng chí ít nhiều còn thiếu kinh nghiệm của cuộc sống, chưa thông cảm sâu sắc hết những đau khổ và hy sinh của nhân dân như thế nào. Nêu lên điều đó, tôi mong rằng trong quá trình công tác, các đồng chí sẽ chăm lo trau dồi hơn nữa tri thức và đạo đức của mình trong cuộc sống, tích lũy được nhiều vốn sống hơn nữa, gắn liền công tác giảng dạy với đời sống xã hội. Các đồng chí cần luôn luôn nhớ rằng, sau khi ra trường, mình là thầy giáo nhưng vẫn còn là học trò. Học để trau dồi đạo đức, tích lũy thêm vốn tri thức. Trường sư phạm cũng như ngành giáo dục cần tìm mọi biện pháp giúp các thầy giáo làm tròn nhiệm vụ của mình. Thầy giáo được rèn luyện tốt bao nhiêu thì sẽ dạy tốt hơn bấy nhiêu.

MUỐN XÂY DỰNG NHÂN CÁCH CHO HỌC SINH PHẢI TRỌNG NHÂN CÁCH CỦA HỌC SINH

Ngành giáo dục và các thầy giáo cũng cần phải chăm lo đầy đủ đến sức khỏe của học

sinh. Về mặt này hiện nay còn nhiều thiếu sót. Cái dễ thấy nhất là vấn đề vệ sinh, tôi nghĩ rằng đây là một khuyết điểm lớn. Mấy năm hòa bình, chúng ta đã làm được nhiều việc, nhưng công tác vệ sinh tiến còn chậm. Ở nông thôn, nhiều nơi còn bẩn quá, từ việc ăn ở, tắm rửa đến việc giữ gìn vệ sinh, đề phòng các bệnh thông thường cũng chưa được chú ý. Không biết các đồng chí nghĩ thế nào, nhưng tôi cho rằng đó là một điều đáng hổ thẹn cho chúng ta. Cố nhiên, đó là hậu quả của tình trạng nghèo nàn lạc hậu do chế độ cũ để lại. Nhưng nhà trường và thầy giáo có khuyết điểm chưa quan tâm đầy đủ đến sức khỏe của học sinh, đến vệ sinh trường học, chỉ coi những vấn đề đó như những môn ngoại khóa mà chưa dạy cho các em biết ăn ở vệ sinh, giữ gìn sức khỏe, chưa lấy nhà trường làm một trung tâm thực hiện và truyền bá vệ sinh trong nhân dân. Nhà trường và thầy giáo cần làm tốt hơn nữa công tác này và nếu nhà trường dạy vệ sinh và thực hiện vệ sinh được tốt thì có thể góp phần rất lớn cùng với các ngành khác, thanh toán tình trạng lạc hậu nói trên.

Một điều nữa mà nhiều phụ huynh học sinh than phiền là tình trạng học tập, hội họp nhiều làm cho học sinh vất vả và căng thẳng. Học sinh ít có thì giờ để nghỉ ngơi. Tôi được biết ở một trường nọ, có thầy giáo lên lớp nói

chính trị hàng bốn, năm giờ liên tiếp. Dạy như vậy đem lại kết quả gì ? Hiện nay có tình trạng là học sinh làm chính trị nhiều mà học tập không tốt, sức khỏe cũng không tốt. Trách nhiệm đối với những khuyết điểm đó thuộc về ai, tại cơ quan giáo dục, tại sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng hay tại Đoàn thanh niên ? Tôi đề nghị ngành giáo dục, trường sư phạm và các thầy giáo cần kiểm tra lại vấn đề này và nghiên cứu để có những đề nghị bổ khuyết.

Thầy giáo muốn dạy tốt phải có quan hệ tốt với học sinh. Thầy giáo dạy học phải nghiêm chỉnh ; trong trường học cần có trật tự, kỷ luật, nhưng trong tình thầy trò phải có tình bè bạn. Học trò phải kính trọng, thương yêu thầy, nhưng thầy giáo cũng phải thương yêu và tôn trọng học trò. Vì học sinh, dù chỉ mới 11, 12 tuổi cũng có nhân cách, có lòng tự trọng. Muốn xây dựng nhân cách cho học sinh, phải trọng nhân cách của học sinh. Đối xử tàn nhẫn, quở phạt, quát mắng đối với học sinh là sai lầm. Trái lại, phải xây dựng quan hệ bầu bạn, vì đó là cơ sở của quan hệ tốt giữa thầy và trò. Phải làm sao để cho học sinh coi thầy giáo là người sẵn sàng giảng giải những điều họ chưa biết trong bài học, trong sách vở, nhưng đồng thời coi thầy giáo là người bạn hiểu được tâm tư, tình cảm của họ. Quan hệ thầy trò không có gì khác hơn là quan hệ hữu ái bè bạn. Nghề thầy giáo là nghề nhiều bạn nhất,

là nghề có đời sống tình cảm dồi dào và phong phú nhất. Bởi vậy nghề thầy giáo cũng là nghề rất đẹp và rất cao quý. Làm thầy giáo mà không yêu nghề cũng có nghĩa là các đồng chí đó không yêu người. Càng yêu người bao nhiêu thì càng yêu nghề bấy nhiêu.

Rèn luyện con người là vấn đề đấu tranh tư tưởng, tức là phá bỏ cái cũ, cái xấu, xây dựng cái mới, cái tốt. Hai mặt đó gắn liền với nhau. Nhưng trong việc dạy học, phương pháp chủ yếu là phải biết bồi dưỡng những đức tính tốt của con người. Công việc của người thầy giáo chẳng khác gì công việc của người làm vườn đối với những hạt giống, những mầm non phải chăm chút từng ly từng tý, hết sức kiên nhẫn, thận trọng. Những đức tính tốt, những tình cảm lành mạnh được xây dựng lên thì dần dần sẽ xóa bỏ những nết hư tật xấu, những tình cảm sai lệch trong tư tưởng của học sinh. Cũng như trong một hạt thóc, nếu biết chăm sóc ấp ủ thì cái mầm sẽ lớn lên lành mạnh, đủ sức phá vỡ cái vỏ ở ngoài. Nếu ta tìm cách phá vỡ cái vỏ thì hạt thóc sẽ bị tổn thương, mà cái mầm mọc lên khó có thể lành mạnh được. Muốn rèn luyện học sinh, thầy giáo không phải chỉ dạy bằng lý trí mà phải dạy bằng tình cảm nữa.

Đào tạo thế hệ trẻ là sự nghiệp của Đảng, là trách nhiệm của toàn dân, của xã hội. Nhưng nhà trường đóng vai trò chính yếu nhất. Trong

nhà trường, học sinh có được đào luyện tốt thì ra ngoài xã hội các em mới trở thành người tốt được. Nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội không qua chủ nghĩa tư bản, nên tư tưởng cá nhân tư bản chủ nghĩa không tiêm nhiễm sâu sắc trong hệ thống tư tưởng, tình cảm của nhân dân ta. Trái lại, nhân dân ta vốn giàu lòng nhân ái, sẵn có tình yêu đồng loại, yêu quê hương, làng mạc. Nếu ngành sư phạm đào tạo được những thầy giáo tốt, công tác giảng dạy ở các trường học tốt hơn nữa thì chúng ta hy vọng sẽ đào tạo nên một thế hệ có đầy đủ tri thức, văn hóa của chủ nghĩa xã hội, có tâm hồn và phong cách tốt đẹp của người Việt Nam.

Đưa nước ta thoát khỏi nghèo nàn và lạc hậu là một việc khó khăn nhưng chúng ta có thể tiến nhanh được, có thể xây dựng được cơ sở vật chất kỹ thuật để làm cho dân ta được ăn no, mặc ấm và được học hành. Chúng ta không một chút nào coi nhẹ việc xây dựng và cải thiện đời sống vật chất, nhưng chúng ta phải rất coi trọng việc xây dựng con người mới, con người của chủ nghĩa xã hội. Đảng và nhân dân trông cậy ở các thầy giáo và mong sao các thầy giáo làm tròn sứ mệnh vẻ vang là đào tạo một thế hệ mới để xây dựng chủ nghĩa xã hội quang vinh. Muốn làm được như vậy, thầy giáo phải không ngừng rèn luyện mình để làm tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh.

CHÚNG TA CÓ QUYỀN TỰ HÀO VỀ TIẾN BỘ RẤT LỚN CỦA NGÀNH GIÁO DỤC CỦA CHÚNG TA

Vì không hiểu rõ nghề nghiệp của các đồng chí, hôm nay tôi chỉ trình bày một số ý kiến để các đồng chí tham khảo. Trong ngày Hội của nhà trường, mong rằng các đồng chí đánh giá cho đầy đủ những ưu điểm của ngành sư phạm để phát huy, đồng thời phải thấy sâu sắc những khuyết điểm để khắc phục, làm cho ngành sư phạm tiến bộ nhiều hơn nữa, xứng đáng với vị trí của nó trong cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa. Các đồng chí sẽ cố gắng đi sâu hơn nữa về nghề nghiệp, tích lũy thêm được nhiều kinh nghiệm phong phú trong công tác. Bất cứ dạy học ở đâu, các đồng chí cũng cần liên hệ chặt chẽ với các cấp bộ Đảng, với các đoàn thể nhân dân để làm cho công tác giáo dục của chúng ta tiến bộ không ngừng. Lâu nay, các cấp bộ Đảng chưa có ý thức đầy đủ về công tác giáo dục. Nếu hai bên cộng tác chặt chẽ với nhau, thì chắc chắn công tác giáo dục của chúng ta sẽ được cải tiến, trường học sẽ phát huy nhiều hơn nữa tác dụng của nó đối với công cuộc kiến thiết đất nước và đối với đời sống nhân dân. Chúng ta có quyền tự hào rằng ngành giáo dục của chúng ta đã có những tiến bộ rất lớn. Chúng ta đã dùng tiếng

mẹ để trong giáo dục, đó là cơ sở rất thuận lợi để xây dựng nền giáo dục của ta. Tôi xin thay mặt Trung ương Đảng cảm ơn các thầy giáo đã làm tròn nhiệm vụ của mình đối với con em của chúng ta, và chúc tất cả các đồng chí, những thầy giáo đã đi dạy, cũng như những thầy giáo sắp ra trường nay mai thành công lớn hơn nữa trong sự nghiệp giáo dục vẻ vang mà Đảng và nhân dân giao phó cho các đồng chí.

ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN PHẢI LÀ LỰC LƯỢNG XUNG KÍCH ĐI ĐẦU TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

(BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI NHỮNG NGƯỜI XUẤT SẮC TRONG PHONG TRÀO XUNG PHONG TÌNH NGUYỆN VƯỢT MỨC KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT NGÀY 7 THÁNG 9 NĂM 1963).

CÓ ĐẤU TRANH GIAN KHỔ MỚI XÂY DỰNG ĐƯỢC CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Trước hết, tôi xin chuyền đến các đồng chí lời chào thân ái và lời thăm hỏi ân cần của Ban chấp hành trung ương Đảng và Bác Hồ.

Từ sau Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đoàn thanh niên lao động Việt Nam đã có sáng kiến đề ra một phong trào thích hợp với thanh niên : « Phong trào xung phong tình

nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất». Đó là một phong trào thi đua có nội dung thiết thực, cổ vũ được lòng hăng hái cách mạng của thanh niên, đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta hiện nay. Đoàn viên và thanh niên khắp nơi trên miền Bắc đã lập được nhiều thành tích xuất sắc trên các mặt công tác: sản xuất nông nghiệp, sản xuất công nghiệp, văn hóa giáo dục, quân sự, bảo vệ trị an v.v... Các đồng chí rất xứng đáng là những người con ưu tú của nhân dân lao động, những người con đáng tin cậy của Đảng, xứng đáng là cháu Bác Hồ. Trung ương Đảng nhiệt liệt hoan hô những thành tích thi đua của các đồng chí và mong rằng sau Đại hội này, phong trào «xung phong tình nguyện» sẽ phát triển sâu rộng hơn nữa, góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước để giành những thắng lợi to lớn trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Hôm nay, tôi muốn nói với các đồng chí một vài ý kiến về Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 của Ban chấp hành trung ương Đảng và nhiệm vụ của thanh niên đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Về vấn đề này, chắc các đồng chí đã nghe nói nhiều lần, nhưng tôi nghĩ rằng nhận thức thật thấu suốt lý lẽ của nó để hành động một cách đúng đắn không phải là một việc đơn giản.

Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng đã đề ra đường lối cách mạng ở miền Bắc Việt Nam trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội và phác ra những phương hướng chủ yếu của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Trên cơ sở đánh giá lại công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế và văn hóa từ sau thời kỳ khôi phục kinh tế, quán triệt thêm một bước đường lối do Đại hội lần thứ III của Đảng đề ra, Hội nghị lần thứ 8 của Ban chấp hành trung ương Đảng đã vạch ra kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Đó là cương lĩnh thứ hai của Đảng và Nhà nước ta. Nghị quyết này rất quan trọng. Nó đánh giá đầy đủ và sâu sắc hơn những thắng lợi to lớn của chúng ta trong việc xây dựng nền kinh tế tự chủ, những thuận lợi và khó khăn của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta mà đặc điểm chủ yếu nhất là từ một nền kinh tế nghèo nàn và lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Có nhận thức sâu sắc đặc điểm chủ yếu đó thì chúng ta mới hiểu được hết nội dung cụ thể của chủ nghĩa xã hội ở nước ta một cách khách quan và khoa học, mới quán triệt tính chất cách mạng qua kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Trong các đồng chí chúng ta, có người hình dung chủ nghĩa xã hội như một vườn đầy hoa thơm quả ngọt, con đường đi đến đó là một con đường phẳng phiu mát mẻ, chỉ ngày một

ngày hai là mọi việc sẽ tốt đẹp, mọi người sẽ sung sướng. Nhưng chủ nghĩa xã hội không phải từ trên trời rơi xuống, mà phải do chúng ta xây dựng nên, phải qua đấu tranh gian khổ «đổ mồ hôi sôi nước mắt» thì mới có được. Nếu nghĩ khác như thế là một điều sai lầm.

Từ xưa, loài người sinh ra đã phải ăn, mặc, ở. Để thỏa mãn những nhu cầu đó, con người phải đấu tranh gian khổ với thiên nhiên, và từ khi xã hội phân chia thành giai cấp, những giai cấp cần lao lại phải luôn luôn đấu tranh với số ít những người ăn bám áp bức, bóc lột họ. Qua cuộc đấu tranh ấy, đã có những bậc «hiền triết» mơ tưởng giải phóng loài người khỏi nghèo đói, bất công, nhưng suốt hàng ngàn năm những mong muốn tốt đẹp đó của họ chỉ là không tưởng, không sao thực hiện được. Mãi cho đến khi chủ nghĩa tư bản đã đưa xã hội loài người đến một trình độ phát triển khá cao mới có điều kiện để Các Mác đề ra một đường lối khoa học về xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa tư bản phát triển đã hoàn thiện thêm một bước những cơ sở vật chất kỹ thuật để làm ra của cải dồi dào cho xã hội, đồng thời cũng tạo ra những tiền đề cho một cuộc cách mạng mới : cách mạng vô sản đánh đổ chế độ tư bản chủ nghĩa để thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa. Có thể nói vắn tắt là cách mạng xã hội chủ nghĩa phải có những điều kiện khách quan của lịch sử mới nổ ra được ;

điều kiện đó là lực lượng sản xuất xã hội hóa đã phát triển cao đòi hỏi phải phá vỡ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa đang kìm hãm nó. Muốn giải phóng loài người khỏi mọi áp bức giai cấp, thực hiện một xã hội công bằng, tốt đẹp hơn, bảo đảm hạnh phúc cho mọi người thì phải xóa bỏ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa là quan hệ bóc lột, trong đó một số ít những nhà tư bản không lao động chiếm hữu tất cả những tư liệu sản xuất và của cải làm ra, còn số đông những người lao động làm thuê trực tiếp sản xuất ra của cải cho xã hội lại không được hưởng những thành quả lao động của họ.

Còn ở miền Bắc nước ta ngày nay, chúng ta bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa để tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Sở dĩ chúng ta có thể đi lên chủ nghĩa xã hội bằng con đường tắt như vậy là vì cách mạng Việt Nam diễn ra trong lúc thế giới đang ở trong thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trong lúc trên thế giới đã hình thành phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, và ở trong nước thì quyền lãnh đạo cách mạng thuộc về chính đảng của giai cấp vô sản, chính quyền thuộc về tay giai cấp vô sản ; chính quyền ấy phục vụ lợi ích của công nông cho nên không thể nào chúng ta lại đi vào con đường tư bản chủ nghĩa, con đường đầy đau khổ và chết chóc đối với nhân dân lao động.

Vậy bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa để tiến lên chủ nghĩa xã hội là thế nào? Con đường đi đó có những khó khăn như thế nào?

Nói tiến lên chủ nghĩa xã hội không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa có nghĩa là chúng ta đi lên chủ nghĩa xã hội trong lúc trong nước ta chưa có nền đại công nghiệp cơ khí hóa, chưa có nền nông nghiệp phát triển mà chỉ có một nền sản xuất nhỏ, phân tán, dựa trên lao động thủ công là chính. Vì thế, muốn làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải làm hai nhiệm vụ: nhiệm vụ thứ nhất là cải tạo xã hội chủ nghĩa, tức là cải tạo quan hệ sản xuất cũ thành quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, biến kinh tế tư nhân thành kinh tế xã hội chủ nghĩa dưới hai hình thức sở hữu: sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể. Công việc đó chúng ta đã làm xong về căn bản trong thời gian từ 1958 đến năm 1960; và từ năm 1961 đến nay, chúng ta chuyển mạnh sang nhiệm vụ thứ hai là xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng từng bước cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Đó là nội dung chủ yếu của sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa của chúng ta hiện nay. Nói một cách khác, là từ một nền sản xuất nhỏ, cá thể dựa trên lao động thủ công là chính, chúng ta phải xây dựng một nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa dựa trên lao động bằng máy móc. Ở một nước tư bản chủ nghĩa chẳng hạn như nước Nga trước

đây — nước Nga trước Cách mạng tháng Mười là một nước tư bản tuy còn lạc hậu nhưng cũng đứng hàng thứ tư, thứ năm trên thế giới lúc bấy giờ — khi chuyển sang chủ nghĩa xã hội thì đã có sẵn một nền sản xuất lớn cơ khí hóa. Còn ở miền Bắc nước ta, chúng ta mới bắt đầu xây dựng từ bây giờ những cơ sở đầu tiên của nền sản xuất lớn cơ khí hóa, cho nên khó khăn càng lớn hơn nhiều, vì từ chỗ hầu như không có gì cả, chúng ta phải xây dựng cho được một nền công nghiệp nặng tương đối hoàn chỉnh đủ sức trang bị máy móc, kỹ thuật mới cho toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Không làm như vậy thì không thể có chủ nghĩa xã hội, vì chủ nghĩa xã hội không thể xây dựng trên cơ sở lao động thủ công được. Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, nói cho cùng là thay thế lao động thủ công bằng lao động sử dụng máy móc, do đó mà nâng cao năng suất lao động lên hàng chục, hàng trăm lần. Ví dụ như một máy cày có thể thay thế lao động của ba mươi, bốn mươi nông dân, một xe ô tô vận tải có thể thay cho ít nhất là năm mươi người gánh v.v... Muốn thực hiện thủy lợi hóa triệt để, hóa học hóa, điện khí hóa, cơ giới hóa nông nghiệp, muốn biến lao động thủ công thành lao động bằng máy móc thì phải có công nghiệp nặng: gang thép, điện lực, chế tạo cơ khí, hóa chất, vật liệu xây dựng.

Xây dựng công nghiệp nặng cũng như xây dựng công nghiệp nói chung đòi hỏi phải có

nhiều vốn, nhân lực, lương thực, nguyên liệu. Nông nghiệp là nguồn cung cấp những nhu cầu ấy cho công nghiệp phát triển, đồng thời cũng là thị trường tiêu thụ của công nghiệp, nông nghiệp làm cơ sở để phát triển công nghiệp. Nhưng nền nông nghiệp của chúng ta lại hết sức nghèo nàn và lạc hậu. Ruộng đất bình quân đầu người chỉ có 1/10 héc-ta, cơ sở vật chất kỹ thuật trong nông nghiệp chưa có bao nhiêu. Với 1/10 héc-ta, chúng ta phải trồng lương thực cho người, phải trồng thức ăn cho gia súc, phải trồng cây công nghiệp. Hơn nữa, với điều kiện lao động bằng chân tay, với kỹ thuật canh tác lạc hậu, năng suất lao động trong nông nghiệp còn rất thấp; nông dân mới sản xuất đủ ăn, phần nông sản hàng hóa cung ứng cho nhu cầu phát triển công nghiệp còn quá ít. Mấy năm qua, vấn đề lương thực chưa được giải quyết một cách vững chắc, nông nghiệp chưa cung cấp đủ nguyên liệu cho công nghiệp nhẹ trong nước, nông sản hàng hóa chỉ mới chiếm khoảng 12 — 13% giá trị hàng xuất khẩu. Tuy sản xuất nông nghiệp đã tăng lên gấp đôi so với thời kỳ trước chiến tranh, nhưng vì tình trạng thấp kém, bấp bênh trong nông nghiệp chưa được khắc phục triệt để nên nếu bị mất mùa một vài vụ vì thiên tai thì tình hình mọi mặt lại bị ảnh hưởng xấu. Nền nông nghiệp nghèo nàn lạc hậu là nguồn gốc trước hết của những khó khăn lâu dài của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Hơn nữa, trong khi xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải bảo đảm một sự cân đối từng bước trong nền kinh tế quốc dân, cân đối giữa công nghiệp và nông nghiệp, giữa công nghiệp và các ngành khác, cân đối giữa công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ. Trong công nghiệp nặng nói riêng cũng phải có sự cân đối giữa các ngành luyện kim, điện lực, cơ khí, hóa chất, vật liệu xây dựng. Cho nên không thể tùy ý xây dựng theo một trình tự và tốc độ như thế nào cũng được, trái lại phải bảo đảm sự cân đối từng bước giữa các ngành có liên quan với nhau thì mới phát huy được hiệu quả kinh tế. Yêu cầu của quy luật cân đối bắt buộc phải tích lũy vốn nhiều và nhanh, vì vậy, tình hình lại càng khẩn trương, khó khăn càng thêm gay gắt. Hãy lấy mấy con số sau đây để có thể hình dung vấn đề một cách dễ dàng hơn : muốn xây dựng khu liên hợp gang thép Thái Nguyên, phải có một số vốn gần bằng bảy năm thuế nông nghiệp toàn miền Bắc, số vốn để xây dựng nhà máy phân đạm Bắc Giang gần bằng ba năm thuế nông nghiệp, đó là chưa kể bao nhiêu công trình khác đang được xây dựng, chưa kể vốn đầu tư vào nông nghiệp, vào thủy lợi, vào giao thông vận tải, v.v...

Trong lúc phải tập trung vốn để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thì

đồng thời chúng ta lại phải chăm lo nâng cao từng mức đời sống của nhân dân. Chúng ta phải thực hiện phân phối theo chủ nghĩa xã hội, nghĩa là đi đôi với việc bảo đảm cho người làm nhiều được hưởng nhiều, người làm ít hưởng ít. Nhà nước xã hội chủ nghĩa phải bảo đảm cho mọi người có công ăn việc làm, được ăn đủ no, mặc đủ ấm, trẻ con chưa đến tuổi lao động đều được đi học, v.v... Trong khi nền kinh tế chưa phát triển, năng suất lao động xã hội còn thấp, của cải chưa dồi dào, mà phải thỏa mãn cả hai yêu cầu tích lũy vốn để công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và cải thiện từng bước đời sống cho nhân dân cùng một lúc thì khó khăn càng lớn. Cũng cần biết rằng từ hòa bình lập lại đến nay, dân số miền Bắc đã tăng lên gần 6 triệu người nữa, cho nên giải quyết cho được hai vấn đề ăn đủ no, mặc đủ ấm thật hết sức khó khăn. Nói ăn đủ no là nói đủ lương thực bao gồm cả hoa màu, chứ không phải chỉ là ăn gạo, nói mặc đủ ấm là mặc vải do ta dệt lấy, nhà nào cũng đủ chăn, áo ấm chứ chưa nói đến len dạ. Nhưng hiện nay vẫn còn những người chưa hiểu rõ như vậy, có những thanh niên không muốn ăn độn hoa màu, không muốn mặc vải do ta sản xuất. Như vậy là không hiểu rõ đặc điểm của nước ta, chưa thấy hết khó khăn của công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà. Trước tình hình ấy, Đảng ta chủ trương thực hiện

một quan hệ đúng đắn giữa tích lũy và tiêu dùng, tức là phải có quyết tâm tập trung vốn để thực hiện những yêu cầu bức thiết của công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, còn đối với việc cải thiện đời sống, một mặt phải cố gắng thỏa mãn những nhu cầu thiết yếu của nhân dân, chăm lo cải thiện đời sống cho những người đang gặp khó khăn, mặt khác kêu gọi toàn Đảng, toàn dân chịu đựng những thiếu thốn tạm thời, nỗ lực phấn đấu, cần kiệm xây dựng đất nước.

Tiến lên chủ nghĩa xã hội không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, chúng ta còn gặp một khó khăn lớn hơn nữa là trình độ khoa học kỹ thuật của nước ta chưa phát triển, đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, công nhân lành nghề còn quá ít và non trẻ. Điều đó hạn chế tốc độ xây dựng, tốc độ phát triển sản xuất, hạn chế sự tiếp thụ những kỹ thuật, khoa học tiên tiến như thế nào chắc các đồng chí cũng đã thấy. Hiện nay, vì trình độ kỹ thuật kém nên các nhà máy chúng ta chỉ mới sử dụng được khoảng 50% công suất thiết kế ; thí dụ như so sánh một nhà máy của ta với một nhà máy của Trung Quốc quy mô như nhau, trang bị như nhau thì sản lượng nhà máy của ta chỉ bằng một nửa sản lượng của nhà máy nước bạn. Năng suất các loại cây trồng, năng suất chăn nuôi đều còn thấp rất nhiều so với các nước tiên tiến. Để khắc phục khó khăn này,

không phải là ai khác mà chính thanh niên phải gánh vác trách nhiệm quan trọng và vẻ vang là nhanh chóng đi vào khoa học, kỹ thuật, để trong một thời gian tương đối ngắn, nắm được tri thức khoa học, kỹ thuật trong tất cả các ngành.

Chỉ riêng trong phạm vi miền Bắc, công cuộc cách mạng của chúng ta đã gay go, phức tạp, tình hình ấy lại càng khó khăn, gay gắt hơn nữa trong lúc nước nhà vẫn còn đang bị chia cắt, một nửa nước ở miền Nam đang ở trong tình trạng chiến tranh. Chừng nào đế quốc Mỹ còn xâm lược một nửa Tổ quốc ta thì chừng ấy chúng vẫn không từ bỏ âm mưu phản cách mạng của chúng đối với miền Bắc. Những lời hò hét «Bắc tiến» của chúng, những vụ gián điệp biệt kích bị trừng trị trong thời gian qua, đã vạch trần ý đồ đen tối của chúng quyết phá hoại công cuộc lao động hòa bình ở miền Bắc nước ta. Bàn tay can thiệp của đế quốc Mỹ ở Lào luôn luôn là một sự uy hiếp đối với nền an ninh của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Nhận rõ trách nhiệm của chúng ta đối với sự nghiệp hòa bình, thống nhất Tổ quốc, nhân dân ta ở miền Bắc phải ra sức ủng hộ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam, đồng thời chúng ta phải không ngừng chăm lo xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng. Tình hình ấy bắt buộc chúng ta phải gian khổ phấn đấu, phải chịu đựng những hy sinh cần thiết để bảo

vệ tự do hòa bình ở miền Bắc và góp phần hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước.

Tóm lại, những khó khăn mà chúng ta phải vượt qua hiện nay bắt nguồn từ thực tế khách quan là nước ta bỏ qua một giai đoạn lịch sử, giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa để tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, từ hoàn cảnh nước nhà đang bị chia cắt và cả nước ta đang ở trong một tình hình cách mạng cực kỳ gay gắt. Mặt khác, đó cũng là những khó khăn của bước trưởng thành của chúng ta, vì công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế càng mở rộng thì nhu cầu mọi mặt ngày càng lớn. Nói như vậy không phải là để phủ nhận những khuyết điểm mà các ngành, các cấp đã phạm phải trong việc chỉ đạo và thực hiện đường lối chủ trương của Đảng và Chính phủ. Những khuyết điểm, vấp váp, thậm chí sai lầm trên một số mặt công tác là không thể tránh khỏi. Nhưng dù cho đường lối, chính sách có thực hiện đúng hoàn toàn đi nữa, dù mọi công tác đều làm tốt một trăm phần trăm đi nữa, thì những khó khăn nói trên cũng không thể mất đi hoặc một sớm một chiều mà có thể khắc phục được. Không nhận rõ tính chất, nguồn gốc của khó khăn trong bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, thì chúng ta sẽ không đánh giá đầy đủ những thắng lợi to lớn trên chặng đường đã qua, đồng thời cũng không thấy hết những nỗ lực, những hy sinh cần phải có trên bước đường sắp tới.

ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN PHẢI LÀ NGƯỜI ĐI ĐẦU TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Chúng ta chỉ có thể hoàn toàn vượt qua được những khó khăn nói trên chừng nào chúng ta xây dựng được cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, nghĩa là chúng ta còn phải gian khổ phấn đấu trong vòng ba, bốn kế hoạch 5 năm nữa. Muốn đạt tới trình độ phát triển như ngày nay, các nước tư bản chủ nghĩa phải mất hàng trăm năm, hay ít ra cũng mất bảy, tám chục năm như Nhật Bản. Chúng ta định phấn đấu trong vòng hai, ba mươi năm để biến nước ta thành một nước công nông nghiệp hiện đại; thời gian ấy không phải là dài. Hai, ba mươi năm so với lịch sử của dân tộc ta, so với quá trình đấu tranh để tự giải phóng của nhân dân ta là thời gian tương đối ngắn. Nhân dân miền Nam nước ta phải cầm súng chiến đấu đến nay đã 18 năm rồi và hiện còn đang tiếp tục kháng chiến cứu nước. Các đồng chí thanh niên muốn có trình độ văn hóa bậc trung học phải mất bảy đến mười năm, xây dựng một nhà máy hiện đại ít ra phải mất năm, sáu năm, một công nhân muốn trở thành thợ lành nghề cũng phải tham gia sản xuất chín, mười năm hay hơn nữa. Nhưng vấn đề quan trọng là thanh niên ngày nay có dám anh dũng hy sinh

phấn đấu trong vòng hai ba mươi năm quyết đưa nước ta lên thành một nước phồn vinh tiến bộ hay không ?

Trước khi nói về nhiệm vụ của thế hệ thanh niên, tôi muốn nói qua về thế hệ của những người già. Những người hiện nay năm mươi lăm, sáu mươi tuổi, nếu là những người trung thành với Tổ quốc, với nhân dân lao động, những người có tinh thần tự cường dân tộc, có nhiệt tâm yêu nước, muốn cho nhân dân ta ngẩng cao đầu bằng người, muốn con cháu chúng ta mai sau được tự do hạnh phúc muôn đời thì họ có thể chịu đựng những gian khổ hiện nay, vui vẻ cùng toàn dân tham gia xây dựng đất nước. Những người già từng sống trong cảnh mất nước, đã nhìn thấy cảnh đói rét khủng khiếp, đã chịu đựng nỗi đau khổ tủi nhục đè nặng lên cuộc sống vật chất và tinh thần của nhân dân ta như thế nào rồi. Cho nên, thế hệ những người già dễ nhận rằng chỉ có bây giờ cuộc sống mới thật sự là của mình và cuộc sống hiện tại, dù còn những thiếu thốn nhất định vẫn tốt đẹp hơn trước rất nhiều và tương lai sẽ càng sáng sủa, huy hoàng. Hơn nữa, trong lịch sử của dân tộc ta, những thế hệ lớp trước đã không ngừng hy sinh phấn đấu cực kỳ gian khổ và anh dũng để mưu cầu tự do hạnh phúc cho các thế hệ mai sau. Vì vậy, tôi tin rằng thế hệ những người già vào lớp tuổi của tôi giờ đây cũng có đầy đủ dũng khí, nghị lực tiếp tục cuộc đấu

tranh cách mạng, vượt qua mọi khó khăn, đưa nước nhà tiến lên một bước phát triển mới chưa từng có trong lịch sử.

Các đồng chí đoàn viên và thanh niên ngày nay đang ở lứa tuổi hai mươi, hai mươi nhăm, khi Cách mạng tháng Tám thành công đều mới ra đời, hoặc mới vừa lên bốn, lên năm. Các đồng chí có một hạnh phúc rất lớn là trọn cuộc đời mình hay hầu hết cuộc đời mình, các đồng chí được sống trong chế độ ta. Đối với các đồng chí, cuộc sống như vừng hồng mới mọc, cảnh tượng một Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh, một xã hội Việt Nam tốt đẹp đang bày ra trước mắt các đồng chí. Dĩ nhiên, các đồng chí phải có ước mơ chính đáng mong cống hiến sức lực và trí tuệ mình vào sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội. Nhìn vào tương lai, nhằm vào tiền đồ chung của dân tộc mà phấn khởi tiến lên là vinh dự và trách nhiệm của thanh niên. Nhưng để có đầy đủ tinh thần cách mạng, đầy đủ chí khí ngoan cường, thanh niên ta cần phải nhìn lại thời gian trước đây để hiểu rõ nước ta, dân ta hơn nữa, hiểu rõ lịch sử dân tộc ta, hiểu rõ ông cha ta đã từ trong đau thương tủi nhục mà vùng lên chiến đấu như thế nào. Các đồng chí còn trẻ nên không biết được cảnh nước mất nhà tan, dân ta một cổ hai tròng làm thân trâu ngựa, cuộc đời cơ cực là dường nào. Tai trời ách nước không sao chống nổi ; ở đồng bằng miền Bắc có năm bão lụt cuốn sạch hàng trăm làng mạc, giết chết hàng ngàn gia đình.

Đế quốc và phong kiến lại thẳng tay bóc lột gây nên thảm cảnh hai triệu người chết đói năm 1945. Có tình cảm nào nồng nàn thắm thiết bằng tình mẹ con, thế mà vì đói đến nỗi mẹ phải tranh với con nắm cám cầm hơi hoặc phải dứt tình máu mủ mà bán con đi vì vú mẹ đã cạn sữa rồi, vì bát cháo cọng rau cũng không tìm đâu ra để mớm cho con nữa. Đây chỉ là một trong muôn nghìn hình ảnh quằn quại đau thương của dân tộc ta ngày xưa mà thôi. Ngày nay, lớp trẻ các đồng chí đứng trước ngưỡng cửa của chủ nghĩa xã hội, chớ vội quên những trang sử cay đắng của cha ông chúng ta.

Ngày nay, Đảng và Nhà nước chăm lo đến cuộc sống, đến cái ăn, cái mặc của nhân dân, việc ấy đối với các đồng chí hình như là một điều tự nhiên. Nhưng trước Cách mạng tháng Tám, để đòi cho được những quyền sống tối thiểu của con người thôi, cũng phải đổi bằng máu và nước mắt. Để được tăng lương năm ba đồng xu, có anh chị em công nhân phải mang án chung thân, phải bị đày ra Côn Đảo, hoặc chết vùi xương dưới gốc cao su. Còn nông dân thì tô tức, thuế xâu, đói cơm rách áo, có người phải bán vợ đợ con, có gia đình hai vợ chồng chỉ độc một cái quần thay đổi nhau mà mặc mỗi khi phải ra khỏi nhà! Đời sống vật chất đã vậy còn nói chi đến giá trị của con người! Tất nhiên đời sống của nhân dân lao động bây giờ chưa phải đã hết khó khăn thiếu thốn, nhưng tôi muốn nhắc các đồng chí ôn lại quá

khứ để luôn luôn nuôi mối căm thù không đội trời chung đối với mọi áp bức bóc lột giai cấp, đối với xã hội cũ, đối với tình trạng nghèo nàn, khổ nhục mà dân tộc ta phải trải qua. Lòng căm thù đó là cơ sở để xây dựng cho mình nhiệt tình cách mạng sôi nổi như ngọn lửa luôn luôn rực cháy thúc giục chúng ta dũng cảm tiến lên gánh vác nhiệm vụ lịch sử của thế hệ ngày nay.

Chúng ta đang phấn đấu để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Trong vòng hai ba mươi năm nữa chắc chắn chúng ta sẽ có một cơ sở khá vững : có gang thép đủ dùng, có điện lực đủ để điện khí hóa phần lớn nông thôn ta, có thể sản xuất được máy móc cần thiết và thông dụng, có công nghiệp hóa học, công nghiệp vật liệu xây dựng đủ thỏa mãn phần lớn những nhu cầu trong nước, công nghiệp nhẹ cũng sẽ phát triển để giải quyết tốt hơn nữa hàng tiêu dùng cần thiết cho nhân dân. Có thể tin tưởng chắc chắn rằng trong một thời gian không lâu nữa nước nhà sẽ thống nhất. Đất nước giàu có của chúng ta có thể nuôi sống bốn, năm mươi triệu người. Chúng ta có thể áp dụng một đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội thích hợp với điều kiện nước ta. Khi cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội đã phát triển đến một mức nào đó, một mặt đối với những người lao động thì vẫn áp dụng nguyên tắc phân phối theo lao động, một mặt chúng ta sẽ tăng cường phúc lợi tập thể

lên hơn nữa, chúng ta sẽ bảo đảm cho mọi trẻ em đều được ăn mặc đầy đủ, đều được học hành, tất cả các cụ già đều được nghỉ ngơi, săn sóc, những chi phí về phúc lợi công cộng đó đều do Nhà nước đài thọ. Như vậy là những người đang tham gia lao động thì hưởng theo năng lực còn những người đã quá tuổi lao động và chưa đến tuổi tham gia lao động, bất kỳ thuộc gia đình nào cũng đều sẽ bình đẳng như nhau. Điều đó chắc chắn chúng ta có thể làm được, mà không nhất thiết phải chờ đến lúc công nghiệp nước nhà phát triển cao như ở các nước tư bản Âu — Mỹ.

Để thực hiện mục tiêu trên đây, chúng ta phải trải qua một thời gian phấn đấu gay go gian khổ. Chúng ta phải chịu đựng một số thiếu thốn tạm thời, phải hy sinh một phần nào đó để tập trung vốn liếng vào việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Nói hy sinh không phải là đòi hỏi chúng ta thủ tiêu mọi nhu cầu cần thiết cho đời sống, mà hy sinh ở đây có nghĩa là ăn mặc vừa phải, tiêu dùng vừa phải, dành tiền của để xây dựng một đời sống tốt đẹp hơn, lâu dài và vững chắc hơn cho nhân dân ta ngày mai. Trong lúc này, chúng ta lo ăn chắc mặc bền chứ chưa vội ăn ngon mặc đẹp. Phải nhịn tiêu dùng một số nông sản quý để xuất khẩu đổi lấy nguyên vật liệu, máy móc cần thiết cho công cuộc xây dựng kinh tế ; phải trồng hoa màu, ăn hoa màu mới đủ no và đỡ

phải nhập lương thực của nước ngoài; phải dùng hàng nội hóa để khuyến khích công nghiệp trong nước, hạn chế nhập hàng tiêu dùng để nhập nguyên vật liệu thiết bị v.v...

Đứng trước tình hình cách mạng rất gay gắt trong thời kỳ đầu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đoàn viên và thanh niên ta cần có một thái độ như thế nào cho phù hợp với yêu cầu của cách mạng? Mấy năm nay, đa số các đồng chí đã tìm được câu trả lời đúng đắn như lời Bác Hồ đã dạy: «Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên». Tuy nhiên chưa phải tất cả thanh niên ngày nay đã thấm nhuần lời dạy đó. Trong đoàn quân hăng hái tiến lên hàng đầu theo lời kêu gọi của Tổ quốc vĩ đại của chúng ta, vẫn còn có những bước đi chuệch choạc, có người chân bước đi mà lòng còn vướng mắc, thậm chí có kẻ nửa đường bỏ cuộc vì sức quyến rũ của những tính toán cá nhân. Chính lúc này thanh niên ta cần phải hiểu sâu sắc nhiệm vụ cách mạng trọng đại của thế hệ mình đối với lịch sử.

Các đồng chí, có một thời gian rất dài, chúng ta đã là những người không có Tổ quốc, dân tộc đã bị chìm đắm trong đau khổ. Chỉ có ngày nay, Tổ quốc Việt Nam mới trở về với nhân dân Việt Nam, dân tộc ta mới có cơ hội ngẩng cao đầu bằng người. Ông cha chúng ta đã anh dũng phấn đấu không từ một sự hy sinh nào; hàng nghìn, hàng vạn người lớp trước đã nối

tiếp nhau ngã xuống để giành lại giang sơn gấm vóc và trao cho thế hệ ngày nay cái gia tài vô giá này. Bây giờ đến lượt các đồng chí phải xông lên, đi đầu gánh vác trách nhiệm của mình là xây dựng nước nhà thành Tổ quốc xã hội chủ nghĩa hùng cường. Từ chối hay trốn tránh nhiệm vụ ấy là hổ thẹn với lịch sử, là vong ân bội nghĩa với cha ông chúng ta.

Khó khăn ngày nay không phải là ít, nhưng so với khó khăn của cha ông chúng ta, của các thế hệ thanh niên ngày trước thì khó khăn của thời kỳ này chưa thấm vào đâu. Trong các thời kỳ cách mạng trước đây, thanh niên vẫn luôn luôn đứng ở hàng đầu trong cuộc đấu tranh giành tự do, độc lập. Khi Đảng cộng sản Đông Dương (tức Đảng lao động Việt Nam ngày nay) mới thành lập, đại bộ phận đảng viên còn ở tuổi thanh niên; trong những năm ba mươi của thế kỷ này, các lãnh tụ của Đảng ta hầu hết là thanh niên; những người đứng mũi chịu sào xây dựng Đảng tiền phong của giai cấp công nhân chỉ là những thanh niên hai mươi, hăm hai tuổi. Anh chị em thanh niên công, nông, trí thức hồi đó đã đi vào con đường cách mạng hăng say, phấn khởi, đem chí khí kiên cường bất khuất xông vào nơi khó khăn gian khổ, đương đầu với cường quyền, với bạo lực của quân thù. Nhờ đó mà Đảng ta đã hoàn thành được nhiệm vụ trong những ngày cách mạng còn trứng nước. Hồi đó, thanh niên đi làm cách

mạng phải chịu thiếu thốn mọi bề, ăn đói mặc rách, nằm gai nếm mật, lại bị mật thám mã tà ngày đêm săn đuổi, nếu bị bắt thì một là vào tù, hai là chết chém. Biết khó khăn gian khổ như thế, nhưng thanh niên hồi đó vẫn đi làm cách mạng, vì họ không nghĩ đến con đường làm quan để an nhàn sung sướng, mà nghĩ đến con đường đấu tranh để giành lấy quyền sống cho dân tộc, cho giai cấp.

Trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám và trong kháng chiến chống xâm lược Pháp, thanh niên lại lao vào cuộc chiến đấu một mất một còn với quân thù, đã vượt mọi gian lao thử thách, hy sinh xương máu để viết nên những trang sử oai hùng của dân tộc, mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ vĩ đại. Ngày nay, trong khi thanh niên miền Bắc được sống tự do, thì thanh niên miền Nam đang cùng với nhân dân đứng lên tiếp tục cuộc kháng chiến thần thánh chống bọn xâm lược Mỹ và bè lũ tay sai nhằm hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Bao nhiêu đau thương tang tóc đang trùm lên cuộc sống nghẹt thở của đồng bào miền Nam dưới một chế độ cực kỳ tàn bạo. Nhưng một lần nữa, chủ nghĩa anh hùng cách mạng lại rực sáng lên, bất chấp nhà tù, máy chém và vũ khí hiện đại của quân thù. Biết bao tấm gương hy sinh cao cả vì sự nghiệp cách mạng đã và đang xuất hiện ở miền Nam, nối gót các liệt sĩ anh hùng đã khuất!

Đảng tin rằng các đồng chí đoàn viên và thanh niên ngày nay sẽ luôn luôn xứng đáng là người kế tục sự nghiệp anh hùng của dân tộc ta, sẽ mãi mãi phát huy truyền thống anh dũng tuyệt vời của các thế hệ thanh niên lớp trước. Cha anh chúng ta không hề lùi bước trước quân thù, thanh niên miền Nam đang anh dũng hy sinh trên tuyến đầu Tổ quốc, thì thanh niên ta ở miền Bắc không có quyền lùi bước trước bất cứ khó khăn gian khổ nào, không có quyền từ chối bất cứ sự hy sinh nào. Phải làm tất cả để nhanh chóng chiến thắng nghèo nàn và lạc hậu, đưa sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của chúng ta đến toàn thắng.

RÈN LUYỆN LẬP TRƯỜNG TƯ TƯỞNG CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN, HĂNG HÁI THAM GIA BA CUỘC CÁCH MẠNG: CÁCH MẠNG VỀ QUAN HỆ SẢN XUẤT, CÁCH MẠNG VỀ KỸ THUẬT, CÁCH MẠNG VỀ TƯ TƯỞNG, VĂN HÓA VÀ SẴN SÀNG BẢO VỆ TỔ QUỐC

Hiện nay ở miền Bắc nước ta đang thực hiện ba cuộc cách mạng lớn liên quan với nhau: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng về kỹ thuật, cách mạng về tư tưởng và văn hóa. Thực hiện ba cuộc cách mạng đó sẽ tạo ra một

sự chuyển biến sâu sắc nhất, triệt để nhất trong xã hội chúng ta. Qua ba năm cải tạo, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành về căn bản. Tuy nhiên quan hệ sản xuất mới đó chưa được hoàn thiện, chưa được củng cố vững chắc chừng nào chưa có một cơ sở vật chất kỹ thuật đầy đủ và cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa chưa được tiến hành một cách triệt để.

Hai cuộc vận động lớn mà Trung ương Đảng đề ra hiện nay, cuộc vận động « cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc » và cuộc vận động « nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu », bao hàm nội dung ba cuộc cách mạng nói trên. Cải tiến quản lý hợp tác xã, tăng cường quản lý kinh tế tài chính là làm cho việc quản lý theo đúng nội dung và phương pháp quản lý xã hội chủ nghĩa. Cải tiến kỹ thuật là làm tăng thêm cơ sở vật chất cho nông nghiệp, công nghiệp, áp dụng những phương pháp canh tác, phương pháp sản xuất tiến bộ nhằm nâng cao năng suất cây trồng, năng suất lao động. Hai cuộc vận động nói trên góp phần tích cực nhằm giải quyết vấn đề « ai thắng ai » giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, cũng là tiếp tục cuộc đấu tranh giai cấp dưới một hình thức khác. Thông qua hai cuộc vận động ấy, chúng ta sẽ kiện toàn

một bước quan hệ sản xuất mới, thực hiện bước đầu cuộc cách mạng kỹ thuật và đẩy mạnh cách mạng tư tưởng và văn hóa.

Cải tiến quản lý hợp tác xã, tổ chức và phân công lao động mới phải đi đôi với cách mạng kỹ thuật. Cách mạng kỹ thuật là một công việc lâu dài gắn liền với quá trình phát triển của nền khoa học kỹ thuật nước ta. Trong thời gian trước mắt, chúng ta phải làm thủy lợi mạnh hơn nữa, ra sức đổi mới kỹ thuật canh tác như thay đổi giống, cày cấy kịp thời vụ, bón phân, tưới nước đúng cách v.v... ra sức cải tiến kỹ thuật chăn nuôi gia súc, đồng thời phải mạnh bạo cải tiến các công cụ sản xuất. Phải đặc biệt chú ý cải tiến phương tiện vận chuyển, vì vận chuyển chiếm một tỷ lệ lao động rất lớn trong các khâu của sản xuất nông nghiệp, nếu dùng xe cải tiến và thuyền vận tải một cách phổ biến sẽ dôi ra một số công lao động đáng kể có thể sử dụng vào việc mở rộng sản xuất trong hợp tác xã.

Để thực hiện được những cải biến cách mạng đó ở nông thôn, phải tiếp tục cuộc đấu tranh tư tưởng trong nội bộ hợp tác xã, trong nội bộ nông dân xã viên nhằm nâng cao ý thức làm chủ tập thể, phê phán đúng mức những tư tưởng lừng chừng, do dự, chân trong chân ngoài, tư tưởng tự tư tự lợi chỉ lo nghĩ đến công việc riêng mà lơ là công việc chung, làm cho tất cả xã viên đồng tâm nhất trí, dốc lòng

dốc sức làm giàu cho hợp tác xã, cho gia đình mình và cho Nhà nước. Đấu tranh tư tưởng còn nhằm khắc phục những thói quen làm việc chậm chạp, lề mề, những tập tục lạc hậu có hại tới sản xuất, cản trở việc cải tiến kỹ thuật. Mặt khác, phải kịp thời đấu tranh chống lại sự phá hoại của bọn phản động lén lút làm tay sai cho đế quốc, đè bẹp sự phản kháng của các phần tử xấu chưa chịu cải tạo thuộc các giai cấp bóc lột, trừng trị bọn đầu cơ trục lợi.

Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp đòi hỏi hàng triệu nông dân xã viên phải có tinh thần hăng hái cách mạng, khắc phục khó khăn thì mới thực hiện được. Vì vậy, đoàn viên và thanh niên, muốn đi đầu trong cuộc tiến công vào nghèo nàn và lạc hậu, phải dũng cảm phấn đấu trên mặt trận nông nghiệp, tích cực tham gia củng cố hợp tác xã, góp phần xây dựng nông thôn mới và đi tham gia phát triển kinh tế miền núi.

Cuộc vận động « nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu » cũng là một cuộc vận động cách mạng rất sâu sắc, có ý nghĩa lớn về kinh tế, chính trị và tư tưởng. Hiện nay, các tổ chức kinh tế quốc doanh đang quản lý một bộ phận rất quan trọng của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Nhưng do trình độ quản lý, trình độ kỹ thuật còn thấp

kém, do ý thức làm chủ chưa cao, nên chúng ta chưa phát huy hết năng lực kinh tế của những cơ sở hiện có. Như trên tôi đã nói, công suất của các nhà máy của chúng ta mới sử dụng được hơn một nửa, như vậy là chúng ta để mất gần một nửa của cải của xã hội. Hơn nữa, tệ tham ô, lãng phí, quan liêu còn nhiều và có nơi còn nghiêm trọng. Cuộc vận động « ba xây, ba chống » chính là để phát huy những khả năng hiện có và khả năng tiềm tàng của các ngành kinh tế quốc doanh, nâng cao hơn nữa việc sử dụng công suất máy móc, đem lại hiệu quả kinh tế lớn hơn nữa. Bỏ thêm vốn xây dựng những nhà máy mới, tăng cường khu vực kinh tế quốc doanh là cần thiết để mở rộng sản xuất. Nhưng điều quan trọng hơn là phải quản lý tốt những xí nghiệp đã có, sử dụng tốt tiền vốn đã bỏ ra. Nếu sử dụng được 80 — 90% công suất máy móc, tăng được năng suất lao động, nâng cao được chất lượng, hạ được giá thành sản phẩm, chấm dứt được tham ô, lãng phí thì chúng ta có thể tăng thêm thu nhập quốc dân, làm ra thêm rất nhiều của cải cho xã hội.

Muốn xây dựng ý thức trách nhiệm cao cho công nhân, viên chức, xây dựng một nền nếp quản lý kinh tế tài chính theo đúng nội dung và phương pháp quản lý xã hội chủ nghĩa, muốn đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, trước hết phải trừ bỏ những thói hư tật xấu do chế độ cũ để lại, những tàn dư của tư tưởng tư sản trong cán bộ, công nhân, viên chức.

Nâng cao ý thức trách nhiệm không chỉ là vấn đề thái độ công tác mà còn là vấn đề lập trường, quan điểm giai cấp. Phải đả phá tư tưởng làm thuê, lối làm việc kiểu công chức, xây dựng ý thức làm chủ đất nước, làm chủ xí nghiệp, xây dựng một thái độ phụ trách đầy đủ đối với cả nền kinh tế quốc dân. Trước đây làm thuê cho đế quốc, cho tư bản thì công nhân làm việc cầm chừng, lãn công, phá hoại ; ngày nay lao động cho dân tộc mình, cho giai cấp mình, cho bản thân mình thì phải biết quý trọng 8 giờ vàng ngọc, say mê lao động, luôn luôn suy nghĩ cải tiến cách quản lý kinh doanh, tìm tòi sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Bất kỳ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân sản xuất hay nhân viên phục vụ đều phải hiểu rõ vị trí của ngành mình, xí nghiệp mình trong guồng máy kinh tế chung của xã hội ; phải hiểu rõ công suất máy móc sử dụng được bao nhiêu, năng suất lao động cao hay thấp, chất lượng sản phẩm tốt hay xấu, kinh doanh lời hay lỗ, kế hoạch đạt hay không để tìm mọi cách làm lợi cho sản xuất, vì tất cả những cái đó liên quan đến việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đến tương lai đất nước, đến lợi ích thiết thân của mỗi công nhân, viên chức.

Giai cấp tư sản ở nước ta tuy ít, lực lượng kinh tế không lớn lắm nhưng ảnh hưởng của giai cấp tư sản không chỉ đóng khung trong đồng vốn, trong xí nghiệp của họ mà còn nằm trong kiến trúc thượng tầng của xã hội nữa.

Ảnh hưởng của tư tưởng tư sản tồn tại cả trong lề lối kinh doanh, trong tư tưởng, tập quán, tác phong, trong văn hóa, triết học nữa. Chúng ta đã cải tạo giai cấp tư sản một cách hòa bình, nghĩa là không thông qua một cuộc đấu tranh giai cấp gay gắt đối với giai cấp tư sản, vì vậy trong nhiều vấn đề, lập trường, quan điểm của cán bộ, công nhân viên chức ta chưa phân rõ được ranh giới giữa tư tưởng của giai cấp vô sản và tư tưởng của giai cấp tư sản.

Chúng ta phải nghiêm khắc phê phán để khắc phục những quan điểm quản lý tư bản chủ nghĩa như lối kinh doanh đơn thuần chạy theo lời lỗ, thiếu quan điểm phục vụ sản xuất, tách rời chính trị, những tập quán kinh doanh theo lối cá thể, phân tán, vô tổ chức, dẫn đến tình trạng cục bộ, bản vị, thiếu tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa giữa các xí nghiệp, giữa các ngành kinh tế tài chính với nhau.

Chúng ta phải kiên quyết tẩy trừ tệ tham ô, lãng phí, quan liêu, vì chẳng những nó làm tổn hại nghiêm trọng đến công quỹ của quốc gia, mà còn có thể đẩy cán bộ công nhân ta ngập sâu dưới vũng bùn của giai cấp tư sản. Tham ô là con đẻ của tư tưởng ăn bám, bóc lột ; lãng phí tuy còn do nhiều nguyên nhân khác về trình độ quản lý, trình độ kỹ thuật, nhưng thông thường là con đẻ của đầu óc làm thuê, không xót xa đối với của cải, mồ hôi nước mắt

của nhân dân lao động; bệnh quan liêu xét cho cùng là sự thoái hóa theo tác phong của những giai cấp bóc lột.

Tóm lại cuộc vận động « ba xây, ba chống » về thực chất là thực hiện một bước cuộc cách mạng về mặt quản lý kinh tế tài chính, về mặt kỹ thuật, và là tiếp tục cuộc đấu tranh nhằm xóa bỏ ảnh hưởng của tư tưởng tư sản. Làm tốt cuộc vận động này sẽ tạo điều kiện phát triển nhanh hơn nữa nền kinh tế quốc dân của chúng ta.

Nhiệm vụ của thanh niên là phải hăng hái tham gia cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện nay, trước mắt là phải đi đầu thực hiện hai cuộc vận động nói trên với một khí thế cách mạng mạnh mẽ. Muốn làm tròn những nhiệm vụ to lớn ấy, thanh niên phải không ngừng nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, phải ra sức rèn luyện lập trường giai cấp vô sản. Vì sao vậy? Vì chủ nghĩa xã hội chỉ có thể là sản phẩm của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, là sản phẩm của đường lối cách mạng của tư tưởng của giai cấp vô sản, vì có thấm nhuần quan điểm, lập trường của giai cấp vô sản thì mới hiểu đúng và giải quyết đúng các vấn đề phức tạp trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và trong cuộc sống của mỗi chúng ta.

Trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp vô sản là giai cấp gồm những người làm thuê, bị tước đoạt mọi quyền sở hữu về tư liệu sản

xuất, nguồn sống duy nhất của họ là bán sức lao động cho những người chiếm hữu tư liệu sản xuất là giai cấp tư sản ; hơn nữa giai cấp vô sản là lực lượng chủ yếu trong việc sản xuất ra của cải vật chất, là giai cấp tiên tiến đại biểu cho một phương thức sản xuất tiến bộ nhất, do đó giai cấp vô sản là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để nhất, là giai cấp duy nhất có khả năng lãnh đạo toàn thể quần chúng bị áp bức bóc lột đấu tranh nhằm tiêu diệt chế độ người bóc lột người, là giai cấp duy nhất có khả năng lật đổ chủ nghĩa tư bản, xây dựng một xã hội mới : xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Ở nước ta, do những điều kiện lịch sử nhất định, giai cấp vô sản Việt Nam tuy số lượng ít, nhưng đã sớm trở thành một giai cấp độc lập, nắm được độc quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ 1930 đến nay. Với đội tiên phong của mình là Đảng cộng sản Đông Dương trước đây, tức là Đảng lao động Việt Nam ngày nay, giai cấp vô sản Việt Nam liên minh chặt chẽ với giai cấp nông dân, đã lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa phong kiến, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Bắc. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và tiếp tục cuộc đấu tranh hoàn thành cách mạng

dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Đó là con đường để tự giải phóng của giai cấp vô sản Việt Nam, đồng thời cũng là con đường giải phóng của tất cả nhân dân lao động, và là con đường sống còn của cả dân tộc ta. Vì vậy, thanh niên ta, công nhân, nông dân, trí thức muốn thực hiện đến cùng sự nghiệp cách mạng vẻ vang đó nhất thiết phải rèn luyện lập trường giai cấp vô sản, phải đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản mà phấn đấu.

Đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản là phải nhận thức nhất trí và kiên quyết thực hiện triệt để công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, thấm nhuần tinh thần tự lực cánh sinh là chính trong việc xây dựng nền kinh tế tự chủ, phải dứt khoát tin tưởng không một chút dao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trung tâm ấy : là phải có quan điểm rõ ràng về đấu tranh giai cấp, thừa nhận sự tất yếu của chuyên chính vô sản nhằm xóa bỏ các giai cấp bóc lột cùng những nguyên nhân đẻ ra bóc lột, trấn áp bọn phản cách mạng ở trong nước và sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại và xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng, tiêu diệt vĩnh viễn nguy cơ phục hồi chủ nghĩa tư bản trên miền Bắc nước ta ; là phải nhận rõ tình hình một nửa nước đang có chiến tranh và có ý thức trách nhiệm cao đối với sự nghiệp đấu tranh giành thống nhất Tổ quốc.

Đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản là chống các quan điểm của giai cấp tư sản về nhân sinh, về đạo đức, về tâm lý v.v... là những quan điểm phản động nhằm bảo vệ sự thống trị của chúng, đầu độc và làm tan rã ý chí cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động. Về ý thức tư tưởng, phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân tư sản, tư tưởng ăn bám, bóc lột, ích kỷ muốn ăn mà không muốn làm, coi khinh lao động, trốn tránh nghĩa vụ đối với xã hội. Đứng trên lập trường giai cấp vô sản là phải coi lao động là quang vinh, rèn luyện ý thức tập thể xã hội chủ nghĩa, « mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người ».

Trong khi chống những biểu hiện của tư tưởng tư sản, phải ra sức khắc phục tư tưởng tiểu tư sản, vì tư tưởng tiểu tư sản là miếng đất tốt cho tư tưởng tư sản bám vào và phát triển. Giai cấp tiểu tư sản là giai cấp trung gian giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, do đó lập trường cách mạng của giai cấp tiểu tư sản là lập trường cách mạng nửa vời, lưng chừng, do dự. Xét về bản chất, tư tưởng tiểu tư sản cùng một hệ với tư tưởng tư sản, chỉ khác nhau về mức độ và hình thái biểu hiện. Giai cấp tiểu tư sản dễ dao động về đường lối cách mạng, mơ hồ về lập trường giai cấp, nghiêng ngả trong những lúc cách mạng gặp khó khăn, từ đó dễ phát sinh tư tưởng hữu khuynh về mặt chính trị, tự do chủ nghĩa về mặt tổ chức.

Giai cấp tiểu tư sản không muốn lao động vất vả, không căm ghét ăn bám, bóc lột, ngại khó khăn gian khổ, thường tính toán « được mất » cá nhân mà ít nghĩ đến nhiệm vụ cách mạng. Trong chế độ cũ, giai cấp tư sản thường chỉ nắm những vị trí then chốt về kinh tế, chính trị và để cho những người trong giai cấp tiểu tư sản « làm quan » cho chúng. Ngày nay, có một số thanh niên trí thức cũng muốn « làm quan » cho giai cấp vô sản. Họ muốn làm cách mạng một cách « an nhàn », « thoải mái », sợ đấu tranh gay gắt, sợ hy sinh phấn đấu, thích hòa bình hưởng lạc. Ý nghĩa quang vinh của cách mạng đối với họ chỉ còn lại nào là đãi ngộ, hưởng thụ, địa vị, tiền đồ cá nhân, hạnh phúc cá nhân v.v... Cố nhiên, mục đích của cách mạng xã hội chủ nghĩa nói cho cùng là nhằm đem lại cuộc sống hạnh phúc cho mọi người, bảo đảm lợi ích chính đáng của mỗi thành viên trong xã hội, nhưng phải phê phán tư tưởng tiểu tư sản, vì tâm lý đó làm cho không ít anh chị em thanh niên xao lãng lý tưởng cách mạng, chôn vùi những hoài bão cao quý của tuổi trẻ. Hiện nay, trong đoàn viên và thanh niên ta nhất là trong anh chị em học sinh, sinh viên, có khá nhiều người tiêm nhiễm nặng nề tư tưởng tiểu tư sản. Nếu không khắc phục tư tưởng tiểu tư sản thì nó sẽ làm nhụt ý chí cách mạng, làm lỏng lẻo đội ngũ chiến đấu, làm lu mờ đạo đức xã hội chủ nghĩa của thế hệ thanh niên cách mạng chúng ta.

Muốn rèn luyện tư tưởng vô sản, kiên định lập trường của giai cấp vô sản, đoàn viên và thanh niên phải thường xuyên tu dưỡng, luôn luôn thực hiện tự phê bình và phê bình, vì tự phê bình và phê bình là quy luật của sự tiến bộ, là vũ khí tốt để rèn luyện tư tưởng. Muốn làm được cách mạng, thì thanh niên phải cách mạng con người mình trước. Muốn trở thành con người mới, phải lấy đạo đức của con người xã hội chủ nghĩa làm mẫu mực để kiểm tra mình. Phải dám vạch rõ tư tưởng sai lầm, nhìn thẳng vào khuyết điểm, không nên nuông chiều cá nhân mình. Mặt khác, thanh niên, trước hết là đoàn viên thanh niên lao động, phải hiểu rõ những điều cơ bản về chủ nghĩa cộng sản; muốn vậy phải học tập, kiên nhẫn học, học trong sách vở, báo chí chưa đủ, mà phải học trong thực tế đấu tranh cách mạng, trong lao động, trong sản xuất, trong việc gần gũi cuộc sống của công nông. Điều cơ bản quan trọng nhất là phải lấy lao động sản xuất làm cơ sở để rèn luyện tư tưởng. Chế độ ta quý trọng lao động, lấy thái độ đối với lao động và phẩm chất chính trị làm cái thước đo tài năng và đạo đức của con người. Chế độ xã hội chủ nghĩa không cần những ông «quan cách mạng», mà cần có một đội ngũ những người lao động chân tay và trí óc, làm việc siêng năng, thông thạo nghề nghiệp và có lòng trung thành vô hạn đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, của giai cấp.

Một nhiệm vụ cấp bách của thanh niên là phải hăng hái tiến quân vào khoa học kỹ thuật. Như trên đã nói, chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện trình độ khoa học kỹ thuật của chúng ta còn non kém. Hiện nay, các nước tiên tiến đang tiến lên một bước phát triển mới về cách mạng kỹ thuật : thực hiện tự động hóa và sử dụng năng lượng nguyên tử vào lĩnh vực sản xuất. Bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, chúng ta đi vào cách mạng kỹ thuật bằng hai cách : tiến tuần tự từ lao động thủ công lên nửa cơ giới và cơ giới, đồng thời cũng phải tiến nhảy vọt lên kỹ thuật hiện đại. Mục tiêu phấn đấu của chúng ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, văn hóa, khoa học tiên tiến, nghĩa là chúng ta phải đuổi kịp trình độ khoa học, kỹ thuật hiện đại của thế giới. Đó là một nhiệm vụ hết sức nặng nề. Thanh niên Việt Nam ta phải ra sức phấn đấu để đạt tới đỉnh cao của khoa học, kỹ thuật hiện đại trong vòng hai ba mươi năm tới. Thanh niên phải làm cho kỳ được nhiệm vụ đó, và phải tin tưởng nhất định có thể làm được như thế. Dân tộc ta đã có một nền văn hóa lâu đời, có truyền thống cách mạng anh hùng ; nhân dân ta lao động cần cù, giàu tinh thần sáng tạo và có nhiều tài năng. Nhân dân ta đã từng đánh bại các cuộc xâm lược của phong kiến nước

ngoài, trong những thế kỷ trước, đã đánh bại thực dân Pháp và hiện đang tiến hành cuộc kháng chiến thần thánh chống đế quốc Mỹ ở miền Nam, thì trong thời đại ngày nay, nhất định chúng ta sẽ chiến thắng được nghèo nàn lạc hậu trong một thời gian lịch sử tương đối ngắn ; nhất định chúng ta có khả năng đuổi kịp các nước tiên tiến trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật. Cái gì các nước tiên tiến làm được, thanh niên ta cũng có thể làm được, và phải làm được. Chúng ta luôn luôn khiêm tốn học tập nền khoa học, kỹ thuật hiện đại của thế giới, nhưng chúng ta phải có đầy đủ lòng tự hào dân tộc, phải phát huy khí phách anh hùng của nhân dân ta.

Thanh niên là lực lượng bổ sung vào hàng ngũ giai cấp công nhân, vào đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật ; sự nghiệp giáo dục của nhân dân ta ngày càng phát triển, các trường học đang thu hút đông đảo thanh niên con em nhân dân lao động ; các cơ sở nghiên cứu khoa học kỹ thuật của nhà nước đang hình thành, một màng lưới khoa học kỹ thuật đã bắt đầu được tổ chức trong các xí nghiệp, trường học và hợp tác xã nông nghiệp. Đó là những điều kiện rất thuận lợi để cho thanh niên ta học tập, nghiên cứu, thực hành, tiếp thụ và truyền bá khoa học, kỹ thuật. Thanh niên phải ra sức học tập văn hóa để tất cả đều đạt được trình độ lớp 7, lớp 10, đó là cơ sở để tiếp thụ khoa

học, kỹ thuật. Học sinh, sinh viên các trường đại học và trung học chuyên nghiệp phải tranh thủ học, chịu khó học để nắm vững tri thức khoa học hiện đại ; anh chị em đang làm việc ở công trường, xí nghiệp hay trở về nông thôn sản xuất đều phải hăng hái lao động, đem kiến thức khoa học thiết thực phục vụ sản xuất, góp phần đẩy nhanh hơn nữa công cuộc kiến thiết nước nhà. Nông thôn đang cần những người có văn hóa, có tri thức. Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông không tiếp tục học lên nữa, hãy trở về nông thôn tham gia sản xuất, làm đội quân xung kích trong công cuộc cách mạng kỹ thuật trong nông nghiệp. Tất cả thanh niên ta hãy nỗ lực vượt bậc, tiến nhanh, tiến mạnh vào khoa học kỹ thuật để đưa sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa tiến đến thắng lợi vẻ vang.

Chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc còn để làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc đấu tranh cứu nước của đồng bào miền Nam ruột thịt. Suốt 9 năm nay, miền Nam nước ta sống trong cảnh nước sôi lửa bỏng, nhưng cả miền Nam đã đứng dậy, quyết đem gan vàng dạ sắt chiến đấu một mất một còn với bè lũ cướp nước và bán nước. Cách mạng miền Nam đã lớn mạnh không ngừng và ngày càng thu được thắng lợi to lớn. Đế quốc Mỹ và tay sai bị dồn vào thế sa lầy, lúng túng nhưng chúng chưa cam chịu thất bại ; chúng

đang lồng lộn điên cuồng ra sức tăng cường mở rộng chiến tranh xâm lược. Vì vậy, chúng ta phải luôn luôn cảnh giác. Chúng ta không bao giờ được quên rằng đế quốc Mỹ đang xâm lược một nửa nước thân yêu của chúng ta, và miền Nam nước ta đang cầm súng kháng chiến. Nghĩa vụ thiêng liêng của đồng bào và thanh niên miền Bắc là hết lòng ủng hộ đồng bào miền Nam đấu tranh để tự giải phóng đồng thời phải luôn luôn sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc: thanh niên miền Bắc chẳng những phải đổ nhiều mồ hôi để xây dựng chủ nghĩa xã hội, mà còn phải ra sức luyện tập quân sự, nắm chắc tay súng, sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu khiêu khích và hành động xâm lược của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

Để thực hiện những nhiệm vụ nói trên, tất cả thanh niên nam nữ phải đoàn kết thành một khối xung quanh Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch, cùng nhau sát cánh, tay nắm tay vững bước đi lên. Đoàn thanh niên lao động Việt Nam phải tăng cường công tác trong mọi tầng lớp thanh niên, phải biết giáo dục, tổ chức, lôi cuốn tất cả thanh niên gây thành một phong trào cách mạng luôn luôn sôi nổi, thành một động lực thúc đẩy trong mọi lĩnh vực công tác. Đoàn thanh niên lao động phải là một đội quân chiến đấu ngoan cường, là trường học cộng sản chủ nghĩa của thanh niên; mỗi chi đoàn phải là một đội quân công tác đắc lực

của chi bộ Đảng, là người chấp hành kiên quyết những chủ trương chính sách của Đảng, đồng thời là người bạn gần gũi nhất của anh chị em thanh niên. Phải thật sự củng cố chi đoàn thanh niên lao động, biến nó thành nơi rèn luyện lập trường, tư tưởng, đạo đức cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên, làm sao để tất cả thanh niên lao động có thể trở thành đoàn viên. Mỗi đoàn viên, mỗi thanh niên phải là người lính xung kích trong công cuộc lao động vĩ đại vì sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội và thống nhất Tổ quốc.

THANH NIÊN HÃY LẤY SỰ HY SINH PHẤN ĐẤU CHO CÁCH MẠNG LÀM HẠNH PHÚC CAO CẢ NHẤT CHO ĐỜI MÌNH

Các đồng chí đang sống trong một thời đại vẻ vang nhất, sôi nổi nhất trong lịch sử nước nhà. Chúng ta có miền Bắc đang xây dựng chủ nghĩa xã hội, có miền Nam đang chống đế quốc Mỹ giành giải phóng dân tộc; chúng ta đang góp phần mình vào sự quyết định chiều hướng phát triển chung của cách mạng thế giới. Hơn lúc nào hết, thanh niên ta phải dám hành động, dám hy sinh, dám nhìn thẳng vào khó khăn trước mắt mà chiến thắng nó. Bác Hồ đã dạy thanh niên: «Nhiệm vụ của thanh niên không

phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì : mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà » (*). Lời dạy đó vạch ra cho thanh niên ta một con đường, một lý tưởng. Cuộc sống của con người khác cuộc sống của loài vật ở chỗ loài người có ý thức về sự sống, biết mình sống để làm gì, còn loài vật chỉ sống và hành động theo bản năng của chúng mà thôi. Thanh niên chúng ta sống phải có lý tưởng cao thượng, mà muốn có lý tưởng cao thượng thì phải có lập trường dứt khoát, rõ ràng về cái sống và cái chết, về cống hiến và hưởng thụ. Con người sống được là nhờ có xã hội loài người đã có hàng mấy ngàn năm lịch sử. Con người ai cũng muốn sống tự do, bình đẳng, trong một xã hội công bằng, trong một Tổ quốc độc lập. Khi xã hội còn áp bức bóc lột giai cấp, tự do độc lập bị xâm phạm, quyền làm người bị chà đạp thì cuộc sống trở nên vô nghĩa, đó là cuộc sống nô lệ tủi nhục. Chúng ta không ai muốn chết, nhưng khi cần phải đấu tranh để giành lấy và bảo vệ cuộc sống của giai cấp, của dân tộc, chúng ta phải dám làm cách mạng, dám chiến đấu, dám hy sinh cả tính mạng của mình. Đứng trước sự mất còn của Tổ quốc, sự thành bại của cách mạng mà quỳ gối, cúi đầu cầu xin sự sống là sỉ nhục, hoặc chỉ bo bo nghĩ đến cá nhân mình, đến gia

---

* Hồ Chí Minh, *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1960, tr. 515.

đình vợ con mình là ươn hèn ích kỷ. Cuộc sống chỉ cao quý khi chúng ta sống có lý tưởng và để thực hiện lý tưởng, khi cần có thể xả thân vì sự nghiệp chung của dân tộc, của giai cấp.

Hiện nay, có một số người quá quan tâm đến lợi ích vật chất, coi lợi ích vật chất là cao hơn tất cả. Khi chúng ta nói cần phải xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội là nhằm xây dựng nền móng của nền kinh tế chung toàn xã hội, chứ không phải là khuyến khích mọi người hãy quan tâm đến lợi ích vật chất cho bản thân mình. Con người sống cần phải ăn, phải mặc, và luôn luôn mong muốn đời sống vật chất ngày càng được sung túc đầy đủ ; nhưng đời sống con người không phải chỉ có như thế, mà còn phải có tình cảm, có tâm hồn, có đạo đức. Chỉ thỏa mãn lợi ích vật chất mà thôi chưa phải là hạnh phúc. Chủ nghĩa tư bản chẳng đã hạ thấp, chà đạp giá trị của con người dưới thế lực của đồng tiền đó sao ? Chủ nghĩa tư bản không có đạo lý, hay có thể nói đạo lý của chủ nghĩa tư bản là đạo lý lấy lợi ích vật chất làm lẽ sống, là đạo lý mạnh vì gạo, bạo vì tiền, là kẻ giàu bóc lột người nghèo, cá lớn nuốt cá bé. Chỉ chủ nghĩa xã hội mới có đạo lý, mới thực sự giải phóng con người, đem lại cuộc sống ấm no, đồng thời trả giá trị con người lại cho con người. Một cuộc sống hạnh phúc thật sự bao gồm cả lợi

ích vật chất lẫn giá trị tinh thần. Giá trị tinh thần đó là kết tinh của tình cảm, đạo đức, xây dựng trên quan hệ hữu ái, anh em giữa những con người được giải phóng khỏi mọi áp bức giai cấp. Một gia đình đời sống sung túc nhưng vợ chồng cãi cọ nhau, anh em xích mích đánh đập nhau thì còn đâu là hạnh phúc ? Một nước giàu mà quan hệ giữa người với người là quan hệ bóc lột, lừa đảo, mà văn hóa đồi trụy xô đẩy con người xuống vực thẳm của tội lỗi như nước Mỹ thì phải chăng là thiên đường như bọn bồi bút của giai cấp tư sản thường khoác lác ? Chúng ta phải làm hết sức mình để cho đời sống nhân dân ta được ấm no, sung sướng, nhưng chúng ta không coi đời sống vật chất là hạnh phúc duy nhất của con người. Trước đây có những chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, bị đánh đập tàn nhẫn chết đi sống lại mà vẫn không chịu khuất phục. Chính ý chí cách mạng, tinh thần bất khuất đã làm cho các đồng chí đó trở thành những con người gang thép. Nếu lúc đó, người nào ham sống sợ chết, chỉ nghĩ đến vật chất, đến thể xác thì họ đã đầu hàng, phản bội cách mạng. Bây giờ, sự nghiệp cách mạng ở trong nước và trên thế giới đang đòi hỏi chúng ta nâng cao ý chí phấn đấu, quyết tâm đưa sự nghiệp cách mạng đến thắng lợi cuối cùng. Tuổi thanh niên là tuổi để cống hiến. Nếu chúng ta nghĩ nhiều đến hưởng thụ, đặt hưởng thụ cá nhân cao hơn tinh thần phục vụ

cách mạng, phục vụ Tổ quốc thì tức là chúng ta đã hạ thấp phẩm chất của người thanh niên cách mạng, đã sống hoài, sống uổng những ngày đẹp nhất của đời mình. Thanh niên hãy lấy sự hy sinh phấn đấu cho cách mạng làm hạnh phúc cao cả nhất của đời mình, đừng để cho tình cảm cách mạng nguội lạnh vì những tính toán được mất cho cá nhân. Người nào chỉ nghĩ đến lợi ích vật chất, chỉ nghĩ đến lợi ích của riêng mình thì dù cho họ có ở lầu son gác tía, ăn mâm cao cỗ đầy họ cũng vẫn chỉ là một kẻ nghèo nàn, vì đầu óc họ trống rỗng, quả tim họ không đập cùng một nhịp với cách mạng.

Trước đây hy sinh chiến đấu cứu nước là anh hùng. Ngày nay hy sinh phấn đấu để nhân dân ta được ăn no, mặc đủ, có nhà ở, được học hành là sự nghiệp anh hùng. Phấn đấu không mệt mỏi để trong vòng hai, ba mươi năm nữa biến nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh là sự nghiệp anh hùng, là lý tưởng của thanh niên. Hạnh phúc lớn lao nhất của thanh niên là cống hiến trọn vẹn tuổi trẻ của mình cho sự nghiệp cách mạng cao cả đó. Vinh quang và hạnh phúc thuộc về những ai biết cống hiến thật nhiều cho chủ nghĩa xã hội, cho lợi ích của nhân dân, cho Tổ quốc. Mong rằng các đồng chí đoàn viên và thanh niên hãy sống một cách xứng đáng với Tổ quốc vĩ đại của chúng ta, với thời đại vẻ vang của thế hệ ngày nay.

Các đồng chí thân mến,

Chúng ta bắt tay vào xây dựng đất nước đã được 9 năm, nhưng thực ra chúng ta chỉ mới bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội non ba năm nay. Được sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, từ hai bàn tay trắng, chúng ta đã xây dựng được cơ sở bước đầu của một nền kinh tế tự chủ như ngày nay là một thắng lợi hết sức to lớn. Tuy nhiên, những mục tiêu phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân ta trên bước đường công nghiệp hóa nước nhà còn to lớn hơn nhiều. Con đường đi tới đích còn dài và chúng ta còn phải vượt qua nhiều khó khăn gian khổ. Nhờ có ánh sáng của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, chúng ta đã nhìn rõ được khó khăn, thuận lợi, đồng thời cũng tìm ra được phương hướng tiến lên vững chắc Toàn Đảng, toàn dân ta đang thực hiện một sự nghiệp cách mạng lớn lao chưa từng có trong lịch sử. Các đồng chí đoàn viên và thanh niên, hãy vì sự nghiệp cách mạng vĩ đại đó mà phấn đấu. Hãy dũng cảm gánh vác trách nhiệm của thế hệ mình ! Tôi tin rằng các đồng chí sẽ không phụ lòng tin cậy của Đảng, của nhân dân.

Chúc Đại hội của các đồng chí thành công và tỏa ra một sức mạnh mới, thúc đẩy mọi tầng lớp thanh niên, người người lớp lớp tiến lên.

RA SỨC XÂY DỰNG MIỀN BẮC VỮNG MẠNH VỀ KINH TẾ VÀ QUỐC PHÒNG

(TRÍCH : BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ DO BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG TRIỆU TẬP TỪ 2-8 THÁNG 7 NĂM 1965)

TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC CỦA ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG VÀ CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ

Đoàn thanh niên lao động và Hội liên hiệp phụ nữ có sáng kiến đề ra hai phong trào, phong trào thanh niên «ba sẵn sàng», phong trào phụ nữ «ba đảm đang». Đó là những phong trào cách mạng lớn.

Trong lịch sử cách mạng nước ta, phong trào thanh niên có những nét đặc biệt. Đảng ta ra đời và thành lập là từ tổ chức «Thanh niên cách mạng đồng chí hội». Điều đó có nghĩa là đã có một giai đoạn, trong đó thanh niên nắm vai trò là những người châm ngòi lửa đầu tiên

cho phong trào cách mạng ở nước ta. Trong kháng chiến trước đây, thanh niên là một lực lượng chủ lực rất hùng hậu, rất mạnh mẽ. Hiện nay, ở miền Nam cũng thế, thanh niên cũng là lực lượng đi đầu trong đấu tranh chính trị và vũ trang. Giai cấp công nhân nước ta không đông lắm, cho nên khi miền Bắc đi vào chủ nghĩa xã hội, phần lớn công nhân là những thợ trẻ từ hàng ngũ thanh niên bổ sung vào. Như vậy là thanh niên đã và đang đóng vai trò hết sức quan trọng. Hiện nay, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, cũng như trong tương lai tiến lên xây dựng chủ nghĩa cộng sản, thanh niên là lực lượng tiên phong. Đảng ta lãnh đạo cách mạng, phải dựa vào công nhân, nông dân và các tầng lớp lao động khác, nhưng phải hết sức quan tâm nắm lực lượng thanh niên.

Lâu nay, các cấp ủy Đảng chưa thấy rõ vai trò của thanh niên và có nơi, có lúc chưa đặt đúng vị trí của Đoàn thanh niên lao động. Có lẽ, ngày nay một số đồng chí trong các cấp ủy Đảng do đã lớn tuổi, nên trong cách nhìn, cách nghĩ của mình có đánh giá thấp vai trò của thanh niên một chút, hơn là hồi mình còn ở tuổi đó. Nếu chúng ta — những cán bộ, đảng viên đã có tuổi — tự coi mình là bậc cha anh đối với thanh niên thì sẽ làm cho thanh niên sinh ra mất tự tin và ỷ lại vào thế hệ lớp trước. Điều đó không đúng và có hại. Trái lại, chúng ta phải hòa mình vào trong thanh niên, không

Đoàn thanh niên lao động phải phát triển rộng rãi hơn nữa tổ chức của mình, làm cho hầu hết thanh niên được vào Đoàn, thông qua hoạt động trong tổ chức Đoàn mà được giáo dục rèn luyện để tiến bộ nhanh hơn nữa. Cố nhiên là phải có tiêu chuẩn, nhưng không nên khắt khe quá. Tôi cho rằng các giáo viên trẻ tuổi, sinh viên các trường sư phạm hầu hết phải là đoàn viên thanh niên lao động. Nếu không trở thành đoàn viên thì không làm được giáo viên, bởi vì giáo viên phải có lập trường giai cấp vô sản, phải có phẩm chất chính trị như một đoàn viên, thì mới làm một thầy giáo tốt được. Tỷ lệ đoàn viên trong giáo viên cũng như trong các cơ sở sản xuất hiện nay vẫn còn ít, như vậy là Đoàn thanh niên lao động chưa coi trọng đúng mức việc xây dựng và phát triển Đoàn. Mở rộng tổ chức của Đoàn không phải là làm giảm chất lượng của Đoàn, vấn đề là Đoàn thanh niên lao động phải làm công tác tổ chức chặt chẽ hơn, phải chăm lo việc giáo dục tư tưởng thanh niên cho được sâu sắc hơn.

Giáo dục thanh niên là xây dựng con người, xây dựng cho thanh niên có lý tưởng, có đức hy sinh cao nhất vì sự nghiệp của cách mạng. Tác phẩm « Sống như anh » có một giá trị giáo dục thanh niên rất sâu sắc. Phải lấy cuộc đời của Nguyễn Văn Trỗi làm điển hình sống và chiến đấu của thanh niên ta hiện nay. Phải giáo dục lập trường giai cấp vô sản cho thanh niên,

làm cho họ tự nguyện đi theo đường lối của giai cấp vô sản, có ý thức phục vụ sự nghiệp của giai cấp vô sản. Thanh niên công nhân là một bộ phận của giai cấp công nhân, thanh niên phải coi công nhân là người anh của mình, phục vụ giai cấp công nhân là lý tưởng của mình. Đoàn thanh niên lao động trong nhà máy phải quan hệ mật thiết và phối hợp chặt chẽ với Công đoàn trong mọi mặt công tác.

Hồ Chủ tịch rất quan tâm giáo dục thanh niên, luôn luôn cổ vũ, động viên thanh niên, và thanh niên ta cũng rất xứng đáng với lòng tin yêu của Bác và sự tin cậy của Đảng. Đảng ta tự hào với thế hệ thanh niên ta, và phải làm cho thanh niên biết tự hào với nhiệm vụ và sự cống hiến của họ. Thanh niên là những người nắm lấy tương lai huy hoàng, thanh niên phải tắm mình trong ánh hào quang rực rỡ của tương lai. Nhưng thanh niên không bao giờ được quên quá khứ đau khổ của dân tộc ta và những truyền thống tốt đẹp của các bậc tiền bối, mà phải biết tôn trọng, giữ gìn và làm rạng rỡ thêm mãi những di sản quý báu của cha ông, phải tự rèn luyện mình và giáo dục cả thiếu nhi trở thành lớp người kế tục xứng đáng sự nghiệp vẻ vang của dân tộc và của Đảng.

Tóm lại, muốn làm cho phong trào «ba sẵn sàng» của thanh niên thành một phong trào mạnh mẽ, các cấp ủy Đảng phải nhận rõ vị trí

của Đoàn thanh niên lao động, quan tâm lãnh đạo các tổ chức Đoàn thanh niên lao động ở các cấp, làm cho Đoàn thanh niên lao động thật sự là cánh tay đắc lực của Đảng, thành lực lượng hậu bị luôn luôn bổ sung cho Đảng những đảng viên trẻ để tăng thêm sức chiến đấu của Đảng.

CỨU NƯỚC LÀ NGHĨA VỤ THIÊNG LIÊNG CỦA CẢ DÂN TỘC TA

(BÀI NÓI TẠI MỘT ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI PHÒNG KHÔNG HÀ NỘI, NGÀY 29-8-1965).

Các đồng chí,

Hôm nay, tôi đến thăm các đồng chí. Tôi được biết đại đội của các đồng chí là một đơn vị có truyền thống vẻ vang từ Điện-biên-phủ. Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của địch hiện nay, các đồng chí cũng đã lập được nhiều thành tích tốt đẹp. Thay mặt Trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt khen ngợi các đồng chí.

Hiện nay, nhân dân cả nước ta đang đánh đế quốc Mỹ. Trong Nam, đồng bào ta hằng ngày hằng giờ phải đương đầu với một cuộc chiến tranh về mọi mặt đang diễn ra hết sức ác liệt, còn ở ngoài này chúng ta chỉ mới đánh trả chiến tranh phá hoại của chúng. Nói chung lại, cả nước ta đang ở trong tình trạng chiến tranh, đang chống lại sự xâm lược của đế quốc Mỹ,

tên đế quốc đầu sỏ. Việc đó làm chấn động cả thế giới, bởi vì ai cũng biết Việt Nam ta là một nước mới độc lập, kinh tế còn nghèo, công nghiệp chưa phát triển, mà phải đương đầu với một đế quốc giàu có nhất, hung hãn nhất. Bạn bè ta và những người lương thiện trên thế giới đều lo lắng cho ta, vì thấy cuộc chiến đấu tự vệ của chúng ta vô cùng khó khăn gian khổ. Nhưng đồng bào miền Nam ta đã đánh đế quốc Mỹ mấy năm nay rồi, chẳng những thế, đã lần lượt đánh bại các âm mưu chính trị và quân sự và làm phá sản chiến lược « chiến tranh đặc biệt » của chúng. Hơn bốn năm nay, quân dân miền Nam đã chủ động tiến công địch. Từ chiến thắng Bình Giã, Quân giải phóng miền Nam đã giành được thế chủ động, và đã thắng liên tiếp.

Đế quốc Mỹ đã huy động một lực lượng rất lớn về hải, lục, không quân, đã sử dụng mọi loại vũ khí hiện đại nhất, trừ vũ khí nguyên tử, và không từ một thủ đoạn độc ác và hèn hạ nào để giết hại đồng bào ta, nhưng những nhà chiến lược sừng sỏ của Mỹ phải thừa nhận rằng chúng không thắng nổi 14 triệu nhân dân miền Nam. Điều đó chứng tỏ rằng đế quốc Mỹ tuy nhiều tiền lắm súng, nhưng sức mạnh vật chất của chúng không phải là vô hạn. Nhân dân ta tuy lực lượng vật chất không bằng Mỹ nhưng chúng ta có thể mạnh cả về chính trị và quân sự. Nhân dân ta đã đánh thắng, điều đó có nghĩa là chúng ta có sức mạnh của ta.

Để hòng cứu vãn sự thất bại của chúng ở miền Nam, giặc Mỹ đem không quân đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng đã tính nhầm. Bom đạn của chúng không lay chuyển nổi ý chí quyết chiến, quyết thắng của nhân dân ta ở miền Bắc; ở miền Nam chúng càng bị sa lầy sâu hơn và càng thua đau hơn, nặng hơn.

Thất bại trong «chiến tranh đặc biệt». giặc Mỹ lại leo thang thêm một bước. Chúng đã đưa quân viễn chinh Mỹ và quân một số nước chư hầu sang trực tiếp tham chiến, do đó đã biến «chiến tranh đặc biệt» thành chiến tranh cục bộ ở miền Nam. Chúng hùng hùng hổ hổ nói rằng chúng sẽ phản công chiến lược, sẽ đè bẹp Quân giải phóng, nhưng sự thật trên chiến trường miền Nam đã bác bỏ những lời khoác lác của chúng.

Mới đây, ở trận Vạn Tường, giặc Mỹ đem 8.000 quân có máy bay, tàu chiến, xe bọc thép yểm hộ, định bao vây tiêu diệt một đơn vị Quân giải phóng miền Nam trên một chiến trường hẹp ven biển. Nếu tính số quân thì quân Mỹ đông hơn Quân giải phóng gấp 8, 9 lần, nhưng nếu tính cả chất lượng vũ khí, hỏa lực thì có thể nói địch mạnh hơn Quân giải phóng hàng chục lần, thế nhưng quân Mỹ không tiêu diệt nổi một đơn vị nhỏ nào của Quân giải phóng mà trái lại, chúng đã bị tiêu diệt 900 tên.

Quân giải phóng giành được thắng lợi rực rỡ ở Vạn Tường là vì họ có tinh thần chiến đấu

hết sức kiên cường, hết sức anh dũng, đồng thời họ cũng có nghệ thuật đánh giặc rất giỏi. Chính kẻ địch phải thừa nhận tài bắn súng và ngụy trang của Quân giải phóng, bắn súng giỏi đến mức có thể bắn xuyên qua cửa quan sát trên xe bọc thép đang di động, ngụy trang khéo đến nỗi địch đến gần mấy mươi thước mà vẫn không sao phát hiện được.

Anh dũng và thông minh là hai yếu tố tạo nên sức mạnh của dân tộc ta trong chiến đấu chống ngoại xâm, tạo ra những nét độc đáo của chiến tranh nhân dân ở miền Nam ta, một lối đánh của một dân tộc nhỏ yếu nhưng luôn luôn quyết chiến quyết thắng chống lại những kẻ địch mạnh hơn mình gấp bội.

Thất bại của quân viễn chinh Mỹ trong những trận ra quân đầu tiên của chúng trên chiến trường miền Nam cũng như trong cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc phơi bày ra trước thế giới thế yếu của đế quốc Mỹ, và cho phép chúng ta khẳng định rằng quân và dân ta ở cả hai miền hoàn toàn có khả năng đánh và thắng giặc Mỹ xâm lược.

Hiện nay, thanh niên ta đang hăng hái thực hiện «ba sẵn sàng» và tuyệt đại đa số đều muốn tòng quân cứu nước. Hành động như vậy là rất đúng.

Cứu nước là nghĩa vụ thiêng liêng của cả dân tộc ta. Nhiều đồng chí ở đây còn trẻ, chưa trải qua cuộc đời nô lệ, cho nên có thể chưa

hiểu hết nỗi khổ nhục của người dân mất nước. Mất nước là mất tất cả, mất độc lập tự do, mất áo cơm hạnh phúc ; thể xác đã bị quằn quại, đau đớn mà tinh thần cũng bị chà đạp, giày vò.

Vì vậy, nhân dân ta đã vùng lên giành lấy quyền sống, quyết không chịu làm nô lệ. Giờ đây, đế quốc Mỹ lại đem bom đạn bắn giết đồng bào ta, giày xéo Tổ quốc ta. Chúng ta quyết không bao giờ chịu khuất phục, quyết không bao giờ chịu đau khổ nữa. Chúng ta quyết đánh và quyết thắng để giữ lấy độc lập, tự do, để giành lấy ấm no, hạnh phúc, và xây dựng Tổ quốc ta thành một nước Việt Nam giàu đẹp.

Lòng yêu nước nồng nàn, tình thương đồng bào tha thiết, sự gắn bó keo sơn đối với những người lao động, những người cùng giai cấp bị áp bức bóc lột, lòng căm thù không đội trời chung với bọn cướp nước và bè lũ bán nước, đó là cơ sở của chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta.

Giành lại quyền sống cho dân tộc Việt Nam ta, cho nhân dân lao động là ý nghĩa cao cả của cuộc chiến đấu của chúng ta. Dân tộc ta sẽ chiến thắng giặc Mỹ ; ngày mai Tổ quốc ta sẽ giàu mạnh, nhân dân ta sẽ sung sướng ; trong sự nghiệp vẻ vang đó có máu và mồ hôi của tất cả các đồng chí.

Chúng ta vô cùng tự hào về ý nghĩa cao đẹp của sự nghiệp cách mạng mà chúng ta đang

thực hiện. Đó cũng là cái lẽ sống, chết của người cách mạng. Con người ai cũng phải có một lần chết. Bình thường mà nói, hai, ba, bốn chục năm nữa, chúng ta ở đây đến tuổi già rồi ai cũng sẽ chết. Còn sự nghiệp của dân tộc ta, giải phóng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản thì to lớn hơn nhiều so với cuộc sống của mỗi người và sẽ lưu lại lâu dài hàng ngàn vạn năm từ thế hệ này qua thế hệ khác. Một sự nghiệp cách mạng như thế đẹp đẽ, hùng vĩ biết bao !

Sống và chiến đấu cho sự nghiệp cách mạng vĩ đại ấy, cống hiến được nhiều nhất sức lực, trí tuệ của mình vào sự nghiệp ấy, đó là vinh quang đối với tất cả chúng ta, đối với các đồng chí. Phải hiểu cái lẽ sống cao quý đó thì mới xây dựng được ý chí chiến đấu kiên cường, bất chấp mọi hy sinh, gian khổ, để đánh giặc và thắng giặc.

Chiến đấu chống giặc Mỹ xâm lược, nhân dân ta không chỉ giành những quyền dân tộc thiêng liêng của mình, mà còn nhằm bảo vệ toàn phe xã hội chủ nghĩa, góp phần đẩy mạnh phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới.

Thất bại của đế quốc Mỹ ở Việt Nam sẽ là thất bại rất lớn, làm phá sản chiến lược toàn cầu của chúng. Vì vậy, giặc Mỹ đã thi thố tất cả những thủ đoạn chiến tranh ghê tởm nhất để đàn áp cuộc chiến đấu yêu nước của đồng

bào ta ở miền Nam. Rồi đây chúng có thể đưa vài ba chục vạn quân Mỹ vào để cố bám giữ miền Nam, và còn âm mưu mở rộng chiến tranh ra cả miền Bắc và toàn cõi Đông Dương. Nhưng mọi cố gắng của chúng đều là tuyệt vọng và sẽ không cứu được chúng ta khỏi « con đường hầm không lối thoát ».

Đế quốc Mỹ có bom nguyên tử, nhưng dùng bom nguyên tử là chúng đi vào con đường tự sát. Bom nguyên tử là một vũ khí lợi hại, nhưng ngày nay đế quốc Mỹ không còn là kẻ độc quyền vũ khí nguyên tử nữa. Hơn thế nữa, lực lượng của hàng ngàn triệu quần chúng cách mạng trên thế giới đang vùng lên còn mạnh hơn cả vũ khí nguyên tử. Nhân dân cách mạng trên thế giới sẽ không bao giờ để cho bom nguyên tử trút lên đầu họ mà sẽ nhất tề đứng dậy đập nát và chôn vùi đế quốc Mỹ và phe lũ. Đó là xu thế tất yếu của lịch sử, không một sức phản động nào có thể ngăn cản được.

Nước ta là một nước nhỏ, đất hẹp, dân không đông. Nhưng phát huy truyền thống chống ngoại xâm của tổ tiên và kinh nghiệm của chín năm kháng chiến trước, với xương máu và trí tuệ tập thể của mình, nhân dân ta đã phát triển chiến tranh nhân dân đến đỉnh cao, hết sức phong phú và sáng tạo, đi từ cái nhỏ, cái yếu ban đầu mà tạo ra cái mạnh, giành lấy thế mạnh để đánh thắng một kẻ địch cực kỳ

hung bạo và vũ trang đến tận răng. Vì thế, cuộc chiến đấu cứu nước của chúng ta có thể là một bài học có ích đối với cách mạng của các dân tộc bị áp bức cùng hoàn cảnh tương tự như chúng ta.

Muốn đánh thắng giặc Mỹ, quân đội ta phải mạnh, mạnh cả về chính trị và quân sự; sức mạnh về chính trị là cơ sở bảo đảm cho sức mạnh về quân sự. Nói chính trị là nói cả về mặt tư tưởng và tổ chức. Tổ chức của quân đội phải bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng, phải bảo đảm tư tưởng nhất trí, hành động thống nhất, cho nên một điểm cơ bản là trong quân đội phải hết sức đề cao dân chủ và kỷ luật. Kỷ luật của quân đội cách mạng là kỷ luật rất nghiêm minh, nhưng là kỷ luật tự giác, vì vậy phải hết sức thực hành dân chủ nội bộ. Dân chủ nội bộ càng tốt bao nhiêu thì kỷ luật càng tự giác, càng chặt chẽ bấy nhiêu. (Đây là nói về xây dựng quân đội, còn về đường lối đấu tranh cách mạng của ta thì chính trị không chỉ là cơ sở của quân sự; trong cuộc cách mạng ở miền Nam, đấu tranh chính trị đã trở thành một hình thức chiến đấu song song với đấu tranh quân sự; lực lượng chính trị là một trong những lực lượng quyết định để chiến thắng quân thù).

Trong quân đội tất nhiên có cán bộ, có chiến sĩ, có người chỉ huy và người bị chỉ huy, cho nên cần có điều lệnh, có quy tắc, có chức trách,

có quyền hạn. Nhưng mối quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ phải xây dựng trên tình đồng chí, sống chết có nhau, trên tình thương yêu quý mến lẫn nhau, đồng cam cộng khổ, chia ngọt xẻ bùi cùng nhau. Cán bộ phải thương yêu, quý trọng chiến sĩ ; chiến sĩ phải tôn trọng, yêu mến cán bộ, vì cán bộ hay chiến sĩ đều cùng chung chí hướng diệt giặc cứu nước, cùng một mục đích phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng.

Trong một tập thể đông người thì không sao tránh khỏi có những sự khác nhau về tính nết, về tác phong, có người hay kẻ dở, nhưng điều quan trọng là cả tập thể phải tốt thì từng người một trong tập thể đó cũng sẽ tốt. Dân chủ trước hết là phải dân chủ từ trong lòng mình, chứ không phải là dân chủ hình thức. Đồng đội là anh em, là máu thịt, ruột rà với nhau. Nếu hằng ngày, tình cảm đó thật sự chan hòa trong cuộc sống tập thể thì ra trận nhất định sẽ trên dưới một lòng, trăm, ngàn, vạn người như một.

Tôi được biết tình hình dân chủ và kỷ luật trong quân đội ta rất tốt, nhưng tôi nghĩ phải luôn luôn nhắc đi nhắc lại điều đó, vì dân chủ và kỷ luật là sự sống còn của quân đội cách mạng, là cái bảo đảm cho quân đội ta có sức mạnh. Nếu tư tưởng là linh hồn của quân đội, thì dân chủ nội bộ và kỷ luật là thứ xi măng gắn bó quân đội thành một cơ thể thống nhất, rắn như thép, vững như đồng.

Để bảo đảm chiến đấu tốt, trong bất kỳ tình huống nào, các đồng chí cần rèn luyện trong gian khổ. Trong gian khổ con người mới già dặn, mới cứng rắn thêm ; gặp gian khổ khó khăn mà dũng cảm chịu đựng, kiên quyết vượt qua thì sẽ đẻ ra khôn ngoan, sẽ tạo ra sức mạnh. Bất cứ ở môi trường nào cũng phải rèn luyện trong gian khổ, và có dũng khí coi thường mọi gian khổ. Bây giờ các đồng chí ngủ còn có chiếu, có giường, ăn còn có cơm, có thịt, nhưng trong một hoàn cảnh khác, ở một chiến trường khác có thể các đồng chí phải gối đất nằm sương, ăn cơm với muối trắng hoặc ăn củ rừng thay cơm tháng này qua tháng khác. Tất cả những gian nan ấy đều có thể vượt qua được.

Ở miền Nam đã từng có những đơn vị Quân giải phóng nhịn đói bốn, năm ngày liền vẫn truy kích địch ; có những chiến sĩ giao liên hàng mấy năm trời sống trên núi rừng hẻo lánh, mòn chân trên những nẻo đường heo hút, vật lộn với đói rét, bệnh tật, nhưng vẫn kiên trì công tác, giữ vững mạch máu giao thông. Đó là những tấm gương sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Chắc các đồng chí đã đọc truyện đồng chí Nguyễn Đức Thuận 8 năm sống trong nhà tù Mỹ — Diệm vừa đấu tranh thắng lợi trở về. Trong cái địa ngục trần gian ở miền Nam, đồng bào, đồng chí chúng ta vào sống ra chết,

chịu đựng muôn vàn gian lao nguy hiểm. Dù bây giờ các đồng chí ngày đêm trực chiến trên mâm pháo hay phải hành quân đường xa mang nặng đến bao nhiêu, nhưng gian khổ ấy cũng hãy còn ít. Phải lường trước và sẵn sàng vượt qua những khó khăn lớn hơn nữa.

Cái gian khổ nhất của đồng chí Thuận và các đồng chí trong tù là căm thù địch không nén được nữa mà đành bó tay, muốn đánh lại địch mà không đánh được. Còn các đồng chí bây giờ mặc dù khó khăn gian khổ nhưng vẫn sung sướng là được tự do và có vũ khí trong tay để đánh lại kẻ thù.

Tôi biết có nhiều đồng chí không sợ chết nhưng gian khổ thì không chịu nổi. Con người ai cũng có bản năng tự vệ, khi tình cảm cách mạng yếu đi, khi lý trí không chiến thắng nổi thì đứng trước khó khăn nguy hiểm, tình cảm cá nhân chủ nghĩa dễ trỗi dậy và chỉ cần một phút lơi lỏng là chúng ta có thể lùi bước, gục ngã. Vì vậy, phải dày công rèn luyện tinh thần chịu đựng gian khổ, phải luôn luôn trau dồi đức hy sinh, xả thân vì cách mạng, phải thường xuyên đấu tranh tư tưởng, tự phê bình, phê bình, đừng để có những phút yếu đuối, những kẽ hở để chủ nghĩa cá nhân len lỏi vào.

Các đồng chí phải làm theo lời dạy của Hồ Chủ tịch : « Trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng ».

Đảng ta là một đảng rất kiên cường, tuyệt đối trung thành với lợi ích dân tộc và lợi ích của giai cấp công nhân. Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc cũng như đường lối cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam rất đúng đắn. Nhờ có đường lối đúng đắn đó, kết hợp với sự hy sinh vô bờ bến và tinh thần anh dũng tuyệt vời của quân và dân ta từ Bắc chí Nam, chúng ta đã tạo nên được sức mạnh hết sức to lớn và đã giành được thắng lợi vẻ vang.

Đảng ta là đội tiền phong có tổ chức của giai cấp công nhân Việt Nam, đồng thời cũng là người đại biểu chân chính cho lợi ích của tất cả các giai cấp cần lao và lợi ích của toàn thể dân tộc Việt Nam ta, vì mục tiêu phấn đấu của Đảng là giành lại độc lập tự do, xóa bỏ bóc lột đau khổ, xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu.

Trung với Đảng tức là trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, lợi ích của những người lao động, với lợi ích của cả dân tộc ta, của Tổ quốc ta, tức là quyết phấn đấu để thực hiện cho kỳ được sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội để biến nước ta thành một nước giàu có, văn minh.

Đảng không phải là của riêng của đảng viên. Đảng lo cho dân, cho nước, cho tất cả mọi người, cho nên trung với Đảng thì phải hiếu với dân. Hai mặt đó gắn chặt với nhau, nhất

trí với nhau. Trung với Đảng, hiếu với dân là thể hiện lập trường của giai cấp công nhân. Các đồng chí phải luôn luôn rèn luyện mình trên lập trường ấy để không ngừng nâng cao sức chiến đấu của quân đội.

Cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước hiện nay là một trường rèn luyện rất vĩ đại. Các đồng chí vào quân đội để đánh giặc, và sau khi chiến thắng, các đồng chí sẽ trở về tham gia xây dựng kinh tế. Chúng ta tha thiết muốn hòa bình để xây dựng Tổ quốc ta, nhưng đế quốc Mỹ đã đem chiến tranh đến buộc chúng ta phải cầm súng để tự vệ. Cho nên, chúng ta chiến đấu không phải là để chiến đấu, mà cuối cùng là để tiến tới xây dựng nước nhà ngày một giàu có, tươi đẹp, bảo đảm cho nhân dân ta một đời sống ấm no, hạnh phúc.

Tài nguyên nước ta rất dồi dào, đất đai nước ta rất màu mỡ, nhân dân ta rất cần mẫn, thông minh. Trong thời đại hiện nay, chúng ta có khả năng đi nhanh vào khoa học kỹ thuật hiện đại. Không có lý do gì nhân dân ta chịu sống mãi trong cảnh nghèo nàn, lạc hậu.

Trên cơ sở phát triển nông nghiệp, chúng ta sẽ thực hiện từng bước việc công nghiệp hóa nước nhà ; với công nghiệp phát triển, chúng ta lại có điều kiện nhiều hơn để khai thác những khả năng tiềm tàng của đất nước để giải quyết vấn đề ăn, mặc, ở, tiêu dùng của nhân dân ta một cách vững chắc, nâng cao đời sống của mọi tầng lớp nhân dân.

Hiện nay, nông thôn ta đang phấn đấu để đạt 5 tấn thóc một héc-ta. Trong hoàn cảnh chiến tranh, chúng ta cũng có thể thực hiện được mục tiêu đó. Trong một tương lai không xa, ruộng đồng, làng mạc sẽ được xây dựng lại bằng phẳng, ngăn nắp ; nông thôn sẽ có nhà ngói, có điện, công việc đồng áng sẽ dần dần cơ giới hóa từ thấp đến cao ; công nghiệp của chúng ta sẽ đủ sức trang bị kỹ thuật mới cho các ngành kinh tế quốc dân và sẽ sản xuất đủ hàng tiêu dùng cần thiết cho nhân dân ta. Một khi chúng ta có cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội đến một trình độ nhất định, cuộc sống của chúng ta từ nông thôn đến thành thị sẽ thay đổi một cách cơ bản và tương lai của chúng ta sẽ rất đẹp đẽ, huy hoàng.

Phần lớn các đồng chí trong quân đội sẽ đứng trong đội ngũ những người xây dựng chủ nghĩa xã hội và sẽ trở thành một lực lượng nòng cốt trong đội quân vĩ đại ấy. Những điều các đồng chí rèn luyện, học tập trong quân đội hiện nay rất cần cho công cuộc xây dựng đất nước sau này.

Ngày mai, các đồng chí sẽ đem tinh thần tiến công, khí phách anh hùng của mình vào trong sản xuất, trong việc xây dựng kinh tế. Có tình cảm cách mạng sôi sục trong lòng, có ý chí cách mạng dời non lấp biển, có đức hy sinh quên mình vì nghĩa lớn thì tâm hồn, trí tuệ của chúng ta mới sáng ra. Chúng ta mới dám tiến công,

dám sáng tạo, dám lao vào những mũi nhọn của cuộc chiến đấu chống nghèo nàn và lạc hậu để xây dựng cuộc sống mới.

Kỷ luật trong sản xuất cũng là kỷ luật tự giác xây dựng trên cơ sở tinh thần làm chủ tập thể. Không thể nào hoàn thiện được quan hệ sản xuất mới, không thể nào đẩy mạnh xây dựng kinh tế nếu không bảo đảm quyền làm chủ tập thể của công nhân, nông dân xã viên, nếu không nâng cao kỷ luật lao động, kỷ luật sản xuất. Tác phong mệnh lệnh, gia trưởng kìm hãm khả năng sáng tạo và hạn chế nhiệt tình cách mạng của những người sản xuất. Tính tự do tản mạn của nền sản xuất nhỏ, cá thể, thủ công nghiệp cũng gây trở ngại rất lớn cho việc xây dựng một nền sản xuất lớn, xã hội chủ nghĩa hiện đại hóa. Sinh hoạt dân chủ kỷ luật mà các đồng chí xây dựng trong quân đội rất phù hợp với tính tổ chức kỷ luật, với nếp sống tập thể mà nền công nghiệp lớn đòi hỏi. Với ý thức tổ chức, nền nếp kỷ luật và tác phong dân chủ của quân đội, các đồng chí sẽ góp phần tích cực vào việc quản lý nền kinh tế xã hội chủ nghĩa của chúng ta.

Các đồng chí đang gian khổ học tập để nâng cao trình độ văn hóa, nắm vững khoa học kỹ thuật quân sự. Trong đánh giặc, con người, tinh thần là yếu tố quyết định, nhưng vũ khí kỹ thuật hết sức quan trọng. Chúng ta coi thường kỹ thuật ở trong tay bọn đế quốc, bọn xâm lược, nhưng một khi đã làm chủ vận mệnh

của mình, thì giai cấp vô sản và nhân dân lao động phải biết sử dụng khoa học kỹ thuật hiện đại để nâng cao sức chiến đấu và năng lực bảo vệ Tổ quốc. Khoa học kỹ thuật là của cải chung của loài người. Trong lĩnh vực xây dựng kinh tế, chúng ta phải hết sức coi trọng kỹ thuật, phải nắm lấy khoa học kỹ thuật, không ngừng tăng cường cơ sở vật chất và kỹ thuật để phát triển lực lượng sản xuất, nhân tố quyết định sự tiến hóa của xã hội.

Hiện nay, quân đội ta đã có trình độ văn hóa cấp II một cách phổ biến. Nhiều binh chủng, quân chủng đã có trình độ văn hóa cao hơn. Đó là một cơ sở quan trọng để đi vào khoa học kỹ thuật. Đồng chí Song Hào [1] và tôi cũng như rất đông cán bộ cách mạng cũ, không có may mắn được học nhiều như các đồng chí bây giờ. Các đồng chí phải hăng hái học tập, học tập nữa, học tập mãi, như Lê-nin đã dạy. Rèn luyện tư tưởng, trau dồi đạo đức cũng là học, nhưng còn phải học khoa học kỹ thuật để sử dụng những vũ khí, khí tài hiện đại một cách thành thạo, chính xác hơn nữa. Những hiểu biết về khoa học kỹ thuật ấy còn là cái vốn rất quý giúp các đồng chí thực hành cách mạng kỹ thuật để đẩy mạnh tốc độ xây dựng kinh tế, phát triển sản xuất sau này.

---

(1) Trong cuộc đi thăm đơn vị bộ đội phòng không Hà Nội ngày 29-8-1965, đồng chí Lê Duẩn cùng đi với đồng chí Song Hào.

Tất cả những điều các đồng chí tiếp thu được trong quân đội còn giúp cho các đồng chí tự xây dựng mình thành con người mới. Tôi tin rằng nếu các đồng chí có nhiệt tình cách mạng sôi nổi, rèn luyện được ý chí chiến đấu kiên cường, trau dồi được tư tưởng, đạo đức, tác phong tốt, học tập văn hóa kỹ thuật giỏi, xây dựng được tình bạn, tình đồng chí chân thành, thì chẳng những các đồng chí sẽ là những quân nhân gương mẫu, mà mai đây các đồng chí sẽ trở thành những chiến sĩ cách mạng rất mực trung thành, những người xây dựng có tài năng, đồng thời các đồng chí cũng sẽ là người chồng, người con, người cha, người anh tốt, biết kính yêu cha mẹ, thương mến vợ con một cách nồng nàn, thắm thiết, biết xây dựng gia đình mình theo những tiêu chuẩn đạo đức mới của chủ nghĩa xã hội.

*
* *

Các đồng chí ở đây có nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô. Thủ đô là trái tim, là đầu não của cả nước, cho nên nhiệm vụ của các đồng chí rất nặng nề, rất quan trọng. Phải bảo đảm khi địch mò đến là đánh trúng, đánh thắng, giáng cho chúng những đòn đích đáng, làm cho chúng phải kinh hoàng. Muốn vậy, phải chuẩn bị chu đáo, phải luyện tập ráo riết hơn nữa, phải có quyết tâm

mạnh mẽ hơn nữa, phải sẵn sàng chiến đấu cao hơn nữa, dù một phút một giây cũng không lơ là.

Đừng tưởng rằng địch không dám đến. Các đồng chí chớ có sốt ruột, sợ không được đánh địch. Các đồng chí hãy quyết tâm chờ đợi, ra sức rèn luyện, học tập để chuẩn bị chiến đấu tốt hơn nữa. Càng tốn nhiều công phu tập luyện, càng đỡ tổn xương máu khi chiến đấu.

Các tỉnh đã đánh thắng địch rất giòn giã, mong rằng Thủ đô Hà Nội sẽ đánh thắng oanh liệt hơn.

Chúc các đồng chí chiến thắng.

NHIỆM VỤ CỦA CÁC THẦY GIÁO LÀ ĐÀO LUYỆN HỌC SINH THÀNH NHỮNG CON NGƯỜI MỚI CỦA CHẾ ĐỘ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

(BÀI NÓI VỚI CÁC GIÁO VIÊN TRƯỜNG CẤP II QUẢNG AN HUYỆN TỪ LIÊM, HÀ NỘI, NGÀY 14-5-1956).

Các đồng chí,

Hôm nay, với tư cách là một phụ huynh học sinh, tôi đến thăm trường, thăm các cô giáo, thầy giáo.

Cách đây không lâu, tôi vừa nói chuyện với hội nghị cán bộ giáo dục toàn miền Bắc, nay cũng không có ý kiến gì mới để nói với các đồng chí. Bây giờ tôi chỉ nói lại một vài điểm về nghề nghiệp của các đồng chí.

Nghề dạy học là một nghề rất khó, nhưng cũng là nghề cao quý nhất. Tôi nghĩ rằng trong những người lao động của xã hội ta, thì người được kính trọng nhất là người thầy giáo và người thầy thuốc. Đảng ta và nhân dân ta giao

phó việc dạy dỗ con em của mình cho các đồng chí cũng tức là phó thác cho các đồng chí sứ mệnh đào tạo thế hệ tương lai cho cả dân tộc ta, vì vậy, Đảng và nhân dân ta rất quý mến và hết lòng biết ơn các đồng chí.

Các đồng chí giáo viên ở đây đều là nữ cả, như vậy là rất tốt. Phụ nữ làm công tác giáo dục là rất tốt, rất hợp. Muốn dạy học tốt, phải có tình cảm tốt, phải có tình thương yêu trẻ. Trước đây, tôi có nói với các thầy giáo và sinh viên trường Đại học sư phạm : càng yêu người bao nhiêu thì càng yêu nghề bấy nhiêu. Phụ nữ Việt Nam ta có tình thương yêu chồng con vô hạn, luôn luôn hy sinh cho chồng con. Nhân dân ta thường nói : « Bên ướt mẹ nằm, bên ráo dành cho con » ; điều đó chứng tỏ rằng phụ nữ Việt Nam sẵn sàng chịu đựng mọi sự gian khổ, nhường nhịn tất cả cho con cái. Ngành giáo dục phải có nhiều phụ nữ làm mới tốt, vì giáo dục trẻ em trước hết là phải giáo dục bằng tình cảm, lấy đạo đức để dạy người, cho nên, người phụ nữ dạy học thì dễ tác động tốt đến tư tưởng, tình cảm của học sinh, dễ bồi dưỡng cho tâm hồn của học sinh những tình cảm trong trẻo, lành mạnh, tốt đẹp. Dạy con trong gia đình cũng vậy, người mẹ dạy dỗ có sức truyền cảm đến người con mạnh hơn là người bố.

Trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc hiện nay, chúng ta đang làm ba việc :

xây dựng một nền kinh tế mới, xây dựng chế độ mới và xây dựng con người mới. Cả ba việc đó đều nhằm thỏa mãn từng bước những nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân ta. Chúng ta chẳng những phải bảo đảm cho toàn thể nhân dân có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, mà còn phải chăm lo đến đời sống tinh thần, đời sống tình cảm của con người nữa. Đối với học sinh, đời sống tinh thần, đời sống tình cảm phải được xây dựng một cách có hệ thống, có phương pháp ngay từ nhỏ, trong nhà trường.

Ở các cấp học phổ thông, trong vòng 10 năm, học sinh được đào luyện như thế nào ; sau khi ra trường các em có trở thành người công dân tốt, người lao động giỏi, người chiến sĩ cách mạng kiên cường hay không, phần quyết định là tùy thuộc ở sự dạy dỗ của nhà trường, của các cô giáo, thầy giáo. Thầy giáo phải dạy cho học sinh nắm được kiến thức khoa học phổ thông, đó là một yêu cầu của chương trình giáo dục, nhưng đó không phải là tất cả nội dung giảng dạy, mà yêu cầu cơ bản nhất, quan trọng nhất bao trùm toàn bộ chương trình giảng dạy, là đào luyện con người toàn diện về đức, trí, mỹ, thể, là xây dựng cho học sinh thành những con người mới, có những tình cảm cách mạng tốt đẹp, có những tri thức đầy đủ để đáp ứng được những đòi hỏi của việc xây dựng chế độ mới của chúng ta, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong công việc của những kỹ sư thì công việc của người kỹ sư tâm hồn là khó nhất, vì đối tượng của giáo dục là con người, mà đào tạo một con người thì không phải như sản xuất ra một cái máy. Xã hội, tự nhiên, tư tưởng, mỗi lãnh vực có qui luật riêng của nó, cho nên muốn dạy tốt, muốn xây dựng con người tốt phải nắm được qui luật của tư tưởng.

Theo tôi nghĩ, những học sinh mà các cô, các thầy đào tạo ra phải là những con người biết yêu đồng bào, yêu Tổ quốc, yêu lao động, yêu khoa học ; hết lòng tận tụy với sự nghiệp cứu nước, giữ nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, trung thành vô hạn với nhân dân, với Tổ quốc, với Đảng và với chế độ xã hội chủ nghĩa, có ý thức tự lập tự cường của dân tộc ; có tinh thần cách mạng kiên quyết, dũng cảm vượt qua mọi khó khăn gian khổ trong chiến đấu, sản xuất và xây dựng ; dám hy sinh và sẵn sàng hy sinh và cao hơn thế nữa phải biết xả thân vì nước, vì dân, vì chủ nghĩa xã hội.

Đó là những con người có tinh thần kỷ luật tự giác rất cao, có ý thức làm chủ tập thể xã hội, những con người luôn luôn nằm trong lòng của nhân dân lao động, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân lao động.

Con người mới của chế độ chúng ta phải là con người sản xuất giỏi, có trình độ khoa học kỹ thuật cao, có những đức tính tốt đẹp nhất, và có hiểu biết về văn học nghệ thuật.

Việc dạy dỗ của các đồng chí phải góp phần quan trọng để đào tạo nên những con người anh hùng của thời đại anh hùng, thế hệ tương lai anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng. Các đồng chí phải truyền lại cho thế hệ trẻ tất cả những tinh hoa của dân tộc Việt Nam ta.

Nhân dân cả nước ta đang hy sinh cứu nước với tinh thần anh dũng tuyệt vời. Ở miền Nam, cả một dân tộc, gái, trai, già, trẻ đang xông ra tiền tuyến. Người phụ nữ Việt Nam, người mẹ Việt Nam tiêu biểu cho những đức tính cao cả của dân tộc ta. Những hình ảnh phụ nữ miền Nam tay không xông vào đồn diệt giặc, địu con trên lưng đi đánh giặc hoặc cho con bú xong rồi cầm súng ra trận không phải là hiếm. Cho con bú xong rồi mang súng đi giết giặc, từ giã đứa con thơ ấu, người mẹ đó hy sinh biết bao! dũng cảm biết bao! Người mẹ Việt Nam ta như vậy đó. Tám chữ «anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang» mà Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam tặng cho phụ nữ miền Nam thể hiện đầy đủ những đức tính cao quý của bà mẹ Việt Nam. Truyền thống đó, tinh hoa đó của dân tộc đã được bà mẹ Việt Nam truyền lại cho đứa trẻ từ khi nó mới lọt lòng. Các thầy giáo phải bồi dưỡng, phát huy những đức tính ấy, truyền thống ấy cho học sinh.

Tôi thấy các con tôi về nhà học bài chỉ biết học thuộc lòng; chúng nó học sử, học văn mà không có một sự xúc cảm về tư tưởng, về tình

cảm nào cả. Dạy học mà bắt học sinh phải học thuộc lòng là chưa tốt. Dạy sử, dạy văn là phải khơi động được lòng tự hào của dân tộc Việt Nam, của con người Việt Nam, làm cho học sinh hiểu được truyền thống, ý chí tự lập tự cường của dân tộc, là phải khắc vào trí nhớ của học sinh những tình cảm cách mạng, ý chí dời non lấp biển và những thành tựu huy hoàng của nhân dân ta trong lao động sản xuất, trong sự nghiệp xây dựng cuộc đời tự do độc lập của mình, chứ không phải chủ yếu là khắc vào đấy những tháng năm, những sự kiện của một bài lịch sử, hoặc những câu, những chữ của một bài văn. Dạy các môn khoa học xã hội hay khoa học tự nhiên cũng đều phải quán triệt cái đích chung là để phục vụ con người lao động, phục vụ đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Nếu học khoa học tự nhiên mà học sinh không hiểu, không ham muốn, say sưa, tha thiết dùng những hiểu biết khoa học đó để cải tạo thiên nhiên Việt Nam, chống nghèo nàn và lạc hậu, xây dựng cuộc đời hạnh phúc thì như vậy là không tốt. Tạo ra lòng yêu mến đất nước, tạo ra cái say sưa, tha thiết phục vụ nhân dân trong lòng học sinh là một yêu cầu vô cùng quan trọng, không thể bỏ qua được trong khi giảng dạy.

Muốn xây dựng học sinh thành con người mới, thầy giáo phải tự rèn luyện mình thành con người mới của chế độ xã hội chủ nghĩa

Thầy giáo phải hiểu dân tộc Việt Nam một cách sâu sắc, phải trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình. Mặt khác, phải biết học tập, cố gắng hết sức học tập những cái văn minh tiến bộ của thế giới. Thế giới ngày nay đang ở trên một bước phát triển hết sức lớn lao ; hàng loạt phát minh mới ngày càng làm giàu thêm tri thức của loài người. Những sự đổi mới trong nền khoa học thế giới, trong văn hóa tiến bộ của loài người hàng ngày có ảnh hưởng đến sự hiểu biết, sự suy nghĩ của học sinh, do đó mà học sinh ta bây giờ rất nhạy cảm với cái mới. Vì vậy, thầy giáo phải học tập, mở mang kiến thức và phải đi kịp với sự đòi hỏi hiểu biết cái mới của học sinh. Nếu không, thì thầy giáo sẽ hóa ra bảo thủ và việc dạy dỗ của nhà trường cũng sẽ lạc hậu so với cuộc sống.

Muốn cảm hóa học sinh, thì trong quan hệ thầy trò phải có tình bạn. Tôi cho rằng quan hệ cha con, vợ chồng, thầy trò có khác nhau, nhưng cũng có cái chung giống nhau, đó là tình bạn. Trò phải kính thầy, yêu thầy, ngược lại thầy cũng phải trọng trò, yêu trò. Đã là bè bạn thì phải tôn trọng lẫn nhau. Thầy giáo phải tôn trọng học trò của mình, cha mẹ cũng phải tôn trọng con cái mình. Chúng ta không thể tùy tiện muốn đối xử với học sinh như thế nào cũng được. Phải luôn luôn dùng lẽ phải, lấy điều thiện để giáo dục học sinh ; phải

làm cho học sinh biết lẽ phải, và rèn cho các em tuân theo lẽ phải. Thầy giáo phải là tấm gương kiểu mẫu về tinh thần, tư tưởng và đạo đức đối với học sinh.

Thầy giáo phải thương yêu tất cả học sinh, dù có những em chưa ngoan hoặc chậm hiểu cũng không nên có thái độ phân biệt đối xử. Phải có tình thương yêu trẻ sâu sắc, rộng rãi, phải gạt bỏ lòng ích kỷ, đố kỵ thì mới giáo dục trẻ em tốt được. Yêu trẻ nhưng phải nghiêm với trẻ, chỉ thương mà không nghiêm học sinh sẽ nhờn; ngược lại chỉ nghiêm mà không thương trẻ thì các em sẽ sinh ra sợ sệt, rụt rè, không dám bộc lộ tâm tư, tình cảm của mình; như thế thì không thể uốn nắn tư tưởng, xây dựng tình cảm đúng đắn cho học sinh được. Chính vì vừa có thương, vừa có nghiêm mà thầy giáo dạy học sinh có kết quả hơn là cha mẹ dạy con.

Muốn đào tạo học sinh thành những con người tốt thì phải chú ý giáo dục các em ngay từ lứa tuổi nhỏ, từ các lớp mẫu giáo, vỡ lòng. Hệ mẫu giáo, vỡ lòng rất quan trọng, nhưng lâu nay chưa được quan tâm đúng mức. Theo tôi, các cô dạy mẫu giáo, vỡ lòng phải là những thầy giáo giỏi, có đạo đức tốt và nắm vững phương pháp sư phạm. Mỗi cô giáo chỉ nên phụ trách 15, 20 cháu, không nên đông quá, có như thế các cô mới săn sóc, giáo dục các cháu chu đáo, tỉ mỉ được.

Nhà trường, các thầy giáo phải hết sức chăm lo đến sức khỏe của học sinh. Sức khỏe là cái quý nhất, chúng ta không được lãng phí sức khỏe của học sinh vì đường học của các em còn dài ; học hết các cấp học phổ thông, các em còn học lên đại học, hoặc ra công tác rồi cũng còn phải tiếp tục học, học nữa, học mãi. Thầy giáo phải coi trọng, phải tổ chức việc rèn luyện thân thể, vui chơi cho học sinh. Học sinh phải biết hát, biết múa, phải vui chơi thoải mái, phải tập lao động. Nghỉ ngơi, vui chơi là để tiếp tục học tập tốt hơn, phấn khởi hơn, bền bỉ hơn.

Chế độ ta phải dành tất cả cái gì tốt nhất cho trẻ em. Dù trong hoàn cảnh nào, chúng ta cũng phải tạo những điều kiện, những phương tiện tốt cho học sinh, cho con em chúng ta học tập, vui chơi. Ví dụ như ở đây có ngôi đình cao rộng, thoáng mát, tôi nghĩ nên để làm lớp học cho học sinh tốt hơn là dùng làm nơi hội họp. Bây giờ đang chiến tranh, mọi việc còn khó khăn, nhưng trong vòng 15, 20 năm, sau khi nước nhà được thống nhất, chế độ ta phải và có thể bảo đảm cho trẻ em một đời sống tốt đẹp, đầy đủ ; khi ấy việc xây dựng các công trình phúc lợi tập thể dành cho trẻ em phải được đặc biệt chú ý và Nhà nước có thể đài thọ việc nuôi dạy trẻ em dưới 16 tuổi. Tất cả trẻ em đều có thể bình đẳng như nhau, đời sống của các em sẽ không còn phụ thuộc chủ yếu vào mức thu nhập của bố mẹ nữa. Triển

vọng ấy không phải là viển vông, mà chắc rằng chúng ta có thể thực hiện được một sự phân phối như thế khi những cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội đã được xây dựng đến một trình độ nhất định.

Trong hoàn cảnh hiện nay, đời sống nhân dân ta còn thiếu thốn. Sinh hoạt của các đồng chí ở đây chắc cũng gặp khó khăn. Tôi rất thông cảm với các đồng chí. Nước ta bây giờ còn nghèo mà phải làm nhiều việc ; phải lo kháng chiến, lo xây dựng kinh tế và làm nghĩa vụ quốc tế ; vì vậy, việc từng bước nâng cao đời sống của nhân dân lao động, của cán bộ, công nhân viên chức các ngành, nhất là đời sống của những gia đình đông con chưa làm được bao nhiêu. Đó là một trong những mối lo nghĩ của Trung ương Đảng và Chính phủ, nhưng tình hình trước mắt chưa cho phép chúng ta làm được nhiều hơn về mặt này. Đối với ngành giáo dục, đã có quyết định chuyển tất cả giáo viên cấp II dân lập thành giáo viên quốc lập. Đó là một sự cố gắng của Nhà nước, nhưng cũng chỉ mới là một bước trong toàn bộ vấn đề để cải thiện điều kiện sinh hoạt, làm việc của các thầy giáo.

Tình hình đất nước ta hiện nay đòi hỏi mỗi người chúng ta chịu đựng những hy sinh cần thiết để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Muốn làm tròn nhiệm vụ thiêng liêng và vĩ đại trước mắt của dân tộc ta, mỗi người chúng ta phải

đem nhiệt tình cách mạng ra để làm việc. Không lúc nào nhân dân ta chiến đấu với một ý chí kiên cường và tràn ngập một tinh thần phấn khởi cách mạng như lúc này, vì chúng ta đang đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và đã thấy rõ viễn cảnh của một ngày mai tươi đẹp của cả đất nước ta, dân tộc ta.

Vấn đề trên hết và trước hết mà toàn Đảng, toàn dân phải suy tính hiện nay là công việc cứu nước, nhưng luôn luôn chúng ta vẫn cố gắng làm hết sức mình để xây dựng đất nước ngày càng tiến bộ. Tin tưởng ở con đường cách mạng mình đang đi, và chắc chắn mình sẽ đi tới đích thắng lợi thì chúng ta càng phấn khởi, lạc quan, càng tăng thêm ý chí phấn đấu cách mạng. Nếu chỉ suy tính được mất, thiệt hơn cho cá nhân mình thì không làm được việc gì đáng kể, thậm chí còn tự tạo thêm khó khăn buồn nản cho mình mà thôi. Trong những năm tình hình cách mạng còn đen tối, phải sống trong ngục tù của đế quốc, phải chịu hàng trăm thứ cực hình và luôn luôn bị bệnh tật chết chóc đe dọa, nhưng những người cộng sản vẫn cảm thấy vui tươi phấn khởi. Có được cái sức mạnh để vượt qua tất cả những khó khăn gian khổ ấy, chính là vì có nhiệt tình cách mạng luôn luôn sôi nổi trong lòng.

Đối với các đồng chí bây giờ cũng vậy, nếu các đồng chí nhận rõ vị trí chiến đấu hết sức quan trọng của mình trong cuộc cách mạng tư

tưởng và văn hóa, một trong ba cuộc cách mạng của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta, nếu các đồng chí hiểu rõ trọng trách của mình đối với tương lai của đất nước, của dân tộc, thì tôi tin rằng các đồng chí sẽ làm việc một cách say sưa hứng thú, sẽ nỗ lực vượt bực để khắc phục những khó khăn của ngành mình và của bản thân mỗi một đồng chí.

Các cô giáo, thầy giáo còn phải cố gắng học thêm, học mãi, phải có chương trình trau dồi nghề nghiệp, nâng cao trình độ hiểu biết của mình. Biết mười mà dạy một thì tốt hơn là chỉ biết hai, ba mà dạy một. Đừng bao giờ cho rằng vốn hiểu biết của mình đã đủ. Tất cả giáo viên trong trường học phải trở thành một tập thể giúp đỡ lẫn nhau để cùng nhau tiến bộ. Việc lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng thầy giáo là một việc hết sức quan trọng mà Trung ương Đảng và Chính phủ đã nhiều lần nhắc nhở các đồng chí phụ trách công tác giáo dục. Phải có thầy giáo tốt thì việc dạy học mới tốt được.

Trách nhiệm của các cô giáo, thầy giáo rất nặng nề, chức năng của các đồng chí rất quan trọng. Mong rằng các đồng chí sẽ hăng hái vươn lên!

Xin cảm ơn các cô giáo, thầy giáo, và chúc các đồng chí luôn luôn mạnh khỏe.

THANH NIÊN TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG HÃY VƯƠN LÊN HƠN NỮA PHẤN ĐẤU CHO LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐI ĐẦU TRONG SỰ NGHIỆP CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

(BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THANH NIÊN QUYẾT THẮNG TOÀN QUÂN NGÀY 18-5-1966).

I — LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, NGUỒN SỨC MẠNH CỦA THANH NIÊN

Thanh niên ta từ Bắc đến Nam đã và đang làm nên những thành tích vĩ đại. Trung ương Đảng rất vui mừng trước những thành tích của thanh niên trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng con người mới. Đảng ta, dân tộc ta tự hào về thế hệ thanh niên vẻ vang ngày nay ; nhân dân và thanh niên thế giới ca ngợi thanh niên ta.

Hiện nay, nhân dân cả nước, trong đó thanh niên là lực lượng xung kích, đang nêu cao

quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Chúng ta đang thắng đế quốc Mỹ và nhất định sẽ thắng hoàn toàn. Chúng ta tin tưởng vững chắc vào thắng lợi cuối cùng, bởi vì, đây không phải là lần đầu ta thắng đế quốc Mỹ. Trong lịch sử mấy chục năm gần đây, nhân dân ta đã từng thắng Mỹ.

Năm 1954, cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của nhân dân ta kết thúc thắng lợi. Hòa bình được lập lại ở Đông Dương, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Thắng lợi vĩ đại đó của nhân dân ta không chỉ là thất bại của thực dân Pháp mà còn là thất bại của đế quốc Mỹ, kẻ đã hà hơi tiếp sức cho thực dân Pháp. Điện Biên Phủ là cái tang chung của cả thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Đó là lần thứ nhất Mỹ thua, ta thắng.

Nhưng đế quốc Mỹ không cam tâm chịu thất bại. Trong những năm đầu sau khi hiệp nghị Giơ-ne-vơ được ký kết, đế quốc Mỹ dựng lên chính quyền độc tài Ngô Đình Diệm, dìm phong trào cách mạng miền Nam trong biển máu, hòng khuất phục nhân dân ta ở miền Nam và đặt lên cổ nhân dân ta ách thống trị thực dân kiểu mới của chúng. Nhưng đồng bào miền Nam đã vùng dậy đấu tranh quyết liệt chống lại Mỹ — Diệm. Chế độ Ngô Đình Diệm đã sụp đổ tan tành. Đó là lần thứ hai Mỹ thua, ta thắng. Thắng lợi ấy đánh dấu một sai lầm về chiến

lược của đế quốc Mỹ là thực hành chủ nghĩa thực dân mới bằng một chế độ độc tài chuyên chế ở miền Nam nước ta.

Đế quốc Mỹ đã phát động một cuộc chiến tranh không tuyên bố, tiến hành cái mà chúng gọi là « chiến tranh đặc biệt » để chống lại cách mạng giải phóng của nhân dân hòng chinh phục miền Nam nước ta. Nhưng nhân dân miền Nam đã một lòng đứng dậy kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, đánh bại về căn bản chiến lược « chiến tranh đặc biệt » của đế quốc Mỹ. Đó là lần thứ ba Mỹ thua, ta thắng. Thắng lợi ấy đánh dấu một sai lầm mới về chiến lược của đế quốc Mỹ là đã phát động « chiến tranh đặc biệt » trên đất nước ta.

Trước nguy cơ bị thất bại hoàn toàn, từ giữa năm 1965, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh vào miền Nam tham chiến nhằm cứu vãn sự sụp đổ của ngụy quân, ngụy quyền, tiêu diệt lực lượng cách mạng miền Nam, giành lại một số vùng đã mất, hòng thay đổi cục diện chiến tranh, làm chuyển biến tình hình có lợi cho chúng. Chiến lược « Phản công mùa khô » 1965-1966 mở đầu cho âm mưu thâm độc đó đã bị quân và dân miền Nam đánh bại. Đó là lần thứ tư Mỹ thua, ta thắng. Thất bại ấy của Mỹ là thất bại bước đầu của chiến tranh cục bộ. Nó đánh dấu thêm một sai lầm nữa về chiến lược của đế quốc Mỹ.

Đi đôi với việc đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta, đế quốc Mỹ đã tiến hành chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân đối với miền Bắc, hòng phá hoại sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta, ngăn cản sự ủng hộ của miền Bắc đối với miền Nam, uy hiếp tinh thần nhân dân ta. Quân và dân miền Bắc đã giáng trả bọn xâm lược những đòn đích đáng : bắn rơi hơn 1.000 máy bay Mỹ, bắn đắm hàng chục tàu biệt kích Mỹ, làm thất bại những âm mưu cơ bản của chiến tranh phá hoại của chúng. Đó là lần thứ năm Mỹ thua, ta thắng.

Thế là trong vòng hai chục năm qua, chúng ta đã liên tiếp đánh bại đế quốc Mỹ, tên đế quốc đầu sỏ, có tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh nhất trong phe đế quốc, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước ở cả hai miền nước ta, nhất là ở miền Nam, đang ngày càng thu được thắng lợi. Chúng ta đang tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội trên một nửa đất nước và rèn luyện nhân dân ta, thanh niên ta thành những con người mới, con người cách mạng của thời đại cách mạng vô sản. Những thắng lợi đó có ý nghĩa thật vô cùng to lớn.

Hiện nay, đế quốc Mỹ đang sa lầy và thất bại nhưng không phải chúng đã chịu thua hoàn toàn, vì chịu thua ở Việt Nam lần này, chúng sẽ phải chuốc lấy nhiều thất bại sâu cay hơn nữa trên

thế giới. Đó cũng là sự phá sản của «chiến lược toàn cầu» của chúng. Cho nên, đế quốc Mỹ còn nhiều âm mưu hiểm độc. Chúng đang tìm mọi cách điên cuồng đẩy mạnh chiến tranh xâm lược trên toàn bộ nước ta. Nhân dân ta, thanh niên ta đang đứng trước một tình thế hết sức nghiêm trọng. Vì vậy, chúng ta không thể chỉ tự hào, phấn khởi trước thắng lợi mà thôi. Điều quan trọng hơn là chúng ta phải tìm mọi cách để tự tạo cho được một sức mạnh mới, to lớn hơn nữa để đánh thắng hoàn toàn đế quốc Mỹ. Với một tinh thần trách nhiệm rất cao trước vận mệnh của dân tộc, chúng ta cần suy nghĩ về những nhân tố đã giúp cho dân tộc ta, trong đó có thanh niên, đã và đang đánh thắng giặc Mỹ.

Rõ ràng thắng lợi của chúng ta không phải tình cờ mà có. Chúng ta đã giành được thắng lợi vĩ đại chính là dựa trên cơ sở sức mạnh đoàn kết chiến đấu của toàn dân ta nói chung và của thanh niên ta nói riêng. Phải khẳng định rằng dân tộc ta rất mạnh, thanh niên ta rất mạnh. Trong sức mạnh của dân tộc, có sức mạnh của thanh niên. Thanh niên có mạnh, dân tộc mới mạnh. Nhưng cái gì đã tạo nên sức mạnh «dời núi lấp biển» của thanh niên ta? Phải chăng sức mạnh đó đã bắt nguồn từ lý tưởng cách mạng, lý tưởng chiến đấu do Đảng ta giáo dục và bồi dưỡng cho thanh niên từ mấy chục năm nay?

Thanh niên là những người có bầu máu nóng, giàu nghị lực và rất khát khao lý tưởng. Bởi vậy, đối với thanh niên, việc xác định lý tưởng đúng đắn là vấn đề rất quan trọng. Lý tưởng cách mạng tức là mục tiêu phấn đấu cách mạng. Đấu tranh cách mạng phải có mục tiêu, nếu không, sẽ mất phương hướng.

Thế hệ thanh niên ngày nay đang sống trong thời đại cách mạng của giai cấp vô sản, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, thời đại của cách mạng giải phóng dân tộc, thời đại sụp đổ của chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ. Trong thời đại này, giai cấp tiên tiến nhất là giai cấp vô sản. Đường lối cách mạng đúng đắn nhất, hợp với quy luật phát triển của lịch sử là đường lối cách mạng của giai cấp vô sản. Đối với thanh niên trong thời đại này, *con đường lý tưởng duy nhất là con đường cách mạng vô sản*. Ngoài con đường ấy, thanh niên không có cách nào thoát khỏi cuộc đời tối tăm mù mịt.

Là người đại biểu kiên quyết nhất, trung thành nhất của giai cấp vô sản Việt Nam, của dân tộc Việt Nam, Đảng ta ngay từ khi ra đời đã vạch rõ mục tiêu phấn đấu cuối cùng là thực hiện chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam. Để đi tới mục tiêu ấy, Đảng phải lãnh đạo toàn thể nhân dân ta tiến hành đấu tranh cách mạng một cách kiên quyết, triệt để, không khoan nhượng, để chống áp bức dân tộc

và áp bức giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, xóa bỏ mọi chế độ bất công, chống nghèo nàn và lạc hậu, xây dựng một xã hội ấm no và hạnh phúc, không có người bóc lột người, không có giai cấp. Đó là một xã hội lý tưởng mà toàn thể nhân dân lao động nước ta hằng mơ ước. Mục tiêu cách mạng ấy của Đảng chính là lý tưởng cách mạng của thanh niên. Thực không còn gì vinh dự cho thanh niên nước ta bằng được đứng dưới cờ của Đảng, phấn đấu cho mục tiêu vĩ đại ấy, cho nguyện vọng cao cả ấy.

Trước mắt, cái gì cản trở nhiều nhất sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, dân tộc ta? Đó là đế quốc Mỹ đang xâm lược miền Nam, phá hoại miền Bắc. Chúng không muốn cho nhân dân ta đi lên con đường độc lập, tự do, ấm no và hạnh phúc; chúng bắt nhân dân ta trở lại cuộc đời nô lệ. Nhân dân ta đã khắc sâu lời thề «thà chết không chịu làm nô lệ», quyết chiến đấu đến cùng để bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập cho dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, thực hiện lý tưởng thiêng liêng nhất của mình. Quyết đánh, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đó là mục tiêu phấn đấu trước mắt của Đảng ta, dân tộc ta và cũng là mục tiêu chiến đấu trước mắt của thanh niên. Đó là bước quyết định trên con đường đi tới thực hiện lý tưởng vĩ đại của chúng ta.

Mấy chục năm nay, dưới ngọn cờ quang vinh của Đảng, thanh niên ta đã kiên quyết phấn đấu cho lý tưởng của mình. Hiện giờ, thanh niên ta đang thể hiện tinh thần kiên quyết ấy trong phong trào thi đua sôi nổi vừa sản xuất, vừa chiến đấu. Đặc biệt, trong các lực lượng vũ trang nhân dân, thanh niên ta đang nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược và đã lập nên những chiến công oanh liệt.

Trong quá trình đấu tranh cách mạng, thanh niên ta ngày càng được thử thách, rèn luyện. Trong đội ngũ thanh niên anh hùng đã nảy nở những người tiêu biểu nhất cho tinh thần kiên quyết phấn đấu vì sự nghiệp của Đảng, của dân tộc, vì lý tưởng của tuổi trẻ. Đó là những thanh niên quyết thắng, là những anh hùng trên mọi mặt trận sản xuất và chiến đấu.

Thanh niên phải ra sức rèn luyện để trở thành «chiến sĩ quyết thắng», trở thành anh hùng. Càng có nhiều «chiến sĩ quyết thắng», nhiều anh hùng trong hàng ngũ thanh niên thì sự nghiệp cách mạng của chúng ta càng mau đi đến thắng lợi, ước mơ lớn nhất của tuổi trẻ càng chóng thành hiện thực.

Muốn trở thành «chiến sĩ quyết thắng», thành anh hùng, thanh niên phải có lòng yêu nước nồng nàn, có ý thức giác ngộ giai cấp rất cao, có ý chí kiên quyết chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp ;

phải có dũng khí đấu tranh kiên cường, bất khuất, không sợ hy sinh, sẵn sàng quên mình vì cách mạng, phải có tinh thần kỷ luật tự giác rất cao ; phải có tri thức cách mạng và có tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo để hoàn thành tốt đẹp mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó. Đó cũng là những biểu hiện cơ bản của người thanh niên có quyết tâm phấn đấu vì lý tưởng cách mạng, và đó cũng là những nhân tố tạo nên sức mạnh vĩ đại của thanh niên ta.

II — ĐỘC LẬP VÀ THỐNG NHẤT TỔ QUỐC, CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN : LÝ TƯỞNG CỦA THANH NIÊN TA

Người thanh niên có quyết tâm chiến đấu vì lý tưởng cách mạng trước hết phải là người thanh niên có lòng yêu nước nồng nàn, sâu sắc. Lòng yêu nước đó là kết tinh của sự giác ngộ quyền lợi dân tộc và quyền lợi giai cấp vô sản, là sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản cao cả.

Nhân dân ta vốn có tinh thần tự lập, tự cường rất cao. Tinh thần ấy được giữ gìn và phát triển qua hàng nghìn năm lịch sử. Nó đã trở thành một truyền thống sâu sắc, một sức

mạnh vật chất kỳ diệu của dân tộc ta. Từ khi Đảng của giai cấp vô sản Việt Nam ra đời, truyền thống quật cường đó của dân tộc được nhân lên gấp bội bằng một nội dung mới. Đó là sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, giữa ý thức dân tộc và ý thức giai cấp của giai cấp vô sản. Tinh thần chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay chính là sự tiếp nối và phát triển cao độ tinh thần đấu tranh dựng nước và giữ nước của ông cha ta ngày trước. Nó là sự kế thừa và phát triển biện chứng truyền thống quật cường của dân tộc.

Nền độc lập của nước ta gắn liền với những chiến công oanh liệt của ông cha ta chống lại nhiều đạo quân xâm lược rất mạnh. Giặc Nguyên hung bạo đã xâm lược phần lớn châu Á, châu Âu và đánh đâu thắng đó, nhưng ba lần sang xâm lược Việt Nam đều bị thất bại hoàn toàn trước tinh thần của dân tộc ta quyết hy sinh chiến đấu giữ vững nền độc lập của nước nhà. Đội quân viễn chinh nhà nghề của đế quốc Pháp có sự giúp đỡ tích cực của bọn can thiệp Mỹ cũng đã không tránh khỏi thất bại. Ngày nay, với tinh thần ấy, nhân dân ta nhất định quật ngã đế quốc Mỹ xâm lược dù chúng tàn ác, dã man đến thế nào.

Ý chí nhân dân ta kiên quyết giành và giữ vững độc lập dân tộc có sức mạnh kỳ diệu, vì nó gắn liền với việc bảo vệ sự sống còn của

dân tộc, bảo vệ cuộc sống của mỗi người Việt Nam. Qua thực tiễn, nhân dân ta đã thấy rất rõ rằng mất nước là mất tất cả; mất độc lập thì cũng mất tự do, dân chủ, bị áp bức, bóc lột và mất cả cơm áo, đời sống. Vì vậy, nhân dân ta hiểu hơn ai hết dã tâm xâm lược của đế quốc Mỹ đối với nước ta. Người Việt Nam ta từ bao đời nay đã nhận rõ cứu nước là cứu nhà và cứu cả bản thân mình. Nếu người nông dân xưa kia coi việc bảo vệ nền độc lập của nước nhà là công việc của chính mình chứ không phải là công việc của giai cấp phong kiến, thì toàn thể nhân dân ta ngày nay coi sự nghiệp chống Mỹ chính là sự nghiệp của bản thân mỗi người, là sự nghiệp thiêng liêng nhất, cao cả nhất của cả dân tộc; ai ai cũng quyết tâm chiến đấu để đền nợ nước, trả thù nhà.

Tinh thần dân tộc của nhân dân ta hình thành từ lâu và có sức mạnh lớn như vậy, nhưng không phải trong giai đoạn lịch sử nào tinh thần ấy cũng được phát huy đầy đủ mà đã có lúc nó bị lu mờ. Cũng không phải mọi người Việt Nam đều có tinh thần yêu nước như nhau, thậm chí có kẻ bán nước. Tinh thần yêu nước của giai cấp phong kiến và giai cấp tư sản khác hẳn tinh thần yêu nước của nhân dân lao động. Trước kia, nhân dân lao động ta chưa có quan niệm đầy đủ về giai cấp cho nên tinh thần dân tộc tuy đã mạnh, song chưa mạnh như bây giờ.

Tinh thần dân tộc bao giờ cũng gắn với ý thức giai cấp. Nếu chỉ nói đến quyền lợi dân tộc mà không nói đến quyền lợi giai cấp thì sẽ không xây dựng được tình cảm cách mạng mạnh mẽ. Thật ra sức mạnh đấu tranh của nhân dân lao động gắn liền với nhu cầu về cơm áo, về đời sống, mà nói tới đời sống, cơm áo tức là nói đến giai cấp. Nói giai cấp là phải nói đến áp bức và chống áp bức, bóc lột và chống bóc lột. Có nghĩ đến giai cấp, tình cảm cách mạng mới vững vàng. Đấu tranh nảy sinh trong sự áp bức ; cách mạng đẻ ra trong sự bất bằng. Mỗi khi ta nghĩ đến áp bức, bóc lột, ta giận, ta căm thù vì lẽ ta có quyền sống, quyền hưởng những cái do mình làm ra, nhưng lại bị kẻ khác cướp đoạt. Ta tức giận, ta căm thù cho nên ta vùng dậy chiến đấu với sức mạnh phi thường.

Năm 1930, Việt Nam quốc dân đảng cũng muốn lãnh đạo cách mạng dân tộc nhưng do lập trường giai cấp hạn chế của họ, họ không nói đến quyền lợi của những người lao động, không giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày, cho nên đông đảo quần chúng không hăng hái tham gia cách mạng, vì thế sức chiến đấu không mạnh.

Từ khi Đảng ta ra đời, Đảng ta đã biết kết hợp chặt chẽ việc thức tỉnh lòng yêu nước của cả dân tộc với việc khơi động ý thức giai cấp của quần chúng công nông. Lòng yêu nước

của người Việt Nam từ ngàn xưa lưu truyền lại được hun đúc thêm bằng tinh thần triệt để cách mạng của giai cấp vô sản Việt Nam. Đó là sự kết hợp đúng đắn giữa độc lập dân tộc, dân chủ, thống nhất Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay, nói yêu nước tức là nói chủ nghĩa yêu nước của người vô sản. Nội dung trước tiên của nó là độc lập dân tộc. Đảng ta hiểu sâu sắc sức mạnh của tinh thần quật cường của dân tộc. Đảng ra sức phát huy tinh thần đó. Đôi lúc, có đồng chí chúng ta hiểu lầm, sợ nhấn mạnh tinh thần dân tộc, quyền lợi dân tộc sẽ coi nhẹ ý thức giai cấp, quyền lợi giai cấp, không thấy rằng quyền lợi dân tộc và quyền lợi giai cấp gắn liền với nhau. Trước đây, bọn quốc tế thứ hai đem chiêu bài «ái quốc» ra để lừa bịp quần chúng, phục vụ chiến tranh của bọn đế quốc. Lúc đó, những người vô sản phê phán cái gọi là «ái quốc» của chúng. Điều đó đã ảnh hưởng đến quan niệm của một số người đi theo con đường cách mạng vô sản. Họ nghĩ rằng «ái quốc» là quan điểm của giai cấp tư sản. Nghĩ như thế là không đúng. Trong thời kỳ tư bản chủ nghĩa, Mác có nói «giai cấp vô sản không có Tổ quốc» là ý muốn nói Tổ quốc của giai cấp vô sản bị giai cấp tư bản thống trị cướp đoạt vào tay chúng cũng như bản thân sức lao động của người công nhân. Nhưng khi giai cấp vô sản nắm chính quyền rồi thì họ có Tổ quốc. Chiến tranh của Liên Xô chống phát-xít

Hít-le là một cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại, là cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của giai cấp vô sản. Không có lòng yêu nước thì không có cách mạng, không giải phóng dân tộc thì cũng không giải phóng được giai cấp. Người cộng sản Việt Nam trước hết là người yêu nước nhất. Điều này chính là do địa vị của giai cấp công nhân Việt Nam quyết định. Giai cấp công nhân Việt Nam không thể được giải phóng nếu trước hết dân tộc Việt Nam chưa được độc lập.

Từ khi Đảng ta ra đời đến nay, bao giờ Đảng ta cũng coi vấn đề giành độc lập cho Tổ quốc là trước hết, là nhiệm vụ thiêng liêng nhất. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng cũng là cương lĩnh dân tộc độc lập. Rồi đến năm 1940, Trung ương Đảng ta lại đề ra khẩu hiệu «Tổ quốc trên hết». Như vậy là ta đã gắn liền quyền lợi của dân tộc với quyền lợi của nhân dân, của giai cấp vô sản.

Yêu cầu độc lập dân tộc của nhân dân ta luôn luôn gắn liền với yêu cầu tự do dân chủ. Trong lịch sử nước ta, dân tộc ta luôn luôn phải đương đầu với giặc ngoại xâm. Lực lượng quyết định thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ độc lập dân tộc bao giờ cũng là khối đoàn kết chặt chẽ của cả dân tộc mà nông dân là lực lượng lớn nhất, mạnh nhất. Trong khi đấu tranh cho độc lập dân tộc, nông dân ta cũng biểu thị nguyện vọng dân chủ, ý

thức làm chủ đất nước. Câu hỏi «hòa hay chiến» cùng tiếng trả lời «quyết chiến!» ở hội nghị Diên Hồng ngày xưa chính là một trong những biểu hiện sơ khai của sự kết hợp giữa tinh thần cứu nước và ý thức dân chủ của nhân dân ta. Vua Quang Trung sau khi thắng lợi cũng đã thực hiện một số cải cách dân chủ. Đó là thực tế lịch sử và cũng là bí quyết thắng lợi của ông cha ta. Nhưng trong chế độ phong kiến, sau khi chống ngoại xâm thắng lợi, giai cấp phong kiến lại thâu tóm hết mọi quyền lợi của nhân dân lao động và nhân dân không được quyền làm chủ đất nước.

Chỉ từ khi Đảng ta ra đời, vấn đề ruộng đất cho dân cày, vấn đề tự do dân chủ của nhân dân mới được đặt ra và giải quyết một cách đúng đắn. Nhân dân mới thật sự làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Đồng bào miền Nam ta, đã từng được hưởng tự do dân chủ do Cách mạng tháng Tám đem lại, cho nên vô cùng thiết tha với chế độ dân chủ cộng hòa; họ hiểu một cách nhạy bén và sâu sắc hơn ai hết mọi thứ dân chủ giả hiệu, lừa bịp của đế quốc Mỹ và tay sai. Bao nhiêu trò hề cải cách, bầu cử dân biểu, bao nhiêu lời đường mật về cái gọi là «viện trợ Mỹ» đều không lừa phỉnh được họ. Đó là vì ý thức độc lập, dân chủ kết hợp với tinh thần cách mạng của giai cấp vô sản đã ăn sâu trong lòng họ.

Lòng yêu nước của nhân dân do Đảng ta giáo dục còn là sự kết hợp tinh thần độc lập, ý thức dân chủ với lòng thiết tha vì sự nghiệp thống nhất Tổ quốc. Do giặc Mỹ xâm lược và bọn việt gian cam tâm bán nước mà Tổ quốc ta còn bị chia cắt, cho nên nền độc lập của dân tộc ta chưa được toàn vẹn, hơn nữa còn luôn luôn bị uy hiếp. Độc lập của dân tộc ta gắn liền với thống nhất Tổ quốc. Từ bao đời nay, dân tộc Việt Nam là một, sông có thề cạn, núi có thề mòn song chân lý ấy không bao giờ thay đổi. Đó là chân lý và còn là tình cảm thiêng liêng nhất của nhân dân ta. Chừng nào miền Nam còn bị giặc Mỹ xâm lược, chừng nào đất nước ta chưa được thống nhất, thì chúng ta chưa thề ăn ngon ngủ yên. Mỗi người Việt Nam yêu nước chúng ta không ai là không rung động tận đáy lòng khi nhắc đến tình cảm thiêng liêng giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Giai cấp vô sản và nhân dân ta không thề dừng lại ở cách mạng dân tộc dân chủ mà phải tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa, không những đấu tranh xóa bỏ áp bức, bóc lột mà còn phải xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng Tổ quốc giàu mạnh và đời sống ấm no, hạnh phúc cho mọi tầng lớp nhân dân. Không tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nền độc lập dân tộc không thề được củng cố và giữ vững. Chính vì lẽ đó mà hơn mười năm qua, đồng bào miền Bắc chúng

ta thắt lưng buộc bụng, hăng hái thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, quyết biến miền Bắc thành cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, và hiện nay đang kiên quyết chiến đấu để bảo vệ miền Bắc và tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh của hậu phương lớn để ủng hộ vô điều kiện cuộc chiến đấu cứu nước của đồng bào miền Nam ruột thịt. Cũng chính vì lẽ đó mà hằng ngày, hằng giờ đồng bào miền Nam hướng về miền Bắc xã hội chủ nghĩa, căn cứ địa thần thánh của cách mạng cả nước, niềm hy vọng và tự hào của họ, với tất cả tấm lòng tha thiết thương yêu, đã và đang anh dũng chiến đấu không từ một sự hy sinh, gian khổ nào để giành giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc và bảo vệ miền Bắc.

Tình cảm của nhân dân cả nước ta đối với độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội là một. Giặc Mỹ càng hung hãn xâm lược miền Nam, đánh phá miền Bắc, càng làm bốc cao hơn nữa ngọn lửa căm thù trong lòng nhân dân ta, và càng làm cho tình cảm đó thêm sâu sắc, mãnh liệt hơn bao giờ hết.

Giai cấp vô sản muốn giải phóng mình, giải phóng dân tộc không những phải biết kết hợp chặt chẽ lập trường giai cấp với lập trường dân tộc mà còn phải biết kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế vô sản cao cả. Cách mạng Việt Nam không

có cách mạng thế giới ủng hộ thì không thể thắng lợi, đồng thời, mỗi thắng lợi của cách mạng Việt Nam cũng là một thắng lợi của cách mạng thế giới. Rõ ràng nếu chúng ta thắng đế quốc Mỹ thì đó là một thắng lợi to lớn đầy lùi âm mưu chiến tranh ghê tởm của chúng, phá vỡ một khâu trọng yếu trong vòng vây của đế quốc Mỹ chung quanh phe xã hội chủ nghĩa. Tình cảm của nhân dân ta đối với độc lập, dân chủ và chủ nghĩa xã hội của nước mình, với hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội của cách mạng thế giới là một.

Độc lập, dân chủ, thống nhất Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội, cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới, đó là những vấn đề gắn liền với tiền đồ vẻ vang, với đời sống hạnh phúc của từng người dân nước ta. Thiếu những cái đó, nhân dân Việt Nam mất quyền sống. Nhân dân ta sống không phải chỉ cần cơm ăn, áo mặc mà còn cần có tình nghĩa gia đình, tình nghĩa dân tộc. Tình nghĩa gia đình chân chính luôn luôn hòa vào tình nghĩa dân tộc. Lòng thương mến gia đình là cơ sở của lòng thương đồng bào, yêu đất nước; càng thương gia đình, thương đồng bào, yêu đất nước thì càng căm thù đế quốc, phong kiến, căm thù áp bức và bóc lột, càng hăng hái đấu tranh cách mạng. Trong lòng yêu nước có tình cảm con cái mến yêu cha mẹ, cha mẹ thương yêu con cái. Không có tình thương cha, nhớ mẹ, tình thương yêu

con cái thì không thể có tình yêu nhân dân, yêu dân tộc, không thể có lòng căm thù sôi sục đối với quân giặc. Nước với nhà là một, trong nước có nhà, nước mất thì nhà tan. Cả nước là một gia đình lớn. Tình yêu gia đình và nghĩa lớn dân tộc được chung đúc bởi mấy nghìn năm lịch sử trở thành một tình cảm lớn, trở thành nhu cầu trong đời sống tinh thần của mọi người Việt Nam yêu nước. Tình cảm trong sáng đó đang là một động lực thúc đẩy thanh niên ta đấu tranh. Không phải chỉ khi bản thân bị bóc lột và áp bức mà cả khi cha mẹ ta, anh chị em ta, vợ con ta, đồng bào ta bị kẻ thù giết hại, xâm phạm thì tình cảm đó cũng trỗi dậy trong lòng mỗi người và thôi thúc chúng ta chiến đấu. Đó chính là cơ sở của ý chí sắt đá quyết tâm giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc hiện nay. Đồng bào ta ở cả hai miền Bắc Nam thương nhớ nhau cả về tình nghĩa gia đình và tình nghĩa đất nước. Mỗi người dân, mỗi thanh niên miền Bắc hằng ngày, hằng giờ nghĩ đến đồng bào miền Nam vì đồng bào miền Nam là người ruột thịt trong đại gia đình Việt Nam, «là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam». Nhục mất nước là nhục chung của cả dân tộc. Ý chí giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc là ý chí chung của cả dân tộc. Ý chí đó được xây dựng trên cơ sở lòng yêu nước, thương nòi vô cùng sâu sắc, không gì lay chuyển được.

Dân tộc, giai cấp, gia đình là nhất trí; yêu nước, yêu nhân dân, yêu giai cấp, yêu gia đình là nhất trí; độc lập, dân chủ, tự do, chủ nghĩa xã hội là nhất trí, chủ nghĩa yêu nước chân chính, chủ nghĩa quốc tế vô sản là nhất trí; tất cả những cái đó không tách rời nhau mà kết hợp chặt chẽ với nhau và tạo thành tinh thần yêu nước hết sức sâu sắc và cao đẹp của nhân dân ta, của thanh niên ta.

Dân tộc Việt Nam ta có lịch sử mấy nghìn năm, có ngôn ngữ riêng, văn tự riêng, phong tục, tập quán riêng, cốt cách làm ăn riêng, phong thái sinh hoạt riêng và có nền văn hóa lâu đời của mình. Tất cả những cái đó tạo nên truyền thống, tình cảm riêng của dân tộc ta. Lòng yêu nước thương nòi của người vô sản Việt Nam có những nét riêng biệt vì nó bắt nguồn từ tình cảm dân tộc và sức sống mãnh liệt của dân tộc Việt Nam mà trước đây, hiện nay và sau này không một thế lực phản động nào có thể tiêu diệt nổi. Lòng yêu nước thương nòi của mỗi người dân Việt Nam, được Đảng giáo dục, phát huy trên cơ sở chủ nghĩa Mác — Lê-nin, trên lập trường của giai cấp vô sản, càng thêm nồng nhiệt, sâu sắc và biến thành một sức mạnh vô địch, dám đương đầu một cách gan góc, kiên cường với bất cứ một kẻ địch tàn bạo và thâm độc nào.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây, Bác Hồ dạy quân đội ta phải

«trung với nước, hiếu với dân». Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày nay, Bác lại dạy quân đội ta phải «trung với Đảng, hiếu với dân». Lời dạy bảo ấy chứng tỏ rằng lòng trung với nước luôn luôn phải gắn liền với lòng trung với Đảng, trung với giai cấp vô sản, trung với chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa quốc tế vô sản, vì chỉ có đứng trên lập trường của giai cấp vô sản mà Đảng là bộ tham mưu, chỉ có kết hợp lòng yêu nước với yêu chủ nghĩa xã hội thì quân đội ta, thanh niên ta mới có thêm sức mạnh để làm tròn nhiệm vụ là lực lượng xung kích trong cuộc chiến đấu cứu nước thần thánh hiện nay.

III — BỒI DƯỠNG CHỦ NGHĨA ANH HÙNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN TA

Người thanh niên có lý tưởng cách mạng phải có dũng khí chiến đấu kiên cường bất khuất, không ngại gian khổ, không sợ hy sinh, dám xả thân vì cách mạng, vì nhân dân, vì nghĩa lớn.

Đối với thanh niên không gì say sưa bằng làm cách mạng, không gì tự hào và hứng thú bằng được hy sinh, chiến đấu cho cách mạng. Hồi chúng tôi còn thanh niên, hễ cứ nói đến cách mạng là trong lòng thấy phấn khởi hẳn

lên, như muốn bay, muốn nhảy, muốn đem sức mình lay chuyển cả đất trời. Biết làm cách mạng là phải hy sinh, phải gian khổ nhưng vẫn say sưa, vẫn hăng hái làm cách mạng, dám sẵn sàng hy sinh vì cách mạng. Đó chính là nhân sinh quan cách mạng đúng đắn nhất.

Chúng ta muốn tiến lên xây dựng một cuộc đời tươi đẹp. Nhưng đường cách mạng không phải là một con đường thẳng tắp, phẳng phiu, trái lại rất khúc khuỷu, gồ ghề và đầy chông gai, hiểm trở. Không có tinh thần tận tụy, lòng trung thành, đức tính hy sinh dám xả thân vì cách mạng thì cách mạng không thể thắng lợi được.

Tận tụy trung thành là những đức tính đầu tiên của những người cộng sản. Chỉ có sự tận tụy thì mới làm trọn nhiệm vụ cách mạng, trong chiến đấu cũng như trong sản xuất hay bất cứ công tác cách mạng nào. Tận tụy gắn liền với lòng trung thành đối với lý tưởng. Đó là lòng trung thành vô hạn đối với Tổ quốc, đối với nhân dân, đối với Đảng, đối với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Lòng trung thành còn phải được nâng lên thành đức tinh hy sinh, xả thân vì cách mạng. Không có đức tính hy sinh không phải là người cách mạng chân chính. Muốn thực hiện lý tưởng mà không dám hy sinh thì chỉ là nói suông mà thôi.

Lớp thanh niên đi trước chúng ta đã hy sinh nhiều. Biết bao người đã ngã xuống như Lý Tự Trọng, Võ Thị Sáu, Cù Chính Lan, v.v.. Có sự hy sinh của lớp người đi trước mới có thành quả cách mạng ngày nay : một nửa nước được giải phóng và đang tiến lên chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi đó rất to lớn, nhưng trên đường đi tới mục tiêu cuối cùng, đây mới là bước đầu của cuộc trường chinh vạn dặm. Lớp thanh niên hiện nay và sau này còn phải tiếp tục phấn đấu, tiếp tục gánh vác lấy sự nghiệp ; không có đức tính hy sinh thì không thể đưa sự nghiệp cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn.

Vậy hy sinh là hy sinh cái gì, hy sinh cho ai ? Đó là hy sinh thân mình, là hy sinh để phụng sự cho Tổ quốc, cho nhân dân, cho cách mạng. Người cách mạng khác người không cách mạng ở chỗ biết quên mình phục vụ cho tập thể, cho quyền lợi chung, bao giờ cũng nghĩ đến cách mạng, đến tập thể trước, bao giờ cũng biết đặt quyền lợi của Tổ quốc, quyền lợi của tập thể lên trên quyền lợi cá nhân. Lý tưởng của thanh niên ta trong thời đại ngày nay là độc lập dân tộc, dân chủ, thống nhất Tổ quốc, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Nhưng độc lập, tự do, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản là sự nghiệp chung của tập thể giai cấp, tập thể dân tộc. Độc lập, tự do, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản không phải của riêng ai và càng không thể do một cá nhân hay một nhóm người làm nên được. Cho nên bất cứ làm việc gì,

to, nhỏ đều phải hy sinh cái cá nhân nhỏ bé để phục vụ cái tập thể rộng lớn. Nếu chỉ vì cái cá nhân nhỏ bé tầm thường mà làm việc, mà xây dựng sự nghiệp thì sự nghiệp ấy không những chỉ nằm trong cái nhỏ bé, tầm thường mà có khi còn dẫn tới sai lầm nguy hiểm.

Đối với thanh niên trong lực lượng vũ trang, vấn đề hy sinh lớn nhất là luôn luôn sẵn sàng cống hiến cả tính mạng mình cho sự nghiệp cách mạng. Đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh giai cấp cao nhất và gay go nhất. Nhiệm vụ của người thanh niên khi chưa có chính quyền là cầm súng để giành chính quyền, khi chính quyền đã thuộc về tay nhân dân rồi là vừa sản xuất vừa cầm súng để bảo vệ chính quyền. Thanh niên có vinh dự được Đảng và nhân dân giao vũ khí để chiến đấu tiêu diệt kẻ thù. Nhưng thanh niên phải thấy trách nhiệm nặng nề đó, phải có lòng trung thành vô hạn với lý tưởng, với Đảng, với nhân dân, sẵn sàng cống hiến cả cuộc đời mình cho cách mạng mới tận dụng được mọi thứ vũ khí có trong tay để chiến đấu đến cùng nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Trong lực lượng vũ trang, hy sinh phải có ý nghĩa là dám xả thân, quên mình vì cách mạng. Muốn thế, phải giải quyết đúng đắn quan niệm về cái sống và cái chết. Người ta ai cũng muốn sống và ai cũng phải chết. Chỉ có điều là sống thế nào, chết thế nào cho xứng đáng. Nếu sống làm nô lệ, sống nhục nhã thì thà chết cho tự do. Vì muốn sống

vẻ vang, sống có lý tưởng cho nên người cách mạng không sợ chết, không sợ đấu tranh gian lao nguy hiểm.

Xây dựng đức tính hy sinh, dám xả thân, quên mình vì cách mạng là một yêu cầu cấp thiết của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, là vấn đề rất căn bản để nâng cao hơn nữa sức chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân. Các đồng chí đã thấy rõ gương chiến đấu của thanh niên trong cả nước, trong đó có các đồng chí dự đại hội này. Khi người thanh niên đã biết quên mình vì lý tưởng, chỉ còn nghĩ đến chiến thắng kẻ địch để trả thù cho đồng bào, đồng chí thì họ có nghị lực, có sức mạnh phi thường. Những tên lính Mỹ dù lớn xác, dù được trang bị tận răng, cũng đều khiếp sợ, run rẩy trước uy lực của họ. Không phải lính Mỹ sợ vũ khí của Việt Nam lợi hại mà trước hết là chúng sợ dũng khí chiến đấu, tinh thần hy sinh, gan dạ, quả cảm của người thanh niên Việt Nam.

Thanh niên trong lực lượng vũ trang là những người xung kích của nhân dân trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng. Họ được nhân dân trong cả nước yêu mến, nhân dân thế giới ca ngợi chính là vì đức tính hy sinh cao cả của họ ngày càng rực sáng trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thanh niên phải là người đi hàng đầu, chiến đấu kiên cường, dũng cảm nhất, sẵn sàng cống hiến đời mình vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc nhân dân, vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa.

Người thanh niên có lý tưởng cách mạng còn là người thanh niên có ý thức tổ chức, kỷ luật cao. Thanh niên có lòng tự trọng, trọng phẩm chất, trọng danh dự của mình. Lòng tự trọng đó rất phù hợp với yêu cầu của kỷ luật cách mạng. Phải mở rộng lòng tự trọng thành ý thức tôn trọng tổ chức, tôn trọng kỷ luật, tôn trọng tập thể, tức là ý thức tổ chức và kỷ luật. Ý thức tổ chức, kỷ luật là đạo đức không thể thiếu được của người cách mạng. Nếu chỉ có lòng quả cảm, hy sinh chiến đấu thôi thì chưa đủ. Làm cách mạng phải có tổ chức. Có tổ chức mới có sức mạnh. Có tổ chức chặt chẽ thì một trăm người có sức mạnh bằng ba, bốn trăm người. Ý thức tổ chức, kỷ luật cao và tinh thần hy sinh, quên mình vì cách mạng là hoàn toàn nhất trí. Nó đều là biểu hiện của người thanh niên có quyết tâm phấn đấu vì lý tưởng cách mạng. Tự giác hy sinh cho lý tưởng cũng là tự giác phục tùng tổ chức kỷ luật. Điểm khác nhau giữa kỷ luật của quân đội ta với kỷ luật của quân đội đế quốc là ở chỗ tự giác. Kỷ luật không tự giác không thể nghiêm minh. Quân đội địch dù có cột vào vũ khí, lúc mất tinh thần, chúng vẫn thủ tiêu chiến đấu như thường. Quân đội ta rất tự giác phục tùng mệnh lệnh. Biết bao nhiêu chiến sĩ trẻ tuổi của chúng ta đã nêu những tấm gương sáng ngời về tinh thần chủ động giết giặc, chủ động hiệp đồng, lấy tiếng súng làm mệnh lệnh hiệp đồng và đã lập

nên những chiến công vang dội. Đó chính là những biểu hiện sinh động của tinh thần kỷ luật tự giác của quân đội ta.

Thanh niên có đức tính xung phong. Xung phong là một biểu hiện của tính kỷ luật tự giác. Hiện nay ở nông thôn, thành thị, đâu đâu cũng có phong trào xung phong vào bộ đội, xung phong đi đến những nơi xa xôi nhất, khó khăn nhất, làm những việc nặng nhọc nhất. Trong quân đội, lúc đánh trận thường có phong trào xung phong nhận nhiệm vụ chủ công, xung phong vào đội dao nhọn, xung phong cắm cờ lên nóc sở chỉ huy quân địch... Đó là biểu hiện của lòng quả cảm, hy sinh chiến đấu, đồng thời cũng là biểu hiện của tinh thần kỷ luật tự giác. Tự giác hoàn thành nhiệm vụ là yêu cầu kỷ luật cao nhất đối với thanh niên. Trước nhiệm vụ thiêng liêng nhất là chống Mỹ, cứu nước thì yêu cầu kỷ luật cao nhất là mỗi người phải tự giác làm tròn nhiệm vụ trên cương vị cụ thể của mình. Mỗi thanh niên trong lực lượng vũ trang phải tự giác hoàn thành mọi nhiệm vụ chiến đấu trên bất cứ chiến trường nào, trong bất cứ hoàn cảnh nào. Trước kia cũng như hiện nay, những tấm gương tự giác hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu có rất nhiều tiêu biểu là những tấm gương lấy thân mình bịt lỗ châu mai, chèn bánh xe cứu pháo, bị thương không rời trận địa, chiến đấu đến giọt máu

cuối cùng. Thanh niên ta phải học tập những tấm gương ấy, học tập tinh thần dũng cảm, tự giác, làm trọn mọi nhiệm vụ chiến đấu.

Ý thức tổ chức và kỷ luật bao giờ cũng gắn liền với tinh thần tập thể. Thanh niên ta không được đứng ra ngoài tập thể, đứng lên trên tập thể mà phải ở trong lòng tập thể. Tinh thần khiêm tốn của thanh niên bắt nguồn từ chỗ mỗi người tự giác thấy rằng mình là một đơn vị của tập thể, là một tế bào của tập thể những người lao động. Người thanh niên có tinh thần kỷ luật tự giác cao bao giờ cũng là người có tinh thần tập thể cao.

Người thanh niên quyết tâm phấn đấu vì lý tưởng cách mạng còn phải là người có tri thức cách mạng, có tinh thần độc lập tự chủ, sáng tạo trong mọi công tác, mọi hoàn cảnh. Chỉ có tình cảm cách mạng, có dũng khí chiến đấu, có đức hy sinh, có ý thức tổ chức, kỷ luật chưa đủ, còn phải có quyết tâm học tập để hiểu biết về cách mạng, nắm vững những tri thức khoa học cách mạng. Tri thức cách mạng tức là chủ nghĩa Mác — Lê-nin, đường lối chính sách của Đảng. Lại cần phải đạt đến những đỉnh cao của khoa học, kỹ thuật để phục vụ cho lý tưởng cách mạng.

Tri thức khoa học cách mạng giúp ta thấy rõ được mục tiêu chiến đấu, hiểu rõ lý tưởng phấn đấu của mình, có phương hướng hoạt động chính xác. Nhờ có tri thức cách mạng,

chúng ta mới phân biệt rõ ta, bạn, thù, biết đánh kẻ địch nào, đánh như thế nào, dựa vào ai, dựa như thế nào. Nếu chỉ có lòng hăng say cách mạng mà không đi đúng đường lối thì sẽ không hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng, có khi lại gây tổn thất cho cách mạng.

Cho nên, thanh niên ta không những phải rèn luyện cho mình có tình cảm cách mạng sôi nổi, say sưa, có dũng khí chiến đấu kiên cường bất khuất, có ý thức kỷ luật tự giác cao mà còn phải ra sức học tập tri thức khoa học cách mạng, học tập chủ nghĩa Mác — Lê-nin, học tập đường lối chính sách của Đảng. Thanh niên trong lực lượng vũ trang phải đặc biệt chú trọng học tập để nắm vững đường lối quân sự của Đảng, nắm vững nguyên tắc chỉ đạo tác chiến, chiến thuật của chiến tranh nhân dân, nắm vững khoa học, kỹ thuật quân sự, rèn luyện thành thạo bản lĩnh chiến đấu.

Trước đây, khi chưa có Đảng, những thanh niên tiên tiến phải đi khắp mọi nơi để tìm con đường cứu nước. Lớp người đi trước đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn, đã tổ chức ra Đảng tiên phong và vạch ra đường lối để lãnh đạo cách mạng. Lớp thanh niên hiện nay có cái may mắn là đã có Đảng dẫn đường, có phương hướng rõ ràng. Thanh niên phải ra sức học tập để nắm vững những tri thức cách mạng đã có và phải tiếp tục sáng tạo trong quá trình đấu tranh cách mạng.

Sáng tạo là vấn đề rất quan trọng; không sáng tạo không thể làm cách mạng thành công được. Không thể lấy nguyên xi cái của cách mạng nước khác để làm cách mạng ở Việt Nam. Đường lối của Đảng ta sở dĩ chính xác là vì nó sáng tạo, nó kết hợp tài tình chủ nghĩa Mác — Lê-nin với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đảng ta rất coi trọng việc học tập kinh nghiệm của các đảng anh em nhưng không phải học một cách máy móc. Phải biết xuất phát từ yêu cầu cách mạng Việt Nam mà học tập, đồng thời lại biết vận dụng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Sáng tạo là biểu hiện của tinh thần độc lập, tự chủ, của tinh thần yêu nước, tinh thần cách mạng rất cao. Nếu tự ti, ỷ lại vào người khác thì không thể có sáng tạo, thì không phải là người cách mạng chân chính, không phải là hiểu chủ nghĩa Mác — Lê-nin.

Thanh niên là người giàu lý tưởng cho nên cũng giàu tính sáng tạo. Nếu người thanh niên không có lý tưởng, thiếu nhiệt tình sôi nổi, sống chỉ để hưởng thụ, làm việc chỉ vì đồng lương như những người làm thuê trong chế độ cũ thì không thể có sáng tạo. Thanh niên trong lực lượng vũ trang phải nắm thật vững đường lối chính sách quân sự, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các kiến thức khoa học, kỹ thuật quân sự đã được tổng kết và tiếp tục sáng tạo ra cách đánh giặc của người Việt Nam.

Ông cha ta ngày trước đã có nhiều sáng tạo về cách đánh giặc. Không có sáng tạo đó, không

thể giữ được nước, không thể giành được độc lập, tự do. Ở Việt Nam ta, « giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh » ; cả nhi đồng của ta cũng đánh giặc ; điều đó đã có từ ngàn xưa. Ở miền Nam ta bây giờ, không phải chỉ có dăm ba vạn người mà tất cả 14 triệu đồng bào miền Nam đều biết đánh giặc. Không những thanh niên, lực lượng nòng cốt bảo vệ Tổ quốc, mà cụ già, phụ nữ, trẻ em đều xông ra tiền tuyến, đặc biệt là phụ nữ Việt Nam ta đánh giặc rất hăng, rất giỏi. Chiến tranh nhân dân đã phát huy đến cao độ sức sáng tạo của dân tộc ta.

Trong quá trình dựng nước và giữ nước, dân tộc ta, phải luôn luôn chống giặc ngoại xâm để bảo vệ độc lập, tự do, sự sống còn của mình, cho nên có tinh thần tự vệ rất mạnh. Chính trên cơ sở của tinh thần tự vệ mạnh mẽ đó đã nảy sinh ra cách đánh giặc của người Việt Nam. Không phải là ngẫu nhiên mà trong lịch sử nước ta, mỗi khi dân tộc ta vùng dậy chống ngoại xâm là chỉ tiến công chứ không phòng ngự, tiến công kẻ xâm lược để bảo vệ độc lập dân tộc của mình. Tiến công là chiến lược, còn phòng ngự chỉ là sách lược. Từ khi vùng dậy khởi nghĩa, nhân dân miền Nam Việt Nam đã tiến công liên tục ; tuy có nơi, có lúc phòng ngự nhưng chủ yếu vẫn là tiến công. Mùa khô vừa qua, khi đế quốc Mỹ ào ạt đưa hơn hai mươi vạn quân viễn chinh vào miền Nam, quân và dân miền Nam nước ta không một chút do dự, kiên quyết giữ vững thế chủ động và liên tục

tiến công địch, do đó đã giành được thắng lợi to lớn. Không hiểu người Việt Nam, không hiểu lịch sử Việt Nam thì không thể hiểu được chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam và cũng không thể lãnh đạo người Việt Nam đánh giặc.

Tư tưởng tiến công là cơ sở của chiến lược cách mạng, chiến lược quân sự của chúng ta. Xuất phát từ quan điểm cơ bản dựa vào con người là chính, quân và dân ta đã sáng tạo ra những hình thức chiến thuật độc đáo lấy ít đánh nhiều, lấy chỗ mạnh cơ bản của ta đánh vào chỗ yếu cơ bản của địch. Trong tác chiến, có trường hợp chúng ta tập trung binh lực hỏa lực tương đối mạnh, lấy hai, ba để đánh một, nhưng cũng có rất nhiều trận chúng ta chỉ lấy một đánh một, thậm chí lấy một đánh mười hay ít hơn thế nữa mà vẫn thắng. Như vậy là quân và dân ta có lối đánh, có chiến thuật, kỹ thuật phù hợp với chiến trường Việt Nam, với con người Việt Nam. Chúng ta không coi thường binh khí kỹ thuật của nước ngoài, nhưng chúng ta phải biết sử dụng tính năng, tác dụng của binh khí kỹ thuật sao cho phù hợp với tình hình và đặc điểm của nước ta, với lối đánh của chúng ta.

Trong lĩnh vực sản xuất, chúng ta cũng coi trọng yếu tố con người, yếu tố tư tưởng nhưng đồng thời chúng ta phải rất coi trọng yếu tố

kỹ thuật. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến lên chủ nghĩa xã hội, cách mạng kỹ thuật đóng vai trò then chốt trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Vì vậy, yêu cầu cấp bách hiện nay là thanh niên ta phải ra sức học tập khoa học, kỹ thuật hiện đại của thế giới để nhanh chóng xây dựng nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh. Nhưng điều cần thiết là phải có tinh thần độc lập tự chủ, có đầu óc sáng tạo, phải học tập và áp dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật của nước ngoài phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của nước nhà.

Tôi đã nói chuyện với các đồng chí về lý tưởng của thanh niên ta là gì, thế nào là một người thanh niên có lý tưởng, và làm thế nào để thực hiện lý tưởng ấy.

Từ đó rút ra kết luận gì ?

Kết luận quan trọng thứ nhất là thanh niên ta phải luôn luôn bồi dưỡng lý tưởng, nâng cao phẩm chất và đạo đức cách mạng của mình. Không phải mọi người sinh ra là đã có lý tưởng, phẩm chất tốt đẹp cả. Lý tưởng, phẩm chất cách mạng chỉ có thể được hình thành trong quá trình đấu tranh cách mạng, trong sản xuất, chiến đấu và tu dưỡng. Nước Việt Nam ta giờ đây được vinh dự là tuyến đầu của loài người tiến bộ chống đế quốc Mỹ và là tiền đồn bảo vệ

phe xã hội chủ nghĩa ở phía đông nam. Cuộc chiến đấu cứu nước vĩ đại của nhân dân cả nước và sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là môi trường rất tốt để thanh niên rèn luyện thành những con người cách mạng kiên cường, những con người mới của thời đại cách mạng vô sản. Thanh niên ta hãy lao mình vào sản xuất và chiến đấu, vào sự nghiệp thiêng liêng chống Mỹ, cứu nước để phấn đấu trở thành thế hệ thanh niên anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Kết luận quan trọng thứ hai là các tổ chức Đảng trong và ngoài quân đội, các đoàn thể quần chúng, phải không ngừng tăng cường công tác giáo dục thanh niên. Ngay từ lúc mới ra đời, Đảng ta đã rất coi trọng việc giáo dục thanh niên. Trong thời gian vừa qua, chúng ta đã làm tốt việc đó, nhưng chưa đủ và chưa sâu sắc.

Quân đội là một tổ chức rất chặt chẽ do Đảng trực tiếp giáo dục và lãnh đạo. Đó là trường rèn luyện thanh niên rất tốt, trường đào tạo cán bộ cách mạng rất to lớn của Đảng. Mỗi thanh niên trong quân đội là một học viên, các chi bộ Đảng và các chi đoàn thanh niên lao động trong quân đội là những người thầy giảng dạy trong nhà trường vĩ đại đó. Phải đưa tất cả thanh niên trong quân đội vào Đoàn để giáo dục họ, rèn luyện họ. Đó là một điều rất

thiết thực để nâng cao sức chiến đấu của quân đội, đào tạo đội hậu bị của Đảng, bảo đảm chắc chắn cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng, tiếp tục đưa sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội tiến lên.

Trong lò lửa đấu tranh cách mạng sôi sục hiện nay, thanh niên trong các lực lượng vũ trang hãy tôi luyện thành thép. Thép của dân tộc Việt Nam ta, của thanh niên Việt Nam ta nhất định sẽ chiến thắng giặc Mỹ tàn bạo và đè bẹp ý chí xâm lược của chúng. Hãy giương cao ngọn cờ quyết chiến quyết thắng của Hồ Chủ tịch, anh dũng xông lên lập nhiều chiến công to lớn hơn nữa, oanh liệt hơn nữa !

VAI TRÒ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG GIAI ĐOẠN TRƯỚC MẮT

(BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ MỞ RỘNG BAN CHẤP HÀNH TỔNG CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM NGÀY 28-12-1966).

Thưa các đồng chí,

Hôm nay tôi nói với các đồng chí một số ý kiến về giai cấp công nhân Việt Nam và về công tác của công đoàn. Đây là một vấn đề quan trọng có liên quan đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm cách mạng và nhiều mặt công tác của anh chị em công nhân và cán bộ công đoàn. Vấn đề này rất rộng; trong buổi nói chuyện hôm nay, căn cứ vào những câu hỏi mà các đồng chí nêu lên trong hội nghị, tôi chỉ phát biểu ý kiến về một số vấn đề chung.

I. VAI TRÒ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM TRONG CÁCH MẠNG NƯỚC TA

Hiện nay, giai cấp công nhân Việt Nam đang gánh vác một nhiệm vụ rất vĩ đại trước lịch sử nước ta, trước dân tộc ta và trước phong trào công nhân quốc tế. Từ hơn mười năm nay, ở miền Bắc, giai cấp công nhân ta, thông qua Đảng của mình, đã và đang lãnh đạo sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ khi đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh xâm lược ở miền Nam và chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, giai cấp công nhân ta lại lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống giặc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc, đồng thời góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam — Á và thế giới.

Sứ mệnh lịch sử vô cùng to lớn đó đòi hỏi chúng ta, mỗi người công nhân Việt Nam phải hiểu rõ vai trò lịch sử của giai cấp mình đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc và đối với sự phát triển của cách mạng thế giới. Nếu không hiểu rõ điều ấy thì dù là công nhân thật sự, chúng ta cũng chưa hẳn đã là những công nhân giác ngộ cách mạng, dù là đảng viên đi nữa, chúng ta cũng chưa hẳn đã là người cộng sản chân chính.

Chúng ta thường nói đến chủ nghĩa xã hội, đến giai cấp công nhân, nhưng hiểu cho đúng thế nào là giai cấp công nhân, tại sao giai cấp công nhân có sứ mệnh lịch sử cải tạo thế giới cũ và xây dựng thế giới mới, việc đó thật không đơn giản.

Muốn có một quan niệm thật chính xác, thật khoa học về các vấn đề trên đây, chúng ta phải có quan điểm duy vật lịch sử, phải xuất phát từ cơ sở kinh tế của xã hội. Cơ sở kinh tế đó là lực lượng sản xuất, là quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất, là phương thức phân phối các sản phẩm làm ra. Giai cấp ra đời và mất đi cũng như đấu tranh giai cấp diễn ra và đến một lúc nào đó sẽ không còn nữa, tất cả những cái đó gắn liền với sự tồn tại và sự thay đổi của những cơ sở kinh tế nhất định.

Ăng-ghen nói : « Quan niệm duy vật lịch sử xuất phát từ luận điểm cho rằng : sản xuất và sau sản xuất, việc trao đổi sản phẩm của sản xuất là cơ sở của mọi chế độ xã hội ; rằng trong mọi xã hội đã từng xuất hiện trong lịch sử, sự phân phối sản phẩm và cùng với sự phân phối ấy, sự phân chia xã hội thành giai cấp và đẳng cấp, được quyết định bởi những cái đã được sản xuất ra và bởi cách thức mà những cái đó đã được sản xuất ra, cũng như bởi cách thức mà người ta trao đổi những vật đã được sản xuất ra. Do đó, phải tìm những nguyên nhân cuối cùng của tất cả những sự

biến đổi xã hội và của tất cả những cuộc biến cách chính trị ở trong những thay đổi về phương thức sản xuất và phương thức trao đổi, chứ không phải ở trong đầu óc người ta, không phải ở trong sự hiểu biết ngày càng tăng thêm của người ta về chân lý vĩnh cửu và công lý vĩnh cửu ; phải tìm những nguyên nhân đó không phải là ở trong triết học, mà ở trong kinh tế của thời đại chúng ta nghiên cứu » [1].

Chính Mác đã đi từ sự phân tích nền kinh tế tư bản chủ nghĩa để nghiên cứu quá trình ra đời, lớn lên và diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản ; đồng thời cũng đi từ sự phân tích ấy, Mác rút ra kết luận rằng giai cấp công nhân là người sẽ đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản, là người sẽ đứng ra tổ chức xã hội mới, xã hội cộng sản văn minh.

Công nghiệp lớn ra đời đã làm cho lực lượng sản xuất phát triển rất mạnh. Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, lực lượng sản xuất xã hội hóa ngày càng cao, trong khi đó, thì quan hệ sản xuất lại mang tính chất tư nhân tư bản chủ nghĩa. Mâu thuẫn đó là nguồn gốc của mọi tội lỗi và xấu xa của chế độ tư bản chủ nghĩa.

Mâu thuẫn cơ bản đó biểu hiện thành mâu thuẫn đối kháng giữa giai cấp công nhân và

---

(1) Ăng-ghen : *Chống Đuyrinh*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1960, tr. 446.

giai cấp tư sản. Xóa bỏ mâu thuẫn cơ bản đó, xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất là yêu cầu cấp bách để đẩy xã hội tiến lên.

Là con đẻ của xã hội tư bản chủ nghĩa, gắn liền với nền sản xuất đại công nghiệp và là sản phẩm của bản thân đại công nghiệp, giai cấp công nhân tiêu biểu cho lực lượng sản xuất mới, xã hội hóa, và do đó, nó là giai cấp tiên tiến nhất có khả năng cải tạo cả thế giới, tổ chức nên chế độ xã hội mới, xã hội tương lai của loài người, là xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Giai cấp công nhân không có tư liệu sản xuất trong tay, bị giai cấp tư sản bóc lột và bần cùng hóa, cho nên nó là giai cấp cách mạng triệt để nhất ; có khả năng đánh đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, làm cho quan hệ sản xuất phù hợp với lực lượng sản xuất, tạo nên phương thức sản xuất mới, phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa, do đó thúc đẩy nền sản xuất xã hội phát triển không ngừng. Giai cấp công nhân sẽ ngày một lớn mạnh, cùng với sự phát triển của nền công nghiệp lớn. Trái lại, các giai cấp khác trong xã hội tư bản chủ nghĩa đều suy tàn với sự phát triển của đại công nghiệp. Là những giai cấp trung gian trong xã hội tư bản chủ nghĩa, họ không có thái độ triệt để cách mạng trong việc xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản

xuất. « Trong tất cả các giai cấp hiện đang đương đầu với giai cấp tư sản, thì chỉ có giai cấp công nhân mới thật sự cách mạng » [1].

Không nên quan niệm một cách đơn giản rằng giai cấp công nhân là giai cấp những người nghèo khổ, những người không có của, những người « vô sản » theo nghĩa đen của từ ấy. Dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân phải bán sức lao động để làm thuê cho giai cấp tư sản, bị giai cấp tư sản bóc lột đến tận xương tủy, phải sống cuộc đời cùng khổ, vì thế giai cấp công nhân coi giai cấp tư sản là kẻ tử thù của mình. Tuy nhiên, không phải bản thân sự nghèo khổ đó tạo cho giai cấp công nhân có vị trí là giai cấp lãnh đạo cách mạng. Những người nô lệ trước kia cũng như nông dân lao động dưới chế độ phong kiến đều là những người bị bóc lột, và nếu chỉ nhìn về mặt sinh hoạt và quyền sống của con người mà xét, thì họ còn khổ nhục hơn cả giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa, nhưng họ không lãnh đạo được cách mạng, không thể nắm chính quyền, bởi vì họ không tiêu biểu cho một phương thức sản xuất nào cả. Còn các tầng lớp vô sản lưu manh, tầng lớp cặn bã của xã hội có thể bị lôi cuốn vào phong trào cách mạng,

---

(1) Mác — Ăng-ghen : *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1962; tập I, tr. 33.

« nhưng điều kiện sinh hoạt của họ lại khiến họ càng sẵn sàng hơn để bán mình cho phe phản động »[1].

Lịch sử loài người từ khi có giai cấp đối kháng là lịch sử đấu tranh giai cấp. Nhưng chính bản thân giai cấp và đấu tranh giai cấp, như Ăng-ghen đã phân tích trên đây, lại do phương thức sản xuất và phương thức phân phối quyết định và do đó, lịch sử loài người là sự tiến hóa từ phương thức sản xuất này sang phương thức sản xuất khác. Vì vậy, trong một xã hội nhất định, giai cấp nào đại diện cho phương thức sản xuất mới, tiến bộ hơn, thì giai cấp ấy có thể lãnh đạo được cách mạng, có thể lên cầm quyền trở thành giai cấp thống trị và có thể tổ chức ra xã hội mới do mình đại diện.

Chính vì lý do đó mà không phải tất cả các cuộc đấu tranh giai cấp từ trước đến nay đều dẫn đến kết quả chuyển chính quyền vào tay giai cấp bị áp bức bóc lột. Đấu tranh giai cấp giữa giai cấp nông dân và giai cấp phong kiến tuy có thúc đẩy xã hội phong kiến phát triển trong một chừng mực nhất định, nhưng về cơ bản, đó chỉ là sự thay đổi các triều đại vua chúa, và đến khi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ra đời trong lòng chế độ phong kiến rồi,

---

(1) Mác — Ăng-ghen : *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1962, t. 1, tr. 33.

thì cuộc đấu tranh giai cấp lại dẫn đến sự chuyển hóa xã hội từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản chủ nghĩa.

Chỉ đến khi chủ nghĩa tư bản ra đời và phát triển thì đấu tranh giai cấp giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư bản mới tất yếu dẫn đến chuyên chính vô sản, bởi vì giai cấp công nhân không những vì bị giai cấp tư sản áp bức bóc lột nặng nề cho nên quyết tâm đánh đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, mà còn là đại diện cho một phương thức sản xuất tiên tiến mà những tiền đề cơ bản đã nằm trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, đó là phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa. Sự tất yếu đó do những nguyên nhân kinh tế quyết định. Nếu chúng ta không hiểu đấu tranh giai cấp gắn liền với sự tiến hóa của xã hội từ phương thức sản xuất này sang phương thức sản xuất khác, thì chúng ta cũng không thể hiểu nổi vai trò lịch sử của giai cấp công nhân.

Ăng-ghen nói : « Chủ nghĩa cộng sản là phản ánh của phong trào công nhân ». Nhận định đó có nghĩa rằng đánh đổ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến lên chủ nghĩa cộng sản văn minh là sứ mệnh mà lịch sử đã giao phó cho giai cấp công nhân, rằng trong xã hội loài người, nếu không có sự ra đời của giai cấp công nhân thì không thể có phong trào cách mạng vô sản, và do đó, cũng không có chủ nghĩa xã hội.

Chủ nghĩa xã hội mà chúng ta nói đây là chủ nghĩa xã hội khoa học do Mác, Ăng-ghen, những người thầy vĩ đại của chúng ta, sáng lập ra, chứ không phải là chủ nghĩa xã hội không tưởng dựa trên lòng từ thiện hoặc trên những đạo đức tôn giáo.

Chủ nghĩa xã hội không thể có từ mấy nghìn năm về trước. Chủ nghĩa xã hội không là sản phẩm của phong trào nông dân, kể cả ở những nước mà nông dân chiếm đa số trong dân cư cũng vậy, chủ nghĩa xã hội cũng không phải là sản phẩm của phong trào của giới trí thức ; bởi vì trong lịch sử tiến hóa của xã hội, nông dân và trí thức không đại biểu cho một phương thức sản xuất của một chế độ xã hội nhất định nào cả.

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân mà Mác và Ăng-ghen nêu ra trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, sau đó đã được Lê-nin làm sáng tỏ thêm trong các luận điểm của Người về cách mạng vô sản trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, là một tất yếu lịch sử. Hai bản tuyên bố của hai cuộc hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và công nhân tại Mát-xcơ-va năm 1957 và năm 1960 đã khẳng định lại điều đó.

Từ khi chủ nghĩa Mác ra đời đến nay, nội dung đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân có những bước phát triển rõ rệt. Trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, Mác và Ăng-ghen đã nêu ra khẩu hiệu « Vô sản tất cả các nước, đoàn

kết lại!». Khẩu hiệu đó xuất phát từ luận điểm của Mác cho rằng cách mạng xã hội chủ nghĩa là kết quả của cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản trong những nước tư bản chủ nghĩa phát triển, ở đó, mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất đã trở nên sâu sắc, ở đó, sự phát triển của nền kinh tế đã làm cho sự xung đột giai cấp diễn ra chủ yếu là giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Giai cấp công nhân tất cả các nước phải đoàn kết lại để đánh đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, làm cách mạng vô sản thế giới.

Đến cuối thế kỷ thứ 19, chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn tột cùng của nó là giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Giai cấp tư sản ở những nước đế quốc chẳng những bóc lột giai cấp công nhân trong nước mà còn áp bức, bóc lột các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa trên thế giới. Các dân tộc bị áp bức trở thành bạn đồng minh thân thiết của giai cấp vô sản «chính quốc» và cuộc đấu tranh của họ để giành độc lập dân tộc trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản thế giới. Vì thế, Lê-nin đã đề ra khẩu hiệu «Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!». Đây là một bước phát triển mới của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân chống giai cấp tư sản trên phạm vi thế giới. Muốn cho cách mạng vô sản thành công, giai

cấp công nhân phải đoàn kết với phong trào giải phóng dân tộc, coi phong trào giải phóng dân tộc là một bộ phận của phong trào cách mạng vô sản. Luận điểm đó chống lại một khuynh hướng sai lầm cho rằng cách mạng vô sản chỉ có thể nổ ra ở những nước tư bản chủ nghĩa phát triển còn các nước kinh tế nông nghiệp lạc hậu thì chưa thể làm cách mạng vô sản được.

Về sau này, trong Đại hội lần thứ 19 của Đảng cộng sản Liên-xô, đồng chí Xta-lin đã kêu gọi những người cộng sản hãy nắm lấy ngọn cờ dân tộc, dân chủ mà tiến lên. Đây không phải chỉ là một lời hiệu triệu, mà còn là sự tổng kết về phong trào cách mạng thế giới, một luận điểm chỉ rõ sự gắn liền mật thiết giữa cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng vô sản, và khẳng định rằng giai cấp công nhân chỉ có thể làm cách mạng vô sản thành công khi nào nó giành lấy và nắm vững ngọn cờ dân tộc và dân chủ.

Tại sao như vậy? Bởi vì tuy cả thế giới là một thể thống nhất, nhưng từng nước là một xã hội có sự phát triển riêng của nó. Hơn nữa, do quy luật phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản, mà cách mạng vô sản cũng phát triển không đều. Cho nên, tuy rằng giai cấp công nhân là giai cấp có tính chất quốc tế, sứ mệnh lịch sử của nó là làm cách mạng thế giới, nhưng cách mạng vô sản cho đến nay chủ yếu đang diễn ra

trong từng nước một. Muốn giành thắng lợi cho cách mạng vô sản, giai cấp công nhân ở mỗi nước phải nắm vững và giương cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ thì mới đoàn kết được nhân dân trong từng nước vùng dậy đấu tranh. Ngay trong khi chủ nghĩa tư bản đang ở thời kỳ phát triển tiến lên, Mác và Ăng-ghen đã chỉ ra rằng: «...giai cấp vô sản mỗi nước phải giành lấy chính quyền, phải tự xây dựng thành giai cấp thống trị trong dân tộc, phải tự mình trở thành dân tộc, cho nên, do đấy, họ vẫn còn có tính chất dân tộc, tuy tiếng dân tộc này hoàn toàn không phải hiểu theo nghĩa tư sản» (1).

Trong lịch sử tiến hóa của xã hội loài người, vấn đề giai cấp và vấn đề dân tộc dính liền nhau. Trong thời kỳ chủ nghĩa tư bản đang phát triển, giai cấp tư sản cũng đại diện một phần nào cho dân tộc. Thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, là thời đại đấu tranh giữa hai hệ thống xã hội đối lập, là thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng giải phóng dân tộc, là thời đại chủ nghĩa đế quốc bị sụp đổ và hệ thống thuộc địa bị thủ tiêu, là thời đại ngày càng có thêm nhiều dân tộc tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa, là thời đại thắng lợi

---

(1) Mác — Ăng-ghen: «Tuyên ngôn của Đảng cộng sản» *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1962, quyển I, tr. 46.

của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên toàn thế giới. Khẳng định nội dung thời đại như trên cũng tức là khẳng định rằng thế giới đang ở trong cao trào cách mạng vô sản, rằng vấn đề cơ bản của thời đại là vấn đề «ai thắng ai» giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản trên phạm vi toàn thế giới và trong từng nước; rằng vấn đề giai cấp và vấn đề dân tộc quan hệ khăng khít với nhau, và do đó, càng phải nêu cao vai trò giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng. Xã hội loài người đã phát triển đến giai đoạn mà giai cấp công nhân là người tiêu biểu cho thời đại, là người đại diện chân chính cho dân tộc và dân chủ. Cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân chống giai cấp tư sản trên toàn thế giới ngày nay đang diễn ra dưới khẩu hiệu «Hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội».

Phải đứng trên lập trường của giai cấp công nhân thì mới quán triệt sâu sắc nội dung cách mạng triệt để của khẩu hiệu nói trên và mới thấy rõ mối quan hệ hữu cơ của bốn mặt trong khẩu hiệu ấy. Nếu tách rời từng mặt hoặc lấy mặt này đối lập với mặt khác thì sẽ tước bỏ mất nội dung cách mạng của nó và do đó, làm yếu phong trào cách mạng vô sản.

Rõ ràng là sau khi cách mạng vô sản thế giới đã giành được thắng lợi vĩ đại, chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống thế giới rất mạnh, thì phong trào độc lập dân tộc đã nổi

dậy như bão táp. Nhưng cho đến nay, ở những nước gọi là dân tộc chủ nghĩa, nền độc lập dân tộc còn đang trong bước quá độ. Trào lưu độc lập dân tộc chỉ trở thành trào lưu cách mạng triệt để nếu nó gắn liền với trào lưu xã hội chủ nghĩa và phát triển theo con đường không tư bản chủ nghĩa. Nếu chỉ dừng lại ở độc lập dân tộc mà thôi thì cuối cùng những nước đó không tránh khỏi bị lệ thuộc vào đế quốc này hay đế quốc khác, hoặc may mắn lắm thì cũng đi vào con đường cải lương tư sản. Chỉ có phát triển theo con đường không tư bản chủ nghĩa thì các nước dân tộc chủ nghĩa mới có thể giành được độc lập hoàn toàn và thật sự. Muốn thế thì điều kiện tuyệt đối không thể thiếu được là xác lập sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và chính quyền ở những nước đó phải thật sự là dân tộc dân chủ.

Xác định vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân là vấn đề cơ bản nhất của cách mạng trên phạm vi thế giới cũng như của cách mạng trong mỗi nước. Hiện nay, trong các đồng chí chúng ta, không phải mọi người đều nhận thức thống nhất về vấn đề này. Có người nói giai cấp và đấu tranh giai cấp nhưng không xuất phát đầy đủ từ cơ sở kinh tế của xã hội; có người tách rời vấn đề giai cấp với vấn đề dân tộc, hoặc trong mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc thì nhấn mạnh mặt này, xem nhẹ mặt kia.

Sinh ra và lớn lên trong một nước thuộc địa và nửa phong kiến, nếu so với giai cấp công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển thì giai cấp công nhân nước ta còn trẻ và nhỏ bé. Mặc dù vậy, giai cấp công nhân nước ta đã đóng một vai trò quyết định trong cách mạng Việt Nam.

Giai cấp công nhân Việt Nam có đầy đủ những phẩm chất chung của giai cấp công nhân quốc tế. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, giai cấp công nhân nước ta, cũng như giai cấp công nhân quốc tế, là giai cấp kiên quyết cách mạng nhất, có ý thức tổ chức và kỷ luật cao nhất, đồng thời nó còn có những đặc điểm riêng do quá trình hình thành và phát triển của nó tạo nên.

Giai cấp công nhân ta trưởng thành trước giai cấp tư sản dân tộc. Nó sinh ra và lớn lên không phải từ khi có thành phần kinh tế tư bản chủ nghĩa của giai cấp tư sản trong nước, mà ngay từ khi có sự khai thác đầu tiên của tư bản nước ngoài trên đất nước ta.

Trong các nước tư bản chủ nghĩa phát triển, công đoàn thường hình thành trước khi có chính đảng cách mạng của giai cấp công nhân, và ngay trong các tổ chức công đoàn còn có công đoàn vàng do giai cấp tư sản nắm để gieo rắc tư tưởng cải lương trong hàng ngũ công nhân. Bọn tư bản độc quyền thường lấy một phần lợi nhuận siêu ngạch ở thuộc địa để nặn

ra, mua chuộc và nuôi nấng một tầng lớp công nhân quý tộc. Bọn này đã trở thành tôi tớ chuyên làm chính trị cho giai cấp tư sản trong các tầng lớp công nhân để phá hoại phong trào cách mạng của giai cấp công nhân.

Ở nước ta, ngay khi mới lớn lên, giai cấp công nhân đã có đảng cách mạng tiên phong của mình. Đảng đã lập ra công đoàn để giáo dục, vận động và tổ chức công nhân, vì vậy, giai cấp công nhân nước ta không bị chia rẽ về chính trị và về tổ chức.

Dưới sự thống trị của bọn tư bản thực dân trước đây, những cuộc đấu tranh của công nhân mặc dù chỉ đòi những yêu sách về kinh tế đều thường biến thành những cuộc đấu tranh có tính chất chính trị, vì chế độ thuộc địa luôn luôn chống lại một cách tàn nhẫn bất cứ một sự cải cách nào. Do đó, những tổ chức công đoàn vàng của bọn tay sai đế quốc không thể nào lừa bịp và lôi cuốn được giai cấp công nhân nước ta.

Giai cấp công nhân nước ta lại vừa mới xuất thân từ trong nông dân, cho nên có nhiều liên hệ rất khăng khít với nông dân, hiểu rõ những nguyện vọng của nông dân lao động. Sự gắn bó giữa hai giai cấp anh em đó là cơ sở để xây dựng khối liên minh công nông vững chắc từ trong cách mạng dân tộc dân chủ cho đến ngày nay. Nông dân lao động càng gắn chặt với giai cấp công nhân, càng bảo đảm cho

vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, vì rằng cuộc đấu tranh để giành quyền lãnh đạo cách mạng giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản trong nước ta chủ yếu là vấn đề tranh thủ nông dân; giai cấp nào nắm được nông dân lao động, thỏa mãn được những yêu cầu, nguyện vọng của nông dân lao động thì giai cấp ấy nắm được quyền lãnh đạo cách mạng.

Những đặc điểm kể trên tạo nên sức mạnh của giai cấp công nhân Việt Nam và cũng là những điều kiện đã giúp cho nó giành được địa vị ưu thắng và giữ độc quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ sau thất bại của cuộc bạo động Yên Bái do những người tiểu tư sản có xu hướng tư sản lãnh đạo.

Hơn nữa, giai cấp công nhân Việt Nam bước lên vũ đài chính trị sau khi Cách mạng tháng Mười đã thành công rực rỡ, giai cấp công nhân Nga đã trở thành người chủ của Nhà nước xô-viết; ước mơ hàng nghìn năm của các giai cấp cần lao đau khổ đã trở thành sự thật. Một mặt khác, ở Trung Quốc, một nước láng giềng của ta, giai cấp tư sản đã phản bội quyền lợi dân tộc; Đảng cộng sản Trung Quốc, đảng của giai cấp công nhân Trung Quốc, đã nắm lấy ngọn cờ dân tộc và dân chủ. Hoàn cảnh lịch sử đó càng nâng cao uy thế chính trị của giai cấp công nhân Việt Nam trước toàn thể dân tộc Việt Nam.

Nói giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng Việt Nam có nghĩa là đường lối cách mạng Việt Nam là đường lối chính trị của giai cấp công nhân, chứ không phải của một giai cấp nào khác. Từ khi Đảng ta ra đời, giai cấp công nhân nước ta đã thực hiện quyền lãnh đạo cách mạng thông qua đảng tiên phong của mình. Sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua đảng tiên phong không phải chỉ thể hiện về mặt tổ chức mà điều quyết định là đường lối chính trị của Đảng phải là đường lối cách mạng của giai cấp công nhân, phản ánh đúng lập trường, quan điểm của giai cấp công nhân. Nếu Đảng đi trệch khỏi lập trường chính trị, quan điểm của giai cấp công nhân thì cách mạng nhất định sẽ thất bại.

Đảng ta, Đảng cộng sản Đông Dương trước kia, và nay là Đảng lao động Việt Nam, đã sớm tiếp thụ được chủ nghĩa Mác — Lê-nin và vận dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh của nước ta. Đảng ta đã nhìn một cách thấu suốt con đường của cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn : giai đoạn thứ nhất là tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân nhằm đánh đổ chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa phong kiến cấu kết với nhau, đó là hai kẻ thù, hai thế lực phản động chủ yếu ngăn trở sự tiến hóa của xã hội Việt Nam ; sau khi cơ bản hoàn thành nhiệm vụ đó, cách mạng sẽ chuyển sang giai đoạn thứ hai là tiến

hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, một cuộc cách mạng triệt để nhất, sâu sắc nhất để giải phóng hoàn toàn người lao động, xóa bỏ áp bức bóc lột giai cấp, xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến lên xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Từ khi mới ra đời, Đảng ta đã kiên quyết giương cao ngọn cờ chống đế quốc, giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề dân chủ ở một nước thuộc địa.

Đảng ta đã nhận rõ các vấn đề giai cấp, dân tộc, dân chủ không thể tách rời nhau. Trong một nước thuộc địa, nông dân chiếm số đông trong dân cư, vấn đề dân tộc thực chất là vấn đề nông dân; vấn đề dân chủ cơ bản là vấn đề ruộng đất. Không giải quyết vấn đề ruộng đất thì không thể lôi cuốn toàn thể nông dân lao động hăng hái đứng lên chống đế quốc, giành độc lập dân tộc. Dân tộc độc lập, người cày có ruộng, là hai khẩu hiệu quan hệ khăng khít với nhau, là nội dung cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ.

Nhưng vấn đề dân tộc không phải chỉ là vấn đề nông dân mà còn là vấn đề sống còn của cả dân tộc trước ách thống trị tàn bạo của đế quốc; một vấn đề quan hệ đến mọi thành viên trong dân tộc. Do đó, Đảng ta đã đề xướng mặt trận dân tộc thống nhất để đoàn kết toàn dân chống đế quốc. Trong mặt trận dân tộc, Đảng là một thành viên đồng thời Đảng đóng vai trò lãnh đạo. Thông qua sự lãnh đạo của Đảng,

giai cấp công nhân có khả năng tập hợp được nông dân lao động, thực hiện được liên minh công nông làm lực lượng chủ lực cho cách mạng dân tộc dân chủ, và làm cơ sở cho mặt trận dân tộc thống nhất. Chỉ có làm như vậy thì Mặt trận dân tộc thống nhất mới thật sự được vững chắc.

Nói đến vấn đề dân tộc còn phải nói đến sự phát triển và tiến bộ của nền kinh tế quốc dân, sự phục hồi và phát triển của nền văn hóa dân tộc. Trong thời đại ngày nay, đối với các dân tộc vừa giành được độc lập, muốn phát triển kinh tế và văn hóa quốc dân thì không có con đường nào khác ngoài con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội ; và chỉ có đưa nước nhà tiến lên chủ nghĩa xã hội thì mới có độc lập thật sự và hoàn toàn. Sự lãnh đạo của Đảng của giai cấp công nhân là một bảo đảm vững chắc cho tiền đồ phát triển của nền kinh tế và văn hóa dân tộc.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam từ hơn 37 năm nay đã chứng minh đường lối của Đảng ta là đúng đắn. Đường lối ấy là đường lối chính trị của giai cấp công nhân, giai cấp duy nhất có khả năng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, mà Đảng ta là bộ tham mưu, là trí tuệ, là đội tiên phong. Đảng ta có đường lối chính trị đúng đắn chủ yếu là vì Đảng ta dựa trên lập trường, quan điểm của giai cấp công nhân, trung thành với chủ nghĩa Mác — Lê-nin là

học thuyết đấu tranh giai cấp và xây dựng chủ nghĩa xã hội của giai cấp công nhân ; và đường lối của Đảng đã phản ánh đúng quy luật phát triển khách quan của xã hội Việt Nam.

Trong cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta, giai cấp công nhân chẳng những là giai cấp lãnh đạo mà còn cùng với nông dân lao động hợp thành đội quân chủ lực của cách mạng Việt Nam.

Trước khi Đảng ta ra đời, phong trào đấu tranh của công nhân đã bùng lên ở các hầm mỏ, nhà máy, đồn điền của thực dân Pháp. Sau khi Đảng thành lập, phong trào đó càng có tổ chức và phát triển ngày một sâu rộng.

Năm 1930, phong trào Xô-viết Nghệ — Tĩnh đã dấy lên trước tiên trong công nhân nhà máy Trường Thi ở Vinh, rồi mới lan ra trong nông dân hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh. Khi Mặt trận bình dân lên cầm quyền ở Pháp, Đảng ta đã kịp thời phát động rộng rãi công nhân và nông dân vùng dậy đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa, đặc biệt là đã đẩy mạnh phong trào đấu tranh của công nhân và nhân dân các thành thị cũng như phong trào đấu tranh của nông dân lao động ở nông thôn thành một cao trào dân chủ dưới nhiều hình thức linh hoạt.

Khi chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ, để chống lại phát-xít Nhật và thực dân

Pháp, một mặt Đảng ta tích cực xây dựng căn cứ ở nông thôn và vùng rừng núi, tổ chức lực lượng vũ trang và phát động chiến tranh du kích cục bộ; mặt khác, vẫn duy trì và phát triển phong trào công nhân và nhân dân thành thị; do đó, khi thời cơ đến, Đảng đã kịp thời phát động quần chúng nổi lên cướp chính quyền từ thành thị đến nông thôn, đưa Cách mạng tháng Tám đến thành công một cách nhanh chóng trong cả nước. Cách mạng tháng Tám chính là một cuộc khởi nghĩa kết hợp phong trào cách mạng ở thành thị với phong trào cách mạng ở nông thôn, kết hợp lực lượng chính trị của quần chúng công nông với lực lượng vũ trang.

Cách mạng miền Nam dưới sự lãnh đạo của Mặt trận dân tộc giải phóng đã bắt đầu bằng khởi nghĩa từng phần ở nông thôn với lực lượng chính trị của quần chúng nông dân lao động là chủ yếu, từ đó phát triển thành chiến tranh cách mạng kết hợp đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị song song, vận dụng hai hình thức đấu tranh đó một cách linh hoạt để đánh địch trên ba vùng chiến lược: rừng núi, nông thôn đồng bằng và thành thị. Đó là sự vận dụng và phát triển những kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam, nhất là kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám và của cuộc kháng chiến chống Pháp. Thắng lợi của cách mạng miền Nam từ năm 1960 đến nay một lần nữa

chứng tỏ rằng công nhân và nông dân lao động vẫn là quân chủ lực của cách mạng dân tộc dân chủ.

Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, đương nhiên giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo, đồng thời nó còn là một lực lượng chủ yếu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Lê-nin nói : « Ngoài đại công nghiệp ra, người ta không thể có cách nào khác để xây dựng chủ nghĩa xã hội được »[1]. Chỉ có một nền đại công nghiệp lớn mạnh thì mới có điều kiện cải tạo hoàn toàn các thành phần kinh tế khác, nhất là cải tạo nông nghiệp theo chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân là một đội quân chủ lực trực tiếp xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, xây dựng nền tảng của nền kinh tế quốc dân xã hội chủ nghĩa, và là người đóng vai trò chủ đạo trong việc quản lý nền kinh tế ấy.

Trong khi xác định vai trò quyết định của giai cấp công nhân đối với cách mạng nước ta. Đảng ta cũng đánh giá rất cao vai trò cách mạng của nông dân lao động Việt Nam, người bạn đồng minh tự nhiên rất đáng tin cậy của giai cấp công nhân. Tình cảnh bần cùng hóa của nông dân lao động do chính sách khai thác

(1) Lê-nin : *Bàn về công nghiệp hóa*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1957, tr. 157.

thuộc địa của thực dân Pháp đã gây ra và sự áp bức bóc lột tàn nhẫn của giai cấp địa chủ trước đây đã nung nấu trong nông dân ta lòng uất hận cao độ. Truyền thống hiền hách của ông cha ta lại hun đúc thêm cho họ chí khí quật cường mãnh liệt. Từ khi đảng của giai cấp công nhân ra đời và nêu cao khẩu hiệu «dân tộc độc lập, người cày có ruộng» phù hợp với nguyện vọng của nông dân lao động, thì họ càng vùng lên mạnh mẽ, sát cánh cùng giai cấp công nhân, kiên quyết đấu tranh đánh đổ đế quốc và phong kiến.

Nông dân lao động Việt Nam là lực lượng cách mạng rất đông đảo, là một lực lượng hợp thành đội quân chủ lực của cách mạng dân tộc dân chủ ở Việt Nam, nhưng họ không lãnh đạo cuộc cách mạng ấy. Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa ngày nay cũng vậy, giai cấp nông dân không thể giữ vai trò lãnh đạo cách mạng được, bởi vì, là sản phẩm của nền kinh tế tiểu nông cá thể, nông dân lao động chỉ có thể đi lên chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Trong lịch sử, nông dân chưa bao giờ có thể dựng nên một chế độ xã hội do chính mình làm đại biểu ; ngay trong thời kỳ phong kiến, nền kinh tế tự nhiên chủ yếu là kinh tế của nông dân, nhưng quan hệ xã hội vẫn là quan hệ sản xuất phong kiến. Và ở nước ta ngay như Nguyễn Huệ, người anh hùng áo

vải xuất thân từ nông dân, sau khi khởi nghĩa thành công, cũng lên làm vua và duy trì chế độ phong kiến.

Tuy vậy, chúng ta khẳng định rằng nông dân lao động nước ta là một động lực quan trọng trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bởi vì nông dân lao động nước ta đã đi theo giai cấp công nhân làm cách mạng dân tộc dân chủ ngót 25 năm ; nay chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, họ đã hăng hái, tự nguyện đi vào con đường hợp tác hóa xã hội chủ nghĩa, coi đó là con đường giải phóng họ khỏi mọi bất công xã hội và là con đường thoát khỏi nghèo nàn và đau khổ. Hơn nữa, xuất phát từ một nền nông nghiệp lạc hậu tiến lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải bắt đầu tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp và phát triển nông nghiệp toàn diện làm cơ sở để phát triển công nghiệp, lấy công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa làm đòn bẩy để cải tạo và đưa toàn bộ nền kinh tế quốc dân tiến lên. Đó là con đường phát triển hợp quy luật của nước ta, đồng thời cũng là con đường hợp với nguyện vọng của nông dân lao động.

Chỉ khi nào hoàn thành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa thì nước ta mới có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại và văn hóa, khoa học tiên tiến, xã hội ta mới tiến lên xóa bỏ được giai cấp, thỏa mãn được nhu cầu vật chất và văn hóa của mọi người và đạt tới trình độ cao của nền văn minh.

Hợp tác hóa nông nghiệp và công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là hai quá trình cải tạo và xây dựng đi liền với nhau, hỗ trợ lẫn nhau, thể hiện sự liên minh công nông trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Hợp tác hóa không chỉ là sản phẩm của nông dân, mà là của cả hai giai cấp công nhân và nông dân. Ngược lại, công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa không chỉ là sự nghiệp của giai cấp công nhân, mà còn là sự nghiệp của giai cấp nông dân tập thể.

Tóm lại, tuy là một giai cấp trẻ và số lượng không nhiều, nhưng giai cấp công nhân Việt Nam có năng lực cách mạng rất to lớn. Giai cấp công nhân Việt Nam vừa là giai cấp lãnh đạo cách mạng, vừa cùng nông dân lao động trước đây hợp thành đội quân chủ lực trong cách mạng dân tộc dân chủ và hiện đang cùng giai cấp nông dân tập thể hợp thành đội quân chủ lực trong cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Quá trình đấu tranh và thắng lợi của cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng đến nay đã chứng minh điều đó.

Nhân dân Việt Nam sớm có ý thức dân tộc và có tinh thần yêu nước nồng nàn. Đó là một đặc điểm của dân tộc Việt Nam ta. Chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc ấy đã hình thành ngay từ khi tổ tiên ta dựng nước và được hun

đúc trong quá trình đấu tranh lâu dài chống ngoại xâm. Đó là một trong những nguyên nhân khiến nhân dân ta làm nên những chiến công lẫy lừng trong lịch sử dân tộc.

Ngày nay, với ý thức giai cấp đầy đủ và giác ngộ vai trò lịch sử của mình, giai cấp công nhân Việt Nam là người kết hợp đúng đắn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản ; và những người cộng sản Việt Nam là những người kiên quyết nhất trong cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Hồ Chủ tịch nói : « Không có gì quý hơn độc lập, tự do ». Lời kêu gọi vang dội núi sông đó của Bác là kết tinh ý chí tự lực tự cường của nhân dân ta hàng ngàn năm trước, và là lập trường không gì lay chuyển nổi của nhân dân ta trong cuộc quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Đó cũng là lập trường của giai cấp công nhân Việt Nam trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Giai cấp công nhân ta hãy làm hết sức mình để xứng đáng là giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, là người kế thừa và làm rạng rỡ truyền thống của dân tộc Việt Nam anh hùng, xứng đáng là đội quân tiên phong trong cuộc đấu tranh để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước và xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, xứng đáng là một đội ngũ kiên cường của phong trào công nhân trên thế giới.

II. NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN ĐỐI VỚI BA CUỘC CÁCH MẠNG TRONG GIAI ĐOẠN TRƯỚC MẮT

Giai cấp công nhân nước ta trước kia là giai cấp bị áp bức bóc lột; công đoàn trước kia là công cụ đấu tranh để đòi những quyền lợi kinh tế và chính trị của quần chúng công nhân chống bọn tư bản và bọn thống trị. Giờ đây ở miền Bắc, giai cấp công nhân đã thành giai cấp nắm chính quyền; công đoàn là một tổ chức trong hệ thống chuyên chính vô sản, là trường học quản lý công nghiệp xã hội chủ nghĩa, quản lý Nhà nước, là trường học của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Nhiệm vụ và quyền hạn của công đoàn đã được quy định thành luật và được Hiến pháp nước ta bảo đảm. Nghị quyết của Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy của Ban Chấp hành trung ương Đảng đã xác định vai trò của công đoàn trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta là một quá trình cải biến cách mạng về mọi mặt nhằm đưa miền Bắc từ nền kinh tế chủ yếu dựa trên sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất tiến lên nền kinh tế

xã hội chủ nghĩa dựa trên sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể, từ nền sản xuất nhỏ tiến lên nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, từ tình trạng kinh tế rời rạc và lạc hậu xây dựng thành một nền kinh tế cân đối và hiện đại, biến nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Quá trình cải biến cách mạng nói trên là quá trình phát triển tổng hợp của ba cuộc cách mạng : cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa diễn ra suốt cả thời kỳ quá độ, trong đó công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm. Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo và đóng vai trò chủ lực thực hiện ba cuộc cách mạng ấy. Nhiệm vụ của công đoàn các cấp và các ngành là phải làm cho mỗi người công nhân, mỗi người lao động hiểu rõ vai trò và nhiệm vụ của giai cấp mình đối với ba cuộc cách mạng, để đem hết nhiệt tình cách mạng biến cương lĩnh của Đảng thành hiện thực. Công tác của các tổ chức công đoàn phải hướng vào ba cuộc cách mạng, hướng vào sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa mà hoạt động.

Cách mạng về quan hệ sản xuất là nội dung chủ yếu của tất cả các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển, cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản diễn ra rất gay

gắt trên lĩnh vực này. Ở nước ta, vì giai cấp công nhân đã lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ, đã thiết lập chính quyền dân chủ nhân dân, bộ máy Nhà nước cũng đặt dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân (thông qua đảng tiên phong) ; một mặt khác, vì nền kinh tế tư bản tư nhân rất nhỏ bé, cho nên cách mạng về quan hệ sản xuất không diễn ra gay gắt. Sau khi tịch ký và quốc hữu hóa các nhà máy, hầm mỏ của đế quốc, nhiệm vụ của chúng ta trong cách mạng về quan hệ sản xuất là cải tạo thành phần kinh tế tư bản tư nhân, đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nền sản xuất nhỏ, mà khâu chính là hợp tác hóa nông nghiệp. Mục đích cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nền sản xuất nhỏ là cải biến chế độ sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất thành chế độ sở hữu tập thể xã hội chủ nghĩa để giải phóng lực lượng sản xuất, mở đường cho lực lượng sản xuất phát triển, là làm cho sản xuất nhỏ lớn lên thành sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa song song với việc xây dựng cơ bản, giao thông vận tải, v.v...

Nội dung cơ bản và trước hết của cách mạng về quan hệ sản xuất là xác lập quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động đối với tư liệu sản xuất. Làm chủ về tư liệu sản xuất là để làm chủ trong lao động, trong sản xuất và trong phân phối. Vì vậy, một vấn đề hết sức quan trọng là làm thế nào bảo đảm cho công nhân

thật sự làm chủ nhà máy, nông dân thật sự làm chủ hợp tác xã, để họ có thể phát huy được hết sức lực, trí tuệ của mình vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, vào việc nâng cao năng suất lao động, vào việc quản lý kinh tế ở từng cơ sở sản xuất.

Công đoàn phải lôi cuốn ngày càng sâu rộng giai cấp công nhân và quần chúng lao động vào toàn bộ sự nghiệp xây dựng kinh tế quốc dân. Công đoàn phải tham gia ngày càng nhiều vào việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch kinh tế, các kế hoạch sản xuất và phân phối, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật. Trong nhà máy, xí nghiệp, công đoàn phải làm cho công nhân hiểu rõ năng suất lao động của xí nghiệp như thế nào, hiểu rõ công suất máy móc sử dụng tốt hay xấu, việc tiêu hao nguyên liệu, vật liệu trong mỗi đơn vị sản phẩm nhiều hay ít, giá thành sản phẩm cao hay thấp, kinh doanh lời hay lỗ, phải làm cho công nhân có ý thức về toàn bộ hoạt động của xí nghiệp và đời sống kinh tế của xã hội; có như thế mới nâng cao được ý thức trách nhiệm, phát huy được vai trò làm chủ của giai cấp công nhân trong việc tham gia quản lý xí nghiệp.

Về vấn đề này, Lê-nin đã nói: «Cần phải tăng cường sự tham gia của công đoàn vào mọi cơ quan làm kế hoạch của Nhà nước vô sản, vào việc thiết lập những kế hoạch kinh tế, những chương trình sản xuất và phân phối

những vật phẩm cung cấp cho công nhân về vật chất... »[1], phải làm cho công nhân « quen với toàn bộ đời sống kinh tế, toàn bộ hoạt động công nghiệp, từ việc dự trữ những nguyên liệu đến việc bán sản phẩm... làm cho họ có một quan niệm ngày càng cụ thể về kế hoạch duy nhất về kinh tế xã hội chủ nghĩa của Nhà nước, cũng như về lợi ích thực tế của công nhân và nông dân trong việc thực hành kế hoạch đó »[2].

Tuy nhiên, công đoàn thực hiện chức năng của mình tham gia quản lý xí nghiệp với tư cách và vị trí của một tổ chức quần chúng của công nhân, của những người lao động làm chủ xí nghiệp. Công đoàn phải làm cho đại hội công nhân, viên chức hoạt động một cách thiết thực, thông qua đó phát huy vai trò của quần chúng công nhân tham gia vào mọi hoạt động của xí nghiệp. Công đoàn phải hướng hoạt động của mình vào việc tham gia giải quyết các khó khăn trong sản xuất, trong việc kinh doanh, vào việc củng cố và tăng cường kỷ luật lao động, vào việc nâng cao trình độ kỹ thuật, văn hóa của công nhân, vào việc tổ chức và bảo đảm điều kiện lao động và sinh hoạt của công nhân, viên chức.

Công đoàn không phải là người thay cho các cơ quan quản lý kinh tế, các giám đốc xí nghiệp. Nhưng các kiến nghị của công đoàn

---

(1) (2) Lê-nin : *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1959, quyển II, phần II, tr. 575.

phải được các cơ quan quản lý kinh tế, các giám đốc xí nghiệp coi trọng như là tiếng nói của một tổ chức trong hệ thống chuyên chính vô sản, trong hệ thống quản lý xí nghiệp.

Chế độ quản lý xí nghiệp do Đảng và Nhà nước ta đề ra đã vạch rõ chức năng và quyền hạn của mỗi tổ chức trong xí nghiệp. Chúng ta cần phải tổng kết tốt cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, cải tiến kỹ thuật để nhận rõ trách nhiệm cụ thể của đảng ủy, của ban giám đốc và của công đoàn, để nắm vững hơn nữa nguyên tắc quản lý tập trung dân chủ trong từng nhà máy, công trường, hầm mỏ. Điều quan trọng là phải nêu cao hơn nữa tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, vì lợi ích chung của chủ nghĩa xã hội mà không ngừng củng cố vai trò làm chủ tập thể của công nhân.

Thi đua yêu nước, thi đua xã hội chủ nghĩa là một phương thức quan trọng, để phát huy vai trò làm chủ tập thể của công nhân, đưa họ tích cực tham gia vào đời sống kinh tế của nước nhà. Thi đua là một vấn đề gắn liền với quy luật kinh tế xã hội chủ nghĩa, phải làm cho nó trở thành một trong những đòn bẩy có tác dụng thúc đẩy sản xuất và góp phần cải tiến quản lý xí nghiệp. Phải làm cho công nhân nắm vững các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật, luôn luôn phấn đấu để vượt các định mức, từng bước xây dựng các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật ngày càng tiên tiến hơn nữa. Muốn làm

cho phong trào thi đua có chất lượng cao thì phải dựa trên tinh thần làm chủ tập thể, phải phát huy tính tích cực của mỗi một tổ sản xuất, mỗi một đội lao động, mỗi một phân xưởng, mỗi một nhà máy, vì chỉ có trên cơ sở đẩy mạnh sự nỗ lực tập thể, động viên trí tuệ và sáng kiến tập thể thì mới nâng cao được trình độ kỹ thuật, trình độ sản xuất của toàn bộ nền công nghiệp của chúng ta. Vì vậy, cần phải nắm thật chặt hoạt động của các tổ chức công đoàn trong từng tổ sản xuất, từng phân xưởng, phải dựa trên những tổ chức sản xuất để luôn luôn củng cố sự nhất trí về chính trị và tư tưởng của công nhân, phát huy tinh thần thi đua tập thể và tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, lấy đó làm mục tiêu phấn đấu để xây dựng công đoàn về mặt tư tưởng và tổ chức.

Vai trò làm chủ tập thể của nhân dân lao động cuối cùng phải được thể hiện trong việc phân phối những thành quả lao động do họ tạo nên. Vì vậy, Đảng và Nhà nước phải có chính sách phân phối đúng đắn để đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế và bảo đảm quyền làm chủ của người lao động. Tất cả những vấn đề giá cả, tiền lương, phúc lợi công cộng, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, v.v... chẳng những là vấn đề thiết thân đến đời sống của công nhân, viên chức, mà còn là những vấn đề thể hiện quyền làm chủ tập thể của người lao động mà công đoàn phải quan tâm đầy đủ. Chăm lo đời sống của công nhân, viên chức là

trách nhiệm của Nhà nước và của cơ quan quản lý kinh tế, nhưng công đoàn cũng có trách nhiệm rất quan trọng trong việc đảm đương nhiệm vụ ấy.

Trong điều kiện chiến đấu và sản xuất khẩn trương, một mặt phải giáo dục công nhân, viên chức nêu cao tinh thần tự lực tự cường, sẵn sàng chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn để chống Mỹ, cứu nước thắng lợi ; nhưng mặt khác phải chăm lo tổ chức tốt việc ăn, ở, ngủ, làm việc và lao động, đồng thời phải chú trọng đẩy mạnh công tác phòng không, bảo vệ tính mạng của công nhân, làm tốt công tác phòng bệnh và chữa bệnh cho công nhân, viên chức. Chúng ta không được vin vào những khó khăn khách quan của thời chiến mà coi nhẹ việc này. Nhiều xí nghiệp đã có một số kinh nghiệm tốt về tổ chức đời sống của công nhân, viên chức như vận động công nhân trồng rau, chăn nuôi thêm để tự cấp một phần thực phẩm, tổ chức chu đáo việc ăn, ở, học tập cho anh chị em công nhân và một phần cho con cái của họ. Những kinh nghiệm ấy cần được phổ biến rộng rãi trong các xí nghiệp, các nhà máy.

Ngoài việc phân phối theo lao động, chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta phải bảo đảm cho các trẻ em, người già, những người mất sức lao động, những người tàn tật đều được xã hội chăm sóc. Với trình độ phát triển kinh tế hiện nay, chúng ta chưa thể thực hiện ngay

một sự phân phối đầy đủ như thế; nhưng có một vấn đề cấp bách mà Nhà nước, công đoàn và hợp tác xã phải quan tâm là việc giúp đỡ cho những gia đình đông con, những người bị tai nạn chiến tranh, đừng để có một số trẻ em phải ăn thiếu, mặc rét, đừng để cho những người mất sức lao động, những người già cả, những người bị tai nạn chiến tranh phải thiếu thốn quá. Các đồng chí thành ủy, tỉnh ủy phải quan tâm xem xét vấn đề công ăn việc làm cho từng người dân. Phải nắm sát từng đường phố, từng gia đình xem những ai còn sức lao động mà chưa có việc làm để thu xếp cho họ. Các cấp ủy đảng, các cơ quan Nhà nước phải tìm mọi cách để giải quyết các vấn đề này, đặc biệt công đoàn phải luôn luôn chăm lo đến công ăn việc làm, góp phần giải quyết những khó khăn trong đời sống của những người lao động, kể cả những người ở ngoài tổ chức công đoàn.

Giữa hai công tác tham gia quản lý kinh tế và chăm lo đời sống công nhân, viên chức, công đoàn không nên nói công tác nào quan trọng hơn công tác nào. Công đoàn phải ra sức cải tiến công tác của mình để thực hiện chức năng tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước; mặt khác phải cố gắng rất lớn để góp phần vào việc tổ chức đời sống của công nhân, viên chức, vì chăm lo đến các nhu cầu về vật chất và văn hóa của người lao động là một nội dung của việc quản lý kinh tế, một

trong những điều kiện bảo đảm cho công nhân có thể sản xuất tốt, hơn nữa về mặt này chúng ta còn không ít khuyết điểm.

Muốn tham gia một cách đắc lực vào việc quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế, công đoàn phải làm cho công nhân nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của cách mạng kỹ thuật, nắm vững đường lối cách mạng kỹ thuật của Đảng, hiểu rõ vị trí của giai cấp mình trong cách mạng kỹ thuật, do đó mà ra sức phấn đấu làm đội quân xung kích trên mặt trận này.

Trong ba cuộc cách mạng thì hiện nay cách mạng kỹ thuật là then chốt vì nó nhằm xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, xây dựng lực lượng sản xuất phù hợp với quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Không có điều kiện vật chất đó thì không thể xây dựng nền kinh tế mới, chế độ mới, nền văn hóa mới và con người mới. Tiến hành cách mạng kỹ thuật là một nhiệm vụ hết sức to lớn, hết sức gay go, gian khổ. Bởi vì, nước ta chưa trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, nền công nghiệp hiện đại hầu như không có gì, cho nên chúng ta phải tự xây dựng lấy từ đầu cơ sở vật chất — kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Con đường cách mạng kỹ thuật của chúng ta tiến hành bằng hai cách : một là đi tuần tự từ lao động thủ công tiến lên nửa cơ khí, rồi tiến lên cơ khí ; hai là đi thẳng vào kỹ thuật hiện đại, kể cả kỹ thuật tối tân nhất. Quá trình

cách mạng kỹ thuật của chúng ta là quá trình phát triển kỹ thuật về mọi mặt trong công nghiệp, nông nghiệp và các ngành khác của nền kinh tế quốc dân.

Nội dung chính của cách mạng kỹ thuật là chuyển toàn bộ nền sản xuất xã hội bằng lao động thủ công hiện nay thành nền đại sản xuất cơ khí hóa, là trang bị lại tất cả các ngành kinh tế quốc dân bằng kỹ thuật mới. Bước phát triển đó nhanh hay chậm là tùy thuộc ở quyết tâm tiến hành cách mạng kỹ thuật của giai cấp công nhân, của cán bộ và nhân viên kỹ thuật của chúng ta.

Khoa học, kỹ thuật ngày nay đã phát triển lên một trình độ rất cao, đã trở thành một lực lượng sản xuất trực tiếp, đã đi sâu và gắn liền với đời sống hằng ngày của con người. Muốn làm thay đổi nhanh chóng nền kinh tế nước ta, chúng ta phải thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, mà thực chất là tiến hành cách mạng kỹ thuật sâu rộng trong tất cả các ngành kinh tế. Sự nghiệp đó đòi hỏi nhân dân ta phải có giác ngộ xã hội chủ nghĩa sâu sắc, phải thấy đầy đủ vị trí quan trọng của khoa học, kỹ thuật, ra sức phấn đấu đưa nhanh khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

Trong nhà máy, xí nghiệp, muốn sản xuất tốt thì công nhân phải nắm được kỹ thuật. Giác ngộ xã hội chủ nghĩa đối với người công nhân

làm chủ xí nghiệp là phải có quyết tâm, kiên nhẫn đi sâu nắm vững kỹ thuật và nâng cao không ngừng trình độ kỹ thuật ; mỗi công nhân phải hiểu rõ quy trình kỹ thuật, quy trình sản xuất để sử dụng máy móc thành thạo, nâng cao năng suất lao động, tận dụng được công suất của từng cái máy và của toàn nhà máy.

Để đẩy mạnh cách mạng kỹ thuật, để xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần có hàng triệu công nhân lành nghề, hàng chục vạn kỹ sư và cán bộ khoa học, kỹ thuật có trình độ cao. Đảng và Nhà nước ta phải có chính sách bồi dưỡng, đào tạo công nhân và cán bộ khoa học, kỹ thuật một cách nhanh chóng và toàn diện ; Đảng và Nhà nước khuyến khích tất cả anh chị em công nhân ra sức học tập kỹ thuật, trau dồi nghề nghiệp, phát triển tài năng, phát huy sáng kiến.

Muốn tiếp thu khoa học, kỹ thuật hiện đại phải có trình độ văn hóa ngày càng cao. Vì vậy, công nhân ta phải phấn đấu để đạt trình độ văn hóa phổ thông cấp 2, cấp 3 trong một thời gian nhất định. Ai có năng lực, có điều kiện, phải cố gắng học lên nữa để đạt tới những đỉnh cao về khoa học, kỹ thuật.

Các ban chấp hành công đoàn phải cùng với cơ quan quản lý kinh tế, với giám đốc xí nghiệp chăm lo đến việc học tập kỹ thuật và văn hóa của anh chị em công nhân. Phải hướng dẫn thợ già kèm cặp thợ trẻ trong từng tổ sản

xuất, phải tổ chức tốt các hình thức học tập kỹ thuật ngoài giờ sản xuất, củng cố và chỉ đạo chặt chẽ các lớp đào tạo công nhân, các lớp học kỹ thuật, các lớp bổ túc văn hóa tại chức và hàm thụ. Phải phổ biến những sáng kiến hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật và coi trọng việc vận động công nhân áp dụng kinh nghiệm sản xuất tiên tiến. Phải chấn chỉnh sinh hoạt câu lạc bộ xí nghiệp, xây dựng các tủ sách, các thư viện để giúp cho công nhân học tập, mở mang kiến thức. Tóm lại, phải khắc phục khó khăn, biến mỗi nhà máy, mỗi xí nghiệp thành một trường học, tạo điều kiện thuận lợi cho anh chị em công nhân học tập văn hóa, kỹ thuật, khoa học trong bất cứ hoàn cảnh nào. Công đoàn phải quan tâm hơn nữa đến các việc nói trên, phải gây cho được một phong trào cách mạng sôi nổi tiến quân vào khoa học, kỹ thuật.

Trước mắt, chúng ta đang đẩy mạnh phát triển công nghiệp địa phương và giao thông vận tải để đáp ứng yêu cầu sản xuất và chiến đấu, và thông qua công nghiệp địa phương mà từng bước đưa kỹ thuật xuống nông thôn phục vụ sản xuất nông nghiệp và tiến hành từng bước việc phân công lao động mới. Công nghiệp trung ương, kể cả công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, phải góp phần đắc lực vào việc xây dựng công nghiệp địa phương, mở mang giao thông vận tải.

Những yêu cầu về thâm canh, tăng năng suất trồng trọt và chăn nuôi, trồng cấy kịp thời vụ, tăng năng suất lao động nông nghiệp và giải phóng lao động nông thôn, chế biến nông sản, sửa chữa máy móc nhỏ, v.v... đang đòi hỏi công nghiệp phải tích cực viện trợ cho nông nghiệp về mặt kỹ thuật. Trong một thời gian tương đối ngắn ; chúng ta phải thanh toán tình trạng thiếu nông cụ thường ; phải đưa được nhiều nông cụ cải tiến, máy móc nhỏ, than và điện xuống nông thôn. Thực hiện được những điều trên đây chúng ta sẽ tạo ra một bước tiến đáng kể thúc đẩy nông nghiệp hợp tác hóa tiến lên làm cơ sở cho việc phát triển công nghiệp.

Ban chấp hành công đoàn các cấp, các ngành phải làm cho công nhân hiểu rõ những yêu cầu phát triển công nghiệp địa phương và giao thông vận tải, nhất là hiểu rõ những yêu cầu cấp bách phục vụ nông nghiệp, động viên anh chị em ra sức thi đua sản xuất và xây dựng, nhằm đẩy mạnh việc trang bị kỹ thuật cho các hợp tác xã nông nghiệp.

Sau khi thiết lập chuyên chính vô sản tức là giành quyền làm chủ về chính trị, giai cấp công nhân và nhân dân lao động phải tiến lên làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên và làm chủ bản thân. Vì vậy, song song với cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng kỹ thuật, chúng ta phải tiến hành cách mạng tư tưởng và văn hóa.

Mục đích của cách mạng tư tưởng và văn hóa là xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, con người làm chủ được mình, làm chủ được xã hội, làm chủ được thiên nhiên, hăng say đi vào sản xuất, đi vào khoa học, kỹ thuật, đi vào văn học, nghệ thuật. Cách mạng tư tưởng, văn hóa nhằm tạo nên một quan hệ mới giữa người và người trên nguyên tắc «mình vì mọi người, mọi người vì mình», xây dựng những con người có thế giới quan của chủ nghĩa Mác — Lê-nin và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa. Đối với giai cấp công nhân, trong tình hình hiện nay, tiến hành cách mạng tư tưởng và văn hóa chính là để tự cải tạo mình thành một đội ngũ thật sự cách mạng, thật sự tiên tiến về mặt chính trị, về mặt tư tưởng và tổ chức cũng như về mặt kỹ thuật và chuyên môn, để có đủ tư cách là người lãnh đạo cách mạng, là người làm chủ tập thể xã hội xã hội chủ nghĩa.

Chế độ tư bản chủ nghĩa phát sinh và phát triển một cách tự phát. Trái lại, chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội là do nguyện vọng làm chủ tập thể của nhân dân lao động, do sự hiểu biết và vận dụng những quy luật kinh tế khách quan; do đó, chúng ta hết sức coi trọng phát huy tính năng động chủ quan của con người, không ngừng nâng cao lập trường giai cấp và ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa của những người lao động.

Lập trường giai cấp công nhân bao giờ cũng gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng. Nếu trước đây, đấu tranh chống áp bức bóc lột của tư bản, kiên quyết đánh đổ bọn thống trị, giành chính quyền về tay nhân dân là lập trường của giai cấp công nhân khi còn là người làm thuê, người dân mất nước, thì ngày nay xây dựng tư tưởng làm chủ tập thể, nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật, để phát huy vai trò làm chủ tập thể của mình một cách đầy đủ nhất trong việc quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, là lập trường của giai cấp công nhân nắm chính quyền, của giai cấp công nhân đang xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Lập trường giai cấp công nhân hiện nay còn là kiên quyết chiến đấu tới cùng, sẵn sàng chịu đựng những hy sinh to lớn nhất để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, bảo vệ những thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, giành độc lập hoàn toàn của Tổ quốc và thực hiện thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa, bảo vệ hòa bình và thúc đẩy phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Hơn lúc nào hết, giai cấp công nhân chúng ta phải có ý thức đầy đủ rằng mình đang sống trong một cao trào cách mạng sôi nổi nhất, đang làm một nhiệm vụ cách mạng vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc. Phải biến lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, ý thức và tinh thần quốc

tế vô sản thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sản xuất và chiến đấu, thành lòng hăng say cách mạng, hăng say sản xuất.

Nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa là làm cho anh chị em công nhân hiểu rõ vai trò tiên phong của giai cấp mình trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, hiểu rõ vai trò làm chủ tập thể của giai cấp mình trong việc quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước.

Giữa Nhà nước và giai cấp công nhân là hoàn toàn nhất trí. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động phải thông qua Nhà nước của mình và cùng với bộ máy Nhà nước quản lý xã hội, quản lý kinh tế. Ngược lại, Nhà nước dưới chuyên chính vô sản biểu hiện trung thành ý chí, nguyện vọng của giai cấp công nhân và các tầng lớp lao động khác, và là công cụ để thực hiện những ý chí và nguyện vọng ấy. Sự nhất trí giữa lợi ích của giai cấp công nhân và Nhà nước là biểu hiện sự nhất trí giữa lợi ích của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động với lợi ích của dân tộc.

Muốn làm chủ Nhà nước thì trước hết giai cấp công nhân phải làm chủ từng nhà máy, từng xí nghiệp. Công đoàn chẳng những phải làm cho công nhân hiểu rõ nhiệm vụ chính trị chung của giai cấp mình trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, mà còn phải làm cho anh chị em hiểu rõ nhiệm vụ cụ thể của

từng nhà máy, từng xí nghiệp, coi những chỉ tiêu kế hoạch của đơn vị là cương lĩnh chính trị mà công nhân phải phấn đấu thực hiện một cách tốt nhất.

Giác ngộ xã hội chủ nghĩa trong lúc này là phải nhận thức đầy đủ rằng trong hoàn cảnh nước nhà còn nghèo, vấn đề tích lũy vốn để công nghiệp hóa đặt ra một cách hết sức gay gắt, bởi vì trong điều kiện năng suất lao động xã hội còn rất thấp, chúng ta vừa phải tập trung vốn để xây dựng công nghiệp, lại vừa phải tiến hành phân phối theo chủ nghĩa xã hội và từng bước cải thiện đời sống nhân dân. Vì vậy, chúng ta phải phấn đấu gian khổ để nâng cao năng suất lao động và thực hành tiết kiệm. Chúng ta tiết kiệm trong sản xuất là chủ yếu, đồng thời tự giác hạn chế bớt một phần tiêu dùng cho cá nhân. Muốn có vốn dồi dào để đẩy nhanh cách mạng kỹ thuật, thì chúng ta phải tích lũy từ trong lao động là chủ yếu, chứ không có cách nào khác.

Đi đôi với sự phát triển của công nghiệp, đội ngũ giai cấp công nhân ngày càng tăng lên. Đó là một điều tất nhiên và rất cần thiết, nhưng đồng thời những thành viên mới gia nhập hàng ngũ công nhân cũng mang theo những nếp nghĩ và cách sống không hợp với giai cấp công nhân. Hơn nữa, sống trong cái biển mênh mông của nền sản xuất nhỏ mới được cải tạo và vừa thoát ra khỏi chế độ thực dân phong kiến, giai

cấp công nhân chúng ta không thể không có một bộ phận tiêm nhiễm những tư tưởng không vô sản và những thói xấu của các giai cấp khác. Vì vậy, đấu tranh để gột rửa những tư tưởng không vô sản, như tính tự do tản mạn, thiếu ý thức tổ chức, thiếu kỷ luật, nếp nghĩ bảo thủ, trì trệ, tệ lãng phí, tham ô, là một vấn đề hết sức quan trọng để giữ vững tính chất tiên phong của giai cấp công nhân.

Để củng cố công đoàn thành một tổ chức vững mạnh, có sức chiến đấu cao, công đoàn xây dựng và rèn luyện đội ngũ của mình trong một phong trào cách mạng luôn luôn sôi nổi. Phải thông qua nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, thông qua việc thực hiện ba cuộc cách mạng, thông qua phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa mà củng cố đội ngũ của công đoàn, rèn luyện tư tưởng, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần của giai cấp công nhân.

Cần nhận rõ rằng, ngoài việc sử dụng chuyên chính vô sản làm công cụ sắc bén để chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc, trấn áp bọn phản cách mạng tay sai của đế quốc, hình thức đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân cầm chính quyền là làm tốt việc tổ chức xây dựng và quản lý kinh tế. Phải làm cho anh chị em công nhân nhận thức sâu sắc rằng ngày nay lao động sản xuất không còn là lao động làm thuê, mà là một nghĩa vụ vẻ vang đối với xã hội, một nhiệm vụ cách mạng để xây dựng nước nhà thành

một Tổ quốc độc lập, phồn vinh. Đó là lao động cho bản thân và gia đình mình, cho giai cấp mình, cho dân tộc mình, cho hiện tại và cho tương lai của con cháu chúng ta. Quý trọng lao động, quý trọng thời giờ, quý trọng máy móc là biểu hiện cụ thể ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa và phẩm chất cao quý của giai cấp công nhân. Vì vậy, công nhân, viên chức và tất cả những người lao động phải kiên quyết đấu tranh chống thái độ lười biếng, trốn tránh lao động, chống vi phạm kỷ luật lao động, chống lãng phí thời giờ, khắc phục lối làm việc lề mề, uể oải, bảo đảm ngày làm tám giờ và luôn luôn phấn đấu để không ngừng nâng cao năng suất lao động.

Còn gì sung sướng cho bằng những người lao động chúng ta tự mình nắm lấy vận mệnh của Tổ quốc, tự mình làm chủ cuộc đời mình, đang chiến đấu bảo vệ non sông gấm vóc của tổ tiên để lại và xây dựng tương lai huy hoàng cho các thế hệ mai sau. Trong hy sinh, trong khó khăn, gian khổ, chúng ta vẫn tràn ngập niềm vui và hạnh phúc, bởi vì đối với những người lao động chúng ta, cách mạng là ngày hội thật sự. Đồng bào miền Nam, hàng trăm lần đau khổ hơn chúng ta, nhưng trong nước sôi lửa bỏng, vẫn phấn khởi, lạc quan và giữ vững lòng kiên trung bất khuất. Tấm gương sáng ngời đó làm cho chúng ta mến phục, tự hào và tăng thêm lòng tin và sức mạnh.

Tóm lại, nhiệm vụ của công đoàn trong giai đoạn trước mắt là tăng cường giáo dục làm cho công nhân quán triệt tinh thần làm chủ tập thể, tăng cường tổ chức công nhân tích cực tham gia quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế, thực hiện cách mạng kỹ thuật, đồng thời hết sức chăm lo đến đời sống của công nhân, viên chức, vận động công nhân, viên chức ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ vừa sản xuất vừa chiến đấu, góp phần làm thất bại mọi âm mưu và hành động xâm lược của đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Muốn cho công đoàn làm tròn được những nhiệm vụ nói trên, cán bộ công đoàn phải là những chiến sĩ tiêu biểu nhất cho lực lượng cách mạng tiên tiến của xã hội, phải hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của công nhân, viên chức, và nói lên tiếng nói thật sự của những người lao động. Cán bộ công đoàn cũng như bộ máy chỉ đạo của các tổ chức công đoàn phải liên hệ mật thiết với quần chúng, phải sát sản xuất, phải sát đời sống công nhân. Khẩu hiệu của cán bộ công đoàn là phải xuống nhà máy, xuống xí nghiệp. Nơi công tác của cán bộ công đoàn là ở đấy, chứ không phải ở bàn giấy. Phải đến xí nghiệp, sống, làm việc, bàn bạc với anh chị em công nhân thì cán bộ công đoàn mới hiểu và giải quyết được những vấn đề do sản

xuất và chiến đấu đặt ra, những vấn đề về quản lý xí nghiệp và về đời sống công nhân. Cán bộ công đoàn phải đến đó để rèn luyện tư tưởng, tác phong và nâng cao trình độ hiểu biết của mình về công nghiệp.

Liên hệ với quần chúng là điều kiện căn bản nhất, quan trọng nhất bảo đảm cho mọi hoạt động của công đoàn thành công. Nơi nào, ngành nào hiện nay chưa có khí thế cách mạng thật sôi nổi trong công nhân thì phải xét xem tình cảm giai cấp, ý chí cách mạng và sự liên hệ với quần chúng của cán bộ công đoàn ở đó, ngành đó ra sao.

Lê-nin nói : « Những đồng chí này, (tức là những cán bộ công đoàn — do tôi chú thích — LD) phải sống sâu vào đời sống công nhân, phải biết tường tận đời sống công nhân, biết định một cách chắc chắn bất cứ trong vấn đề nào, trong lúc nào, trạng thái tinh thần của quần chúng, những nguyện vọng thật sự, những nhu cầu, ý nghĩ của họ ; biết định được, mà không mảy may lý tưởng hóa sai lệch trình độ giác ngộ của họ và sức mạnh ảnh hưởng của những thành kiến hay của những tàn dư nào đó của quá khứ ; biết chiếm lấy được lòng tin cậy không bờ bến của quần chúng bằng một thái độ đồng chí đối với họ, bằng cách chú ý thỏa mãn nhu cầu của họ » (1). Để cải tiến công tác

(1) Lê-nin : *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật Hà-nội, 1959, quyển II, phần II, tr. 576.

và lề lối làm việc của các ban chấp hành công đoàn hiện nay, chúng ta cần thấm nhuần sâu sắc những lời dạy trên đây của Lê-nin.

Cán bộ công đoàn còn phải học tập để nâng cao trình độ kỹ thuật, phải hiểu biết những quy luật kinh tế và vấn đề kinh doanh công nghiệp, phải nâng cao tri thức về mọi mặt, nhất là tri thức về quản lý kinh tế, quản lý công nghiệp. Tóm lại, các đồng chí phải tạo cho mình có đủ năng lực, có đủ tư cách thực hiện ba cuộc cách mạng.

Để tăng cường liên hệ với quần chúng công nhân và làm cho hoạt động của công đoàn giữ vững tính chất là hoạt động quần chúng, thì phải chú ý đến cấu tạo ban chấp hành công đoàn các cấp và củng cố bộ máy làm việc của công đoàn theo một nhận thức đúng.

Trong cán bộ công đoàn hiện nay có nhiều cán bộ cũ, nhiều đồng chí lão thành trước kia đã từng đấu tranh đòi tăng từng đồng xu lương cho anh chị em thợ. Những cán bộ này rất quý và có uy tín lớn trong công nhân. Bên cạnh đó cũng có rất nhiều cán bộ trưởng thành từ Cách mạng tháng Tám, và đã tham gia cuộc kháng chiến lần thứ nhất. Nhưng trong ban chấp hành công đoàn các cấp còn có ít đại biểu của lớp công nhân tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội trong mười năm nay.

Coi trọng những cán bộ cũ là đúng và là điều cần thiết để nêu cao và giữ vững truyền thống

cách mạng của giai cấp công nhân nước ta. Nhưng nếu không chú ý đầy đủ đến đại biểu của lớp người mới thì đó là một sự thiếu sót nghiêm trọng. Giai cấp công nhân ta rất là cách mạng, rất anh hùng, kể cả lớp thanh niên mới gia nhập đội ngũ công nhân. Lớp công nhân trẻ này rất thông minh và anh dũng ; họ có khả năng vươn lên nắm khoa học, kỹ thuật hiện đại. Chú ý bồi dưỡng, phát huy lòng hăng hái, tích cực của anh chị em thanh niên là phù hợp với yêu cầu của cách mạng kỹ thuật đồng thời cũng phù hợp với yêu cầu nâng cao chất lượng và năng lực quản lý của giai cấp công nhân.

Phụ nữ là lực lượng sản xuất rất lớn. Trong tình hình chiến tranh hiện nay, lực lượng nữ công nhân trong các xí nghiệp càng ngày càng đông lên và giữ một vai trò to lớn trong sản xuất và cả trong chiến đấu bảo vệ nhà máy. Cần đặc biệt quan tâm bồi dưỡng nữ công nhân, sử dụng, đề bạt cán bộ nữ vào những khâu thích hợp trong bộ máy quản lý xí nghiệp, vào bộ máy lãnh đạo của công đoàn các cấp. Điều đó vừa đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh sản xuất và phục vụ chiến đấu, vừa nhằm thực hiện một nhiệm vụ to lớn của cách mạng xã hội chủ nghĩa là giải phóng phụ nữ.

Chúng ta phải chú trọng củng cố các ban chấp hành công đoàn cơ sở và phải chọn những cán bộ có năng lực phụ trách công đoàn. Ban

chấp hành công đoàn cơ sở phải gồm những nam nữ công nhân có tinh thần hăng hái, được quần chúng tín nhiệm và cần có nhiều đồng chí thanh niên có sức vươn lên mạnh mẽ, nhưng không nên chỉ gồm toàn là đảng viên, mà nhất thiết phải có công nhân người ngoài Đảng tham gia. Có như thế, ban chấp hành công đoàn mới có thêm điều kiện để hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của đông đảo công nhân, mới sát sản xuất và sát đời sống quần chúng. Đây là vấn đề bảo đảm sự liên hệ với quần chúng, một nguyên tắc mà chúng ta phải tôn trọng ; nếu không chú ý đến điều ấy thì tiếng nói của công đoàn sẽ không khác gì tiếng nói của Đảng, hoạt động của công đoàn sẽ không còn là hoạt động của tổ chức quần chúng nữa.

Ban chấp hành công đoàn ngành dọc phải đặc biệt coi trọng việc đi sâu vào chuyên môn, đi sâu vào kỹ thuật, để vận động công nhân nâng cao trình độ kỹ thuật, trình độ nghề nghiệp, thi đua thực hiện nhiệm vụ trung tâm của từng ngành cho đúng với vị trí của nó trong toàn bộ đời sống kinh tế, văn hóa của nước nhà. Còn các công đoàn địa phương thì phải chú ý nhiều về việc chăm lo đời sống công nhân, từ sinh hoạt gia đình đến phúc lợi tập thể và phúc lợi công cộng, chăm lo bảo đảm sức khỏe, bảo hộ lao động của anh chị em công nhân.

Công đoàn có trách nhiệm trực tiếp vận động công nhân, nhưng công tác vận động công nhân, viên chức cũng là công tác chung của toàn Đảng. Các cấp ủy Đảng phải quan tâm nhiều đến công tác công đoàn, phải luôn luôn săn sóc đến sự lớn mạnh của đội ngũ công nhân ; đặc biệt là các thành ủy, tỉnh ủy càng phải coi trọng công tác công đoàn, bởi vì chúng ta đang đẩy mạnh phát triển công nghiệp địa phương. Phát triển công nghiệp địa phương là một vấn đề mới, từ việc xây dựng xí nghiệp, sản xuất, quản lý đến việc đào tạo đội ngũ công nhân. Các thành ủy, tỉnh ủy cần thường xuyên nghe công đoàn tỉnh, thành báo cáo công tác và cho chỉ thị để giúp cho công đoàn địa phương phát huy tác dụng của mình, góp phần đưa các xí nghiệp địa phương nhanh chóng đi vào sản xuất, đi vào quản lý một cách có nền nếp để đạt được hiệu quả kinh tế ngày càng cao.

Để góp phần làm cho công tác công đoàn tiến nhanh, tiến mạnh, Ban Công nghiệp, Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức, các đoàn thể nhân dân khác phải phối hợp công tác với Tổng công đoàn một cách mật thiết hơn nữa, đồng thời Ban Bí thư sẽ chỉ đạo công tác công đoàn một cách chặt chẽ hơn trước.

Mấy năm nay, các tổ chức công đoàn đã thu được những thành tích tốt trong việc vận động công nhân, viên chức tham gia xây dựng

kinh tế, phát triển văn hóa. Từ khi có chiến tranh phá hoại đến nay, công đoàn đã chuyển hướng công tác kịp với tình hình mới; công nhân đã nêu cao gương lao động dũng cảm và chiến đấu ngoan cường. Mong rằng các tổ chức công đoàn sẽ nỗ lực vượt bậc để động viên, tổ chức công nhân, viên chức khắc phục mọi khó khăn trong thời chiến, hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ trước mắt để góp phần cùng toàn dân đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Thưa các đồng chí,

Chúng ta đang sống trong giai đoạn vẻ vang nhất trong lịch sử dân tộc. Nhân dân ta đang làm hai nhiệm vụ cách mạng, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa chống lại sự xâm lược của đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông — Nam Á và trên thế giới. Cuộc đấu tranh kiên cường của nhân dân ta hiện nay là hình ảnh cụ thể của sự kết hợp chặt chẽ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế vô sản.

Chúng ta cũng vô cùng sung sướng được sống trong thời đại vẻ vang nhất của lịch sử nhân loại, thời đại mà giai cấp công nhân liên minh với các dân tộc bị áp bức đang vùng lên liên tục tiến công bọn đế quốc, đánh lùi từng bước,

đánh đổ từng bộ phận, tiến tới đánh đổ hoàn toàn chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ, thực hiện sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Thời đại đó đã được Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại mở ra cách đây vừa tròn nửa thế kỷ, ngày 7-11-1917. Chẳng bao lâu nữa, những người cộng sản và nhân dân lao động khắp năm châu sẽ kỷ niệm lần thứ 50 Đại Cách mạng tháng Mười. Đó là ngày hội quốc tế tưng bừng, ngày biểu dương thắng lợi của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, của phong trào cách mạng của giai cấp công nhân, của tư tưởng quốc tế vô sản và tình hữu nghị giữa các dân tộc.

Cách mạng tháng Mười là buổi bình minh của kỷ nguyên mới, là ánh mặt trời đang xua tan những đêm dài đau khổ của các giai cấp cần lao dưới ách thống trị của bọn áp bức bóc lột hàng mấy nghìn năm lịch sử.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười và sự phát triển của thế giới trong 50 năm qua mà đặc điểm nổi bật là phe xã hội chủ nghĩa trở thành nhân tố quyết định sự tiến hóa của xã hội loài người, càng chứng minh sự đúng đắn và sức sống mãnh liệt của chủ nghĩa Mác — Lê-nin bách chiến bách thắng.

Thắng lợi có ý nghĩa quốc tế của Cách mạng tháng Mười đã khẳng định vai trò lịch sử của giai cấp công nhân là lực lượng chủ yếu trong

cuộc đấu tranh giai cấp của thời đại hiện nay và là người đi tiên phong mang ngọn cờ của chủ nghĩa xã hội đến đích cuối cùng.

Noi theo con đường của Cách mạng tháng Mười, vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác — Lê-nin và những kinh nghiệm của cách mạng Nga, cách mạng Trung Quốc và cách mạng các nước khác vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta, những người cộng sản Việt Nam đứng đầu là Hồ Chủ tịch kính mến, đã lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ và giành được những thắng lợi rực rỡ.

Hòa trong niềm vui chung của nhân dân lao động toàn thế giới, giai cấp công nhân và nhân dân ta đón mừng ngày kỷ niệm Đại Cách mạng tháng Mười với tất cả mối cảm tình nồng nhiệt và lòng biết ơn sâu sắc, bởi vì chính những tư tưởng của Cách mạng tháng Mười đã chỉ ra cho giai cấp công nhân ta con đường tất thắng để cứu dân tộc khỏi họa diệt vong và đưa nước nhà lên con đường phát triển mới, con đường sẽ dẫn đến đỉnh cao của nền văn minh là chủ nghĩa cộng sản.

Chúng ta có quyền tự hào về truyền thống đấu tranh cực kỳ anh dũng của giai cấp công nhân nước ta. Giai cấp công nhân nước ta cũng có quyền tự hào về đảng tiên phong của mình, một đảng luôn luôn trung thành với lợi ích của giai cấp, của dân tộc, một đảng triệt

đề cách mạng đã đi theo con đường của Cách mạng tháng Mười và tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác — Lê-nin.

Cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đang bước vào giai đoạn gay go, quyết liệt nhất, sự nghiệp tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời chiến và đẩy nhanh tốc độ xây dựng chủ nghĩa xã hội sau khi cuộc chiến tranh chống Mỹ kết thúc thắng lợi, đặt ra trước mắt giai cấp công nhân và nhân dân ta nhiều nhiệm vụ hết sức cấp bách và nặng nề, nhưng dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, giai cấp công nhân và công đoàn Việt Nam nhất định hoàn thành sứ mệnh lịch sử vô cùng to lớn đó.

Siết chặt đội ngũ dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, phát huy truyền thống cách mạng, nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và ý thức làm chủ tập thể, tất cả công nhân và anh chị em lao động hãy hăng hái tiến lên, thi đua thực hiện lời kêu gọi cứu nước thiêng liêng của Hồ Chủ tịch!

CON ĐƯỜNG TU DƯỠNG RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC CỦA THANH NIÊN

(BÀI NÓI VỚI ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN TRƯỜNG PHỔ THÔNG CẤP III BẮT BẠT, HÀ TÂY, NGÀY 23-3-1968).

Thưa các đồng chí,

Hiện nay chúng ta đang kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đồng thời đang xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Sau này nước nhà thống nhất, cả nước ta cũng sẽ đi lên chủ nghĩa xã hội vì đó là con đường phù hợp với sự tiến hóa của lịch sử.

Thanh niên là lực lượng chủ yếu trong nhân dân phải gánh vác và hoàn thành sự nghiệp vĩ đại ấy. Muốn vậy, đoàn viên và thanh niên phải ra sức học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất và năng lực của mình kịp với đòi hỏi của nhiệm vụ. Đảng, Đoàn và nhà trường có trách nhiệm giúp cho thanh niên học tập và trau dồi đạo đức. Một trong những nội dung rèn luyện của đoàn viên và thanh niên là phải

hiểu rõ các mối quan hệ của mình đối với xã hội để có thái độ và hành động đúng đối với các quan hệ ấy.

Trước hết nói về **quan hệ với Đoàn, với Đảng.**

Nhiều thanh niên ở đây có nguyện vọng muốn được vào Đoàn. Vậy cần hiểu rõ vào Đoàn để làm gì ? Vấn đề này hết sức quan trọng ; nó quyết định mục đích cuộc sống, phương hướng phấn đấu của thanh niên, đồng thời cũng là cái gốc của mối quan hệ giữa thanh niên với Đoàn, với Đảng.

Vào Đoàn là tự nguyện đứng trong đội ngũ của những người cộng sản trẻ tuổi. Vào Đoàn là để chiến đấu cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, cho sự nghiệp độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội, xây dựng một chế độ xã hội tốt đẹp nhất, không có áp bức, bóc lột, bảo đảm cuộc sống hoàn toàn bình đẳng, tự do, hạnh phúc cho nhân dân ta. Đó là một lý tưởng rất cao đẹp. Tuổi trẻ bao giờ cũng mong muốn vươn tới cái hay nhất, đẹp nhất, tiên tiến nhất, cao thượng nhất. Chỉ có xã hội cộng sản chủ nghĩa mới thỏa mãn hoàn toàn những ước vọng đó của thanh niên. Và chỉ có Đảng ta mới vạch ra cho thanh niên lẽ sống cao quý, đúng đắn, mới có khả năng đưa đường chỉ lối cho thanh niên thực hiện được hoài bão lớn lao của mình. Bởi vì lý tưởng của thanh niên, của Đoàn, đồng thời là lý tưởng của Đảng.

Quan hệ giữa thanh niên với Đoàn, với Đảng trước hết là ở sự nhất trí về lý tưởng, về lẽ sống. Sự nghiệp của Đảng là lý tưởng của thanh niên. Mục đích của Đảng là lẽ sống của thanh niên. Không phấn đấu cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa thì không phải là thanh niên Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh. Đoàn viên và thanh niên phải giác ngộ sâu sắc về lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Nếu vào Đoàn mà không lấy chủ nghĩa cộng sản làm lẽ sống, không suốt đời trung thành với lẽ sống đó, tự cho phép mình hành động ra ngoài hoặc trái với lẽ sống đó thì coi như không có quan hệ gì với Đoàn, với Đảng cả. Nếu vào Đoàn mà không gắn tình cảm, tư tưởng, hành động của mình với mục đích chiến đấu của Đoàn, chỉ coi lợi ích riêng tư là trọng, chỉ suy nghĩ chuyện được mất cho cá nhân mình là chính, không còn thiết tha với lý tưởng nữa, thì như thế là không còn có quan hệ với Đoàn, với Đảng ; mặc dầu ở trong tổ chức, nhưng đã xa rời lý tưởng của Đoàn, thì về thực chất, không thể xem là còn có quan hệ nữa.

Về tổ chức, thanh niên là người kế tục sự nghiệp cách mạng của Đảng, thông qua quá trình đào luyện trong Đoàn thanh niên. Đoàn là cánh tay và đội hậu bị của Đảng. Lập trường của Đoàn là lập trường giai cấp công nhân. Đoàn viên phải rèn luyện mình để xứng đáng

là thành viên của những hạt nhân vô sản trong các cơ sở kinh tế và văn hóa, là những phần tử tiến bộ trong hàng ngũ công nhân, trong xã viên các hợp tác xã. Đoàn là bộ phận quần chúng tiên tiến gần Đảng. Do đó, Đảng đã quy định cho Đoàn thanh niên ở cơ sở được tham gia một số hoạt động chung với chi bộ đảng, được góp ý kiến vào việc xây dựng Đảng qua chi bộ và đảng bộ cơ sở, như lựa chọn giới thiệu những đoàn viên ưu tú vào Đảng, nhận xét những đảng viên không đủ tiêu chuẩn cần đưa ra khỏi Đảng, phê bình công tác của chi bộ và đảng bộ cơ sở, nhận xét những đảng viên, cán bộ đủ tư cách và năng lực để các tổ chức Đảng bầu vào các cấp ủy ở cơ sở. Đoàn thanh niên làm tốt những việc trên đây cũng là một cách giáo dục cho đoàn viên hiểu biết về Đảng, chuẩn bị cho họ phấn đấu vươn lên để được gia nhập đội ngũ của Đảng. Đoàn thanh niên phải kiên quyết chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, phải làm đầu tàu lôi cuốn đông đảo thanh niên tham gia mọi phong trào cách mạng. Đoàn viên và thanh niên phải hiểu rằng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng là đấu tranh cho tự do và mới thật sự có tự do.

Bản thân thanh niên muốn vào Đoàn phải ra sức phấn đấu để tiến bộ. Nhưng muốn đẩy nhanh sự nghiệp đào tạo thế hệ thanh niên mới thì phải có sự giáo dục của Đoàn, của nhà

trường, của Đảng. Đoàn thanh niên là trường học cộng sản chủ nghĩa đối với thanh niên. Đoàn phải tìm mọi cách giáo dục, xây dựng lý tưởng cho thanh niên, không nên ngồi chờ khi nào thanh niên tiến bộ rồi mới kết nạp họ vào Đoàn. Trong trường học, không nên lấy quá khứ của gia đình để đánh giá thanh niên và gán mọi lỗi lầm của cha mẹ cho bản thân họ. Phải hướng thanh niên đi tới tương lai, làm cho người nào cũng có thể tiến bộ. Ở miền Bắc, trong điều kiện xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đoàn thanh niên cần phải tăng cường công tác giáo dục gấp bội, nâng cao tính chiến đấu trong toàn bộ công tác của Đoàn, nhất là ở cơ sở; phải có nhiều hình thức thu hút thanh niên ngoài Đoàn hoạt động, qua đó mà giáo dục họ; đồng thời cần phát triển Đoàn ở những nơi cần thiết, khắc phục bệnh hẹp hòi trong việc xây dựng tổ chức Đoàn. Chúng ta luôn luôn coi trọng chất lượng của Đoàn thanh niên, nhưng không vì thế mà đóng cửa không phát triển Đoàn nữa. Cần hiểu rằng chất lượng cao nhất của Đoàn phải thể hiện ở chỗ hầu hết thanh niên được giáo dục về chủ nghĩa cộng sản thông qua các hoạt động do Đoàn đề xướng, và cũng qua đó Đoàn mới thu hút được những thanh niên tốt vào hàng ngũ của mình. Đoàn thanh niên phải mở rộng hoạt động đến tất cả mọi tầng lớp thanh niên, phải phát huy tác dụng của Đoàn đối với phần lớn thanh niên,

kể cả số thanh niên chậm tiến, đừng để một bộ phận thanh niên ngoài Đoàn trở nên lêu lổng, hư hỏng. Đoàn có nhiệm vụ cùng với các ngành hữu quan đấu tranh ngăn chặn và chấm dứt những biểu hiện không lành mạnh trong một số ít thanh niên. Chúng ta tin chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản có khả năng to lớn giáo dục và cải tạo con người.

Tóm lại, từ ý thức đến hành động, từ tư tưởng đến tổ chức, đoàn viên và thanh niên phải gắn bó mật thiết với Đoàn, với Đảng. Đoàn viên và thanh niên phải xây dựng lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, phải suốt đời trung thành và phấn đấu vì lý tưởng đó, trước mắt là đấu tranh để hoàn thành độc lập dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Đoàn viên và thanh niên chẳng những là người tiếp thụ, truyền bá tư tưởng của Đảng mà còn là người thừa kế sự nghiệp của Đảng, người xung phong thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, tích cực bảo vệ Đảng, góp phần tăng cường sức chiến đấu của Đảng, giữ gìn sự đúng đắn và trong sạch của Đảng.

Hai là **quan hệ đối với chính quyền.**

Giai đoạn từ đây đến chủ nghĩa cộng sản còn dài, cho nên còn phải có Nhà nước.

Nhà nước ta là Nhà nước của dân, vì dân, do dân, là thể hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và sự lãnh đạo của Đảng.

Trong chế độ ta, nhân dân bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân tập thể và tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa, là người làm chủ tập thể của xã hội ; tất cả mọi công dân đều có quyền dân chủ về chính trị, kinh tế, văn hóa.

Quan hệ giữa thanh niên với chính quyền là quan hệ của người công dân xã hội chủ nghĩa đối với Nhà nước, đồng thời thể hiện thái độ và trách nhiệm của thanh niên đối với quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Trước hết, thanh niên phải tuân theo pháp luật Nhà nước. Đoàn thanh niên cũng như nhà trường phải tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể thanh niên, học sinh hiểu rõ pháp luật của Nhà nước, từ luật cơ bản là Hiến pháp đến các luật về nghĩa vụ và quyền lợi của công dân, các thể lệ, chế độ về từng mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội do các cơ quan Nhà nước ban hành. Pháp luật là phản ánh ý chí, nguyện vọng chung của toàn thể nhân dân. Mỗi công dân có tôn trọng pháp luật thì ý chí, nguyện vọng chung đó mới được thực hiện và do đó quyền dân chủ của bản thân và gia đình mình mới được người khác tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Ngược lại, pháp luật không được tôn trọng thì trật tự xã hội rối loạn và đương nhiên quyền tự do, dân chủ của từng người cũng bị xâm phạm.

Một xã hội đạt tới trình độ cao về tự do, dân chủ đồng thời là một xã hội có trật tự, kỷ luật cao nhất, chặt chẽ nhất. Xã hội xã hội chủ nghĩa đòi hỏi mọi người phải tuân theo pháp luật Nhà nước và mọi kỷ luật của cuộc sống tập thể, đòi hỏi mỗi người phải biết và sử dụng đúng quyền tự do, dân chủ của mình, đồng thời phải tôn trọng đầy đủ quyền tự do, dân chủ của người khác. Thanh niên phải xây dựng cho mình ý thức và thói quen tôn trọng và thực hiện đúng pháp luật, xây dựng phong cách sống trong pháp luật và có kỷ luật. Ý thức, thói quen, phong cách ấy phải biểu hiện trong nếp sống hằng ngày, từ việc chấp hành kỷ luật trật tự khi đi đường, khi mua bán, giữ gìn vệ sinh, yên lặng ở nơi công cộng, bảo vệ một vườn hoa, một di tích lịch sử, v.v... đến việc chấp hành nghiêm chỉnh mọi luật lệ của Nhà nước có quan hệ đến tính mệnh của nhân dân, đến tài sản của xã hội và của tư nhân, đến toàn bộ công cuộc xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa ở miền Bắc. Đừng tưởng lầm rằng, tự do dân chủ là mỗi người muốn làm thế nào thì làm, muốn sống thế nào thì sống. Đó là chủ nghĩa tự do của giai cấp tư sản mà thanh niên cần kiên quyết đấu tranh ngăn chặn. Tự do hiểu theo nghĩa đúng của khái niệm ấy là sự hiểu biết quy luật tất yếu của xã hội và của tự nhiên, và hành động hợp với sự tất yếu ấy.

Hơn ai hết, thanh niên phải bảo vệ chính quyền Nhà nước, phải thực hiện đầy đủ các

nghĩa vụ công dân như nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, nghĩa vụ lao động, nghĩa vụ học tập. Thanh niên đến tuổi nghĩa vụ quân sự phải tham gia quân đội để bảo vệ đất nước, phải đi dân quân, giữ gìn trật tự trị an trong thôn xã, trong khu phố, phải kiên quyết trừng trị mọi hành động thù địch chống lại chính quyền Nhà nước, phải luôn luôn cảnh giác đấu tranh chống những phần tử lưu manh côn đồ gây rối trật tự, an ninh, phá hoại sản xuất, chống bọn đầu cơ trục lợi buôn bán trái phép, ăn cắp của công.

Đoàn thanh niên có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà nước trong nhân dân, làm cho mỗi gia đình, mỗi người dân, trẻ, già, trai, gái đều hiểu rõ pháp luật, hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ công dân, nhất là hiểu rõ các quyền tự do, dân chủ, vì đây là quyền lợi lớn nhất của người dân trong chế độ mới. Nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng quyền lợi cơ bản này bao nhiêu thì họ càng có ý thức sâu sắc bấy nhiêu đối với việc bầu cử những người thay mặt cho mình để quản lý công việc của hợp tác xã, của chính quyền, đối với việc bảo vệ chính quyền, đối với việc kiểm tra, giám sát việc làm của các cơ quan dân cử và tư cách của nhân viên Nhà nước.

Chủ trương, chính sách của Nhà nước ta nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân lao động. Việc thực hiện những chủ trương, chính sách ấy đã thu được những kết quả đáng phấn khởi,

làm cho đời sống của nhân dân ta trong hoàn cảnh chiến tranh vẫn được ổn định, và sản xuất có mặt được phát triển. Song bên cạnh thành tích, cũng có khuyết điểm mà điều đáng nói nhất hiện nay là nhiều ủy ban hành chính cấp xã, ban quản trị hợp tác xã và một số cán bộ, nhân viên Nhà nước đã vi phạm quyền làm chủ tập thể của nhân dân như bè phái, không công minh, chuyên quyền, độc đoán, tham ô, lãng phí thậm chí có nơi ức hiếp nhân dân. Điều đó có nhiều nguyên nhân : cán bộ còn mang những tư tưởng xấu của xã hội cũ chưa tẩy trừ hết, Nhà nước trung ương quản lý không chặt, Đảng kiểm tra không khắp, không sát, đồng thời nhân dân cũng chưa hiểu hết quyền dân chủ của mình. Vì vậy, cần phải có phong trào quần chúng đấu tranh để xây dựng quyền làm chủ tập thể, trước hết là ở các hợp tác xã. Đoàn thanh niên phải tham gia phong trào đó. Phải nắm được chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc xây dựng kinh tế tập thể trong nông nghiệp để đấu tranh vạch ra những thiếu sót trong việc quản lý hợp tác xã, phê phán tình trạng cán bộ vi phạm quyền dân chủ của xã viên và nhân dân, và cùng với xã viên định ra những thể thức và nền nếp quản lý chặt chẽ mọi công việc làm ăn trong hợp tác xã, nhằm đề cao vai trò làm chủ thật sự của xã viên, ngăn ngừa những hành động sai trái của cán bộ ở cơ sở.

Đoàn viên và thanh niên làm tốt vai trò nòng cốt trong việc đấu tranh xây dựng quyền làm chủ tập thể trong các hợp tác xã là thực hiện một nhiệm vụ quan trọng trong việc tham gia xây dựng và củng cố chính quyền.

Ba là **quan hệ với nhân dân.**

Chúng ta mới bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, cho nên đời sống vật chất còn khó khăn. Sau này, nhân dân ta nhất định sẽ được cơm no, áo ấm ; nhưng như thế chưa đủ mà còn phải học tốt nhất và phải sống đẹp nhất. Thế nào là một cuộc sống đẹp nhất của người Việt Nam ta ? Theo tôi, một cuộc sống đẹp phải xây dựng trên những cơ sở sau đây :

Một là tình thương đối với Tổ quốc, đối với đồng bào, đối với nhân dân lao động. Một xã hội đẹp là một xã hội trong đó mọi người thương yêu lẫn nhau, mọi người sống trong đoàn kết, thân ái, trong hợp tác, tương trợ.

Hai là đấu tranh chống các thế lực phản động, chống cường quyền, áp bức và quét sạch mọi tư tưởng, lề thói của xã hội cũ còn rơi rớt lại, nhất là thói lười biếng, ăn bám.

Ba là lao động. Mọi người đều phải lao động ; lao động vì tập thể, vì xã hội, lao động có kỷ luật, có kỹ thuật và có năng suất cao.

Bốn là mọi người vươn tới đỉnh cao về nhân phẩm và trí tuệ. Phải rèn luyện các đức tính : tận tụy, trung thành, hy sinh, xả thân, thật thà,

dũng cảm, khiêm tốn. Phải nâng cao trình độ học vấn, ra sức phát huy năng lực sáng tạo, cống hiến nhiều nhất cho xã hội.

Trong các điểm nói trên, tình thương là cơ sở quan trọng nhất tạo nên cái đẹp của xã hội xã hội chủ nghĩa. Tình thương là hạnh phúc của con người, là tình cảm cao đẹp thuộc bản chất của người lao động. Giai cấp áp bức, bóc lột giai cấp khác thì không có tình thương, không có bình đẳng. Trước đây, Đảng ta giáo dục cho người lớn tuổi lòng căm thù giai cấp để đấu tranh chống lại cường quyền, áp bức của đế quốc và phong kiến. Bây giờ, sau khi thủ tiêu giai cấp bóc lột, phải giáo dục cho thế hệ mới tình thương yêu nhau giữa những người lao động và coi đó là một cơ sở của đạo đức mới, một cơ sở tình cảm để xây dựng quan hệ giữa người và người trong xã hội xã hội chủ nghĩa. Bác Hồ dạy thanh niên phải yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. Tôi nói tình thương, nói lòng nhân ái là nói trên quan điểm của giai cấp công nhân và cùng một ý nghĩa với lời dạy của Bác.

Dân tộc Việt Nam ta xây dựng đất nước trên tình thương và đấu tranh : thương nước, thương nhà, thương người, thương mình ; đồng thời đấu tranh kiên cường bất khuất chống cường quyền, chống xâm lược. Dân tộc ta có tinh thần yêu nước rất cao, đồng thời là một dân tộc giàu lòng nhân ái. Ngày nay

trong chế độ mới, chúng ta cần nêu cao giá trị tinh thần đó. Đặc biệt thanh niên cần phải xây dựng tình thương sâu sắc đối với nhân dân lao động, và vì tình thương đó mà căm ghét bóc lột, ăn bám và tội ác. Đối với nhân dân, thanh niên phải luôn luôn tỏ lòng thương yêu, kính trọng. Tình cảm ấy, ý thức ấy phải biểu hiện trong nếp sống, trong sự tiếp xúc hằng ngày với nhân dân. Tôi lấy một số ví dụ để làm rõ vấn đề này.

Đối với ông già, bà già, thanh niên phải có thái độ kính nhường và hết lòng giúp đỡ, bởi vì một lẽ dễ hiểu là có ông già, bà già thì mới có chúng ta. Trên đường đi, thanh niên phải nhường bước cho người cao tuổi, phải đỡ gánh nặng cho cụ già, phải dìu bà lão qua cầu, qua suối. Những việc như thế, thanh niên không thể làm ngơ, và cũng không phải là việc khó nếu thanh niên thật sự có lòng kính yêu ông già, bà già.

Khi đi tàu, đi xe, thanh niên không được chen lấn phụ nữ. Trong trường hợp phụ nữ, nhất là phụ nữ có thai, chưa có chỗ ngồi, thanh niên phải nhường chỗ của mình cho họ. Như vậy là biết khiêm nhường và tôn trọng phụ nữ. Sỗ sàng, thô bạo đối với phụ nữ là những hành vi xấu xa, đáng chê trách.

Trong xã hội ta, nhiều thanh niên biết tỏ lòng thương yêu quý mến nhân dân bằng những hành động dũng cảm và hào hiệp; lúc

chiến tranh xông pha lửa đạn để bảo vệ tính mạng và tài sản của đồng bào ; lúc bình thường cứu giúp trẻ em bị tai nạn, đỡ đần người đi đường bị ốm đau v. v... Những việc làm mang nội dung đạo đức tốt đẹp của người thanh niên mới như thế rất đáng biểu dương, khuyến khích.

Thanh niên phải có tinh thần xung phong, gương mẫu ; bất cứ việc gì tập thể cần thì thanh niên phải làm với tinh thần trách nhiệm cao nhất ; song phải luôn luôn khiêm tốn, thật thà, không được phô trương, dối trá. Đó cũng là một thái độ đúng đắn của thanh niên đối với nhân dân, của cá nhân đối với tập thể.

Thanh niên cũng phải dành thì giờ nhất định để giúp đỡ cha mẹ, săn sóc các em, chăm lo một phần công việc gia đình. Người thanh niên nào không biết tí gì đến việc nhà, không kính yêu cha mẹ, không thương mến người thân trong gia đình thì ra ngoài xã hội làm sao có lòng yêu mến nhân dân thật sự được ? Thanh niên cần phải biết tổ chức tốt cuộc sống gia đình hợp với những tiêu chuẩn của đạo đức mới nhằm tạo điều kiện cho mọi người trong gia đình làm tròn nghĩa vụ công dân, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.

Tóm lại, thanh niên phải có lòng thương yêu kính trọng nhân dân như thương yêu kính trọng cha mẹ và người thân của mình, thì mới có quan hệ tốt với nhân dân được.

Bốn là **quan hệ với bè bạn**

Trong tuổi thanh niên, ai cũng có bè bạn. Tình bạn là sự kết thân hoàn toàn tự nguyện dựa trên sự hiểu biết về tính tình, về tình cảm, về sở thích của nhau trong quá trình công tác và học tập, nhưng cơ sở của một tình bạn đúng đắn và trong sáng phải là sự nhất trí về nhân sinh quan cách mạng. Trong quan hệ bè bạn, phải lấy tình thân ái đoàn kết thực sự để đối xử với nhau. Phải thật thà, thẳng thắn, cởi mở ; không mánh khóe, lừa dối, đố kỵ nhau. Phải có sự thông cảm và thương mến lẫn nhau, chia sẻ niềm vui và lo lắng của nhau, giúp đỡ nhau để không ngừng tiến bộ. Trong học tập, người khá cần bày vẽ cho người kém, không được làm cao, ích kỷ ; người kém phải cố vươn lên, không được ỷ lại, nhưng không nên giấu dốt. Trong lao động, phải trao đổi kinh nghiệm cho nhau, khuyến khích nhau thi đua, giúp đỡ nhau trau dồi nghề nghiệp. Trong chiến đấu, phải hiệp đồng chặt chẽ với nhau để hoàn thành nhiệm vụ, phải đồng cam cộng khổ, gian nguy có nhau, sống chết có nhau. Trong rèn luyện tư tưởng, phải học tập cái hay của nhau, động viên nhau làm điều tốt, nhắc nhở nhau tránh điều xấu, không nên vì quen thân nhau mà dung túng lỗi lầm của bạn ; trái lại, phải tìm cách đấu tranh phân rõ phải trái để giúp bạn sửa chữa khuyết điểm.

Thanh niên cần có quan điểm đúng đắn về tình yêu : trước hết, không nên đặt vấn đề yêu đương quá sớm, khi chưa có cuộc sống tự lập. Tình yêu thật sự bền vững, đẹp đẽ không phải là những tình cảm lãng mạn, bồng bột nhất thời, mà phải dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau, coi trọng tính tình và ý kiến của nhau, trên sự gắn bó với nhau về lý tưởng để luôn luôn giúp đỡ nhau tiến bộ suốt đời và cổ vũ nhau làm tròn nghĩa vụ đối với xã hội.

Đặc biệt, các đồng chí phải có quan hệ tốt với thiếu nhi. Thiếu nhi Việt Nam rất thông minh, dũng cảm, thẳng thắn và nói chung là ngoan. Các em là những mầm non đầy hứa hẹn của đất nước. Phải làm thế nào cho bản chất tốt đẹp, quý báu trong các em không mất đi mà còn được bồi dưỡng và phát huy lên mãi. Trong quan hệ với thiếu nhi, đoàn viên và thanh niên là người phụ trách. Các đồng chí phải xứng đáng là những người đàn anh hết lòng chăm sóc, giáo dục, dìu dắt và bảo vệ các em. Trẻ em bao giờ cũng nhìn vào thanh niên, những người cao hơn mình một chút để học tập, để bắt chước. Thanh niên như thế nào thì các em như thế ấy. Bởi vậy, đoàn viên và thanh niên phải làm gương tốt cho thiếu niên, nhi đồng noi theo. Giáo dục thiếu nhi là một nhiệm vụ rất lớn mà Đảng giao cho Đoàn

thanh niên. Đoàn viên và thanh niên phải đề cao ý thức trách nhiệm để làm tốt nhiệm vụ này hơn nữa.

Cuối cùng, tôi nói một vài ý kiến về việc rèn luyện bản thân.

Là thanh niên, ngày nào các đồng chí cũng phải suy nghĩ và tự hỏi hôm nay mình có khuyết điểm gì không? Tốt nhất là sau một ngày làm việc, trước khi đi ngủ, nên kiểm điểm xem mình đã làm cái gì đúng, cái gì sai và ngày mai phải làm sao cho tốt hơn ngày hôm nay.

Thuở xưa, có một người hiền tu dưỡng bằng cách ngày nào cũng tự kiểm điểm, có ưu điểm thì bỏ một hạt đậu trắng vào một cái lọ, có khuyết điểm thì bỏ một hạt đậu đen vào một lọ khác. Sau một thời gian, ông ta đem đậu ra đếm để xem khuyết điểm so với ưu điểm đã giảm hay là tăng.

Bây giờ để tu dưỡng hằng ngày, các đồng chí có thể ghi vào sổ, vào giấy. Có khuyết điểm thì ghi lại và có thể nêu lên ở nơi làm việc hoặc nơi thường qua lại để nhắc nhở mình ngẫm nghĩ, liên hệ và kiên quyết sửa chữa. Các đồng chí có thể nghĩ ra nhiều cách khác nữa, nhưng muốn làm được việc tu dưỡng đều đặn thì phải phấn đấu rất kiên nhẫn, rất quyết tâm, không ngại khó, ngại khổ. Làm cách mạng

là phải chịu khó và không sợ khổ. Muốn tiến bộ, các đồng chí phải tự rèn luyện mình là chính, phải xây dựng nền nếp tự phê bình thường xuyên. Đây là vũ khí hiệu nghiệm nhất để trau dồi đạo đức cách mạng.

Có thể khi tự phê bình, các đồng chí sẽ thấy mình luôn luôn có khuyết điểm. Khi còn thanh niên, không ngày nào tôi không tự thấy mình có khuyết điểm. Điều đó không có gì đáng ngại. Sở dĩ như vậy là vì bản thân chưa có kinh nghiệm trong cuộc sống; nhưng điều quan trọng hơn là do mình có tình cảm cách mạng mạnh mẽ, luôn luôn muốn vươn lên phía trước. Thấy được khuyết điểm là có chí tiến thủ.

Hiện nay, nhiều người có ý nghĩ coi thường thanh niên, cho rằng thanh niên thua kém người lớn tuổi. Điều đó hoàn toàn không đúng. Theo quy luật tiến hóa của xã hội, thế hệ sau bao giờ cũng tiến bộ hơn thế hệ trước. Nói chung, thanh niên phải giỏi hơn người lớn tuổi. Các đồng chí đừng tự cho mình là bé. Cố nhiên, thanh niên phải hết sức khiêm tốn, không được kiêu ngạo, phải luôn luôn biết ơn những người đi trước và không bao giờ quên quá khứ đau khổ của cha anh mình. Nhưng nếu tự ti, hạ thấp mình xuống, việc gì cũng ỷ lại vào người lớn, người già thì không đúng.

Sức thanh niên là sức dời non lấp biển. Nước nhà có giàu mạnh hay không là do công

học tập và xây dựng của thanh niên. Xây dựng và bảo vệ đất nước là sự nghiệp to lớn mà thanh niên phải gánh vác và nhất định thanh niên sẽ làm được. Lúc 20, 21 tuổi, tôi được biết các đồng chí trong Trung ương Đảng, trong các Xứ ủy đều ở lứa tuổi 20 đến 25, chỉ có Bác Hồ lúc ấy là nhiều tuổi. Nhưng lúc bấy giờ không ai tự cho mình là bé mà sẵn sàng gánh vác nhiệm vụ nặng nề vì dân, vì nước, chứ không ỷ lại vào các bậc lão thành. Chính vì thế mà lớp thanh niên chúng tôi lúc ấy dám cáng đáng, dám xông pha, dám đấu tranh, dám hy sinh. Tôi cho rằng nếu bây giờ các đồng chí cũng như vậy thì các đồng chí sẽ lớn lên, tầm mắt sẽ mở rộng, trí óc sẽ sáng ra, và do đó các đồng chí sẽ dám nghĩ, dám làm, dám tiến lên để cống hiến được nhiều hơn cho đất nước, cho cách mạng.

Nhân dân ta đang làm một sự nghiệp rất vĩ đại là đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược. Thắng lợi rực rỡ của cuộc kháng chiến của chúng ta làm cho nhân dân các nước thấy được bộ mặt thật cực kỳ hung bạo của đế quốc Mỹ, đồng thời hiểu rõ sức mạnh của chúng không phải là đáng sợ. Vì thế, anh em bầu bạn ta trên thế giới yêu mến và khen ngợi chúng ta. Có bạn trí thức nước ngoài ước mơ : « Sau một đêm ngủ dậy, bỗng nhiên được trở thành người Việt Nam ». Chúng ta cám ơn những lời cổ vũ quý báu đó.

Chúng ta giành được thắng lợi là nhờ có sự lãnh đạo đúng đắn và dày dạn kinh nghiệm của Đảng ta, đứng đầu là Hồ Chủ tịch. Đảng ta là một Đảng vĩ đại, mới 15 tuổi đã lãnh đạo Tổng khởi nghĩa tháng Tám thành công, giành chính quyền trong cả nước ; 25 tuổi lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, và hiện nay đang đưa sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và chắc chắn sẽ giành được thắng lợi hoàn toàn.

Thắng lợi của chúng ta cũng là thắng lợi của tinh thần yêu nước, ý chí chiến đấu kiên cường bất khuất và truyền thống chiến đấu chống xâm lược rất oanh liệt và rất vẻ vang của dân tộc ta. Chúng ta có quyền tự hào về dân tộc Việt Nam ta, một dân tộc anh hùng đã từng đánh thắng đế quốc Nguyên — Mông ở thế kỷ XIII và nay đang đánh thắng tên đế quốc đầu sỏ, tên sen đầm quốc tế và kẻ thù số một của loài người.

Là con em của một dân tộc anh hùng, là người thừa kế sự nghiệp cách mạng của một Đảng anh hùng, thanh niên ta phải thấy hết vinh dự to lớn và trách nhiệm nặng nề của mình trước nhân dân ta và nhân dân thế giới. Nhiệm vụ của thanh niên ta là phải kiên quyết chiến đấu, mang lá cờ vẻ vang của Đảng, của Bác đến đích thắng lợi cuối cùng.

Nhân dân ta thường nói: « Con hơn cha là nhà có phúc ». Câu đó chứa đựng một nội dung rất cách mạng. Bác Hồ và Trung ương Đảng mong rằng thanh niên Việt Nam sẽ vươn tới đỉnh cao của những tư tưởng cách mạng và trí tuệ của thời đại mới, sẽ đưa nước nhà đi xa hơn nữa trên con đường tiến bộ và văn minh.

Các đồng chí hãy ra sức trau dồi đạo đức, gắng công học tập, anh dũng chiến đấu và luôn luôn xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng, của Bác.

THANH NIÊN TRÊN MẶT TRẬN GIAO THÔNG VẬN TẢI PHẢI LÀ NHỮNG CHIẾN SĨ DŨNG CẢM DÁM HY SINH ĐỒNG THỜI PHẢI LÀ NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THÔNG MINH SÁNG TẠO (*)

(BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI « BA SẴN SÀNG » CỦA NHỮNG DŨNG SĨ GIAO THÔNG VẬN TẢI THẮNG MỸ LẦN THỨ NHẤT NGÀY 20-5-1968).

Các đồng chí,

Hôm nay, tôi rất vui mừng thay mặt Ban chấp hành Trung ương Đảng đến thăm các đồng chí và chuyển đến các dũng sĩ thanh niên trên mặt trận giao thông vận tải lời khen ngợi của Trung ương Đảng và của Bác Hồ.

Trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay, trận tuyến của chúng ta dài hàng ngàn ki-lô-mét. Giao thông vận tải, mạch

(*) Đầu đề bài do chúng tôi thêm vào (NXBTN).

máu nối liền hậu phương với tiền tuyến thường xuyên bị địch oanh tạc, phá hoại. Nếu không thắng được địch trên mặt trận giao thông vận tải thì chúng ta không thể giành được thắng lợi trên chiến trường. Suốt ba năm nay, trên mặt trận chiến đấu ác liệt này, các đồng chí đã chiến thắng rất vẻ vang.

Mặc dù giặc Mỹ đánh phá điên cuồng, đường chúng ta vẫn thông, hàng chúng ta vẫn ra tiền tuyến ; bộ đội ta vẫn đủ lương thực, súng đạn ; nhân dân ta vẫn có vải, có dầu, các em ta vẫn đủ sách vở giấy bút. Hơn nữa, đường của ta càng thêm nhiều, thêm dài, thêm rộng. Khối lượng hàng vận chuyển tăng gấp hai, ba lần so với trước chiến tranh. Đó là thành tích rất to lớn, một đóng góp rất quan trọng vào những thắng lợi vang dội của quân và dân ta trên tiền tuyến lớn. Thanh niên xung phong trên mặt trận giao thông là những chiến sĩ hậu cần dũng cảm, kiên cường, xứng đáng với lòng tin yêu, thương mến của bộ đội, của nhân dân. Đồng bào và Mặt trận trong Nam sẽ sung sướng biết bao nhiêu khi biết rằng trong những thắng lợi to lớn của miền Nam có phần đóng góp của những đội thanh niên xung phong cầu đường ! Còn đối với các đồng chí, thật không có phần thưởng nào quý giá bằng sự ghi công của Tổ quốc, không có niềm phấn khởi tự hào nào bằng niềm vui đã làm tròn nhiệm vụ vì miền Nam ruột thịt.

Các đồng chí chiến thắng giặc Mỹ không phải vì các đồng chí có nhiều vũ khí, nhiều phương tiện hiện đại, mà chủ yếu là vì các đồng chí đã đem trái tim, khối óc để chống chọi với quân thù. Chính trong cuộc chiến đấu đầy hy sinh ấy, các đồng chí ngày càng thêm già dặn, trưởng thành cả về tinh thần và thể xác, cả về nghị lực và tài năng. Gương mặt của các đồng chí ở đây, gái cũng như trai, đều sáng lên niềm lạc quan cách mạng, sự cường tráng trong tâm hồn. Như vậy là các đồng chí rất hạnh phúc.

Thế hệ chúng tôi trước đây, khi ở tuổi 20 như các đồng chí rất đau khổ trước cảnh nước mất, nhà tan, muốn làm cách mạng, muốn chiến đấu nhưng không có điều kiện để thực hiện ý nguyện của mình. Số đông thanh niên không được ai đưa đường chỉ lối ; một số ít phải mò mẫm để tìm đường vì cách mạng mới nhóm lên như những đốm lửa lập lòe trong đêm dài tăm tối, hàng ngàn người phải chết dần chết mòn trong chốn lao tù. Bây giờ các đồng chí có đủ điều kiện, đủ phương tiện để chiến đấu. Con đường cách mạng rộng mở ; Tổ quốc chúng ta được hồi sinh đang giang tay đón lớp lớp thanh niên. Cũng như những chiến sĩ ngoài mặt trận, các đồng chí phải xông pha mưa bom, bão đạn, nhưng hạnh phúc lớn nhất của các đồng chí là được sống trọn vẹn tuổi thanh xuân của con người độc lập, tự do, được cống hiến hết sức lực và trí tuệ của mình để giành độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Hạnh phúc ấy, ngàn năm nay bây giờ mới có. Các đồng chí có quyền phấn khởi, tự hào với hạnh phúc ấy, đồng thời có nghĩa vụ phải giữ gìn lấy nó, giữ gìn cho mình và cho cả dân tộc ta, từ đó tiến lên xây dựng cuộc đời hạnh phúc, huy hoàng cho các thế hệ ngày mai.

Trong thời gian qua, các đồng chí đã chiến đấu giỏi, đã làm việc tốt. Tôi nhiệt liệt hoan hô các đồng chí, đồng thời thấy cần nhắc nhở các đồng chí phải hết sức khiêm tốn, phải không ngừng học tập nâng cao trình độ hiểu biết, rèn luyện đạo đức cách mạng và trau dồi nghề nghiệp thông thạo. Giao thông vận tải là mặt trận vừa chiến đấu, vừa xây dựng. Các đồng chí phải là những chiến sĩ dũng cảm dám hy sinh, đồng thời phải là những người lao động thông minh sáng tạo, nhạy bén tiếp thu khoa học kỹ thuật, vận dụng khoa học kỹ thuật vào hoàn cảnh của Việt Nam, mạnh dạn cải tiến tổ chức lao động và quản lý công trình sao cho hợp lý nhất, tiết kiệm nhất và có hiệu suất cao.

Hiện nay, nhiều thành phố, làng mạc, đường sá, cơ sở kinh tế, công trình văn hóa của chúng ta đã bị phá hoại. Nay mai, sau khi chiến tranh kết thúc, chúng ta phải nhanh chóng xây dựng lại đất nước ta to đẹp, đàng hoàng. Muốn xây dựng nhanh, thì vấn đề đầu tiên là phải mở mang đường sá, phát triển mạng lưới giao thông. Thanh niên xung phong và thanh niên

công nhân trên mặt trận giao thông vận tải sẽ là một trong những đội quân xây dựng vĩ đại ngày mai. Các đồng chí cần rèn luyện tư tưởng cách mạng kiên định, cần tập cho quen phương pháp làm việc khoa học, chính xác, cần xây dựng tác phong lao động khẩn trương, tháo vát để trở thành những người công nhân giỏi, những cán bộ có năng lực, những người chỉ huy công trường thành thạo.

Ngành giao thông vận tải phải phấn đấu xây dựng đường sá nhanh nhất, bền nhất và rẻ nhất. Bây giờ vì phải đối phó với chiến tranh, cho nên nhiều đồng chí xao nhãng việc tính toán những tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật và hiệu quả kinh tế của giao thông. Giá thành trung bình một ki-lô-mét đường hiện nay vẫn còn đắt lắm. Các đồng chí thử tính xem, nếu làm một mét đường tốn kém như hiện nay thì sau này làm sao có thể xây dựng hàng ngàn, hàng vạn ki-lô-mét được ? Đó là chưa kể đường sá, cầu phà của chúng ta chưa tốt, chưa bền. Vì vậy, cần phải suy nghĩ, cố gắng tiết kiệm phấn đấu hạ giá thành một ki-lô-mét đường xuống thấp hơn nữa. Có làm rẻ mới làm nhiều, làm nhanh được. Nếu làm đường sá đắt quá thì còn vốn đâu để phát triển công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng nhà ở và công trình văn hóa ?

Nay mai, chẳng những cả nước ta phải có giao thông đường sắt, đường biển, đường bộ, đường không, mà trong từng tỉnh một, giao

thông cũng phải phát triển, nhất là giao thông đường sông, đường bộ. Giao thông có thuận lợi thì kinh tế mới có điều kiện mở mang, văn hóa mới giao lưu, đời sống nhân dân mới nâng cao và đổi mới được. Vì vậy, công sức, tiền của bỏ vào giao thông vận tải không phải là ít. Cho nên phấn đấu hạ giá thành một ki-lô-mét đường là một việc vô cùng quan trọng, một việc có ý nghĩa kinh tế rất to lớn. Toàn ngành giao thông cũng như mỗi một đồng chí thanh niên xung phong phải phấn đấu xây dựng những định mức kinh tế kỹ thuật, những định mức lao động tiên tiến để làm đường nhanh, rẻ và bền hơn nữa.

Các đồng chí phải phát huy vai trò của người làm chủ đất nước, cố gắng tiến lên mãi mãi, làm thế nào xây dựng ngành giao thông vận tải thành một đội quân mẫu mực, tiến bộ vượt bực về kỹ thuật và chuyên môn, có truyền thống lao động, có kỷ luật và có năng suất cao, nêu gương tiết kiệm trong xây dựng cho tất cả các ngành khác.

Cuộc kháng chiến của chúng ta đã chuyển sang một thời kỳ mới hết sức oanh liệt. Từ đầu xuân đến nay, quân và dân ta ở cả hai miền đều thắng lớn. Giặc Mỹ đã thua to, khiến Oét-mo-len phải về vườn và Giôn-xơn không dám ra ứng cử tổng thống. Nhưng giặc Mỹ vẫn còn ngoan cố và xảo quyệt. Cho nên quân dân ta phải đánh lâu, đánh mạnh hơn nữa. Do

đó, các đồng chí còn phải chiến đấu gay go trên mặt trận giao thông vận tải. Nhưng tôi chắc trong các đồng chí thanh niên xung phong không ai ngại lâu dài, gian khổ và tin rằng các đồng chí sẽ vượt qua mọi khó khăn, ác liệt, tiến lên phía trước để mở đường đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Tôi sẽ về báo cáo lại với Bác Hồ rằng các đồng chí hứa với Bác sẽ đấu tranh không tiếc xương máu để cùng đồng bào miền Nam và đồng bào cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Chúc các đồng chí chiến thắng oanh liệt hơn nữa, xứng đáng là đội quân gang thép trên mặt trận giao thông!

THANH NIÊN TRONG NGÀNH LÂM NGHIỆP HÃY SAY SƯA VỚI RỪNG NÚI, SAY SƯA HỌC TẬP VÀ CÔNG TÁC

(BÀI NÓI VỚI HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG CẤP CÔNG NGHIỆP RỪNG CÚC PHƯƠNG (NINH BÌNH) NGÀY 21-11-1968).

Bây giờ các đồng chí muốn tôi nói những gì nào? (*Có tiếng học sinh:* về tình hình miền Nam ạ. Và cả miền Bắc nữa).

Hiện nay hàng chục vạn thanh niên trong cả nước ta đang đi khắp mọi nẻo đường của Tổ quốc, ở miền Bắc cũng như ở miền Nam, để đánh giặc Mỹ. Dọc dãy Trường Sơn trùng điệp từ trước đến nay chưa ai khai phá, hiện có hàng chục vạn thanh niên đang làm việc, đang chiến đấu, đang xây dựng. Có những vùng trước đây chưa ai đến, bây giờ nam nữ thanh niên đã đi đến. Gian khổ, khó khăn có lúc tưởng chừng không vượt nổi, nhưng quyết tâm của anh chị em rất cao, tư tưởng họ thông suốt, phấn khởi, ý chí của họ vững chắc hơn cả

Trường Sơn. Với sức mạnh đó, thanh niên ta đã chiến thắng giặc Mỹ. Sức mạnh của thanh niên đã góp phần tạo nên sức mạnh của toàn dân ; trong sức mạnh của thanh niên lại có sức mạnh của toàn dân, sức mạnh của dân tộc Việt Nam ta, sức mạnh của hôm nay, của hàng ngàn năm trước, và cả của ngày mai, sức mạnh của chế độ đang dẫn dắt ta đi lên chủ nghĩa xã hội.

Ở miền Nam, quân và dân ta đang đánh bại hơn một triệu quân Mỹ — ngụy ; ở miền Bắc, chúng ta đã làm thất bại hoàn toàn chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải chấm dứt ném bom không điều kiện miền Bắc nước ta. Đó là một thắng lợi rất to lớn, một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược.

Các đồng chí có biết nước ta bao nhiêu dân, nước Mỹ bao nhiêu dân không ? (*Tiếng học sinh đáp :* Nước ta 31 triệu dân, nước Mỹ 200 triệu). Nhân dân tiến bộ Mỹ không tán thành cuộc chiến tranh do bọn cầm quyền Mỹ gây ra để chống nhân dân ta ; chúng ta cũng không thù hằn, không chống nhân dân Mỹ. Nhưng trên thực tế, cuộc chiến đấu của chúng ta đã động viên sức mạnh của 31 triệu đồng bào ta để đương đầu với sức mạnh vật chất do 200 triệu người Mỹ làm ra, với lực lượng kinh tế, kỹ thuật của cả nước Mỹ, mà đế quốc Mỹ đã sử dụng để xâm lược nước ta. Nếu tính về của cải vật chất thì nước Mỹ giàu hơn nước ta hàng mấy trăm, mấy nghìn lần. Cuộc chiến tranh do

đế quốc Mỹ tiến hành ở nước ta là cuộc chiến tranh dài nhất và lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Riêng số bom giặc Mỹ dùng để đánh nước ta đã vượt quá số bom chúng đã dùng ở châu Âu trong chiến tranh thế giới thứ hai. Thế mà giặc Mỹ đã thua.

Chúng ta thắng đế quốc Mỹ vì chúng ta không sợ Mỹ, vì cả dân tộc ta, gái, trai, già, trẻ đều đánh giặc. Ta thắng nghĩa là trên chiến trường ta mạnh hơn giặc Mỹ ; giặc Mỹ thua ta là chúng yếu hơn ta. Ta lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít đánh nhiều, nhưng ta biết đánh và luôn luôn đánh trên thế mạnh cho nên ta thắng. Mạnh đây là cả dân tộc mạnh, cả quân đội mạnh ; từng làng, từng huyện, từng tỉnh và cả nước mạnh ; từng sư đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội, trung đội, tiểu đội mạnh ; cả tập thể, cả đơn vị mạnh, và từng người lính, từng người dân cũng mạnh.

Một thanh niên ta ở miền Nam hay ở miền Bắc cầm súng chiến đấu với tư thế của người làm chủ nước nhà, làm chủ vận mệnh và tương lai của dân tộc, với khí phách ngoan cường, dũng mãnh, với sự giác ngộ sâu sắc do hiểu rõ lẽ sống, chết vì đại nghĩa của dân tộc mình và của các dân tộc trên thế giới, với trí thông minh tuyệt vời, mưu trí tuyệt vời. Trái lại, giặc Mỹ tuy nhiều tiền lắm súng, nhiều đại bác, máy bay, nhưng đứng trước uy lực của người dân Việt Nam, người chiến sĩ Việt Nam, lính Mỹ chỉ là những tên đánh thuê, bị quyến

rủ bởi đồng đô-la, bởi mùi rượu mạnh hoặc bị lừa bịp bởi những tư tưởng lỗi thời của chủ nghĩa thực dân mới. Chúng là những tên lính mạt hạng, ngu ngốc, ngờ nghệch, hèn nhát, run sợ, run sợ đến mức phải uống những chất kích thích trước khi ra trận. Giặc Mỹ đã dùng vật chất và cả đến khoa học để lấp cái lỗ hổng về thiếu linh hồn, thiếu tinh thần chiến đấu của lính Mỹ.

Thắng lợi của chúng ta là thắng lợi của ý chí chiến đấu vì độc lập, tự do, của chính nghĩa thắng gian tà, của văn minh thắng tàn bạo. Đó cũng là thắng lợi của chủ nghĩa quốc tế vô sản, của sự đoàn kết của các lực lượng cách mạng trên thế giới chống chủ nghĩa đế quốc quốc tế do Mỹ cầm đầu. Trong cuộc đọ sức giữa chúng ta và bọn xâm lược Mỹ, người Việt Nam ta, thanh niên Việt Nam ta đã làm ngời sáng đạo đức, phẩm giá của con người. Nhiều bạn bè ta trên thế giới xem Việt Nam là niềm kiêu hãnh của loài người, của thời đại. Mới đây, trong diễn văn bế mạc Đại hội lần thứ năm Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan, đồng chí W. Gó-mun-ca đã nói: «Việt Nam là tượng trưng cho sức mạnh vô địch của tư tưởng tự do, tiến bộ và chủ nghĩa xã hội. Bản anh hùng ca của những người anh em Việt Nam sẽ đời đời được ghi vào lịch sử thế giới». Phát biểu những cảm nghĩ của mình, một nhà văn Pháp đã mơ ước «sau một đêm ngủ dậy thấy mình trở thành người Việt Nam».

Chúng ta cảm ơn sự đánh giá đó của anh em, bè bạn ta khắp năm châu và có quyền tự hào về những lời khen ngợi đó. Thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay vô cùng vĩ đại. Nhân dân ta, đặc biệt là thanh niên ta phải hiểu hết sự vĩ đại đó để nâng cao tinh thần tự lực tự cường của dân tộc, quyết tâm tiến lên giành lấy thắng lợi hoàn toàn, và nay mai giữ vững và phát huy khí thế cách mạng đó để nhanh chóng xây dựng Tổ quốc ta thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh.

Hơn mấy nghìn năm nay dân tộc ta không sợ giặc ngoại xâm; nhưng trước kia, không ít người sợ rừng núi, cho rừng núi là nơi «ma thiêng nước độc». Cũng may là trong cuộc kháng chiến trước, ý nghĩ đó đã bị xóa bỏ. Suốt chín năm chống thực dân Pháp, Bác Hồ đã sống và làm việc trong rừng sâu của Việt Bắc. Rừng núi từ lâu đã trở thành những căn cứ hiểm yếu để đánh giặc; vì biết làm chủ rừng núi, cho nên chúng ta đã thắng thực dân Pháp và nay đang thắng xâm lược Mỹ. Bây giờ xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta cũng phải làm chủ rừng núi. Nhân dân ta thường nói: «Rừng vàng bể bạc». Giá trị của rừng, của biển lớn lắm, nhưng có làm chủ rừng, làm chủ biển thì mới biến rừng, biển thành vàng thành bạc được. Rừng là nguồn tài nguyên thiên nhiên vô tận. Rừng là gỗ, là cây công nghiệp; rừng là nguồn nước cho đồng bằng.

cho lúa, cho khoai, cho người và gia súc ; rừng là đồng cỏ, là muông thú, là chăn nuôi ; rừng là thành lũy chống bão, lũ, gió, cát. Rừng gắn liền với đời sống của con người. Không có cây, có rừng, người ta không thể sống được.

Muốn đi lên chủ nghĩa xã hội, nay mai phải có hàng triệu người lên rừng, hàng triệu người ra biển. Dân số nước ta ngày một đông, nếu cứ chen chúc nhau ở đồng bằng thì chúng ta sẽ không sống nổi, sẽ không giàu có được. Phải lên rừng, phải nắm lấy rừng, phải khai thác rừng một cách khoa học nhất, một cách kinh tế nhất. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đề ra cho ngành lâm nghiệp và những cán bộ làm công tác lâm nghiệp những nhiệm vụ hết sức cấp bách đồng thời cũng lại đòi hỏi một công trình xây dựng lâu dài, liên tục, kiên nhẫn. Hàng triệu héc-ta đồi núi trọc cần được trồng cây gây rừng. Hàng triệu héc-ta rừng kiệt cần được tu bổ, khôi phục lại. Chúng ta phải cung cấp đủ gỗ và nguyên liệu cho công nghiệp và còn biết bao gia đình ở nông thôn, thành phố chưa có nhà ở, bàn ghế, giường, tủ, đang cần tới sự nỗ lực rất lớn của những người làm nghề rừng. Các đồng chí ở đây là đội quân tiền phong gánh vác nhiệm vụ đó, và rồi đây chắc sẽ có thêm hàng vạn thanh niên sung vào đội ngũ của các đồng chí. Những công việc đó phải được làm nhanh, làm gấp ; có những việc như trồng rừng, bảo vệ rừng, nếu để trễ năm, bảy năm thì hậu quả tai hại đối với sản xuất

và đời sống sẽ không lường hết được. Mặt khác, lại phải có qui hoạch lâu dài, phải phấn đấu hai, ba mươi năm để nắm được đầy đủ khoa học kỹ thuật về rừng nhiệt đới, có thể mới làm chủ được rừng núi nước ta và phát triển nghề rừng một cách toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc.

Đánh giặc là việc khó, nhưng chúng ta đã nắm được khoa học quân sự Việt Nam và đã có kinh nghiệm. Nhưng làm nghề rừng thì chúng ta còn kém. Nhân dân thế giới khâm phục ta đánh giặc giỏi, nhưng chưa ai khen ta làm nghề rừng giỏi cả vì chúng ta chưa nắm được khoa học về rừng. Công tác lâm nghiệp còn nhiều việc phải làm và đòi hỏi ở các đồng chí một khí phách anh hùng trong lao động. Giết giặc cứu nước, xông pha ngoài tiền tuyến là việc làm anh hùng. Nhưng điều đó chỉ cần trong một thời gian nhất định. Hơn nữa, đánh giặc cuối cùng là để làm chủ đất nước và xây dựng Tổ quốc, làm cho dân giàu, nước mạnh. Các đồng chí làm nghề rừng cũng nhằm mục đích đó. Nếu các đồng chí nhận rõ lý tưởng cách mạng của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, thì các đồng chí sẽ làm nên những sự tích anh hùng trên mặt trận sản xuất lâm nghiệp. Trồng thêm hàng triệu héc-ta rừng làm cho đất nước xanh tươi ; phát hiện, bảo vệ, phát triển những rừng gỗ quý cho Tổ quốc, phấn đấu để cho mỗi gia đình Việt Nam có ngôi nhà ấm cúng, cho mỗi bà mẹ Việt Nam

có chiếc giường nằm tươm tất, cho các em bé Việt Nam có đủ bàn ghế, giấy vở để học, đó cũng là những việc làm rất anh hùng, rất vĩ đại.

Để làm chủ được rừng núi của ta một cách tốt nhất thì bây giờ các đồng chí phải cố gắng học, chăm chỉ học để trở thành những cán bộ tận tụy và có năng lực. Muốn thế, trước hết phải yêu rừng, mến rừng, say sưa với rừng và không sợ núi rừng. Hai là phải có tinh thần làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên, làm chủ khoa học kỹ thuật. Khoa học kỹ thuật rất rộng và phức tạp. Học trong nhà trường chưa đủ mà còn phải học trong quá trình công tác, trong lao động sản xuất. Tôi làm cách mạng hơn 40 năm rồi mà vốn hiểu biết vẫn chưa đủ, cho nên bây giờ cũng còn phải học. Trước đây, những người làm cách mạng bí mật như chúng tôi thường phải vào tù ra tội mới học được, còn bây giờ các đồng chí học trong hoàn cảnh độc lập, tự do. Điều kiện đó cho phép các đồng chí học tập được thuận lợi hơn ; vì vậy, các đồng chí phải quyết tâm học, kiên nhẫn học, phải chịu khó suy nghĩ, đi sâu mãi mãi vào nghề nghiệp của mình để nắm vững khoa học kỹ thuật.

Chúng ta đã thắng to, nhưng càng gần thắng lợi cuộc kháng chiến càng nhiều gay go gian khổ. Giặc Mỹ tuy thua đã rõ ràng nhưng vẫn còn rất ngoan cố và xảo quyệt. Theo lời kêu

gọi của Hồ Chủ tịch, chúng ta phải nâng cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, kiên trì chiến đấu cho đến khi giành được thắng lợi hoàn toàn. Muốn đánh thắng giặc Mỹ thì tiền tuyến phải mạnh, hậu phương phải vững. Vì vậy, có những thanh niên đi chiến đấu, nhưng cũng phải có người đi sản xuất. Hậu phương có sản xuất giỏi thì tiền tuyến mới đánh thắng được giặc. Sản xuất là một mặt trận chiến đấu rất vẻ vang. Các đồng chí học tập tốt, làm việc tốt cũng là góp phần đánh Mỹ. Các đồng chí học không phải chỉ vì mình, mà vì nhân dân, vì Tổ quốc, mới là trọng. Nay mai, khi nước nhà thống nhất, nhân dân ta sẽ làm chủ hoàn toàn rừng núi của nước ta từ Việt Bắc qua dãy Trường Sơn hùng vĩ đến rừng đước Cà Mau ở tận cùng đất nước. Rừng núi Việt Nam bao la đang trông chờ bàn tay xây dựng, lòng dũng cảm, trí sáng tạo và ý chí kiên cường của lớp lớp thanh niên như các đồng chí. Bây giờ, các đồng chí hãy đem hết sức mình học tập, và ngày mai, hãy lao động quên mình để xứng đáng với những chiến công oanh liệt của nhân dân cả nước ta, xứng đáng với sự hy sinh vô bờ bến của đồng bào miền Nam ruột thịt.

Hôm nay, đến thăm trường, tôi rất vui mừng thấy tất cả các đồng chí đều mạnh khỏe, tươi vui. Rất tiếc là tôi không có nhiều thì giờ để nói chuyện với các đồng chí. Chúc các đồng chí say sưa với rừng núi, say sưa học tập và công tác.

THANH NIÊN HÃY XỨNG ĐÁNG LÀ ĐỘI QUÂN XUNG KÍCH KIÊN CƯỜNG TRÊN MẶT TRẬN CHIẾN ĐẤU VÀ MẶT TRẬN SẢN XUẤT(*)

(LƯỢC GHI BÀI NÓI VỚI ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG 55 VÀ ĐƠN VỊ PHÒNG KHÔNG BẢO VỆ NGÃ BA X (HÀ TĨNH) NGÀY 17-2-1969).

Thưa các đồng chí,

Trước khi vào đây, tôi có gặp Bác Hồ. Bác rất hồng hào, vui vẻ. Bác khen ngợi các đồng chí đã chiến đấu anh dũng và chiến thắng vẻ vang. Tôi xin chuyền lời hỏi thăm và tình thương yêu tha thiết của Bác và của Ban chấp hành Trung ương Đảng đến các đồng chí và đến tất cả các đơn vị thanh niên xung phong, đơn vị quân đội trong tỉnh.

Quân và dân miền Bắc ta đã đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ. Ở miền Nam,

(*) Đầu đề bài do chúng tôi thêm vào (NXBTN).

quân giải phóng và đồng bào ta đã giáng cho Mỹ — ngụy những đòn choáng váng từ cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt mùa xuân năm 1968. Vì vậy, giặc Mỹ buộc phải chấm dứt ném bom miền Bắc không điều kiện và phải ngồi nói chuyện với Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam ở Hội nghị Pa-ri. Cuộc chiến đấu của chúng ta chưa kết thúc, nhưng chúng ta đã thắng rất lớn và nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã đi vào lịch sử thế giới và được cả loài người tiến bộ khâm phục. Chúng ta có quyền tự hào đã góp phần tích cực vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân lao động và các dân tộc trên trái đất.

Vì sao nước ta, chỉ 31 triệu người, kinh tế còn nghèo, công nghiệp chưa phát triển, mà đã đánh thắng tên đế quốc giàu mạnh và hung hãn nhất trong phe đế quốc chủ nghĩa ? Nhân dân ta thắng vì đã chiến đấu theo một đường lối chính trị đúng đắn, đã tiến hành một cuộc chiến tranh nhân dân vô địch và được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân toàn thế giới. Chúng ta thắng vì dân tộc ta là một dân tộc anh hùng, vì người Việt Nam ta ngoan cường, mưu lược. Các đồng chí hãy so sánh xem một thanh niên ta với một lính Mỹ trên chiến trường ai dũng cảm, khôn ngoan hơn ? (*Có tiếng đáp đồng thanh :* Chúng ta ạ). Đúng như vậy. Thanh niên ta hơn lính Mỹ hàng chục, hàng trăm lần. Thanh

niên ta hơn chúng nó không phải ở tầm vóc, mà hơn ở ý chí, ở tâm hồn. Chúng ta chiến đấu có lý tưởng. Chúng ta hy sinh vì Tổ quốc, vì đồng bào, vì chủ nghĩa xã hội. Đối với chúng ta, không có gì quý hơn độc lập, tự do. Không đánh Mỹ, cứu nước thì Tổ quốc ta mãi mãi sẽ bị chia cắt, dân ta sẽ sống trong cảnh nô lệ tối tăm. Chúng ta hơn chúng nó vì chúng ta là một dân tộc có bốn nghìn năm lịch sử, có truyền thống chống ngoại xâm hiền hách và có một nền văn hóa lâu đời, còn chúng nó chỉ là những tên lính đánh thuê đáng khinh và hèn nhát.

Giặc Mỹ đã thua, nhưng chúng ta mới thắng một bước ; nửa nước ở miền Nam còn đang đánh giặc. Nhiệm vụ của nhân dân ta là phải đánh đuổi bọn xâm lược Mỹ ra khỏi miền Nam không điều kiện. Muốn hoàn thành nhiệm vụ ấy, quân và dân ta ở miền Nam còn phải đánh mạnh và đánh lâu dài. Ở miền Bắc, chúng ta phải sẵn sàng chiến đấu và hết lòng hết sức giúp đỡ đồng bào miền Nam quét sạch quân cướp nước. Trên mặt trận giao thông vận tải, các đồng chí đã đổ mồ hôi và xương máu. Tuy nhiên, trận tuyến của các đồng chí ở đây chưa phải là nơi khó khăn nhất so với tiền tuyến lớn miền Nam. Hơn hai mươi năm qua, ở miền Nam, chưa bao giờ im tiếng súng. Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, đồng bào và chiến sĩ miền Nam đã chiến đấu trong một hoàn cảnh vô

cùng gian khổ và đã chịu đựng những hy sinh không bờ bến. Để đền đáp lại sự hy sinh cao cả của đồng bào miền Nam ruột thịt, chúng ta phải chiến đấu dũng cảm, lao động quên mình gấp trăm ngàn lần để cống hiến thật nhiều hơn nữa cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Chúng ta không muốn chiến tranh, nhưng vì giặc Mỹ hung bạo đem chiến tranh đến giày xéo Tổ quốc ta, cho nên chúng ta phải đánh đuổi chúng để cứu nước, cứu nhà. Khi chiến tranh kết thúc, chúng ta sẽ bắt tay xây dựng lại nước ta giàu đẹp, phồn vinh, làm cho mọi người đều được ấm no, hạnh phúc, tất cả trẻ em đều được học hành, những người già cả, ốm đau đều được xã hội nuôi dưỡng, mọi gia đình đều có nhà ở tươm tất, êm ấm, đồng bào ta đâu đâu cũng sống vui tươi, lành mạnh, đoàn kết thương yêu nhau. Muốn thế, chúng ta phải chuyền được tinh thần phấn khởi cách mạng trong đánh giặc vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hà Tĩnh là quê hương Xô-viết. Các đồng chí đang làm sống lại khí phách kiên cường, trí dũng của ông cha ta thuở trước, đang phát huy truyền thống vẻ vang của cao trào Xô-viết Nghệ - Tĩnh. Nay mai, các đồng chí phải cùng đồng bào tỉnh nhà phấn đấu đưa Hà Tĩnh trở thành ngọn cờ đầu trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hiện nay Hà Tĩnh đánh giặc

giỏi nhưng sản xuất còn gặp nhiều khó khăn và chưa vươn lên mạnh mẽ. Đồng ruộng Hà Tĩnh không thể dừng lại ở mức hơn 3 tấn một héc-ta mà phải tiến lên giành 5 tấn. Núi đồi Hà Tĩnh phải có nhiều cây cối xanh tươi hơn nữa. Đàn trâu bò, lợn của Hà Tĩnh phải tăng lên gấp đôi ba lần. Biển, rừng của Hà Tĩnh phải trở thành nguồn giàu có của nhân dân trong tỉnh và nguồn lợi lớn cho nước nhà.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp của toàn dân, mà thanh niên là lực lượng tiên phong. Nhiệm vụ đó khó khăn, gian khổ không kém công việc đánh giặc cứu nước, đồng thời cũng là một sự nghiệp rất anh hùng. Thanh niên phải là người đứng mũi chịu sào, lao vào khó khăn gian khổ, dám nghĩ, dám làm để làm giàu cho nhân dân, cho đất nước.

Chúng ta phải làm cho thế giới thấy rằng dân tộc ta chẳng những anh hùng trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc mà còn là một dân tộc tự cường trong công cuộc xây dựng đời sống mới. Trên mặt trận chiến đấu, các đồng chí là những chiến sĩ gang thép. Mong rằng trên mặt trận sản xuất và xây dựng, các đồng chí cũng xứng đáng là đội quân xung kích kiên cường.

Khi Đảng ta mới ra đời, những người lãnh đạo cao trào Xô-viết năm 1930 - 1931 cũng chỉ 20, 21 tuổi như các đồng chí hiện nay. Thế hệ trẻ bây giờ đã trải qua ba cuộc cách mạng:

cách mạng giải phóng dân tộc, cách mạng giải phóng giai cấp, xây dựng chủ nghĩa xã hội, và giải phóng giới của mình. Cho nên tôi tin rằng các đồng chí có đủ nghị lực, đủ tư cách để gánh vác và hoàn thành nhiệm vụ vĩ đại và vẻ vang đó. Tục ngữ ta có câu: « Con hơn cha là nhà có phúc ». Các đồng chí phải kế thừa truyền thống vẻ vang của cha anh, đồng thời phải giỏi giang, tài trí hơn những người lớp trước, giỏi hơn chúng tôi nữa thì nước nhà ta mới có phúc.

Bác Hồ kính mến của chúng ta rất quan tâm đến thanh niên. Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 39 ngày thành lập Đảng, Bác đã viết bài đăng trên báo Nhân Dân. Bác kêu gọi tất cả chúng ta phải trau dồi đạo đức cách mạng, quét sạch mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Muốn làm tròn nhiệm vụ mà Tổ quốc và cách mạng giao phó, thanh niên phải vâng theo lời Bác, ra sức rèn luyện thành những con người mới, có đạo đức, có tinh thần làm chủ tập thể, có học vấn cao, nắm được khoa học kỹ thuật, để làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên và làm chủ chính bản thân mình. Làm được như thế là các đồng chí tỏ lòng thương yêu, kính mến Bác.

Chúc các đồng chí giành được nhiều thắng lợi trong năm mới.

LAO ĐỘNG NHIỀU HƠN NỮA, TỐT HƠN NỮA CHO CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHO TỔ QUỐC, CHO TA VÀ CHO CON CHÁU CHÚNG TA

(BÀI NÓI TẠI XÍ NGHIỆP ĐÓNG XE CA HÀ-NỘI — HUẾ — SÀI-GÒN NGÀY 30-8-1970)

Thưa các đồng chí,

Trước tiên phải nói rằng hôm nay tôi nói chuyện trong giờ làm việc của xí nghiệp là một việc vi phạm kỷ luật sản xuất. Theo quy định của Nhà nước, mọi sinh hoạt, hội họp phải tổ chức ngoài giờ sản xuất. Đảng ủy, công đoàn, đoàn thanh niên không được lấy giờ sản xuất để hội họp ; và ngoài giờ sản xuất cũng không được hội họp nhiều và kéo dài làm giảm sức khỏe của công nhân và ảnh hưởng xấu đến sản xuất. Nhưng vì các đồng chí trong đảng ủy và ban giám đốc yêu cầu nói chuyện, cho nên tôi không từ chối được.

Các đồng chí thân mến,

Trong thời gian vừa qua, xí nghiệp của các đồng chí nhờ quản lý tốt, lao động tốt, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cho nên năng suất lao động tăng, ba bốn năm liền xí nghiệp đều đạt được kế hoạch, và năm nay đã hoàn thành kế hoạch trước thời hạn bốn tháng. Như vậy là rất tốt. Thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng, tôi nhiệt liệt khen ngợi tất cả các đồng chí.

Các đồng chí đều biết hiện nay nước ta còn rất nghèo. Ở nhiều xí nghiệp, lao động thủ công còn chiếm tỷ lệ rất cao, như xí nghiệp của các đồng chí ở đây còn đến 80%. Như vậy là so với trình độ sản xuất chung của các nước tiên tiến thì trình độ sản xuất của xí nghiệp ta còn rất thấp. Phải thấy như vậy để cố gắng vươn lên hơn nữa. Chúng ta không nên thỏa mãn là đã tăng sản lượng lên vài ba chục phần trăm ; thậm chí tăng gấp đôi, gấp ba cũng chưa phải là lớn lắm. Phải phấn đấu để cơ giới hóa các nhà máy của chúng ta lên nhanh hơn nữa. Các đồng chí phải tăng tỷ lệ lao động cơ giới của nhà máy mình lên ít nhất là 50%, nếu được và cao hơn nữa càng tốt. Khâu sản xuất nào, dây chuyền sản xuất nào trong xí nghiệp cũng phải phấn đấu cơ giới hóa để giảm dần tỷ lệ lao động thủ công. Đó là một nhiệm vụ quan trọng của cách mạng kỹ thuật,

là một phương hướng, một biện pháp quan trọng để nhanh chóng mở rộng sản xuất của xí nghiệp.

Các đồng chí ở đây đều có gia đình, hoặc sẽ xây dựng gia đình, và mỗi gia đình Việt Nam ta bình quân bốn, năm đứa con cả. Sản xuất không mở rộng, không tăng nhanh hơn mức tăng dân số thì lấy gì để tích lũy, lấy gì để thỏa mãn nhu cầu ngày càng tăng của xã hội ? Vì vậy, chúng ta phải sản xuất có lãi ; từng xí nghiệp phải sản xuất có lãi để không ngừng mở rộng sản xuất. Thủ đô Hà Nội ta số dân ngày càng đông, phạm vi thành phố ngày càng rộng, các khu nhà ở cũng sẽ xây dựng ở những vùng xa trung tâm thành phố. Như vậy, việc đi lại của nhân dân, của công nhân và cán bộ trong thành phố cần rất nhiều xe ca. Ở các tỉnh, nhu cầu đi lại cũng ngày càng nhiều. Để đáp ứng yêu cầu đó, các đồng chí phải suy nghĩ, phải phấn đấu mở rộng sản xuất của xí nghiệp gấp bốn, năm lần hiện nay.

Hơn nữa, phải mở rộng sản xuất chẳng những để đáp ứng yêu cầu trong nước mà còn để xuất khẩu. Bây giờ ta chưa xuất khẩu hàng công nghiệp được bao nhiêu. Nhưng sau này ta phải có nhiều hàng công nghiệp xuất khẩu. Phần lớn các nhà máy của ta phải phấn đấu làm được hàng để xuất. Ngày nay, việc buôn bán giữa các nước ngày càng mở rộng. Không nước nào là không xuất khẩu, nhập khẩu. Bun-

ga-ri là một nước nhỏ, dân không đông lắm, nhưng mỗi năm xuất khẩu tới hàng tỷ rúp, trong đó hàng công nghiệp, máy móc chiếm tỷ lệ rất lớn. Hiện nay nước ta xuất khẩu còn ít lắm. Bằng mọi cách chúng ta phải mở rộng xuất khẩu, phải tăng nguồn hàng xuất khẩu, nông nghiệp cũng vậy, công nghiệp, thủ công nghiệp cũng vậy. Có xuất khẩu mới nhập được nguyên liệu, vật liệu, thiết bị. Có xuất khẩu mới nâng cao được kỹ thuật sản xuất của công nghiệp trong nước. Muốn xuất khẩu được, phải phấn đấu cơ giới hóa nhanh hơn để mở rộng sản xuất. Lại phải hiểu rõ tiêu chuẩn quốc tế về kinh tế, kỹ thuật, về phẩm chất, về giá thành để sản xuất hàng tốt và rẻ.

Muốn sản xuất có lãi và mở rộng sản xuất thì nhà máy phải quản lý tốt, phải làm tốt hạch toán kinh tế ; mọi khâu sản xuất đều phải có định mức lao động, có tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật. Tất cả anh chị em công nhân, cán bộ trong nhà máy phải làm việc, phải lao động tốt để không ngừng nâng cao năng suất lao động. Đó là nguồn gốc làm ra giàu có cho xã hội, là điều kiện để cải thiện đời sống. Trong phong trào lao động sản xuất hiện nay, trước hết phải tôn trọng, giữ vững kỷ luật lao động, bảo đảm ngày công, giờ công có ích. Bây giờ trên thế giới người ta tính năng suất lao động theo phút. Còn ở ta hiện nay nhiều người chưa hiểu giá trị của một giờ, một phút lao động,

chưa tiết kiệm, quý trọng từng giờ, từng phút. Trước mắt, ta phải làm đúng tám giờ, tám giờ có năng suất cao, và mỗi nhà máy phải làm ba ca. Đây là một cuộc đấu tranh thật sự chống thói quen lao động sản xuất không khẩn trương, không tháo vát, thói quen làm việc theo kiểu đường mòn, không suy nghĩ hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật. Mỗi người công nhân, mỗi người lao động phải hiểu rõ trong một giờ, trong tám giờ mình làm được bao nhiêu sản phẩm, chất lượng tốt hay xấu, giá thành cao hay thấp ; ngày mai, ngày kia, sang năm, sang năm nữa phải làm như thế nào để sản lượng tăng, chất lượng tăng, giá thành hạ. Đó là ý thức, là tác phong, là kỷ luật của người công nhân dưới chế độ xã hội chủ nghĩa. Chẳng những mỗi công nhân phải phấn đấu vươn lên mà cả tổ sản xuất, cả phân xưởng và toàn nhà máy cũng phải phấn đấu rất tích cực. Bởi vì năng suất lao động không chỉ là cái thước đo trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, trình độ nghề nghiệp, kỹ thuật của công nhân mà còn là kết quả của việc tổ chức sản xuất, tổ chức quản lý mọi mặt của nhà máy nữa.

Nhà máy muốn sản xuất tốt không những phải có kỹ sư, cán bộ kỹ thuật giỏi, mà còn cần phải có nhiều thợ giỏi. Vì vậy, công nhân nào cũng phải học, học kỹ thuật, học văn hóa, không ngừng nâng cao trình độ nghề nghiệp, trình độ hiểu biết. Đặc biệt là công nhân cơ

khí như các đồng chí ở đây thì lại càng cần phải học nghề, phải thành thạo những thao tác cơ bản, phải nắm vững kỹ thuật cơ bản. Cơ khí mà làm xấu thì các ngành từ cơ khí đẻ ra cũng không sản xuất tốt được. Tôi mong rằng công nhân ở đây cũng như ở các nhà máy khác, tất cả đều trở thành thợ giỏi. Các đồng chí đi thăm nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên về cho biết ở Triều Tiên người thợ làm việc 12 giờ : tám giờ ở xưởng, hai giờ học và hai giờ làm công tác xã hội. Ta cần phải tổ chức tốt hơn nữa việc học tập trong các nhà máy, phải gây phong trào học tập sôi nổi trong công nhân hơn nữa.

Để công nhân sản xuất tốt, các đồng chí lãnh đạo nhà máy phải thường xuyên chăm lo đời sống cho anh chị em. Phải cải tiến được bữa ăn, phải lo nước uống hằng ngày cho công nhân, phải tổ chức vui chơi, giải trí, phải giúp đỡ gia đình công nhân khi ốm đau, hoạn nạn, v.v... Tất cả những điều đó không thể ở ngoài sự quan tâm của đảng ủy, ban giám đốc và công đoàn trong xí nghiệp.

Mặt khác, anh chị em công nhân phải hiểu rằng do ta từ tay không mà tiến lên, do phải đánh giặc suốt 25 năm nay, chúng ta chưa xây dựng được gì nhiều, lại bị chiến tranh tàn phá, cho nên đời sống của chúng ta còn khó khăn, mức sống chung của chúng ta còn thấp. Hiện nay cả nước ta còn trong tình trạng chiến tranh,

còn phải tiếp tục hy sinh chiến đấu. Đồng bào miền Nam ta còn đau khổ dưới ách bạo tàn và bom đạn của giặc Mỹ và tay sai. Là giai cấp tiên phong cách mạng, công nhân phải đi đầu trong chiến đấu, trong xây dựng, phải chia sẻ những đau khổ của đồng bào ta ở miền Nam và những hy sinh gian khổ mà nhân dân cả nước ta còn phải chịu đựng. Trước kia nhân dân ta bị đè đầu, cưỡi cổ. Bây giờ chúng ta đã ngẩng cao đầu, đang làm một sự nghiệp vĩ đại chưa từng có trong lịch sử dân tộc, đồng thời cũng là sự nghiệp vĩ đại của cả loài người. Dân tộc ta, cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của chúng ta được anh em bầu bạn trên thế giới nhiệt liệt cổ vũ và mến phục. Hồ Chủ tịch dạy chúng ta «Không có gì quý hơn độc lập, tự do». Chúng ta thà tạm thời chịu đựng gian khổ mà được độc lập, tự do, chứ nhất định không chịu cúi đầu chịu kiếp ngựa trâu, nô lệ. Nước ta còn nghèo, chúng ta phải tiến lên hơn nữa. Đời sống của chúng ta chỉ có thể nâng cao được khi đất nước ta giàu có và phải có thời gian nhất định thì mới tạo ra được những sự thay đổi lớn lao như chúng ta mong muốn. Vì vậy, chỉ có một cách là đẩy mạnh sản xuất và thực hành tiết kiệm, là lao động nhiều hơn nữa, tốt hơn nữa. Chúng ta xây dựng, chúng ta sản xuất là làm cho chủ nghĩa xã hội, cho Tổ quốc, làm cho ta và con cháu chúng ta. Tổ quốc có giàu mạnh thì ta mới có ấm

nó, con cháu chúng ta mới hạnh phúc. Phải gắn bó đời sống của mỗi chúng ta với đời sống chung của xã hội ; phải luôn luôn đặt lợi ích cá nhân ta trong lợi ích chung của Tổ quốc, đặt lợi ích của tập thể, của Tổ quốc lên trên lợi ích cá nhân ; đó là nguyên tắc của đạo đức xã hội chủ nghĩa. Trên tinh thần đó, các đồng chí phải coi nhà máy của mình là một vị trí chiến đấu, mỗi người là một chiến sĩ, ai nấy đều phải đua sức, đua tài, hăng hái vươn mình lên làm cho phong trào lao động sản xuất thật sự trở thành một phong trào cách mạng, luôn luôn có khí thế sôi nổi như là « ngày hội của quần chúng ».

Một lần nữa, tôi nhiệt liệt hoan hô các đồng chí làm việc tốt, sản xuất tốt. Mong rằng xí nghiệp của các đồng chí sẽ tiến bộ toàn diện, tiến lên mạnh mẽ hơn nữa trong những tháng cuối năm và trong những năm sắp tới.

NGƯỜI CÔNG NHÂN LÀM CHỦ PHẢI LAO ĐỘNG QUÊN MÌNH, LAO ĐỘNG VỚI NĂNG SUẤT CAO

(BÀI NÓI TẠI XÍ NGHIỆP CƠ KHÍ LONG BIÊN (HÀ NỘI) NGÀY 1-1-1972)

Thưa các đồng chí,

Hôm nay tôi đến thăm nhà máy và rất phấn khởi được thấy những thành tích của các đồng chí. Năm 1971, các đồng chí làm việc có nhiều tiến bộ, đã chế tạo được một số sản phẩm mới và sản xuất có lãi. Như vậy là rất tốt.

Lúc còn trẻ như nhiều đồng chí ở đây, tôi mong làm thợ mà không được! Lúc 18, 19 tuổi, bắt đầu giác ngộ về chủ nghĩa cộng sản, tôi nghĩ phải cố làm sao cho mình được «cái chân» làm thợ; nhưng lúc bấy giờ khó lắm, không dễ như bây giờ đâu. Muốn được làm thợ là nguyện vọng của tôi lúc ấy. Tôi cho đó là lý tưởng. Giác ngộ chủ nghĩa cộng sản là phải đi vào giai cấp công nhân. Đó là giai cấp tiên phong cách mạng, đó là giai cấp của mình.

Cái mới trong tôi lúc tôi bắt đầu hiểu chủ nghĩa cộng sản là thấy được vị trí của giai cấp công nhân, thấy được chỗ đứng của mình gắn với giai cấp công nhân. Đó là cái rất mới, rất khác so với cha ông ngày xưa. Không biết bây giờ các đồng chí có vui mừng, sung sướng được đứng trong hàng ngũ giai cấp công nhân hay không ?

(— Có ạ ! *Cả hội trường đồng thanh đáp*).

Các đồng chí vui mừng lắm phải không ? Nhân ngày đầu Xuân, tôi chúc các đồng chí công nhân cố gắng xứng đáng với vai trò giai cấp tiên phong của mình, với vai trò của giai cấp đang lãnh đạo sự nghiệp cách mạng vĩ đại của toàn dân ta. Các đồng chí có làm được như vậy không ?

(— Xin cố gắng ạ ! *Tất cả vui vẻ đồng thanh đáp*).

Hiện nay giai cấp công nhân nước ta còn nhỏ, còn ít lắm. Hơn 10 triệu người lao động, nhưng công nhân làm việc bằng máy móc chỉ non ba chục vạn người thôi. Do đó, nước ta còn nghèo. Nếu chúng ta có 5 triệu công nhân lành nghề, làm việc với máy móc hiện đại thì nước ta sẽ giàu có, khác với bây giờ nhiều lắm. Hiện nay công nghiệp nước ta chưa phát triển, sức lao động chưa phân công lại và sử dụng hợp lý, cho nên thu nhập quốc dân tính theo đầu người ở nước ta còn rất thấp. Nhân

dân Việt Nam ta chống Mỹ, cứu nước rất anh hùng, nhưng nước ta còn nghèo, có lẽ vào loại những nước nghèo nhất thế giới.

Ở những nước tiên tiến hiện nay, công nghiệp rất phát triển, giai cấp công nhân rất đông ; có nước công nhân chiếm từ 70 đến 75% tổng số người lao động ; các ngành kinh tế được trang bị công cụ, máy móc hiện đại, cho nên năng suất lao động rất cao. Trong một giờ, một người lao động có thể sản xuất gấp mười, gấp hai mươi, ba mươi lần năng suất lao động ở nước ta. Nghĩa là người ta sản xuất nhanh hơn, nhiều hơn, tốt hơn ta. Chúng ta muốn ngày mai có đời sống cao, có cuộc sống tốt đẹp và hạnh phúc thì phải tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa để có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, có khoa học và văn hóa tiên tiến. Công nghiệp hóa thì đội ngũ công nhân sẽ đông lên và có nhiều công nhân lành nghề. Và để tiến lên thì đội ngũ công nhân hiện có của ta phải trở thành công nhân lành nghề ; như vậy lao động mới có năng suất cao. Các đồng chí có giác ngộ về điều đó hay chưa ? Nếu chưa, thì các đồng chí cần giác ngộ như vậy.

Giác ngộ như vậy để xác định rõ nhiệm vụ của công nhân, để xây dựng lập trường giai cấp công nhân. Hiện nay của cải chúng ta sản xuất ra chưa nhiều. Ở các nước xã hội chủ nghĩa tiên tiến, người ta làm ra ba thì người

ta ăn một. Còn chúng ta làm ra chỉ mới vừa đủ ăn, chưa có thừa. Nhà máy các đồng chí đã sản xuất có lãi, nhưng còn không ít nhà máy sản xuất hòa vốn hoặc còn lỗ. Chung toàn xã hội, thì làm vừa đủ tiêu dùng, mà tiêu dùng với cái mức rất thấp, như tôi vừa nói ở trên. Toàn xã hội mà chỉ làm đủ ăn thôi thì sản xuất và đời sống còn khó khăn. Làm bao nhiêu, ăn hết bấy nhiêu thì lấy đâu để tái sản xuất mở rộng, lấy đâu để xây dựng nhà cửa, nuôi con cái mình được ? Đời sống của mình cao hay thấp, đầy đủ hay thiếu thốn, tất cả là do năng suất lao động mà ra. Vì thế, các đồng chí phải cố gắng sản xuất, sản xuất nhanh hơn, tốt hơn nữa. Xí nghiệp các đồng chí cố gắng, tất cả các xí nghiệp đều cố gắng ; công nghiệp, nông nghiệp, các ngành kinh tế khác cố gắng ; một người cố gắng, mọi người đều cố gắng thì mới đưa sản xuất tăng lên nhanh và làm thay đổi được tình hình.

Bây giờ, người công nhân có lập trường giai cấp vững vàng, đúng đắn là phải hiểu rằng cái riêng của mình với cái chung là một ; cá nhân mình, gia đình mình với xưởng máy là một ; xưởng máy với cả nước là một, cá nhân mình với giai cấp mình là một ; giai cấp mình với Nhà nước là một ; giai cấp mình với dân tộc là một.

Người nông dân khi làm ăn riêng lẻ, họ chỉ lo mảnh ruộng và gia đình của họ. Họ không

cần cày chung, cho nên họ không biết đến cái chung. Bây giờ vào hợp tác xã rồi, nhưng nhiều người vẫn còn nặng lo nghĩ về phần kinh tế gia đình họ nhiều hơn. Điều đó tất nhiên là không đúng. Với mảnh ruộng riêng, người nông dân cá thể vẫn cày cấy, sinh sống được, nhưng mà sống trong nghèo đói và bị bóc lột. Trong xã hội mà quyền làm chủ thuộc về nhân dân lao động, thì con đường có lợi nhất cho nông dân là vào hợp tác xã, là cùng nhau phát triển kinh tế tập thể. Có như thế, đời sống gia đình mỗi ngày một nâng cao đồng thời mới vĩnh viễn tránh khỏi bị phá sản và bần cùng hóa như xưa. Chúng ta phải kiên nhẫn giáo dục cho xã viên, đồng thời hợp tác xã phải quản lý tốt, sản xuất tốt để họ tin và gắn bó ngày càng nhiều với cách làm ăn tập thể.

Người công nhân làm việc trong nền đại sản xuất công nghiệp khác với người nông dân riêng lẻ và người thợ thủ công cá thể. Cách thức sản xuất công nghiệp mang tính chất xã hội hóa. Quá trình lao động sản xuất của người công nhân gắn với nhà máy, gắn với nền kinh tế chung của xã hội làm một. Không có nhà máy, không có guồng máy sản xuất công nghiệp, không có các ngành kinh tế hợp tác với nhau thì người công nhân không sản xuất, không làm ra sản phẩm được. Người công nhân không thể tháo rời một bánh xe, một chiếc đinh ốc của máy để sản xuất và nuôi sống mình

như người nông dân cá thể canh tác trên mảnh đất riêng của họ. Do đó, tư tưởng đầu tiên mà người công nhân phải có, tư tưởng mà chúng ta cho là cao quý, lớn lao ở giai cấp công nhân là tinh thần tập thể, là biết gắn cá nhân mình, gia đình mình với cái chung làm một. Làm một tức là không thể tách rời cá nhân với tập thể, không thể chỉ lo cho phần mình mà mặc kệ cái chung, là không đem cái riêng đối chọi với cái chung. Chỉ suy nghĩ, lo toan cho cái riêng mình, đó không phải là tư tưởng của giai cấp công nhân, mà là tư tưởng của người sản xuất nhỏ cá thể. Khi chúng ta nói chúng ta tự hào, vinh dự đứng trong hàng ngũ giai cấp công nhân thì trước hết chúng ta phải xây dựng cho mình ý thức tập thể, phải xóa bỏ cái tư tưởng chỉ lo cho mình. Hạnh phúc và sự nghiệp của giai cấp công nhân là gắn liền cái riêng với cái chung làm một, là chăm lo xây đắp cái chung trước ; có cái chung mới có cái riêng ; cái chung có mạnh, có tốt, thì cái riêng mới được bảo đảm. Đối với giai cấp công nhân làm chủ, thì lợi ích cá nhân của mỗi công nhân với lợi ích của nhà máy là nhất trí, lợi ích gia đình người công nhân với lợi ích tập thể, lợi ích Nhà nước là nhất trí, lợi ích của giai cấp công nhân với lợi ích của toàn thể nhân dân, lợi ích dân tộc là nhất trí. Muốn làm thay đổi xã hội, thay đổi cuộc đời, chúng ta phải hiểu như vậy.

Bây giờ thu nhập của chúng ta còn chênh lệch nhau, người lãnh lương 50 đồng một tháng, người 80 đồng một tháng. Tiền lương dính liền với năng suất lao động. Chúng ta không thể thu nhập cao hơn cái mình làm ra. 50 đồng hay 80 đồng là tính theo năng suất lao động của mỗi người và năng suất lao động xã hội mà phân phối. Đời sống của mỗi đồng chí ở đây gắn liền với hoạt động kinh doanh của nhà máy, với trình độ phát triển của nền kinh tế quốc dân. Nước ta sản xuất còn thấp, năng suất lao động thấp, cho nên thu nhập của mỗi người chúng ta cũng thấp. Sản xuất thấp mà muốn thu nhập cao hơn, tiêu dùng nhiều hơn thì sẽ không còn gì để mở rộng sản xuất, và như thế thì cuối cùng sẽ chẳng còn gì mà ăn.

Không nên vì lương khác nhau mà mỗi người chỉ lo nghĩ cho mình thôi. Nghĩ cái riêng mình mà không nghĩ tới người khác, không nghĩ tới cái chung, tới toàn xã hội, nghĩ cho mình trước mắt bây giờ mà không lo cho con cháu mai sau là không đúng. Có giác ngộ sâu sắc vai trò của người công nhân làm chủ thì mới nhận thức rõ vấn đề quan trọng này. Từ người công nhân làm thuê trước kia trở thành người công nhân làm chủ ngày nay là một sự thay đổi hết sức to lớn, là một bước nhảy vọt về tư tưởng. Một tấm sắt để ngoài kia, một sản phẩm làm ra, tất cả nhà máy này là

của chung của giai cấp công nhân, của toàn dân giao cho các đồng chí quản lý. Các đồng chí phải coi tài sản chung đó như là tài sản của mình, phải giữ gìn, chăm sóc cho tốt, không để hư hỏng, vung vãi, lãng phí. Máy móc sử dụng hết công suất hay không, kỷ luật lao động tốt hay xấu, năng suất lao động tăng hay giảm, nguyên liệu, vật liệu tiêu hao nhiều hay ít, giá thành cao hay thấp, kinh doanh lời hay lỗ ; tất cả những điều đó là việc chung của nhà máy nhưng đều dính liền đến đời sống, đến thu nhập của từng người công nhân, do đó người công nhân có ý thức làm chủ là phải lo nghĩ, phải quan tâm đến tất cả những gì liên quan đến công việc sản xuất, kinh doanh của nhà máy. Công nhân làm chủ mà các đồng chí không lo thì còn ai lo nữa ? Tôi đề nghị nhà máy phải áp dụng thật đúng chế độ trả lương theo sản phẩm, khen thưởng những người có năng suất cao, có sáng kiến hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật, đồng thời phải phạt và chê trách những người làm sai, làm hỏng. Như thế là công bằng hợp lý, đồng thời cũng để khuyến khích và làm cho công nhân gắn bó với nhà máy, quan tâm đến quá trình và kết quả sản xuất.

Muốn tiến lên, phải lao động siêng năng, phải làm việc quên mình, không bao giờ thỏa mãn, mệt mỏi. Chúng ta đánh giặc giỏi, cả thế giới đều cảm phục ; trên mặt trận sản xuất tuy

chúng ta đã đạt được những thành tựu và tiến bộ nhất định, nhưng cũng có nơi làm việc còn kém và còn có người lười biếng. Đến thăm một số công trường, xí nghiệp, tôi thường thấy có những bộ phận làm việc lề mề, uể oải; công nhân kẻ làm người nghỉ, kẻ ngồi người đứng, chỗ này một nhóm, chỗ kia một nhóm, làm không ra làm, chơi không ra chơi. Có những nhà máy, xí nghiệp công nhân mới làm việc 5 giờ, 6 giờ một ngày; máy móc có nơi mới sử dụng được hơn một nửa công suất, của cải để hư hao, mất mát. Công nhân chúng ta không thể không bực mình và hổ thẹn với cảnh tượng ấy. Đó là một điều đau khổ. Thấy nhân dân nhiều nước anh em lao động khẩn trương, hăng hái, mà nhân dân ta còn có người làm việc chậm chạp lề mề thì làm sao mà không hổ thẹn? Thấy đời sống nhân dân nhiều nước lên cao mà đời sống đồng bào ta còn thấp thì làm sao mà không đau xót? Đứng trước tình trạng ấy, mà chúng ta không bực mình, không hổ thẹn, không đau xót thì còn đâu là tình cảm cách mạng của giai cấp công nhân nữa?

Lao động uể oải, lười biếng là tự sỉ nhục mình, là bôi nhọ giai cấp mình, là phản bội nhân dân mình. Đó là thái độ của kẻ làm thuê, ăn bám, không xứng đáng một tí nào với danh hiệu của người lao động làm chủ. Nhà nước, pháp luật đòi hỏi chúng ta phải làm việc 8 giờ một ngày, nếu chúng ta chỉ làm 5 giờ, 6 giờ tức là chúng ta ăn cắp 2, 3 giờ của nhân dân,

của Nhà nước. Như vậy là ăn cắp chứ gì nữa? Ăn cắp là làm trái, là phản lại lập trường của giai cấp công nhân. Chúng ta phải vươn lên làm người công nhân làm chủ, làm người lao động tiên tiến! Làm chủ, trước hết là phải làm đúng 8 giờ, phải chống bệnh lười biếng, phải chấm dứt tình trạng kỷ luật lao động lỏng lẻo. Làm đúng 8 giờ là nghĩa vụ, là quyền lợi của giai cấp công nhân, là ý thức của người công nhân biết tôn trọng pháp luật Nhà nước.

Ai làm việc chây lười, chểnh mảng phải tự giác sửa chữa thái độ lao động không đúng ấy đi, phải bắt buộc mình tuân theo kỷ luật lao động; nếu không thì dư luận sẽ phê phán, xã hội sẽ lên án, tập thể sẽ khiển trách. Một thái độ lao động như vậy là có hại cho sản xuất chung, cho tập thể, cho Nhà nước, chúng ta không thể bỏ qua, dung thứ được. Ở các nước anh em, đi muộn vài phút thôi là người ta đã chỉ trích kịch liệt; họ cho đó là tật xấu, trái với đạo đức mới. Còn ở ta bây giờ đi muộn 15, 20 phút, thậm chí chậm một giờ cũng mặc kệ. Để mặc như vậy thì tai hại biết chừng nào? Chúng ta phải phẫn nộ với tình trạng vô kỷ luật đó và kiên quyết đấu tranh khắc phục cho kỳ được.

Phải nhận rằng trong xã hội ta hiện nay, bên cạnh những cái đẹp đẽ, lành mạnh đang vươn lên, vẫn còn những cái xấu xa, mục nát chưa bị quét sạch như ăn cắp của công, lười biếng,

ăn bám, nói dối, làm dối, v.v... Đó là những lề thói, những tư tưởng của xã hội cũ, của nền sản xuất nhỏ còn rớt lại. Giai cấp công nhân ở trong nhân dân mà ra, không sao tránh khỏi những tư tưởng xấu, những con người xấu xen vào trong hàng ngũ của mình. Cho nên, giai cấp công nhân phải tự đào luyện mình; phải phê bình tự phê bình để giúp nhau tiến bộ; phải đấu tranh gột sạch những tư tưởng, những lề thói ấy, đừng để cho số ít người lạc hậu và phần tử xấu làm ảnh hưởng đến số đông người tiên tiến, tích cực. Có như thế mới làm cho giai cấp công nhân xứng đáng là đội quân tiên phong cách mạng, mới phát huy được đầy đủ vai trò của người công nhân làm chủ. Nếu không kiên quyết gạt bỏ những thói hư tật xấu ấy, nếu không làm việc khẩn trương, tích cực, tăng năng suất lao động, sử dụng hết công suất máy móc thì sản xuất và đời sống nhân dân ta còn gặp khó khăn. Đó là một điều rất nguy hiểm. Các đồng chí có thấy, có hiểu như vậy không? Phải thấy, phải hiểu như vậy để cùng nhau tiến lên, cùng nhau cố gắng.

Lúc nhỏ tôi muốn trở thành người thợ, muốn được gia nhập đội ngũ của giai cấp công nhân, không phải để có nghề sinh sống mà thôi, mà để đi vận động cách mạng, để đấu tranh chống đế quốc, chống bọn chủ tư bản, đấu tranh giành độc lập dân tộc và đòi quyền sống. Ban đầu, phải vận động công nhân đấu tranh đòi những quyền lợi rất nhỏ, rất bình thường, như đòi

chủ cho nghỉ giữa giờ sản xuất để uống nước, để đi tiểu, đòi tăng lương tháng thêm một hai xu. Tuy đòi những quyền lợi rất nhỏ như thế, nhưng không đơn giản đâu. Có khi chỉ vì đấu tranh đòi tăng lương một vài xu, mà có người bị 15, 20 năm tù đấy. Các đồng chí có biết chuyện đó không ? Lúc bấy giờ người thợ chỉ mới mong muốn, đòi hỏi những sự thay đổi về đời sống trước mắt như vậy, chứ chưa nghĩ là sẽ giành quyền làm chủ như hiện nay đâu. Bây giờ thì khác hẳn rồi. Bây giờ giai cấp công nhân làm chủ, giai cấp công nhân lãnh đạo Nhà nước, giai cấp công nhân cầm quyền. Vai trò đó là do sự phát triển của lịch sử quyết định, được nhân dân đồng tình và pháp luật Nhà nước thừa nhận. Đây là điều quang vinh nhất, đẹp đẽ nhất đối với người lao động chúng ta. Đây là thắng lợi rất cơ bản để giai cấp công nhân ta cùng với nhân dân tiến lên cải tạo xã hội, xây dựng đất nước, sáng tạo cuộc sống mới.

Các đồng chí ở đây có già, có trẻ, nhưng phần đông là thanh niên. Các đồng chí công nhân lớn tuổi càng thấm thía cảnh áp bức, bóc lột hà khắc, nặng nề dưới chế độ cũ, càng phải cố gắng vươn lên ! Các đồng chí thanh niên không qua đoạn đường đau khổ ấy, nhưng cuộc sống mới quang vinh đang đòi hỏi các đồng chí, Tổ quốc đang kêu gọi các đồng chí tiến lên làm tròn sứ mệnh của giai cấp tiên phong cách mạng, của thế hệ đang làm chủ tương lai !

Ở nhà máy này, các đồng chí sản xuất khá. Tiến bộ bước đầu như vậy là tốt. Phải cố gắng hơn nữa, đừng thỏa mãn, đừng dừng lại. Phải lao động có kỷ luật chặt chẽ hơn, phải sản xuất cả ba ca và kinh doanh có lãi nhiều hơn, phải phấn đấu giảm bớt tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, bảo đảm phẩm chất, hạ giá thành sản phẩm. Phải cố gắng chăm lo sức khỏe cho công nhân, phải tổ chức giúp đỡ cho công nhân học tập kỹ thuật, nâng cao trình độ nghề nghiệp. Nghề nghiệp không giỏi thì sản xuất không lên được đâu. Muốn làm chủ phải có tư tưởng đúng, đồng thời phải có kỹ thuật cao. Học tập kỹ thuật bằng kèm cặp, bằng trao đổi kinh nghiệm trong nhà máy và giữa các nhà máy với nhau. Các nhà máy của chúng ta có nơi làm tốt, nhưng ta không biết tổ chức phổ biến kinh nghiệm và cũng có tình trạng không chịu học hỏi lẫn nhau. Ví dụ như có xưởng đúc ở Hải Phòng chỉ đúc hỏng 3% thôi, như vậy là xấp xỉ với tiêu chuẩn tiên tiến về kỹ thuật đúc trên thế giới, trong khi đó ở Hà Nội có xưởng đúc hỏng tới 30%. Trình độ kỹ thuật của công nhân ta còn kém, vì phần đông mới vào nghề. Phải đứng máy, phải sản xuất năm, bảy năm, thậm chí có nghề phải mười năm mới có thể thành thạo được. Vì vậy, phải thi đua học nghề cho giỏi, đồng thời học thêm văn hóa nữa.

Hiện nay, chúng ta ra sức sản xuất, nhưng chúng ta còn phải đánh giặc. Đế quốc Mỹ là

tên đế quốc giàu mạnh nhất và cũng ngoan cố nhất; nhưng Mỹ đang thua, ta đang thắng. Giôn-xơn đã đưa hơn nửa triệu quân sang xâm chiếm miền Nam, hắn thua phải xuống thang chiến tranh, ngừng ném bom miền Bắc, Ních-xơn lên, thực hiện « Việt Nam hóa chiến tranh » cũng thua nhưng hắn chưa chịu chấm dứt xâm lược và còn nhiều mưu mô phức tạp lắm. Vừa rồi giặc Mỹ đã ném bom một số vùng trên miền Bắc nước ta. Nhưng chúng nó chẳng đe dọa được nhân dân ta đâu. Chúng ta quyết đánh, quyết thắng. Chúng ta phải thắng và nhất định thắng. Trong khi nỗ lực đẩy mạnh sản xuất, chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng chiến đấu. Mỗi nhà máy, mỗi công trường ở miền Bắc phải là một pháo đài bảo vệ Tổ quốc. Chẳng những bây giờ, mà sau khi đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ, chúng ta vẫn phải luôn luôn củng cố quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu. Chúng ta sản xuất, nhưng tất cả phải cầm súng, phải luyện tập quân sự. Nước ta là nước nhỏ, ta phải giữ vững độc lập dân tộc. Ta không bao giờ buông tay súng, vì bọn đế quốc còn đó. Ta phải làm cho bất cứ tên đế quốc nào trên thế giới cũng không dám dòm ngó đất nước chúng ta nữa. Chúng ta phải làm như vậy và nhất định làm được như vậy.

Trước kia, chúng ta mất nước; bây giờ chúng ta có Tổ quốc. Chúng ta yêu Tổ quốc chúng ta, làm việc cho Tổ quốc chúng ta. Hơn ai hết, giai cấp công nhân ta phải có lòng yêu

nước nồng nàn, sâu sắc nhất, đồng thời phải kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Các đồng chí có đọc lịch sử Việt Nam không ? Chúng ta đứng trong đội ngũ giai cấp công nhân, nhưng chúng ta là người Việt Nam, được nuôi dưỡng trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Văn hóa là kết tinh giá trị tinh thần của dân tộc và có tính kế thừa. Con người Việt Nam thế hệ ngày nay không bao giờ tách rời với con người Việt Nam của những thế hệ ngày xưa. Cho nên, người công nhân Việt Nam phải đọc lịch sử Việt Nam, học văn hóa Việt Nam, phát huy truyền thống dân tộc, nêu cao giá trị tinh thần của nhân dân ta mà tiến lên xây dựng chế độ mới, xây dựng nền kinh tế mới, xây dựng con người mới. Chúng ta tin chắc rằng giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân có đủ nghị lực, dũng cảm, đủ thông minh, sáng tạo để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước tươi đẹp của chúng ta !

Cuối cùng, tôi mong rằng tất cả các đồng chí sẽ nỗ lực vươn lên, cùng nhau phấn đấu xây dựng nhà máy Long Biên thành một nhà máy gương mẫu của công nghiệp địa phương thủ đô Hà Nội. Các đồng chí có làm được không ?

(— Có ạ ! *Cả hội trường vang lên tiếng trả lời tràn đầy quyết tâm*).

Thôi nhé ! Chúc các đồng chí một năm sản xuất thắng lợi !

TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG TỔ QUỐC VIỆT NAM THỐNG NHẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

(TRÍCH BÁO CÁO CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN TẠI KỲ HỌP THỨ NHẤT CỦA QUỐC HỘI CẢ NƯỚC NGÀY 25-6-1976).

... Với thắng lợi hoàn toàn và triệt để của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới, giai đoạn tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trong cả nước. Đây là giai đoạn mà nhân dân ta bắt tay vào sự nghiệp xây dựng trên Tổ quốc Việt Nam yêu dấu của chúng ta một xã hội đẹp nhất trong lịch sử của dân tộc, đưa Tổ quốc ta tiến lên từng bước để cuối cùng đạt tới đỉnh cao chói lọi của nền văn minh, thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch: «Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới».

Chủ nghĩa xã hội là con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam, và cũng là con đường phù hợp với quy luật phát triển của xã hội loài người trong thời đại ngày nay, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Trong thời đại ngày nay, khi mà chủ nghĩa xã hội là giải pháp duy nhất cho mọi vấn đề nóng hổi đang đặt ra trên con đường tiến lên của các nước, thì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội không thể tách rời nhau mà gắn bó chặt chẽ với nhau. Nhân dân ta đã sớm tiếp thụ chân lý ấy của thời đại vì sẵn có lòng yêu nước mãnh liệt và tình cảm tập thể sâu sắc là những giá trị tinh thần đọng lại trong nền văn hóa dân tộc, trong truyền thống bốn nghìn năm dựng nước và giữ nước, nay được ánh sáng chủ nghĩa Mác — Lê-nin khơi dậy. Hồ Chủ tịch, tinh hoa của dân tộc, là người Việt Nam đầu tiên kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa xã hội. Hồ Chủ tịch đã nói : « Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản » [1]. « Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới

(1) Hồ Chí Minh : *Về xây dựng Đảng*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1970, trang 82.

khỏi ách nô lệ »[2]. Thấm nhuần tư tưởng vĩ đại ấy, Đảng Lao động Việt Nam từ khi mới ra đời năm 1930 cho đến ngày nay đã luôn luôn giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Với ngọn cờ ấy, Đảng đã phát huy đến mức cao nhất sức mạnh của dân tộc, kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại, tạo nên sức mạnh tổng hợp vô địch của cách mạng Việt Nam. Chính vì vậy mà nhân dân Việt Nam ta đã có vinh dự lớn đánh thắng hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, mở đầu quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ và mở đầu quá trình sụp đổ không tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân mới.

Ngày nay Tổ quốc ta được hoàn toàn độc lập, đất nước sạch bóng quân xâm lược, non sông thu về một mối, thì dân tộc và chủ nghĩa xã hội thống nhất làm một.

Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới đem lại cho nhân dân lao động quyền làm chủ thật sự và đầy đủ nhất. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới thực hiện được ước mơ lâu đời cho nhân dân lao động là vĩnh viễn thoát khỏi cảnh bị áp bức bóc lột, đói rét lầm than để sống một cuộc sống mãi mãi no cơm ấm áo, ngày mai được bảo đảm, một cuộc đời văn minh, hạnh phúc. Chỉ có chủ nghĩa xã hội, Tổ quốc ta mới có kinh tế hiện đại, văn

---

(2) Hồ Chí Minh : *Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1970, trang 229.

hóa và khoa học tiên tiến, quốc phòng vững mạnh, để mãi mãi độc lập và mãi mãi phồn vinh. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới làm cho Tổ quốc ta thống nhất đầy đủ nhất : thống nhất về lãnh thổ, thống nhất về kinh tế, văn hóa xã hội, thống nhất về chính trị và tinh thần, thống nhất về quyền lợi và nghĩa vụ, mọi người đoàn kết và thương yêu nhau một cách chân thật và thắm thiết.

Dân tộc và chủ nghĩa xã hội thống nhất làm một. Đối với người Việt Nam chúng ta, yêu nước ngày nay là yêu chủ nghĩa xã hội, là đem hết nhiệt tình, sức lực, trí tuệ và tài năng để xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Thưa các đồng chí đại biểu Quốc hội,

Đại hội lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam họp năm 1960 đã vạch ra đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta. Các hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về sau đã từng bước tổng kết kinh nghiệm thực tiễn cách mạng và ngày càng phát triển, cụ thể hóa thêm đường lối ấy. Sau khi miền Nam nước ta được hoàn toàn giải phóng, dựa vào những kinh nghiệm của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và xuất phát từ tình hình mới của đất nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra đường lối cách mạng chung cho cả nước và những nhiệm vụ cụ thể cho từng miền trong giai đoạn mới.

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tôi xin trình bày dưới đây với Quốc hội, cũng tức là với quốc dân đồng bào, những nét chủ yếu trong đường lối và nhiệm vụ cách mạng ấy.

Bước sang giai đoạn mới, cách mạng ở nước ta phát triển với những đặc điểm lớn sau đây :

— Cả nước hòa bình, độc lập và thống nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, có nền chuyên chính vô sản đã được thử thách, có khối liên minh công nông vững chắc làm nền tảng cho Mặt trận dân tộc thống nhất và cho chính quyền cách mạng của nhân dân.

— Cả nước đang ở trong quá trình tiến từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa vượt qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Ba mươi năm chiến tranh để lại những hậu quả trầm trọng về kinh tế, xã hội. Ở miền Bắc, các giai cấp bóc lột đã bị xóa bỏ, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã được xác lập, cơ sở bước đầu của sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa và của nền kinh tế độc lập tự chủ đã được xây dựng. Miền Nam còn giai cấp bóc lột, chủ nghĩa tư bản đã bước đầu phát triển, kinh tế cá thể và sản xuất nhỏ còn phổ biến, trước đây nền kinh tế hoàn toàn phụ thuộc vào đế quốc và hiện nay vùng mới giải phóng còn tàn tích bóc lột phong kiến. Ở vùng giải phóng cũ, chế độ xã hội có tính chất dân tộc dân chủ nhân dân nhưng kinh tế chưa phát triển và trong chiến tranh bị tàn phá nặng nề.

— Nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội trong tình hình cách mạng Lào và cách mạng Cămpu-chia cũng đã và đang giành được thắng lợi vĩ đại, hệ thống thế giới của chủ nghĩa xã hội và các lực lượng độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình trên thế giới ngày càng lớn mạnh, ba dòng thác cách mạng của thời đại ngày càng phát triển ; uy tín, vị trí chính trị của nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Chủ nghĩa đế quốc ngày càng khủng hoảng và suy yếu.

Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong giai đoạn mới là : hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội là hai mặt khăng khít của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. «Một mặt, cần đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa nhằm cải tạo những quan hệ sản xuất không xã hội chủ nghĩa thành quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, trong đó mấu chốt là cải biến chế độ sở hữu cá thể và chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất thành các hình thức khác nhau của chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa

để giải phóng sức sản xuất, mở đường cho sức sản xuất phát triển. Mặt khác, cần đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhằm phát triển sức sản xuất đã được giải phóng, xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ tình trạng lạc hậu, cải biến nền sản xuất nhỏ thành nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, không ngừng phát triển và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới ».

Xuất phát từ một nước vốn là thuộc địa và nửa phong kiến, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa để tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ của chúng ta là phải tạo ra xã hội xã hội chủ nghĩa từ gốc đến ngọn : phải tạo ra cả lực lượng sản xuất mới lẫn quan hệ sản xuất mới ; phải tạo ra cả cơ sở kinh tế mới lẫn kiến trúc thượng tầng mới và những quan hệ xã hội mới ; phải tạo ra cả đời sống vật chất mới lẫn đời sống tinh thần và văn hóa mới. Vì vậy, quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một quá trình biến đổi cách mạng liên tục, toàn diện, vô cùng sâu sắc, triệt để. Đó là quá trình nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, thực hiện ba cuộc cách mạng, cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học — kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học — kỹ thuật là then chốt, và thông qua ba cuộc cách mạng ấy mà từng bước hình thành chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao

động, nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa và những con người mới xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ trung tâm là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Ba cuộc cách mạng trên đây không tách rời nhau, không diễn ra một cách riêng rẽ, trái lại chúng diễn ra và phải được tiến hành đồng thời, gắn bó với nhau; cũng như chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa và con người mới xã hội chủ nghĩa có mối quan hệ rất khăng khít và có sự tác động lẫn nhau rất sâu sắc. Sự kết hợp chặt chẽ giữa ba cuộc cách mạng cho phép chúng ta tiến thẳng từ sản xuất nhỏ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua cả một giai đoạn lịch sử của chủ nghĩa tư bản đầy đau khổ.

Nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đưa nền kinh tế nước ta tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Mục đích cao nhất của nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa là bảo đảm thỏa mãn nhu cầu vật chất và văn hóa ngày càng cao của toàn xã hội, theo một chế độ phân phối thể hiện rõ quyền làm chủ tập thể, bằng cách không ngừng mở rộng và hoàn thiện sản xuất trên cơ sở kỹ thuật ngày càng tiến bộ.

Đường lối xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa ở nước ta là:

Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, kết hợp công nghiệp và

nông nghiệp, xây dựng cả nước thành một cơ cấu kinh tế công — nông nghiệp hiện đại ; vừa xây dựng kinh tế trung ương, vừa phát triển kinh tế địa phương, kết hợp kinh tế trung ương với kinh tế địa phương ; kết hợp kinh tế với quốc phòng ; tranh thủ mở rộng quan hệ kinh tế với các nước xã hội chủ nghĩa và các nước khác trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền và có lợi cho việc xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Cần nắm vững kế hoạch hóa, coi kế hoạch là công cụ trung tâm để quản lý kinh tế, đồng thời sử dụng thích đáng thị trường, giá cả, tiền lương, tín dụng trong khuôn khổ của kế hoạch ; coi trọng cả giá trị sử dụng và giá trị, và vận dụng đúng đắn quy luật giá trị. Kết hợp hữu cơ cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng khoa học — kỹ thuật trong mỗi bước phát triển, làm cho quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất gắn bó với nhau, phù hợp với nhau, thúc đẩy lẫn nhau. Không ngừng tăng năng suất lao động, mỗi cơ sở sản xuất hàng năm phải có chỉ tiêu tăng năng suất lao động, nắm vững các yếu tố chất lượng và hiệu quả kinh tế ; đẩy mạnh thi đua xã hội chủ nghĩa, tổ chức tốt lao động, nhất là khi lao động còn phần lớn là thủ công, thực hiện tiêu chuẩn hóa và định mức kinh tế kỹ thuật ; giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa tích lũy và tiêu dùng, có chính sách tiêu dùng hợp lý.

Chúng ta phấn đấu để trong vòng 15 — 20 năm hoàn thành về cơ bản nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thực hiện đường lối kinh tế trên đây, cần tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đẩy mạnh cải tạo quan hệ sản xuất ở miền Nam, làm cho quan hệ sản xuất của hai miền sớm đồng nhất với nhau trên cơ sở xã hội chủ nghĩa. Nhằm mục đích ấy, hiện nay ở miền Bắc cần ra sức phát triển và tăng cường thành phần kinh tế quốc doanh, củng cố thành phần kinh tế tập thể, gắn chặt kinh tế quốc doanh với kinh tế tập thể, quản lý tốt sản xuất nhỏ cá thể và kinh tế phụ gia đình. Ở miền Nam, cùng với việc nhanh chóng xóa bỏ giai cấp tư sản mại bản quan liêu quân phiệt và các tàn dư của giai cấp địa chủ phong kiến, cần kiên quyết trừng trị và bài trừ bọn đầu cơ tích trữ phá rối thị trường, những kẻ đã lợi dụng một số khó khăn tạm thời của đất nước sau ngày giải phóng để làm giàu trên sự đau khổ của nhân dân. Cần ra sức tạo lập, phát triển và tăng cường thành phần kinh tế quốc doanh lớn mạnh trong mọi lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, thương nghiệp... Cần tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư nhân trong sản xuất, giao thông vận tải và xây dựng, thông qua những biện

pháp khác nhau tùy tình hình cụ thể: hoặc bằng hình thức công tư hợp doanh, hoặc để tồn tại và khuyến khích kinh doanh phục vụ cho chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa trong khuôn khổ của kế hoạch Nhà nước. Cần đưa nông nghiệp cá thể lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa thông qua con đường hợp tác hóa nông nghiệp, hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa và cơ giới hóa, tổ chức lại sản xuất trên địa bàn huyện theo hướng thâm canh, phát triển toàn diện và chuyên môn hóa, kết hợp nông nghiệp và công nghiệp, kết hợp Nhà nước với nông dân, cắt đứt quan hệ giữa nông dân với bọn đầu cơ. Cần đưa tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp vào con đường sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa bằng cách sắp xếp lại theo ngành và hoạt động dưới sự quản lý thống nhất của Nhà nước, theo các hình thức khác nhau: hoặc là tổ chức thành hợp tác xã để cải tiến kỹ thuật, trang bị thêm máy móc, mở rộng sản xuất, nâng cao năng suất lao động, cải tiến chất lượng sản phẩm; hoặc bố trí thành «vệ tinh» tham gia các nhóm sản phẩm có liên hệ mật thiết với xí nghiệp quốc doanh; hoặc biến thành những cơ sở sản xuất theo đơn đặt hàng hoặc làm gia công cho cơ quan kinh tế của Nhà nước. Đối với một số trường hợp cần thiết thì để kinh doanh riêng lẻ. Cần tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với tư bản thương nghiệp tư nhân và tiểu thương bằng cách phát triển hệ thống thương

nghiệp quốc doanh rộng khắp đủ sức nắm những tư liệu sinh hoạt và vật phẩm tiêu dùng thiết yếu và tổ chức phân phối đến tận tay người tiêu dùng, sắp xếp lại những người buôn bán tư nhân cho hợp lý, chuyển bộ phận lớn sang sản xuất.

Trong lĩnh vực tổ chức và quản lý kinh tế, cần ra sức xây dựng hệ thống quản lý và kế hoạch hóa ở miền Nam, cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản lý và kế hoạch hóa ở miền Bắc, ra sức xây dựng hệ thống quản lý và kế hoạch hóa thống nhất trong cả nước.

Trong lĩnh vực phân phối, cần tạo ra một chế độ phân phối trong đó, nhu cầu về vật chất và văn hóa của toàn xã hội được thỏa mãn ngày càng đầy đủ phù hợp với trình độ phát triển của sản xuất, dưới tiền đề và đi đôi với việc mỗi người phải làm đầy đủ nghĩa vụ đối với xã hội, xã hội có trách nhiệm bảo đảm và chăm lo đời sống của mỗi người ; xã hội hôm nay có trách nhiệm đối với xã hội ngày mai. Theo tinh thần ấy, hiện nay chúng ta cần áp dụng một cách nhất quán nguyên tắc phân phối theo lao động đối với cá nhân những người trong tuổi lao động và có sức lao động, nghiêm khắc thi hành chế độ nghĩa vụ lao động, thực hiện khẩu hiệu : « làm nhiều hưởng nhiều làm ít hưởng ít, có sức lao động mà không làm thì không hưởng ». Mặt khác, chúng ta phải tùy theo tình hình phát triển sản xuất mà tăng dần phúc lợi

xã hội, mở rộng từng bước việc xã hội đảm nhiệm nuôi dạy trẻ em, tổ chức chữa bệnh, học tập, nghỉ ngơi, giải trí cho mọi người, tổ chức tốt đời sống cho những người già yếu, tàn tật, bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chị em phụ nữ làm tròn chức trách người mẹ cao quý, bảo đảm sự hoạt động của các tổ chức văn hóa, xã hội. Chúng ta ý thức sâu sắc rằng, trong chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, các cháu bé mới chào đời đã là người chủ, có quyền đòi hỏi xã hội đối xử đúng với nhu cầu sống và phát triển của các cháu. Xã hội có trách nhiệm làm cho sinh hoạt, học tập và sự trưởng thành của mọi trẻ em đều được bảo đảm một cách bình đẳng. Không để một trẻ em nào bị thiệt thòi vì mất cha mẹ hoặc cha mẹ bị tàn tật, ốm đau.

Ở miền Nam, những người trước đây nhờ chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ mà có một mức sống vật chất vượt xa khả năng của nền kinh tế trong nước và kết quả lao động của bản thân họ, nên hiểu rằng đó là một cuộc sống phồn vinh giả tạo, đổi bằng đau khổ, chết chóc của hàng triệu đồng bào, bằng sự triệt phá biết bao xóm làng, thị trấn, bằng sự sa đọa của biết bao thanh niên, bằng sự chà đạp nhân phẩm của biết bao phụ nữ ở các vùng tạm bị chiếm, và bằng nhục mất nước. Họ nên hiểu rằng lối sống chạy theo những nhu cầu giả tạo theo kiểu « xã hội tiêu thụ », đua đòi theo những thị hiếu

tầm thường, hoàn toàn trái với cuộc sống hạnh phúc, văn minh chân chính. Những đồng bào ấy ngày nay có thể và cần trở lại với thực tế, trở về với cuộc sống của dân tộc, sống bằng kết quả lao động của mình. Đó là con đường để tiến tới một cuộc đời tươi vui, đẹp đẽ, có ý nghĩa, có phẩm giá, có hạnh phúc thật sự và lâu bền cho chính mình và cho con cháu mình.

Để cải tiến nền kinh tế của ta từ sản xuất nhỏ thành sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải nắm vững nhiệm vụ trung tâm là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, ra sức đẩy mạnh cách mạng khoa học — kỹ thuật, biến nền sản xuất dựa phần lớn trên lao động thủ công, phân tán, phân công lao động chưa phát triển, năng suất, hiệu quả và chất lượng thấp thành một nền sản xuất cơ khí hóa, tự động hóa, điện khí hóa và hóa học hóa, chuyên môn hóa, liên hiệp hóa và hợp tác hóa cao, tổ chức lại lao động theo quy mô lớn, áp dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật tiên tiến, phát huy và sử dụng hợp lý lao động và tài nguyên của đất nước. Cần ra sức xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật mới, trang bị máy móc và công cụ tốt cho các ngành, trước hết là những ngành kinh tế quan trọng đang thu hút nhiều lao động xã hội nhất : nông nghiệp, nghề cá, nghề rừng, công nghiệp và tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, xây dựng cơ bản giao thông vận tải ; chế tạo những vật liệu

mới cần thiết, cung cấp đủ vật tư kỹ thuật, bảo đảm đủ năng lượng cho nền kinh tế quốc dân, áp dụng rộng rãi các quy trình công nghệ tiên tiến. Nhằm mục đích ấy, cùng với việc sắp xếp lại, cải tạo kỹ thuật và phát huy những cơ sở đã có, nhiệm vụ có ý nghĩa quyết định nhất là ra sức xây dựng một hệ thống những ngành công nghiệp nặng then chốt. Phải xây dựng ngành cơ khí chế tạo và điện tử lớn mạnh đủ sức cung cấp máy móc, công cụ, thiết bị lẻ và thiết bị toàn bộ cho tất cả các ngành kinh tế và văn hóa. Phải xây dựng ngành luyện kim đen, trước hết là sắt thép, đáp ứng được nhu cầu của các ngành cơ khí chế tạo, xây dựng và giao thông vận tải ; xây dựng ngành luyện kim màu, nhất là đồng, nhôm, thiếc, ngành kim loại quý và hiếm. Phải ra sức phát triển điện lực, theo phương hướng kết hợp thủy điện và nhiệt điện, hết sức coi trọng thủy điện và tạo điều kiện để khai thác các nguồn điện khác. Cùng với việc đẩy mạnh khai thác than, cần có sự cố gắng lớn để sớm khai thác nguồn tài nguyên dầu mỏ và khí đốt. Công nghiệp hóa chất phải sớm tiến lên bảo đảm nhu cầu của nông nghiệp về phân bón, thuốc trừ sâu, trừ cỏ ; của công nghiệp nhẹ về bông, tơ nhân tạo và tổng hợp, chất dẻo..., phải chế biến tốt cao-su thiên nhiên, bảo đảm nhu cầu của y tế, nghiên cứu khoa học và các ngành khác về những hóa chất cần thiết, và phục vụ cho xuất khẩu. Đặc biệt phải phấn đấu để sớm xây dựng ngành hóa chất dầu mỏ. Phải

nhanh chóng tăng cường lực lượng của ngành xây dựng cơ bản, tăng cường cơ sở vật chất, nhanh chóng phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, đặc biệt là xi-măng, vôi, gạch, ngói... tổ chức tốt lao động, nâng cao năng lực thiết kế, áp dụng những phương pháp xây dựng mới nhằm sớm đáp ứng nhu cầu to lớn về xây dựng của một nước vừa trải qua một cuộc chiến tranh lâu dài, ác liệt phải xây dựng lại nhiều thành phố và làng mạc, vừa phải xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật mới của chủ nghĩa xã hội trên quy mô ngày càng lớn. Cần phát triển giao thông vận tải một cách mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ, phục vụ tốt hoạt động kinh tế và đi lại của nhân dân.

Nông nghiệp phải tiến lên một cách mạnh mẽ để cùng nghề cá, nghề rừng bảo đảm nhu cầu về lương thực, thực phẩm của toàn xã hội, cung cấp đủ nguyên liệu cho công nghiệp, nhất là cho ngành dệt và phục vụ xuất khẩu, làm cho nông nghiệp, nhất là trong giai đoạn đầu, trở thành cơ sở để phát triển công nghiệp. Phải phát triển toàn diện cả trồng trọt, chăn nuôi, nghề cá, nghề rừng. Phải tiến hành phân vùng quy hoạch sản xuất nhằm phát triển đồng đều tất cả các vùng đồng bằng, trung du, miền núi và vùng biển, phát huy thế mạnh của mỗi vùng, sớm hình thành những khu vực sản xuất tập trung, chuyên môn hóa. Phải coi trọng cả ba mặt : thâm canh, tăng vụ và mở rộng diện tích.

Phải tích cực khai hoang, phục hóa, tăng thêm một vài triệu héc-ta đất canh tác trong một thời gian ngắn. Đẩy mạnh thủy lợi hóa và cải tạo đất, hoàn chỉnh thủy nông trên từng vùng lớn ; tích cực dùng giống mới có năng suất cao và ổn định ; tích cực áp dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật mới, phát huy ưu thế của nông nghiệp nhiệt đới. Đi đôi với việc tăng năng suất cây trồng và chăn nuôi, phải đẩy mạnh cơ khí hóa để tăng nhanh năng suất lao động, phải phân bố lại lao động nông nghiệp một cách hợp lý trên các vùng của đất nước. Phải xây dựng những nông trường quốc doanh ở những vùng mới khai khoang và đẩy mạnh tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa từ cơ sở, lấy huyện làm địa bàn, xây dựng huyện thành đơn vị kinh tế nông — công nghiệp.

Chúng ta phải ra sức phát triển công nghiệp nhẹ và công nghiệp thực phẩm, sớm tiến tới sản xuất tất cả các mặt hàng cần thiết, với khối lượng ngày càng lớn, thể loại phong phú, đa dạng, tiện lợi, phục vụ tốt đời sống vật chất và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, phục vụ tốt việc mở rộng phân công lao động xã hội và phục vụ xuất khẩu. Cần tập trung phát triển những ngành dệt, da, may mặc, giấy, gỗ, sành, sứ, thủy tinh, đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập, đồ dùng bệnh viện, nhà trẻ, văn hóa phẩm, những ngành chế biến lương thực, thực phẩm. Những ngành công nghiệp

nhẹ và công nghiệp thực phẩm hiện có cần được sắp xếp lại trong cả nước, tổ chức lại và phân công, phối hợp theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, kết hợp quy mô lớn với quy mô vừa và nhỏ, trung ương với địa phương, quốc doanh với tập thể và cá thể. Đồng thời, tích cực xây dựng nhiều cơ sở mới cần thiết. Cần hết sức coi trọng cải tiến kỹ thuật, tiếp thụ những kỹ thuật tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đặc biệt là đối với những mặt hàng xuất khẩu.

Cần ra sức phát triển khoa học, kỹ thuật, phấn đấu sớm đạt trình độ thế giới, tích cực tiếp thụ và áp dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật mới vào sản xuất và đời sống, làm tốt công tác quản lý kỹ thuật : quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hóa đo lường, kiểm tra kỹ thuật, kiểm tra chất lượng, sáng chế phát minh. Cần tiếp tục xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lớn mạnh về số lượng và chất lượng, đồng bộ về ngành nghề, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế đủ sức làm chủ những thành tựu khoa học, kỹ thuật hiện đại và giải quyết những vấn đề thực tế của sản xuất và đời sống.

Song song với cải tạo và xây dựng kinh tế, một nhiệm vụ rất quan trọng của chúng ta là tích cực đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng con người mới xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng và văn hóa phải nhằm tạo ra cho mọi người một cuộc sống tinh thần, văn hóa phong phú, phù hợp với mục đích cao nhất của chủ nghĩa xã hội là thỏa mãn không chỉ những nhu cầu vật chất mà cả những nhu cầu văn hóa ngày càng cao của xã hội. Chúng ta phải biến mọi giá trị văn hóa thành tài sản của nhân dân và làm cho nhân dân trở thành người sáng tạo trực tiếp ra mọi giá trị văn hóa. Mục đích của chúng ta là xây dựng một xã hội văn hóa cao. Nền văn hóa trong xã hội ấy là một nền văn hóa có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc. Nó phải được xây dựng trên cơ sở chủ nghĩa Mác — Lê-nin, tư tưởng làm chủ tập thể, phải hấp thụ có chọn lọc những thành quả của văn minh nhân loại và những thành tựu văn hóa, khoa học hiện đại. Đồng thời, nó phải là sự kết tinh và nâng lên một tầm cao mới những gì đẹp nhất trong truyền thống bốn nghìn năm của tâm hồn Việt Nam, của văn hóa Việt Nam. Đó là truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường và mưu trí ; là tình thương giữa những người lao động ; là đức tính cần cù, tinh thần lạc quan yêu đời. Nền văn hóa ấy là sự kết hợp hài hòa những nền văn hóa có phong cách riêng của các dân tộc anh em sống trong Tổ quốc chung giống như những bông hoa thơm đẹp nở rộ trong rừng hoa đẹp muôn sắc ngàn hương của dân tộc. Trong xã hội văn hóa cao ấy, các quan hệ xử

sự giữa người và người thể hiện lẽ sống cao cả : « Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người », gia đình được hạnh phúc trong xã hội hạnh phúc.

Trong giai đoạn hiện nay, cần ra sức phát triển sự nghiệp giáo dục quốc dân xã hội chủ nghĩa, hoàn thành chuẩn bị để sớm thực hiện một cuộc cải cách giáo dục trong cả nước. Cần phát triển mạnh khoa học, cải tiến và tăng cường hoạt động của báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản. Cần đẩy mạnh hoạt động văn hóa, nghệ thuật, bảo tồn, bảo tàng, thư viện, văn hóa quần chúng, phong trào thể dục, thể thao. Tất cả các hoạt động và công tác trên đây cần được đẩy mạnh theo tinh thần vừa nâng cao chất lượng, vừa mở rộng quy mô. Phải ra sức đào tạo cán bộ chuyên môn, xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp các phương tiện cần thiết... Phải làm sao cho mạng lưới các hoạt động và các cơ sở văn hóa, giáo dục, văn nghệ, thể dục, thể thao, v.v... tỏa rộng khắp mọi nơi của đất nước, từ thành thị đến nông thôn, đến những vùng xa xôi hẻo lánh, làm cho các nhu cầu về tinh thần, văn hóa của nhân dân được thỏa mãn một cách đầy đủ.

Việc xây dựng nền văn hóa mới được tiến hành trong cuộc đấu tranh quét sạch những tàn dư về tư tưởng và văn hóa của các chế độ cũ, đặc biệt là để nhổ tận gốc rễ những nọc độc về tư tưởng và văn hóa thực dân mới

mà đế quốc Mỹ đã gieo rắc ở miền Nam. Đó là một thứ « văn hóa » nô dịch, lai căng, đồi trụy, cực kỳ phản động cùng các hủ tục, mê tín dị đoan lan tràn. Nó đã đầy một số khá lớn người, nhất là trong các thành thị, chạy theo lối sống gấp, lối sống hưởng thụ đầy chủ nghĩa cá nhân vị kỷ ; khơi dậy và khuyến khích những tâm lý và thị hiếu thấp hèn nhất. Âm mưu độc ác nhất của đế quốc Mỹ là bằng mọi cách, tàn phá những giá trị đạo đức truyền thống, nếp sống lành mạnh của nhân dân ta, trụy lạc hóa và lưu manh hóa thanh niên, cố xóa những gì là Việt Nam trong tâm hồn họ, làm cho họ mất hết ý thức về phẩm giá con người và trách nhiệm đối với Tổ quốc và dân tộc. Mấy chục năm qua, nhân dân ta ở miền Nam đã kiên quyết chống lại « văn hóa » thực dân mới, giữ vững và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Sau ngày giải phóng, nhân dân ta đã làm rất nhiều việc nhằm quét sạch những dấu vết và di hại của thứ « văn hóa » ấy. Công việc này cần được tiếp tục một cách kiên trì, tích cực và triệt để. Chúng ta phải lấy ánh sáng của nền văn hóa mới để xua tan bóng đêm của quá khứ, cứu vớt những tâm hồn sa đọa, đưa họ trở về trong tâm hồn của dân tộc, cùng toàn dân vươn lên một đời sống văn hóa Việt Nam và xã hội chủ nghĩa huy hoàng.

Hồ Chủ tịch nói : « Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con

người xã hội chủ nghĩa»[3]. Con người mới xã hội chủ nghĩa là con người lao động Việt Nam làm chủ tập thể.

Đó là những con người kết tinh và phát triển những gì cao đẹp nhất trong truyền thống văn hóa Việt Nam; nhưng đó là những con người Việt Nam mới, xã hội chủ nghĩa, phù hợp với chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa và nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa đang được xây dựng.

Đó là con người có tư tưởng đúng, có tình cảm cao đẹp, có đủ tri thức và năng lực để làm người lao động làm chủ tập thể: làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên và làm chủ bản thân mình.

Đó là con người có tinh thần tự giác cao, có đầy đủ quyết tâm và nghị lực để vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Là con người lao động thật thà, ghét lối sống ăn bám, dối trá, làm dối, nói dối. Là con người lao động có kỷ luật, có kỹ thuật, có năng suất cao, con người yêu lao động, quý trọng và bảo vệ của công, tôn trọng các quy tắc của đời sống công cộng. Là con người có tình thương yêu sâu sắc đối với nhân dân lao động đang cùng mình xây dựng cuộc đời mới.

---

(3) Hồ Chí Minh: *Về xây dựng Đảng*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1970, trang 13.

Con người mới có lòng yêu nước xã hội chủ nghĩa nồng nàn, kết hợp nhuần nhuyễn lòng yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản trong sáng.

Con người mới là con người phát triển toàn diện, có cuộc sống tập thể và cá nhân hài hòa và phong phú.

Con người là sản phẩm của các quan hệ xã hội ; phải bằng kết quả tổng hợp của cả ba cuộc cách mạng trong đó con người trực tiếp tham gia ; phải thông qua hoạt động thực tiễn, đấu tranh và lao động, thì con người mới tự cải tạo được mình, dần dần trở thành mới và đạt tới những tiêu chuẩn đạo đức kể trên.

Để xây dựng con người mới, phải có một tập hợp rộng lớn các biện pháp về nhiều mặt : tư tưởng và tổ chức, giáo dục và hành chính, chính trị và văn hóa, pháp chế và kinh tế..., trong đó tiến hành cách mạng tư tưởng và văn hóa, áp dụng phổ biến quy luật của tiến hóa là phê bình và tự phê bình là biện pháp có tầm quan trọng đặc biệt. Việc xây dựng phải được tiến hành thường xuyên và liên tục, bền bỉ, đồng thời phải có các đợt vận động đặc biệt, các phong trào của từng đối tượng với những mục tiêu cụ thể, thích hợp, nhất là phong trào thi đua lao động. Phải tích cực và từng bước bảo đảm việc xây dựng con người mới trong từng cơ sở sản xuất, trong cơ quan, trong trường học, trong nhà trẻ, lớp

mẫu giáo, trong cơ quan nghiên cứu khoa học, trong các tổ chức hoạt động văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao, trong khu phố, đường phố, trong thôn xóm, gia đình, trong công đoàn, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội khác...

Cải tạo và xây dựng kinh tế, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng và văn hóa, xây dựng con người mới là để xây dựng chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa. Xây dựng chế độ làm chủ tập thể là xây dựng nước ta thành một xã hội trong đó người chủ chân chính tối cao là cộng đồng xã hội, là tập thể nhân dân lao động có tổ chức cao, mà nòng cốt là liên minh công nông. Nội dung của làm chủ tập thể là làm chủ toàn diện, là làm chủ về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ; là làm chủ xã hội, làm chủ thiên nhiên, làm chủ bản thân ; là làm chủ trong cả nước, trong từng địa phương và từng cơ sở ; là trên cơ sở làm chủ đầy đủ của tập thể mà đạt được tự do cũng đầy đủ cho mỗi người, làm cho « sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người » (4).

Đó là sự làm chủ thật sự, làm chủ đầy đủ nhất.

---

(4) C. Mác — Ph. Ăng-ghen : *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1974, trang 81.

Chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa thể hiện một cách tập trung trong sự làm chủ của nhân dân lao động bằng Nhà nước xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của đảng tiên phong của giai cấp công nhân.

Giai cấp công nhân, nhân dân lao động, nhân dân ta nhất thiết phải được tổ chức lại một cách rất tinh vi, tập trung và rộng lớn thành Nhà nước thì mới có thể hoạt động một cách tự giác, có tổ chức và có kế hoạch. Nhân dân làm chủ xã hội, hoạt động xã hội, quản lý xã hội, tự quản lý lấy mình bằng hình thức Nhà nước. Làm chủ bằng hình thức Nhà nước, đó là sự làm chủ cao nhất, có hiệu quả nhất. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là một Nhà nước kiểu mới. Nó là Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Nó vừa là một tổ chức hành chính, một cơ quan cưỡng chế, vừa là một tổ chức kinh tế và văn hóa. Nó nằm ngay trong tổ chức kinh tế — xã hội, thâm nhập vào toàn bộ tổ chức kinh tế — xã hội chứ không phải nằm trên hoặc bên lề tổ chức kinh tế — xã hội. Nó vận dụng mọi phương tiện hành chính và kinh tế, giáo dục và pháp chế, cưỡng bức và thuyết phục, tổ chức và tư tưởng để quản lý kinh tế, quản lý xã hội về mọi mặt. Nhiệm vụ của Nhà nước là bảo đảm an ninh chính trị và quốc phòng, xây dựng và quản lý kinh tế, xây dựng và quản lý văn hóa, bảo vệ quyền lợi của tập thể và của cá nhân, tiến hành các hoạt động ngoại giao,

trao đổi, hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học, kỹ thuật... với các nước khác.

Đảng tiên phong của giai cấp công nhân là lực lượng xã hội tiêu biểu cho chế độ mới, là người nắm chủ nghĩa Mác — Lê-nin, vận dụng phương pháp của chủ nghĩa Mác — Lê-nin để phát hiện quy luật của cách mạng Việt Nam, quy luật phát triển của xã hội Việt Nam. Khoa học và cách mạng, cách mạng và khoa học, đó là hai mặt nói lên bản chất của Đảng. Phải có sự lãnh đạo của Đảng thì hoạt động của Nhà nước và của nhân dân mới mang tính khoa học sâu sắc, mới phù hợp với quy luật phát triển của xã hội Việt Nam, do đó mới đạt được kết quả đúng với dự liệu. Phải có sự lãnh đạo của Đảng thì hoạt động của nhân dân và của Nhà nước mới mang tính cách mạng thật sôi nổi, trí sáng tạo của nhân dân lao động mới được phát huy đầy đủ hơn. Trong từng thời đại lịch sử, có một giai cấp nhất định trở thành tiêu biểu nhất cho dân tộc. Ngày nay, khi mà dân tộc và chủ nghĩa xã hội thống nhất làm một thì người tiêu biểu nhất cho dân tộc Việt Nam là giai cấp công nhân Việt Nam và đảng tiên phong của nó, Đảng Lao động Việt Nam. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố cơ bản quyết định những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam trong mấy chục năm qua. Sự lãnh đạo của Đảng là bảo đảm chắc chắn nhất cho thắng lợi của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

Thực hiện được quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động bằng Nhà nước xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng thì nhất định sẽ phát huy cao độ vai trò chủ động và trí sáng tạo không bờ bến của nhân dân lao động, làm cho phong trào cách mạng nối tiếp phong trào cách mạng, làm cho hoạt động của nhân dân lao động biến thành hoạt động có tổ chức cao trên quy mô toàn xã hội và phù hợp với những quy luật khách quan, do đó mà thống nhất được tính cách mạng và tính khoa học, tạo nên một sức mạnh dời non lấp biển, khắc phục mọi khó khăn, đạp bằng mọi trở ngại, từng phút, từng giây, ở mọi nơi, mọi mặt của đời sống, phá bỏ cái cũ, tạo ra cái mới, làm cho lịch sử phát triển với nhịp điệu xưa nay chưa từng thấy ở nước ta.

Quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, mà nòng cốt là liên minh công nông, thực hiện bằng Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng tiên phong của giai cấp công nhân, đó là chuyên chính vô sản. Nhà nước ta, vì vậy, là Nhà nước chuyên chính vô sản.

Cách mạng tháng Tám, lần đầu tiên trong lịch sử của dân tộc, đã dựng nên một Nhà nước kiểu mới của nhân dân lao động nước ta. Với thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhân dân ta ngày nay làm chủ toàn bộ đất nước và đã có một Nhà nước kiểu mới trong cả nước để thực hiện quyền làm chủ của mình.

Tăng cường và hoàn thiện Nhà nước ấy là nhiệm vụ đặt ra cho cả nước cũng như cho từng địa phương, ở miền Nam cũng như ở miền Bắc. Vấn đề mấu chốt là mau chóng nâng cao hiệu lực của bộ máy Nhà nước với tư cách là một bộ máy hành chính và bộ máy quản lý kinh tế và văn hóa. Cả hai phương diện này đều quan trọng, song vì vấn đề Nhà nước hoạt động kinh tế và quản lý kinh tế là mặt hoạt động chủ yếu, tương đối mới và khó, cho nên chúng ta cần đặc biệt quan tâm nâng cao năng lực của Nhà nước về mặt hoạt động kinh tế và quản lý kinh tế.

Nhà nước phải có cơ cấu tổ chức thích hợp với tính chất của nó.

Với tư cách là một tổ chức hoạt động và quản lý kinh tế, cơ cấu của Nhà nước phải được xây dựng dựa trên các nguyên tắc của chế độ quản lý và kế hoạch hóa : tập trung dân chủ, kết hợp quản lý và kế hoạch hóa theo ngành với quản lý và kế hoạch hóa theo địa phương, kế hoạch hóa ở trung ương, ở các địa phương và ở cơ sở, bảo đảm cả sản xuất và phân phối, đề cao năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả kinh tế, đề cao cải tiến kỹ thuật, đề cao chế độ trách nhiệm cá nhân, chống tệ quan liêu.

Với tư cách là một tổ chức xây dựng và quản lý văn hóa, Nhà nước phải có cơ cấu tương xứng với yêu cầu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng và văn hóa.

Nhà nước ta là một tổ chức đại biểu quyền lợi chung của cả nước, là Nhà nước thống nhất của tất cả các dân tộc anh em sống trên lãnh thổ Việt Nam. Nắm vững ngọn cờ đoàn kết dân tộc, giúp nhau cùng tiến bộ, thực hiện và bảo vệ quyền làm chủ tập thể, các quyền lợi chính đáng của tất cả mọi dân tộc đa số cũng như thiểu số, bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc, là một chính sách cơ bản của Nhà nước ta. Xuất phát từ nghĩa vụ bảo vệ hạnh phúc và quyền lợi chính đáng của nhân dân. Nhà nước xã hội chủ nghĩa tôn trọng tín ngưỡng của những công dân có đạo. Vì vậy, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng là một chính sách lớn của Nhà nước ta.

Nhà nước ta phải đủ sức bảo vệ an ninh chính trị và trật tự xã hội, kịp thời đập tan mọi mưu mô của bọn phản cách mạng. Nhà nước ta phải ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự và chế độ quân đội làm nhiệm vụ xây dựng kinh tế, bảo đảm cho đất nước sẵn sàng đánh bại mọi cuộc tiến công của bọn xâm lược.

Trong hệ thống chính quyền Nhà nước của ta, Quốc hội là cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của cả nước và các Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực Nhà nước của các địa phương. Quốc hội và các Hội đồng nhân dân được bầu ra theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. Quốc hội và

các Hội đồng nhân dân các cấp chịu trách nhiệm trước nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quốc hội quyết định những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước và các Hội đồng nhân dân địa phương quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương phù hợp với đường lối, chính sách của chính quyền Nhà nước trung ương. Hội đồng Chính phủ là cơ quan chấp hành của Quốc hội do Quốc hội bầu ra, và các Ủy ban nhân dân các cấp là cơ quan chấp hành của các Hội đồng nhân dân do các Hội đồng nhân dân bầu ra. Hội đồng Chính phủ và các Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm trước Quốc hội và các Hội đồng nhân dân, cũng như chịu trách nhiệm trước nhân dân. Quốc hội và các Hội đồng nhân dân các cấp giám sát toàn bộ hoạt động của bộ máy Nhà nước các cấp. Phải bằng những thể thức cụ thể thể hiện đầy đủ trách nhiệm của Hội đồng Chính phủ và các Ủy ban nhân dân các cấp trước Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Phải quy định chế độ và tạo điều kiện để các đại biểu Quốc hội và các ủy viên Hội đồng nhân dân thu thập và phản ánh ý kiến của nhân dân cho các cơ quan Nhà nước và theo dõi cách giải quyết của các cơ quan ấy. Có chế độ liên hệ thường xuyên giữa cử tri và đại biểu của mình, bảo đảm sự kiểm sát và quyền bãi miễn của cử tri đối với người mình bầu ra.

Cần tổ chức kiểm tra chặt chẽ và nghiêm túc sự hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Cơ

cấu kiểm tra bao gồm hệ thống tự kiểm tra trong bộ máy Nhà nước, sự kiểm tra của các tổ chức quần chúng và sự kiểm tra của Đảng. Kiểm tra phải thành một cơ chế buộc từng tổ chức và từng cá nhân tuân thủ các luật lệ, chế độ, thể lệ, làm tốt từng nhiệm vụ, từng việc và từng sản phẩm theo đúng các tiêu chuẩn quy định về số lượng và chất lượng. Tất cả các cơ quan Nhà nước từ cơ sở đến trung ương phải trả lời những vấn đề có quan hệ đến mình do quần chúng nêu ra. Nhân dân sử dụng quyền được ghi trong Hiến pháp để đấu tranh với những hành động sai trái của các cơ quan Nhà nước, buộc các cơ quan Nhà nước thực hiện đúng và tốt quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Các cơ quan báo chí cần mở rộng hoạt động điều tra, nghiên cứu, phản ánh ý kiến xây dựng của quần chúng, phê phán chủ nghĩa quan liêu và tệ cửa quyền trong cơ quan Nhà nước.

Cần tăng cường pháp chế; bằng pháp luật làm cho mọi hoạt động của các cơ quan Nhà nước đi vào khuôn phép và quy chế nghiêm chỉnh, quy định và bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của công dân; đòi hỏi mọi công dân phải tuân theo pháp luật, kiểm tra nghiêm ngặt việc thi hành pháp luật, cưỡng bức đối với người không tự giác và xử phạt thích đáng bất cứ ai vi phạm.

Sức mạnh của pháp chế xã hội chủ nghĩa của chúng ta là ở chỗ, nền tảng và nội dung cơ bản của nó chính là quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Cùng với việc quyết định Hiến pháp, Quốc hội ta sẽ thông qua luật tổ chức Hội đồng Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và các luật lệ khác về tổ chức và hoạt động của Nhà nước. Cần xây dựng và ban hành kịp thời một loạt các luật lệ và thể lệ về nhiều mặt, trong đó cần chú trọng xây dựng sớm hệ thống pháp luật và thể lệ về kinh tế.

Công dân trong xã hội ta có quyền làm việc, quyền hưởng thành quả lao động của mình, quyền nghỉ ngơi, quyền học tập, quyền tự do thân thể, quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội, quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền ứng cử, bầu cử các cơ quan Nhà nước của mình.... Công dân đều bình đẳng trước pháp luật. Đàn bà và đàn ông có quyền bình đẳng về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình. Trẻ em có quyền được nuôi dạy tốt, những người già yếu, tàn tật, ốm đau có quyền được săn sóc. Nhà nước ta không chỉ công nhận quyền của người dân mà còn bảo đảm những điều kiện vật chất cần thiết để người dân thật sự được hưởng những quyền đó.

Cùng với quyền lợi, người dân phải có nghĩa vụ đối với xã hội. Đó là nghĩa vụ lao động, nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhà nước xã

hội chủ nghĩa, nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp, pháp luật, kỷ luật lao động, trật tự công cộng và những quy tắc sinh hoạt xã hội, nghĩa vụ bảo vệ tài sản công cộng, v.v...

Cần thấy rằng quyền lợi và nghĩa vụ là nhất trí, là đều nhằm thực hiện quyền làm chủ đầy đủ của tập thể và trên cơ sở ấy cũng bảo đảm độc lập và tự do đầy đủ cho cá nhân.

Chúng ta cần kiên quyết chống thói lười biếng, trốn tránh lao động, ăn cắp của công, ăn hối lộ, tham ô lãng phí. Chúng ta cần lên án nghiêm khắc và đấu tranh kiên quyết chống những hiện tượng như thái độ vô trách nhiệm, hách dịch, cửa quyền, bày ra các thủ tục, giấy tờ phiền phức và không cần thiết, thái độ bàng quan, thậm chí nhẫn tâm trước những khó khăn và đau khổ của nhân dân, tiếp thụ phê bình cho qua chuyện... Những hiện tượng ấy vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, thậm chí có khi làm hại đến sinh mệnh chính trị của người dân. Chúng ta cũng phải có biện pháp có hiệu quả ngăn ngừa một số cán bộ và nhân viên của các cơ quan Nhà nước biến thành một lớp người đặc quyền đặc lợi, đè đầu cưỡi cổ nhân dân.

Cùng với việc thực hiện quyền làm chủ tập thể cao nhất của nhân dân lao động bằng Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân lao động còn thực hiện quyền làm chủ tập thể thông qua hoạt động của các tổ chức quần

chúng rộng rãi : công đoàn, hợp tác xã và nông hội, đoàn thanh niên, hội phụ nữ, mặt trận. Các đoàn thể quần chúng thay mặt những thành viên của mình để tham gia hoạt động của Nhà nước, kiểm tra Nhà nước và là trường học về làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa cho nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, hoạt động của Nhà nước và hoạt động của các tổ chức quần chúng là nhất trí và đều nhằm bảo đảm chế độ làm chủ tập thể của nhân dân lao động. Giai cấp công nhân là giai cấp tiên phong, giai cấp lãnh đạo xã hội ta. Hiến pháp và luật công đoàn quy định vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân và quyền của công đoàn thay mặt giai cấp công nhân để tham gia công việc của Nhà nước và kiểm tra Nhà nước, tham gia quản lý xí nghiệp, đó là một trong những biện pháp quan trọng để củng cố và kiện toàn Nhà nước. Cần phát huy vai trò của Mặt trận đối với Nhà nước, nhất là đối với Quốc hội như giới thiệu các ứng cử viên đại biểu Quốc hội, theo dõi và đôn đốc các hoạt động của đại biểu Quốc hội, đề nghị bãi miễn những đại biểu Quốc hội không còn được nhân dân tín nhiệm, phản ánh ý kiến của các thành viên trong Mặt trận cho Quốc hội.

Thưa các đồng chí đại biểu Quốc hội,

Chúng tôi vừa trình bày với các đồng chí đề nghị của Đảng Lao động Việt Nam về những điểm chính trong nội dung cơ bản của cách

mạng xã hội chủ nghĩa và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước. Nội dung ấy có thể tóm tắt lại như sau:

Nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học — kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng khoa học — kỹ thuật là then chốt), đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà, xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, xây dựng chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa; xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu; không ngừng nâng cao cảnh giác cách mạng, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội; kiên quyết trấn áp bọn phản cách mạng, kịp thời đập tan mọi mưu mô ngóc đầu dậy của chúng; sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu, hành động xâm lược và phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và bọn tay sai; đoàn kết toàn dân, phấn đấu xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, quốc phòng vững mạnh, văn hóa và khoa học tiên tiến, có cuộc sống văn minh và hạnh phúc.

Đó cũng là nội dung cơ bản của cuộc đấu tranh giai cấp gay go và phức tạp nhằm giải quyết vấn đề «ai thắng ai» giữa con đường

xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Cuộc đấu tranh đó được tiến hành bằng nhiều hình thức : cải tạo và xây dựng, chính trị và kinh tế, thuyết phục và cưỡng bức, hòa bình và bạo lực. Nó đòi hỏi toàn thể đồng bào, chiến sĩ, cán bộ, đảng viên phải có quyết tâm mới, có năng lực mới, có kiến thức cần thiết và phương pháp công tác đúng đắn trên mọi lĩnh vực, có tinh thần cách mạng tiến công, kiên trì phấn đấu cho sự toàn thắng của chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân và nhân dân lao động phải vươn lên mạnh mẽ, ra sức lao động sản xuất và tiến quân vào khoa học, kỹ thuật với khí thế cách mạng và tinh thần hăng hái như khi đánh giặc, cứu nước.

XÂY DỰNG CÔN ĐẢO THÀNH VIÊN NGỌC QUÝ CỦA TỔ QUỐC TA

(BÀI NÓI VỚI CÁN BỘ, BỘ ĐỘI VÀ ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN CÔN ĐẢO NGÀY 27-8-1976).

Thưa các đồng chí,

Hôm nay tôi ra thăm lại Côn Đảo. Năm 1931, tôi bị đế quốc Pháp đày ra đây. Từ đó đến nay đã 45 năm. Hồi ấy tôi mới 23, 24 tuổi mà nay đã gần 70 rồi. Tôi thật không ngờ được sống đến ngày nay. Bây giờ tôi biết nói với các đồng chí những gì ?

Tôi xin hỏi các đồng chí, ở đây có ai tuổi 23, 24 không ? (*có tiếng trả lời:* dạ có, có ạ, có những đồng chí 19, 20 tuổi nữa).

45 năm trước, tuy là đi tù nhưng tôi cũng như nhiều đồng chí khác đến đây với tinh thần của người làm chủ vận mệnh nước nhà. Với tinh thần quyết tâm làm chủ đất nước rất mạnh, lớp thanh niên chúng tôi hồi ấy đi vào cách mạng sao mà phấn chấn, háo hức lạ

thường, lúc nào cũng hiên ngang, muốn đạp bằng tất cả, coi thường tất cả, dường như không cần biết đất nước đang là thuộc địa của giặc ngoài. Vào tù, anh em đồng chí khắp Bắc, Trung, Nam được dịp gặp nhau là chỉ lo suy nghĩ, tính toán, bàn bạc cách đấu tranh để thắng bọn đế quốc thực dân. Lúc đầu, chúng tôi quyết biến nhà tù thành trường học. Khi còn ở ngoài, đi làm cách mạng là do tình cảm thôi thúc, do yêu nước và căm ghét địch ; vào tù nhờ biết tổ chức, chúng tôi được học, được đọc, do đó mới hiểu chủ nghĩa Mác — Lê-nin và càng tin chắc cách mạng Việt Nam nhất định thắng.

Nhà tù là nơi thử thách ý chí của những chiến sĩ cách mạng Việt Nam, là nơi diễn ra cuộc đấu tranh một mất một còn giữa cách mạng và bọn cướp nước. Bè lũ thực dân muốn giết hại tù chính trị, giết hại những người cộng sản để tiêu diệt phong trào cách mạng Việt Nam, nhưng chúng không làm được. Những người cộng sản Việt Nam và cách mạng Việt Nam đã thắng. Chúng ta rất tự hào phần lớn các đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng hiện nay từ Bác Hồ đến các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Trung ương đều đã trải qua nhà tù của đế quốc. Bác Tôn, các anh Phạm Văn Đồng, Phạm Hùng, Lê Đức Thọ, Nguyễn Duy Trinh, Lê Thanh Nghị, Lê Văn Lương, Hoàng Quốc Việt và nhiều đồng chí khác đã bị giam ở Côn Đảo. Có thể nói Côn

Đảo, cũng như nhiều nhà tù nổi tiếng khác trong nước, là nơi tượng trưng cho khí phách anh hùng, tinh thần bất khuất của nhân dân Việt Nam ta, cho tinh hoa của dân tộc Việt Nam ta. Bọn cai ngục, bọn mật thám lúc ấy tuy đánh đập, tra tấn chúng tôi, nhưng chúng vừa đánh vừa sợ, vừa đánh vừa khâm phục những người tù cộng sản, bởi vì chúng thấy rõ người cộng sản là những con người có bản lĩnh chiến đấu lạ thường.

Tôi vừa đi thăm lại các trại giam địch nhốt chúng tôi ngày trước. Hồi đó, mỗi buồng khoảng sáu mươi mét vuông địch nhốt đến một trăm bốn mươi, một trăm năm mươi đồng chí. Chật chội và ngột ngạt đến khủng khiếp ; muốn thở phải thay phiên nhau nằm gần cửa ra vào. Chất tươi thì thiếu thốn vô cùng, bởi ngày nào cũng cơm hầm cá mục, cho nên được ăn một quả ớt, hay một cọng rau xanh là sung sướng, khoan khoái lắm rồi. Khi được tắm thì mỗi người chỉ vẻn vẹn một lon nước. Đó là không kể chuyện đánh đập hằng ngày. Bọn địch đối xử với người tù hà khắc không sao kể hết được. Từ năm 1940 đến năm 1945, trong số một trăm mấy chục anh em bị giam cùng phòng với tôi, phần lớn đã chết dần, chết mòn, cuối cùng chỉ còn mười lăm đồng chí. Nhưng sự tàn bạo tột cùng của địch cũng không khuất phục được người cộng sản. Trong tù chính trị lúc bấy giờ còn có những người không cộng sản như những đảng viên Đảng Quốc dân, những người gọi là

xu hướng «cách mạng quốc gia» như ông Nguyễn An Ninh, những người thuộc nhóm tờ-rốt-kít như Phan Văn Hùm, Tạ Thu Thâu, nhưng về tinh thần chịu đựng gian khổ, bất khuất, hy sinh thì không ai bằng những người cộng sản. Khó khăn, gian khổ càng tôi luyện những chiến sĩ cộng sản thành những con người gang thép. Họ vượt qua được mọi thử thách khắc nghiệt trong khi những anh em khúc không chịu nổi. Các đồng chí bị tù trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ sau này cũng đấu tranh rất kiên cường, anh dũng như vậy.

Tôi nghĩ rằng trong hoàn cảnh gay go gian khổ như trước đây mà các chiến sĩ cách mạng có thể giành lấy cái sống và đã thắng được kẻ địch, thì bây giờ không có lý do gì chúng ta lại ngại khó khăn. Vừa thoát ra khỏi chiến tranh, thiếu thốn mọi bề, làm sao không khó được. Nhưng khó bây giờ là khó trong thắng lợi, khó trong bước tiến lên. Nhân dân ta đã làm chủ cả nước rồi. Côn đảo đã trở thành hòn đảo tự do. Đất đai, non nước, trời biển này tất cả là của chúng ta, thì không có khó khăn nào ta không khắc phục được. Cán bộ, bộ đội, nhân dân trên đảo, tất cả hãy đứng trên tư thế làm chủ tập thể mà suy nghĩ, mà bàn, mà làm, mà đấu tranh với thiên nhiên để xây dựng đảo. Hãy trang bị cho mình tinh thần làm chủ tập thể thì cái gì chúng ta cũng sẽ làm được. Đó là điều quan trọng thứ nhất.

Điều thứ hai là phải biết đoàn kết thương yêu nhau. Trong nhà tù trước đây, chúng tôi rất thương yêu đoàn kết với nhau. Đó là một sức mạnh giúp chúng tôi thắng được kẻ địch rất tàn ác, xảo quyệt. Đó cũng là một điểm rất quan trọng bảo đảm cho Đảng luôn luôn giữ được sự thống nhất ý chí và hành động. Muốn đoàn kết phải có đường lối, chủ trương đúng đã đành, nhưng còn phải có tình thương yêu đồng chí nữa.

Hồi ở nhà tù Sơn La, tôi bị giam cùng với anh Trường Chinh và nhiều đồng chí khác. Chúng tôi đã chứng kiến cảnh gần hai trăm anh em tù ở đây, do bị giam cầm, hành hạ mà chín tháng sau đã chết mất năm mươi người, còn bao nhiêu thì ốm đau, vàng võ cả. Trong cảnh tù đày, chết chóc như vậy, không có tình cảm nào thiêng liêng, cao cả bằng tình đồng chí. Ở Côn Đảo, tôi đã sống chung với Bác Tôn, với anh Phạm Văn Đồng và nhiều đồng chí khác. Chúng tôi cũng nghiệm thấy tình đồng chí, tình thương yêu đoàn kết giữa những người cộng sản thật là cao đẹp vô cùng. Nhờ vậy mà trong lúc những người tù thuộc các đảng phái khác phải ngã gục, thì những người cộng sản luôn luôn đứng vững. Thương yêu nhau đến mức một cọng rau, một viên thuốc cũng chia cho nhau, thậm chí có đồng chí trước khi chết không hề nghĩ đến mình mà chỉ lo cho anh em còn sống. Sáng nay đến thăm

lại trại giam cũ, tôi bùi ngùi nhớ tới những đồng chí, những bạn chiến đấu đã chết trong nhà lao mấy chục năm về trước. Đồng chí nào lúc ấy cũng chết một cách hết sức thanh thản, anh hùng sau khi làm xong nghĩa vụ. Trong số những đồng chí đã hy sinh, hình ảnh đồng chí Vũ Văn Hiếu làm cho tôi xúc động hơn cả. Đồng chí Hiếu là một đồng chí sống vì Đảng mà chết cũng không rời Đảng. Đồng chí ấy bị bắt cùng một lúc với anh Nguyễn Văn Cừ và tôi. Vào tù, đồng chí bảo với anh Cừ và tôi : « *Tôi đã nhận tài liệu địch lấy được là của tôi, địch có đánh tôi thì tôi chịu, tôi không khai cho các anh đâu. Các anh cứ chối hết đi. Tôi chịu đòn, chịu chết thay cho các anh để các anh sống mà hoạt động cho Đảng* ». Ở Côn Đảo, đồng chí Hiếu bị địch đánh đập, hành hạ nhiều quá. Biết mình kiệt sức không thể sống được, một hôm nhân lúc bên ngoài gởi vào cho một cái áo, đồng chí Hiếu không mặc mà đưa áo cho tôi và nói : « *Tôi sắp chết rồi, tôi nghĩ mãi mà không biết làm cái gì để phục vụ Đảng đến phút cuối cùng, tôi có chết trần truồng cũng không sao, áo đây anh mặc lấy để sống mà làm việc cho Đảng* ». Tôi từ chối nhưng đồng chí Hiếu vẫn khăng khăng không chịu. Đồng chí bảo : « *Tôi nghĩ kỹ rồi, chỉ có việc này là tôi còn cống hiến được cho Đảng, sao anh không nhận ?* ». Tình thương yêu đồng chí như vậy thật là cao cả ! Trong bài thơ

« Ba mươi năm đời ta có Đảng », anh Tố Hữu viết « chết còn cởi áo cho nhau » chính là nói về chuyện đồng chí Vũ Văn Hiếu đấy. Do có tâm trạng, có ý thức « Tất cả vì Đảng, vì sự nghiệp cách mạng » cho nên tinh thần, trí tuệ, tâm hồn mới sáng trong như thế.

Tôi nghĩ rằng bây giờ cũng vậy. Trong lúc sự nghiệp xây dựng kinh tế, văn hóa trên đảo bước đầu còn gặp nhiều khó khăn, các đồng chí cần phải nêu cao tinh thần thương yêu đồng chí, đem tình đồng chí mà đối xử với nhau, mà xây dựng tình đoàn kết chặt chẽ trong toàn Đảng bộ, trong tất cả các cơ quan chính quyền, đơn vị quân đội và đoàn thể nhân dân trên đảo.

Nhân dân Việt Nam đã đánh thắng hoàn toàn đế quốc Mỹ xâm lược. Ca ngợi cuộc chiến đấu của chúng ta, bầu bạn trên thế giới đánh giá « Việt Nam là lương tâm của loài người ». « Hai tiếng Việt Nam là đồng nghĩa với chủ nghĩa anh hùng cách mạng ». Bây giờ, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta càng phải làm sao giữ vững và nêu cao phẩm chất cách mạng kiên cường và cao đẹp của nhân dân ta trong thời kỳ kháng chiến cứu nước. Chúng ta phải luôn luôn xứng đáng với lời khen ngợi và lòng tin cậy của anh em bầu bạn ta. Các đồng chí hãy ra sức thi đua lao động tốt, sản xuất tốt, tập luyện tốt để xây dựng và bảo vệ Côn Đảo, biến Côn Đảo thành

một hòn đảo đẹp và phồn vinh, góp phần xây dựng Tổ quốc ta giàu mạnh, đem lại hạnh phúc cho nhân dân. Hạnh phúc không có nghĩa là sống giàu sang trên lưng kẻ khác. Hạnh phúc cao nhất là làm chủ xã hội, là làm cho mọi người Việt Nam đều được ăn no, mặc ấm, ai cũng có nhà ở, cũng được học hành, cả xã hội có văn hóa cao và một cuộc sống tinh thần tươi vui, lành mạnh. Hạnh phúc là mọi người đều thương yêu, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, không ghen ghét thù oán nhau, không làm hại lẫn nhau. Bây giờ thì trong xã hội còn có người xấu việc xấu. Nhưng với truyền thống cách mạng vẻ vang của nhân dân ta, chúng ta nhất định sẽ xây dựng được một xã hội Việt Nam tốt đẹp, với những con người Việt Nam tốt đẹp.

Trong tù tôi nhận thấy rằng tất cả các đồng chí cùng bị giam với tôi đều có những bà mẹ rất tốt. Mẹ tốt sinh ra những đứa con tốt. Những bà mẹ Việt Nam anh hùng đã cống hiến cho Tổ quốc Việt Nam những người con anh hùng. Bản chất cách mạng, anh hùng, thương yêu, đoàn kết của dân tộc ta qua bà mẹ đã truyền từ đời này sang đời khác. Truyền thống ấy rất quý báu, rất quan trọng. Truyền thống của dân tộc ta, nhân dân ta là biết đấu tranh và biết thương yêu, đấu tranh rất kiên quyết và thương yêu, đoàn kết rất chặt chẽ. Bác Hồ của chúng ta là tấm gương hết sức vĩ đại về tinh thần chiến đấu cách mạng và về lòng nhân

ái, vị tha, về đấu tranh và thương yêu, đoàn kết. Đọc tập thơ Nhật ký trong tù của Bác, các đồng chí thấy tinh thần đấu tranh cách mạng của Bác kiên cường bất khuất biết dường nào, đồng thời các đồng chí cũng thấy tấm lòng ưu ái của Bác đối với những người lao động, những người nghèo khổ bao la, cao cả biết dường nào. Bác Tôn cũng là một tấm gương rất đẹp. Bác bị tù ở Côn Đảo 17 năm, nhưng lúc nào cũng lạc quan, yêu đời. Đó là một chiến sĩ cách mạng không bao giờ và không gì lay chuyển được, một con người hết sức nhiệt thành, trung thực, quên mình, nay đã 88 tuổi rồi mà luôn luôn nhẹ nhàng, thanh thản. Trong hàng ngũ phụ nữ mà hiên ngang, gan dạ, anh hùng, thì chị Nguyễn Thị Minh Khai là một trong những người tiêu biểu. Tuổi thanh niên mà sôi nổi, hăng say, coi cái chết nhẹ như lông hồng thì có Nguyễn Hoàng Tôn. Khi ra pháp trường, Nguyễn Hoàng Tôn bình thản như không có chuyện gì xảy ra. Anh là một thanh niên quê ở Hà Nội, lúc đó mới 17 tuổi ! Những tấm gương vĩ đại đó làm cho chúng ta vô cùng tự hào về truyền thống của Đảng ta, của nhân dân ta và dân tộc ta.

Côn Đảo là hình ảnh thu nhỏ của truyền thống cách mạng vẻ vang đó. Côn Đảo là một hòn đảo anh hùng. Côn Đảo là một di tích lịch sử vĩ đại. Côn Đảo là một trường học lớn đối với các thế hệ mai sau. Các đồng chí hãy ra

sức phấn đấu xây dựng Côn Đảo chẳng những thành một hòn đảo giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng, mà còn phải giữ gìn những di tích cách mạng trên đảo, biến những di tích lịch sử ấy trở thành tài sản của nhân dân, một thứ tài sản vô giá lưu truyền cho đến nghìn đời con cháu mai sau. Chúng ta hy vọng các em nhỏ hôm nay và ngày mai sẽ được đến thăm Côn Đảo mỗi năm một nhiều. Các em sẽ tự hảo về Tổ quốc vĩ đại của mình, về các bậc cha anh của mình. Các em sẽ luôn luôn xứng đáng là lớp người kế tục rất mực trung thành những người đi trước. Các em sẽ xây dựng đất nước và đưa Tổ quốc ta đi xa hơn, cao hơn nữa trên con đường văn minh so với hôm nay.

Mong rằng các đồng chí cán bộ, đảng viên, đoàn viên và bộ đội ở đây luôn luôn giữ vững và phát huy truyền thống của Côn Đảo anh hùng. Các đồng chí hãy ra sức phấn đấu xây dựng Côn Đảo thành một nơi giàu đẹp, một viên ngọc quý của Tổ quốc Việt Nam, để chứng tỏ rằng nhân dân ta chẳng những là một dân tộc biết chiến đấu và chiến thắng mà còn là một dân tộc biết xây dựng, một dân tộc biết làm người.

Chúc các đồng chí cố gắng công tác và tiến bộ.

MỤC LỤC

Trang

— Lời Nhà xuất bản 7

— Tiếp tục nâng cao hơn nữa tinh thần cách mạng của đoàn viên và thanh niên 9

— Thanh niên là lực lượng nòng cốt trong cách mạng 34

— Càng yêu người bao nhiêu thì càng yêu nghề bấy nhiêu 68

— Đoàn viên và thanh niên phải là lực lượng xung kích đi đầu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội 89

— Ra sức xây dựng miền Bắc vững mạnh về kinh tế và quốc phòng 134

— Cứu nước là nghĩa vụ thiêng liêng của cả dân tộc ta 141

— Nhiệm vụ của các thầy giáo là đào luyện học sinh thành những con người mới của chế độ xã hội chủ nghĩa 159

— Thanh niên trong lực lượng vũ trang hãy vươn lên hơn nữa phấn đấu cho lý tưởng cách mạng, đi đầu trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước 171

Trang

— Vai trò của giai cấp công nhân Việt Nam và nhiệm vụ của công đoàn trong giai đoạn trước mắt 206

— Con đường tu dưỡng rèn luyện đạo đức của thanh niên 263

— Thanh niên trên mặt trận giao thông vận tải phải là những chiến sĩ dũng cảm dám hy sinh, đồng thời phải là những người lao động thông minh sáng tạo 284

— Thanh niên trong ngành lâm nghiệp hãy say sưa với rừng núi, say sưa học tập và công tác 291

— Thanh niên hãy xứng đáng là đội quân xung kích kiên cường trên mặt trận chiến đấu và mặt trận sản xuất 300

— Lao động nhiều hơn nữa, tốt hơn nữa cho chủ nghĩa xã hội, cho Tổ quốc, cho ta và cho con cháu chúng ta 306

— Người công nhân làm chủ phải lao động quên mình, lao động với năng suất cao 314

— Toàn dân đoàn kết xây dựng tổ quốc Việt Nam thống nhất xã hội chủ nghĩa 329

— Xây dựng Côn đảo thành viên ngọc quí của Tổ quốc ta 365

In 14.850 c. tại Nhà máy in Trần-Phú, TP. Hồ-Chí-Minh
Khổ : 10,5 × 18 — Số in : 162/78 — Số xuất bản : 13/MN
In xong ngày 10-8-1978 — Gởi lưu chiểu tháng 8-1978.